

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ NGOẠI GIAO**

**HỌC VIỆN NGOẠI GIAO**  
-----

**TRẦN THỊ HƯƠNG**

**HỘI GIÁO VÀ CHÍNH TRỊ LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHUYÊN NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ**

**MÃ SỐ: 62 31 02 06**

**Hà Nội - 2017**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ NGOẠI GIAO**

**HỌC VIỆN NGOẠI GIAO**  
-----

**TRẦN THỊ HƯƠNG**

**HỘI GIÁO VÀ CHÍNH TRỊ LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU)**

**Chuyên ngành: Quan hệ Quốc tế**

**Mã số: 62 31 02 06**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

**PGS.TS. Vũ Dương Huân**

**Hà Nội - 2017**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập. Các số liệu nêu trong luận án có nguồn gốc rõ ràng, chính xác. Những kết luận khoa học của luận án là mới và chưa công bố trong bất cứ công trình khoa học nào khác.

**Nghiên cứu sinh**

**Trần Thị Hương**

## **LỜI CẢM ƠN**

Để hoàn thành luận án tiến sĩ này, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới PGS.TS Vũ Dương Huân, nguyên Giám đốc Học viện Ngoại giao, người thầy lớn đã dẫn dắt tôi trong suốt quá trình làm luận án. Tôi vô cùng biết ơn những kiến thức và sự say mê nghiên cứu mà thầy đã truyền lửa cho tôi.

Tiếp theo, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến những người thân trong gia đình tôi, đặc biệt là chồng và các con yêu quý, những người đã luôn đồng hành với tôi và tạo mọi điều kiện cho tôi theo đuổi đam mê khoa học trong suốt thời gian vừa qua.

Và cuối cùng, tôi xin cảm ơn chân thành Phòng Đào tạo Sau Đại Học, các thầy cô trong Học viện Ngoại giao, các đồng nghiệp trong Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại đã giúp đỡ tôi nhiệt tình trong suốt thời gian hoàn thành luận án này.

**Nghiên cứu sinh**

**Trần Thị Hương**

## MỤC LỤC

**LỜI CAM ĐOAN**

**LỜI CẢM ƠN**

**DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

**MỞ ĐẦU .....1**

**CHƯƠNG 1: VẤN ĐỀ HỘI GIÁO TRONG CHÍNH TRỊ QUỐC TẾ VÀ  
CHÍNH TRỊ EU HIỆN ĐẠI.....19**

**1.1. Hội giáo trên thế giới và vấn đề khủng bố Hội giáo cực đoan trong  
chính trị quốc tế hiện đại .....19**

1.1.1. Khái quát về Hội giáo trên thế giới..... 19

1.1.2. Vấn đề khủng bố Hội giáo cực đoan trong chính trị quốc tế hiện đại 22

**1.2. Cộng đồng Hội giáo tại EU và một số vấn đề liên quan.....32**

1.2.1. Khái quát về cộng đồng Hội giáo tại EU .....32

1.2.2. Một số vấn đề Hội giáo trong đời sống chính trị EU .....38

**1.3. Tác động của vấn đề Hội giáo đối với chính trị EU.....48**

1.3.1. Trên phương diện cố kết cộng đồng .....48

1.3.2. Trên phương diện thực hiện chủ nghĩa thế tục .....53

1.3.3. Trên phương diện đảm bảo an ninh .....56

1.3.4. Trên phương diện thay đổi hệ thống chính trị .....58

**Tiểu kết.....62**

**CHƯƠNG 2: EU VỚI VIỆC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ HỘI GIÁO TỪ  
ĐẦU THẾ KỶ XXI ĐẾN NAY .....64**

**2.1. Chính sách của EU đối với vấn đề Hội giáo .....64**

2.1.1. Chính sách của EU đối với việc hội nhập của cộng đồng Hội giáo ...64

2.1.2. Chính sách của EU đối với việc chống khủng bố Hội giáo cực đoan 73

**2.2. Thực tiễn EU giải quyết vấn đề Hội giáo.....79**

2.2.1. Việc triển khai chính sách hội nhập đối với cộng đồng Hội giáo.....79

2.2.2. Việc triển khai chính sách chống khủng bố Hội giáo cực đoan .....85

<b>2.3. Đánh giá quá trình EU giải quyết vấn đề Hội giáo.....</b>	<b>92</b>
2.3.1. Đối với vấn đề hội nhập của cộng đồng Hội giáo .....	92
2.3.2. Đối với vấn đề chống chủ nghĩa khủng bố Hội giáo cực đoan.....	104
<b>Tiểu kết .....</b>	<b>113</b>
<b>CHƯƠNG 3: TRIỂN VỌNG EU GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ HỘI GIÁO ĐẾN NĂM 2030 VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ.....</b>	<b>115</b>
<b>3.1. Cơ sở dự báo .....</b>	<b>115</b>
3.1.1. Sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố Hội giáo cực đoan trên thế giới và triển vọng giải quyết .....	115
3.1.2. Xu hướng phát triển của cộng đồng Hội giáo tại EU .....	118
3.1.3. Tác động của tình hình EU sau Brexit đến quá trình giải quyết vấn đề Hội giáo của Liên minh .....	120
<b>3.2. Xu hướng tác động của vấn đề Hội giáo đối với chính trị EU đến năm 2030 và triển vọng giải quyết.....</b>	<b>124</b>
3.2.1 Xu hướng tác động của vấn đề Hội giáo đối với chính trị EU đến năm 2030 .....	124
3.2.2 Triển vọng EU giải quyết vấn đề Hội giáo đến năm 2030 .....	128
<b>3.3. Một số khuyến nghị đối với việc EU giải quyết vấn đề Hội giáo.....</b>	<b>139</b>
<b>Tiểu kết .....</b>	<b>146</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>148</b>
<b>DANH MỤC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ.....</b>	<b>151</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>152</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>165</b>

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Tên tiếng nước ngoài	Tên tiếng Việt
1	<b>AfD</b>	Alternative für Deutschland	Đảng Lựa chọn dành cho nước Đức
2	<b>AIVD</b>	Algemene Inlichtingen- en Veiligheidsdienst	Cơ quan Tình báo Hà Lan
3	<b>BFE Plus</b>	Beweissicherungs- und Festnahmeeinheit plus	Lực lượng cảnh sát mới chuyên về chống khủng bố của Đức
4	<b>BfV</b>	Bundesamt für Verfassungsschutz	Cục Bảo vệ Hiến pháp Liên bang Đức
5	<b>BND</b>	Bundesnachrichtendienst (Federal Intelligence Service)	Cục Tình báo Liên bang Đức
6	<b>BREXIT</b>	British exit	Việc Vương quốc Anh (The United Kingdom) rời khỏi EU
7	<b>CBPs</b>	Common Basic Principles	Quy tắc cơ bản chung về hội nhập của EU
8	<b>CFCM</b>	Conseil Français du Culte Musulman	Hội đồng Hội giáo Pháp
9	<b>DIK</b>	Deutsche Islam Konferenz	Hội nghị Hội giáo Đức
10	<b>EC</b>	European Commission	Ủy ban châu Âu
11	<b>ECRI</b>	European Commission against Racism and Intolerance	Ủy ban châu Âu chống lại phân biệt chủng tộc và không khoan dung
12	<b>EP</b>	European Parliament	Nghị viện châu Âu
13	<b>EU</b>	European Union	Liên minh châu Âu

14	<b>EUIRV</b>	EU Internet Referral Unit	Cơ quan chuyên trách về Internet của EU
15	<b>FN</b>	Front National	Đảng mặt trận dân tộc Pháp
16	<b>GIA</b>	Armed Islamic Group	Tổ chức vũ trang Hồi giáo
17	<b>GTAZ</b>	Gemeinsames Terrorismusabwehrzentrum	Trung tâm Liên hợp chống khủng bố của Đức
18	<b>IS</b>	Islamic State	Tổ chức khủng bố Nhà nước Hồi giáo tự xưng
19	<b>JHA</b>	Justice and Home Affairs	Hội đồng Tư Pháp và Nội vụ của EU
20	<b>NAHT</b>	Network Against Harmful Traditions	Mạng lưới chống lại hủ tục truyền thống có hại của EU
21	<b>NAPI</b>	National Action Plan on Integration	Kế hoạch Hành động Quốc gia về Hòa nhập của Đức
22	<b>OIC</b>	Organisation of Islamic Cooperation	Tổ chức Hợp tác Hồi giáo
23	<b>OSCE</b>	Organization for Security and Co-operation in Europe	Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu
24	<b>PEGIDA</b>	Patriotische Europäer gegen die Islamisierung des Abendlandes	Tổ chức “Những người châu Âu yêu nước chống lại việc Hồi giáo hóa phương Tây” tại Đức
25	<b>PNR</b>	Passenger Name Record	Dữ liệu tên hành khách của EU
26	<b>UAE</b>	United Arab Emirates	Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Từ đầu thế kỷ XXI, vấn đề Hồi giáo nổi lên một cách mạnh mẽ, ngày càng trở thành một trong những vấn đề phức tạp và khó giải quyết đối với an ninh toàn cầu. Những vụ khủng bố được thực hiện bởi các tổ chức, cá nhân Hồi giáo cực đoan ngày càng tinh vi, khó lường và man rợ, đi ngược lại với những giá trị văn minh và dân chủ của xã hội hiện đại. Bên cạnh đó những vấn đề khác liên quan đến cộng đồng Hồi giáo như xung đột tôn giáo, sắc tộc, chủ nghĩa ly khai, khủng hoảng di cư tỵ nạn cũng đang tạo nên thách thức đối với an ninh thế giới. Vấn đề xung đột giữa Hồi giáo và phương Tây thậm chí còn được một số học giả như Samuel Huntington cho rằng sẽ trở thành trục chính của quan hệ quốc tế [8, tr.293].

Châu Âu với những quốc gia phát triển, đại diện cho những giá trị dân chủ hiện đại đang phải đối diện một cách trực diện và mạnh mẽ nhất đối với vấn đề Hồi giáo. Hay nói cách khác, vấn đề Hồi giáo đã trở thành một trong những điểm nóng trong đời sống hàng ngày và là một trong những vấn đề cấp bách đặt ra đối với các nước EU. Đáng chú ý nhất là vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan đang tác động đến sự chia rẽ trong EU, tác động đến sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa bài ngoại. Người dân EU vẫn còn bàng hoàng bởi những vụ khủng bố đẫm máu tại Paris, Brussels, Stockholm trong năm 2016 -2017 và vẫn chưa nguôi ngoai ký ức về những vụ khủng bố khác ở Madrid, London, Copenhagen những năm trước đó. Cộng thêm làn sóng di cư từ các nước Hồi giáo tới châu Âu trong những năm gần đây với số lượng hàng triệu người làm cho vấn đề Hồi giáo thực sự đặt ra một thách thức đối với chính trị châu Âu. Tại sao khủng bố Hồi giáo cực đoan lại tấn công vào EU – mảnh đất của tự do, dân chủ, bình đẳng, bác ái và thịnh vượng? Tại sao khắp EU lại dấy lên các hiệu ứng chính trị khác nhau xung quanh vấn đề Hồi giáo? Tại sao EU lại khó giải quyết vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo? Đây chính là lý do khiến cho việc nghiên cứu về vấn đề Hồi giáo tại EU trở nên bức thiết.

Tìm hiểu sâu hơn về EU thông qua cách thức EU giải quyết các vấn đề Hồi giáo tại khu vực thực chất là tìm hiểu vấn đề liên kết, triển vọng phát triển của EU. Đây là nghiên cứu có ý nghĩa thực tế đối với Việt Nam khi EU là trung tâm quyền lực chính trị kinh tế thế giới có vai trò to lớn trong trật tự thế giới đa cực đang hình thành; EU còn là đối tác quan trọng của Việt Nam cả bình diện song phương và đa phương; EU và Việt Nam đã ký Hiệp định Đối tác và Hợp tác toàn diện (27/6/2012) và đã ký kết Hiệp định thương mại tự do; và hiện nay Việt Nam có 5 đối tác chiến lược ở EU đó là Tây Ban Nha, Anh, Đức, Pháp và Italia.

Với quan điểm như trên, tác giả luận án lựa chọn đề tài “**Hồi giáo và chính trị Liên minh châu Âu (EU)**” để nghiên cứu, một vấn đề vừa có tính cần thiết, vừa có ý nghĩa thực tiễn và ý nghĩa khoa học.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

### **2.1. Công trình nghiên cứu ở nước ngoài**

#### ***2.1.1. Nghiên cứu về lịch sử, thực trạng của cộng đồng Hồi giáo tại EU bao gồm các tài liệu sau:***

Công trình viết về thực trạng cộng đồng Hồi giáo tại EU chủ yếu dựa trên các số liệu được đưa ra bởi Trung tâm nghiên cứu PEW trong bản báo cáo mang tên *Tương lai của dân số Hồi giáo trên thế giới, tháng 1 năm 2011* [76]. Các báo cáo về sau, ngay cả các bài viết năm 2017 cũng trích dẫn lại các số liệu đã được cung cấp từ năm 2011. Trung tâm này chỉ ra rằng, nhìn chung mức tăng dân số ở cộng đồng này vẫn cao hơn ở EU. Đây là tài liệu quan trọng giúp tác giả có cái nhìn tổng quan về cộng đồng Hồi giáo tại EU dưới góc độ dân số học và nhân chủng học.

Nhận xét về cộng đồng Hồi giáo tại EU, Zachary Shore (2005) trong bài viết “Liệu phương Tây có giành được trái tim và khối óc của người Hồi giáo” cho rằng đây là “cộng đồng trung tính” [18, tr. 1-15; 1-10]. Họ có thể ngã theo xu thế ôn hòa hoặc đi theo xu hướng cực đoan. Jocelyne Cesari (2009) trong bài báo “An ninh hóa Hồi giáo tại châu Âu” [41, tr. p1-12] đã chỉ ra đặc trưng nhập cư của người Hồi giáo. Họ là một phần trong tầng lớp dưới của xã hội EU.

Houssain Kettani (2010), với tác phẩm “Dân số Hồi giáo tại châu Âu: 1950-2020” [61, tr.154-164] đã cung cấp bức tranh về tình hình Hồi giáo tại các vùng khác nhau ở châu Âu. Natasha T.Duncan (2011), tác giả bài viết “Nhập cư và những người nhập cư Hồi giáo: Phân tích so sánh giữa các nước châu Âu” [45, tr.171-195] đã phân tích lịch sử, thực trạng Hồi giáo nhập cư tại Hà Lan, Đức, Pháp và Anh song chưa giải thích rõ nguyên nhân dẫn tới sự khác nhau đó.

Khảo cứu những tài liệu trên, luận án kế thừa những kết quả nghiên cứu như sau: (1) Lịch sử cộng đồng Hồi giáo tại EU gắn liền với lịch sử phát triển của EU (đặc biệt là quá trình khôi phục kinh tế của EU sau chiến tranh Thế giới thứ Hai); (2) bức tranh chung về thực trạng cộng đồng Hồi giáo tại EU hiện nay; (3) đặc trưng cơ bản của cộng đồng Hồi giáo tại EU (cộng đồng nhập cư và cộng đồng thiểu số). Những vấn đề mà luận án cần nghiên cứu và làm rõ bao gồm: lý giải tại sao cộng đồng Hồi giáo tại EU lại là “cộng đồng đặc biệt”, không giống với các cộng đồng thiểu số hay nhập cư khác, tại sao cộng đồng này lại trở thành một phần trong đời sống chính trị - xã hội EU và có thể tác động mạnh mẽ đến liên minh này trên mọi phương diện.

### ***2.1.2. Làm nền tảng cho việc nghiên cứu tác động của vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại EU đối với đời sống chính trị EU có các tác phẩm như:***

Công trình *Hồi giáo tại Liên minh châu Âu: phân biệt và bài Hồi giáo* [46, tr.44-106] của Trung tâm Quản lý Phân biệt chủng tộc và Bài ngoại của châu Âu (2006) đã nêu lên thực trạng bị phân biệt tại nơi làm việc, trường học và nơi cư trú của người Hồi giáo, làn sóng bài Hồi giáo (Islamophobia) tại một số nước và các sáng kiến chính thức nhằm hội nhập người Hồi giáo và giảm hiện tượng Islamophobia. Đây là công trình nghiên cứu công phu, cho thấy sau những vụ khủng bố năm 2004 và 2005, cộng đồng Hồi giáo là một trong những đối tượng bị kỳ thị, song nghiên cứu này chưa phân tích những kỳ thị đó sẽ ảnh hưởng tới việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo như thế nào và sẽ tác động đến sự ổn định của EU ra sao.

Reuven Amitai & Amikam Nachmani (2007) trong cuốn *Hồi giáo ở châu Âu: nghiên cứu các trường hợp, so sánh và nhận định chung* [32, tr.8] đã đưa ra những nhận xét sâu sắc về tình hình hội nhập cộng đồng Hồi giáo nhập cư như sau: “Châu Âu dường như chưa bao giờ thật sự khoan dung với người nhập cư. Nó đã có một thời kỳ lịch sử lâu dài thiếu thiện cảm với những người không phải là người châu Âu. Hơn nữa, những người nhập cư Hồi giáo không đến từ những nước có các đặc trưng của chủ nghĩa đa văn hóa hay chủ nghĩa đa nguyên về tôn giáo và văn hóa, cũng không có truyền thống về việc thực hành dân chủ. Vì vậy, điều này đã tạo nên những hiểu nhầm liên văn hóa và những căng thẳng ngày nay”. Nhận định này cho thấy sự khác biệt về giá trị là nguyên nhân của việc hội nhập khó khăn của cộng đồng Hồi giáo.

Andreas Zick (2011), chủ biên cuốn sách *Thiếu khoan dung, Thành kiến và Phân biệt đối xử* [91, tr.105-123], đã phân tích thái độ chống Hồi giáo và cách mà các nước châu Âu giải quyết vấn đề này, thường là ba cách. Một là, hội nhập (integration), hai là đồng hóa (assimilation), ba là tách biệt (separation). Kristin Archick (2011) trong tác phẩm *Hồi giáo tại châu Âu: Thúc đẩy hội nhập và chống lại Chủ nghĩa cực đoan* [35, tr.6] cũng nhận thấy những bất cập trong chính sách hội nhập của một số nước EU. Theo Kristin Archick, chính việc trung thành với “chính sách đồng hóa”, dù không chính thức công khai mà Pháp đã gần như bỏ qua việc phải tôn trọng sự khác biệt. Miet Lamberts và các tác giả khác (2013) trong báo cáo *Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và Chủ nghĩa phân biệt đối xử tại nơi làm việc ở châu Âu* [11] ghi lại nhận xét của một số người tại Pháp “Cộng đồng Hồi giáo được miêu tả giống như một nhóm bị tách biệt khỏi xã hội. Họ là gánh nặng nếu không muốn nói là mối đe dọa đối với nước Pháp” (tr.10). Những công trình này đều cho thấy dù không công khai nhưng các nước EU vẫn theo tư tưởng “đồng hóa” trong việc giải quyết vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo. Tuy nhiên, các tài liệu này thiếu những luận giải tại sao các nước EU lại theo tư tưởng này và hệ lụy không mong muốn đối với tiến trình nhất thể hóa châu Âu là gì.

Paul Gallis (2005), tác giả bài báo cáo *Hồi giáo ở châu Âu: Chính sách hội nhập ở một số nước* [54, tr.10-44] đã phân tích 3 trường hợp hội nhập cộng đồng Hồi giáo ở Pháp, Đức và Tây Ban Nha. Tác giả chỉ ra việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo dựa trên quan điểm và giá trị của từng nước. Jonathan Laurence & Philippa Strum (2008) trong bài viết *Các Chính phủ và các cộng đồng Hồi giáo ở phương Tây: Mỹ, Anh, Pháp và Đức* [66, tr.15], đã đề cập đến việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo ở các nước như Mỹ, Anh, Pháp và Đức. Chính phủ và công dân của mỗi nước đều có biện pháp và thái độ khác nhau đối với cộng đồng Hồi giáo nhất là sau hàng loạt vụ khủng bố ở châu Âu sau sự kiện 11/9.

Christine Schirmacher (2008), tác giả bài “Nhập cư Hồi giáo đến châu Âu – Thách thức cho xã hội châu Âu – Vấn đề nhân quyền – Vấn đề an ninh – Tình hình hiện nay” [84, tr.3-14], đã nêu lên sự phức tạp của cộng đồng Hồi giáo tại châu Âu khi cộng đồng này thách thức các giá trị về nhân quyền và thách thức an ninh của châu Âu. Nhóm tài liệu này cho thấy mỗi chính phủ có những biện pháp khác nhau đối với việc hội nhập khó khăn của cộng đồng Hồi giáo. Song những tài liệu này cũng chưa đánh giá thành công, hạn chế của các biện pháp này.

Một số bài báo là nguồn tài liệu tham khảo bổ sung bên cạnh những tài liệu là sách, văn bản được EU sử dụng bao gồm: bài báo “Trào lưu văn hóa và tôn giáo của nền văn minh thời đại ngày nay” [26, tr.8] của Adnan Muhammad Zarzup (2001). Tác giả cho rằng việc bị đẩy ra ngoài xã hội là do chính sách nhập cư và hội nhập của EU, ngay từ đầu đã không chú trọng việc hội nhập của họ mà chỉ coi họ là công dân khách mời, hết thời hạn lao động là trở về nước.

Petr Igrевич Kasatkin ed (2013), tác giả bài viết “Nhập cư Hồi giáo – Nhiệm vụ khó cho EU” [61, tr.469-473] phân tích ảnh hưởng của người nhập cư Hồi giáo đối với các nước EU đặc biệt là các nước Anh, Pháp, Đức và cách thức các chính phủ đã giải quyết vấn đề này như thế nào. Tác giả chỉ ra rằng chủ nghĩa đa văn hóa dẫn tới sự xa rời xã hội sở tại của cộng đồng Hồi giáo, tiếp biến văn hóa sẽ không thể thành công nếu không được thực hiện bởi hai phía (tr.472). Những tác giả này phân tích chính sách đa văn hóa đang được EU sử dụng như công cụ cơ

bản để giúp cộng đồng Hồi giáo hội nhập sâu hơn vào xã hội chủ đạo. Các tác giả chỉ ra sự “vênh” giữa lý thuyết và thực tiễn thực thi chính sách này, song chưa chỉ ra được tác động tiêu cực của chính sách đa văn hóa khi áp dụng đối với cộng đồng Hồi giáo.

Tóm lại, đối với việc hội nhập khó khăn của cộng đồng Hồi giáo tại EU, cách tiếp cận của các học giả chủ yếu nêu thực trạng của cuộc sống người Hồi giáo tại châu Âu thường chịu nhiều định kiến xã hội, bị phân biệt đối xử và nêu cách mà EU giải quyết vấn đề này. Có thể thấy, các công trình nghiên cứu chưa nêu được tác động của việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo đối với quá trình nhất thể hóa của EU. Đây là khoảng trống cần nghiên cứu.

### ***2.1.3. Về thực trạng và nguyên nhân của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU gồm các tác giả đề cập tới như sau:***

Samir Amghar (2007) chủ biên cuốn sách *Những thách thức của Hồi giáo châu Âu đối với chính sách công và xã hội* [31, tr. 52 - 55] đã đi đến một kết luận quan trọng rằng: “Chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan là một trào lưu của giới trẻ. Thông qua hành động cực đoan họ muốn khẳng định bản thân. Không có khủng bố họ có cảm giác như không tồn tại”. Olivier Roy và Samir Amghar (2009) đồng tác giả của công trình *Xung đột tôn giáo thiểu số ở châu Âu - Các loại hình cực đoan trong cộng đồng Hồi giáo ở châu Âu* [83, tr.11,50] chỉ ra nguồn gốc cơ bản nhất của các căng thẳng xã hội và xung đột bạo lực trong xã hội châu Âu đương đại là do nhóm thiểu số Hồi giáo gây nên. Theo nhóm tác giả, việc châu Âu phải quan tâm đến quá trình cực đoan hóa của Hồi giáo ở lục địa là do: *thứ nhất*, những kẻ cực đoan có thể tiến hành các hành động khủng bố, *thứ hai*, thể hệ thứ hai của người Hồi giáo nhập cư sẽ là mảnh đất màu mỡ cho việc tuyển dụng những kẻ khủng bố. Tuy nhiên, nhóm tài liệu này lại chưa chỉ ra đâu là nguyên nhân chính dẫn tới quá trình cực đoan hóa của một số thanh niên Hồi giáo và chưa đi sâu phân tích tác động của chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan đến tiến trình nhất thể hóa của EU, cũng như chưa phân tích diễn biến của quá trình cực đoan và khủng bố của thanh niên Hồi giáo trong thời gian tới.

Alexander R. Alixiev (2011) với tác phẩm *Những sắc thái của chủ nghĩa cực đoan: Nguy cơ của Hồi giáo cực đoan đối với phương Tây và thế giới Hồi giáo* [28, tr.58, 59] đã có một số đóng góp cho việc tiếp cận và lý giải Hồi giáo cực đoan ở châu Âu. Trong chương VI, từ trang 46-65, ông đề cập đến chủ nghĩa Hồi giáo ở châu Âu, các nhóm Hồi giáo cực đoan tiêu biểu; và trong chương IX, ông đề cập đến những hoạt động chính trị chống lại Hồi giáo cực đoan của EU. Theo ông, quá trình cực đoan hóa ở châu Âu là do chính sách của châu Âu chỉ coi người nhập cư là công dân nước ngoài (tr.59). Lorenzo Vidino (2011) tác giả của cuốn sách *Tổ chức Anh em Hồi giáo ở phương Tây: Tiến trình hình thành và chính sách của phương Tây – Một số tiến triển trong hoạt động cực đoan và bạo lực chính trị* [88, tr.15-16] đã đi sâu phân tích hai luồng quan điểm khác nhau đối với Tổ chức anh em Hồi giáo ở châu Âu. Nhóm nghiên cứu này phân tích các tổ chức Hồi giáo cực đoan điển hình tại EU, mục tiêu, tôn chỉ và cách thức chúng hoạt động, song cũng chưa phân tích ảnh hưởng của những tổ chức này đến đời sống chính trị - xã hội trong những nơi mà chúng đang hoạt động tích cực.

Một số nghiên cứu khác có giá trị tham khảo bao gồm: Dự án về thái độ toàn cầu của Trung tâm nghiên cứu PEW (2011), có chuyên đề mang tên *Những quan ngại chung về chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo – Căng thẳng gia tăng giữa Hồi giáo và phương Tây* [81, tr.31-32]. Tài liệu đề cập đến căng thẳng dai dẳng giữa Hồi giáo và Phương Tây, những rạn nứt trong quan hệ giữa chúng, Hồi giáo và phương Tây nhìn nhận nhau như thế nào và cuối cùng là chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo. Nói về nguy cơ Hồi giáo, Carolyn M. Warner and Manfred W. Wenner (2006) đồng tác giả bài viết “Tôn giáo và Các tổ chức chính trị Hồi giáo tại châu Âu” nhận định: không thể không thừa nhận người Hồi giáo đã ảnh hưởng lên chính sách và chính trị châu Âu và Mỹ. Một số người trong họ đang chủ trương thành lập một nhà nước Hồi giáo. Tất nhiên, xây dựng một xã hội Hồi giáo có nghĩa là nắm lấy quyền lực chính trị. Mặc dầu hiện tại điều này vẫn còn xa xôi nhưng ít nhất người ta có thể dự báo được [89, tr.457]. Nhóm công trình này khai thác mối quan hệ xung đột giữa Hồi giáo và phương Tây, nguy cơ Hồi giáo

sẽ sớm áp đảo các thế lực khác tại EU. Mặc dù những đánh giá này chưa phản ánh đúng thực tế, chịu ảnh hưởng của học thuyết Huntington song cũng là nguồn tài liệu tham khảo bổ sung cách tiếp cận đa chiều cho luận án, giúp tác giả nhìn thấu thực chất các vấn đề Hồi giáo tại EU đã và đang đặt ra những thách thức gì đối với EU.

Tựu chung lại, khảo cứu các công trình viết về khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU cho thấy các công trình này thiên về mô tả thực trạng và các nguyên nhân dẫn tới quá trình cực đoan hóa của thanh niên Hồi giáo tại EU mà ít phân tích tác động của chúng tới tiến trình nhất thể hóa của EU. Đây là khoảng trống cần nghiên cứu.

#### ***2.1.4. Nghiên cứu về cộng đồng Hồi giáo và thể chế thế tục tại EU bao gồm các công trình tiêu biểu sau:***

*Thứ nhất*, là nhóm công trình viết về các thánh đường Hồi giáo – nơi sinh hoạt tôn giáo thiêng liêng của người Hồi giáo tại EU và những va chạm với các nguyên tắc thế tục của EU. Viết về những quan ngại chính trị - xã hội đối với sự hiện diện của các thánh đường Hồi giáo tại EU không thể không nhắc tới Stefano Allievi. Vào năm 2009, học giả này cho ra đời cuốn sách *Những xung đột về thánh đường Hồi giáo ở châu Âu: vấn đề chính sách và xu hướng* [30, tr.60]. Cuốn sách phân tích những xung đột liên quan đến thánh đường Hồi giáo và nghĩa trang Hồi giáo. Allievi chỉ ra căn cứ lý do tại sao các công dân châu Âu lại phản đối (tr.60). Sau đó, Stefano Allievi khi hợp tác với Ethnobarometer (2010) đã ra đời công trình *Những thánh đường Hồi giáo ở châu Âu – Tại sao giải pháp lại trở thành vấn đề* [29]. Công trình đề cập đến các vấn đề liên quan đến thánh đường Hồi giáo ở hầu hết các nước châu Âu. Vấn đề đó có thể là: mâu thuẫn giữa tự do tôn giáo và sự chấp thuận của xã hội; bản khoăn giữa hội nhập hay sự xâm nhập của ngoại lai. Đây là những kết quả nghiên cứu giúp cho luận án diễn giải sâu sắc hơn sự va chạm giữa hai cộng đồng của hai tôn giáo khác nhau tại nơi cầu nguyện và vai trò của các nguyên tắc thế tục trong sự va chạm đó. Từ đó, tác giả sẽ khái quát nên những tác động của vấn đề Hồi giáo đối với việc đề ra



những luật lệ chưa từng có trước đó của EU và đã đẩy EU vào những cuộc tranh cãi chính trị căng thẳng như thế nào.

*Thứ hai*, là nhóm tác phẩm viết về trang phục của người Hồi giáo. Trong nhóm tài liệu này, không thể không kể tới bài viết “Tranh luận về mạng che mặt ở châu Âu” [86, tr.89-99] của Viviane Teitelbaum (2011). Tác giả phân tích sâu sắc các vấn đề gây tranh cãi khắp châu Âu đó là trang phục của phụ nữ Hồi giáo bao gồm khăn trùm đầu, khăn che mặt, khăn trùm kín người đến chân. Nhiều nhà chính trị coi những trang phục này là dấu hiệu của Hồi giáo chính trị hay chủ nghĩa chính thống. Chúng có ảnh hưởng đáng lo ngại đến sự gắn kết của xã hội châu Âu và ngày càng trở thành mối quan tâm chính trị.

Các công trình này đều cho thấy một thực tế là vấn đề trang phục của người Hồi giáo và việc xây dựng hay duy trì các thánh đường Hồi giáo là một trong những mối quan tâm của các chính trị gia và của cả xã hội châu Âu bởi chúng đụng chạm đến các vấn đề như tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, nguyên tắc thế tục – những giá trị cốt lõi của văn hóa châu Âu. Tuy nhiên, chúng đã bị sử dụng vào các mục đích chính trị hay chúng bị chi phối bởi các chính trị gia như thế nào và đến lượt nó tác động lại đến các xu hướng chính trị như thế nào thì chưa được phân tích một cách sâu sắc.

#### ***2.1.5. Làm cơ sở để nghiên cứu tác động của vấn đề Hồi giáo đối với sự ủng hộ của cử tri đối với các đảng phái chính trị EU bao gồm các công trình:***

Tác phẩm *Thách thức Hồi giáo: Chính trị và tôn giáo tại Tây Âu* [63] của Klausen, Jytte (2005) đã có nhiều trang viết về sự lớn mạnh của các đảng cánh hữu một phần là do “khuyến khích” các “thách thức Hồi giáo”. Tác phẩm này ra đời trong bối cảnh chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan đang là vấn đề nóng của khu vực do những vụ tấn công khủng bố đẫm máu tại London (2005) và Madrid (2004). Công trình như một hồi chuông giống lên để cảnh báo về sự lớn mạnh của các đảng cánh hữu nếu như các chính phủ cánh tả không giải quyết được vấn đề khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan.

Sau tác phẩm trên, hàng loạt các học giả đã cho ra đời những công trình nghiên cứu phong phú, đa chiều hơn về chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo và các đảng phái chính trị EU. Brug, Wouter van der (2005) với công trình “Tại sao một số đảng chống nhập cư lại thất bại trong khi đảng khác lại thành công: mô hình hai bước hỗ trợ tổng tuyển cử” [39, tr. 537-573]; Carter, Elisabeth (2005) với tác phẩm “Đảng cực hữu ở Tây Âu: Thành công hay thất bại” [40], Golder, Matt (2003) với bài viết “Giải thích những khác biệt trong thành công trong bầu cử của các Đảng cực hữu tại Tây Âu” [56]; Hans Georg Betz (2003) tác giả bài viết “Bài ngoại, chính trị bản sắc và chủ nghĩa dân túy loại trừ tại Tây Âu” [37]; Gibson, Rachel Kay (2002), với cuốn sách *Sự phát triển của các Đảng chống nhập cư tại Tây Âu* [55, tr.48-64] đều chỉ ra rằng một trong những nguyên nhân dẫn đến việc gặt hái được nhiều thành công trong các cuộc bầu cử của các đảng cực hữu là do họ đã lợi dụng tốt các vấn đề nhập cư và các vấn đề khủng bố liên quan đến cộng đồng Hồi giáo. Song các nghiên cứu này chưa lý giải nguyên nhân khiến cho các đảng cực hữu lợi dụng chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan như một chiêu thức để tăng cường sức mạnh và quyền lực, cũng chưa chỉ ra được triển vọng của những đảng này trong thời gian tới khi chủ nghĩa Hồi giáo được cho là sẽ tiếp tục lớn mạnh.

Viết về thực tiễn các đảng cánh hữu tập khai thác các vấn đề Hồi giáo như thế nào có các tác giả như Nora Langenbacher, Britta Schellenberg (2011) với công trình *Liệu châu Âu có đang trên con đường “đúng”? chủ nghĩa cực đoan cánh hữu và chủ nghĩa dân túy cánh hữu tại châu Âu* [65]. Nhóm tác giả cho rằng một trong các nguyên nhân dẫn tới sự phát triển của các đảng cánh hữu trên khắp châu Âu là họ đã tận dụng tốt các vấn đề Hồi giáo (tr.15-tr.16). Trên thực tế, một số đảng cánh hữu tại Pháp và Đức đã tổ chức những chiến dịch nhằm vào một số nhu cầu cơ bản của người Hồi giáo như nhu cầu xây dựng thánh đường đồng thời nhấn mạnh đến việc phải chia sẻ phúc lợi xã hội với cộng đồng này. Heiner Bielefeldt (2012) trong bài viết “Sự nổi lên của các đảng chính trị theo cách thức thúc đẩy quan điểm bài Hồi giáo” [38, tr.15-18] nhấn mạnh rằng việc

các đảng cánh hữu nhận được sự ủng hộ lớn ở các nước như Pháp, Áo, Italia, Hà Lan, Thụy Điển là do các đảng này đánh trúng tâm lý lo ngại “Hồi giáo hóa châu Âu”, “cuộc chiến giữa các nền văn minh” của một số người dân châu Âu và liên tục đưa ra các chương trình để thu hút sự chú ý của công luận châu Âu vào các vấn đề Hồi giáo.

Khảo sát các công trình trên, tác giả luận án kế thừa các kết quả nghiên cứu sau: (1) các đảng cánh hữu tại EU đang ngày nhận được sự ủng hộ rộng rãi của công dân tại khu vực này. Một trong những nguyên nhân các đảng này nhận được sự ủng hộ là do họ đã tận dụng tốt các vấn đề Hồi giáo tại EU, đánh trúng tâm lý lo ngại về di cư và khủng bố của cử tri; (2) cách thức các đảng này thực hiện là chỉ trích và công kích các vấn đề Hồi giáo như vấn đề công khai đặc trưng tôn giáo của họ tại nơi công cộng, vấn đề khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan. Những vấn đề mà tác giả sẽ nghiên cứu và làm rõ thêm là đưa ra những kiến giải cho sự thành công của các đảng cánh hữu và sự thất bại của các đảng cánh tả trong việc xử lý và tiếp cận với các vấn đề Hồi giáo, đồng thời làm rõ triển vọng của các đảng này trong thời gian tới khi mà các vấn đề Hồi giáo tại EU khó có thể giải quyết triệt để, thậm chí ngày một phức tạp hơn.

## **2.2. Công trình nghiên cứu ở trong nước**

Hiện nay việc nghiên cứu sâu về các tác động của vấn đề Hồi giáo đối với chính trị EU dường như vẫn là một khoảng trống trong các nghiên cứu trong nước.

Đề cập tới vấn đề này hiện mới có nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Dũng (2012), với cuốn sách *Tôn giáo với đời sống chính trị - xã hội ở một số nước trên thế giới*. Ông chỉ dành một số trang viết về Hồi giáo với đời sống chính trị - xã hội Tây Âu. Trong đó chủ yếu phân tích đạo luật cấm các biểu trưng tôn giáo ở nơi công cộng (phần lớn nhằm vào người Hồi giáo) của một số nước như Pháp, Bỉ, Tây Ban Nha mà chưa phân tích toàn diện và hệ thống các tác động của vấn đề Hồi giáo đối với chính trị EU.

Ngoài ra, luận án cũng học hỏi được nhiều kiến thức quý báu về Hồi giáo, có giá trị tham khảo cho việc nghiên cứu Hồi giáo tại EU từ các công trình

nghiên cứu về Hồi giáo tại Việt Nam từ góc độ tôn giáo hoặc nghiên cứu về Hồi giáo tại các khu vực khác trên thế giới. Cụ thể, luận án sử dụng các kết quả nghiên cứu về lịch sử hình thành và phát triển của Hồi giáo, thực trạng của Hồi giáo trên thế giới của các tác giả như Nguyễn Hiến Lê (2013) - *Bán đảo Ả rập – Thảm kịch Hồi giáo và Dầu lửa* [11], Nguyễn Phương Mai (2014) – *Con đường Hồi giáo* [12], Đỗ Thị Mai Hạnh – *Bản chất và nguồn luật của Hồi giáo* [5]; các kết quả nghiên cứu về chủ nghĩa Hồi giáo, vai trò của Hồi giáo trong đời sống chính trị - xã hội của một số nước và khu vực trên thế giới của các tác giả như Ngô Văn Doanh (2013) - *Hồi giáo với đời sống chính trị Đông Nam Á* [3]; Phạm Thị Vinh (2007) - *Một số vấn đề về xung đột sắc tộc và tôn giáo ở Đông Nam Á* [24], Đỗ Quang Hưng (2014) - *Chính sách tôn giáo và Nhà nước pháp quyền* [7], Nguyễn Chí Tình (2007) - *Số phận các nền văn minh và thế giới ngày nay* [20], Lương Thị Thu Hường (2013) - *Islamism trong bối cảnh toàn cầu hóa* [9], Phạm Thái Việt (2006) – *Toàn cầu hóa những biến đổi lớn trong đời sống chính trị quốc tế và văn hóa* [23], Lê Thanh Bình và Đỗ Thanh Hải (2012) – *Tôn giáo và quan hệ quốc tế* [2]. Đặc điểm của cộng đồng Hồi giáo trên thế giới, quan hệ giữa Hồi giáo và phương Tây và những dạng thức mới của Hồi giáo cực đoan được đề cập tới trong các tài liệu này giúp tác giả củng cố thêm kiến thức nền tảng để hoàn thiện luận án.

### **2.3. Nhận xét**

Khảo cứu các công trình nghiên cứu ở nước ngoài có thể thấy hầu hết các tài liệu đều quan tâm tới các vấn đề như: Hồi giáo và sự phân biệt, thành kiến; quá trình cực đoan hóa Hồi giáo tại EU; Hồi giáo và các vấn đề khủng bố, bạo loạn tại EU; Hồi giáo và các vấn đề nhập cư; Hồi giáo và vấn đề hội nhập. Nếu tìm một tài liệu chuyên sâu phân tích về tác động của vấn đề Hồi giáo đến chính trị EU, quá trình giải quyết và kết quả đạt được của EU về vấn đề này thì gần như chưa có một tài liệu chuyên sâu và hệ thống nào.

Đối với công trình nghiên cứu trong nước, một số học giả, nhà nghiên cứu mới chỉ chú trọng đến biểu trưng tôn giáo của cộng đồng này trong đời sống

công cộng một số nước Tây Âu như Pháp, Bỉ, Đức và Tây Ban Nha. Vấn đề Hội giáo trong đời sống chính trị EU dường như vẫn còn bỏ ngỏ.

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, tác động của vấn đề Hội giáo đến chính trị EU càng trở nên mạnh mẽ hơn, cần những nghiên cứu chuyên sâu hơn. Chưa bao giờ, người ta thấy tại EU, sự cố kết giữa cộng đồng bản địa với cộng đồng Hội giáo lại bị chia rẽ như hiện nay; tư tưởng dân chủ lại bị thách thức bởi sức mạnh tôn giáo lớn đến vậy; sự nổi lên của các đảng cực hữu như một xu hướng khó đảo ngược như hiện nay và bóng ma khủng bố của những kẻ Hội giáo cực đoan lại ám ảnh EU đến vậy. EU đã và đang làm gì để giải quyết những vấn đề trên. Liệu trong thời gian tới, những vấn đề này có được giải quyết hiệu quả hay tiếp tục đặt ra nhiều thách thức lớn hơn cho EU? Đây đều là những vấn đề chính trị nổi cộm tại EU, cần có những nghiên cứu bắt kịp và đáp ứng. Luận án sẽ góp phần làm rõ những vấn đề này.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

**Mục đích nghiên cứu:** làm rõ các tác động của vấn đề Hội giáo đối với tiến trình nhất thể hóa của EU, quá trình giải quyết và kết quả đạt được của EU về vấn đề này từ đầu thế kỷ XXI đến nay, từ đó đưa ra được những dự báo cho triển vọng EU giải quyết vấn đề này đến năm 2030.

**Nhiệm vụ nghiên cứu:** để thực hiện mục đích nghiên cứu trên, luận án đề ra ba nhiệm vụ nghiên cứu sau: *Một là*, phân tích vấn đề Hội giáo nổi cộm trên thế giới và tại các nước EU, đồng thời làm rõ tác động của vấn đề Hội giáo đối với chính trị EU từ đầu thế kỷ XXI đến nay. *Hai là*, phân tích cách thức EU giải quyết vấn đề Hội giáo và kết quả đạt được của EU về vấn đề này, chủ yếu là giải quyết vấn đề hội nhập của cộng đồng Hội giáo và vấn đề khủng bố của những kẻ Hội giáo cực đoan tại EU. *Ba là*, phân tích xu hướng tác động của các vấn đề Hội giáo đối với chính trị EU đến năm 2030, trên cơ sở đó dự báo triển vọng EU giải quyết các vấn đề Hội giáo đến năm 2030.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Dưới tên *Hội giáo và Chính trị EU*, luận án giới hạn đối tượng và phạm vi nghiên cứu như sau:

*Đối tượng nghiên cứu* của luận án là: Vấn đề Hồi giáo trong chính trị EU. Luận án đi sâu phân tích vấn đề của cộng đồng Hồi giáo tại EU đã *định cư qua nhiều thế hệ* tại EU. Vấn đề của cộng đồng Hồi giáo mới nhập cư vào EU (nhất là sau năm 2014) không phải là trọng tâm nghiên cứu của luận án bởi hiện nay EU chưa đưa ra số liệu thống kê chính thức nào về danh tính tôn giáo của những người đến từ các nước Hồi giáo cũng như tài liệu về vấn đề hội nhập của cộng đồng này hay chủ nghĩa khủng bố xuất hiện trong cộng đồng này.

*Thời gian nghiên cứu*: vấn đề Hồi giáo trở nên thực sự bức thiết với EU là từ đầu thế kỷ XXI đến nay, nhất là sau sự kiện 11/9/2001, khái niệm “chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan” đã đặt tôn giáo này vào sự chú ý đặc biệt của thế giới nói chung và của EU nói riêng. Vì vậy, tác giả lựa chọn khoảng thời gian này để nghiên cứu vấn đề Hồi giáo tại EU.

*Không gian nghiên cứu*: các nước thuộc EU, đặc biệt là Pháp và Đức. Hai nước này được lựa chọn phân tích do hai nước được coi là hai trụ cột quan trọng của EU; hai nước có số lượng người Hồi giáo đông nhất EU và là hai nước tiêu biểu nhất trong việc giải quyết các vấn đề Hồi giáo.

*Nội dung nghiên cứu*: Luận án tập trung phân tích hai vấn đề nổi cộm, thời sự nhất của cộng đồng Hồi giáo tại EU hiện nay là *vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo* và *vấn đề khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan*. Qua đó làm rõ tác động của vấn đề Hồi giáo đối với quá trình nhất thể hóa của EU, quá trình giải quyết và kết quả đạt được của EU về vấn đề này, từ đó đưa ra được những dự báo cho triển vọng giải quyết vấn đề Hồi giáo đến năm 2030 của EU. Do cộng đồng này đã định cư nhiều thế hệ tại EU nên vấn đề nhập cư liên quan đến chính sách nhập cư có phần “lông lẻo” vào những năm 50 đến những năm 80 của thế kỷ trước không còn là vấn đề nóng, do vậy không phải là trọng tâm nghiên cứu của luận án. Luận án phân tích đặc điểm nhập cư của cộng đồng này dưới góc độ là nhân tố ảnh hưởng lớn đến tiến trình hội nhập và quá trình cực đoan hóa của người Hồi giáo tại EU.

Do chính trị EU là một khái niệm rộng (bao gồm thể chế, hiến pháp, quyền lực ...) nên luận án tập trung làm rõ tác động của vấn đề Hồi giáo đối với *quá*

*trình nhất thể hóa* của EU trên bốn phương diện: làm chia rẽ cộng đồng trong xã hội EU; thách thức việc thực hiện chủ nghĩa thể tục; thách thức an ninh xã hội và góp phần tạo khủng hoảng hệ thống chính trị.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

***Phương pháp luận*** của luận án được hình thành trên các cơ sở như sau:

*Chủ nghĩa Marx – Lenin* nhất là *chủ nghĩa duy vật biện chứng* và *chủ nghĩa duy vật lịch sử*. Đây là thế giới quan và phương pháp luận nghiên cứu các vấn đề chính trị, xã hội, trong đó có vấn đề Hội giáo và chính trị EU.

*Quan điểm của Marx, F. Engels, Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo*: Luận án vận dụng quan điểm này để luận giải các vấn đề tôn giáo của cộng đồng Hội giáo, đặc biệt là phân tích vấn đề kinh tế (cơ sở hạ tầng) đang tác động đến đời sống tinh thần, đặc biệt là sự hình thành tư tưởng cực đoan trong cộng đồng Hội giáo tại EU (kiến trúc thượng tầng).

*Quan điểm của Đảng và Nhà nước về các vấn đề tôn giáo*: Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã quy định về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo từ Hiến pháp năm 1946, 1959, 1980, 1992 và gần đây là Nghị định 92/2012/NĐ-CP. Những tài liệu này cho thấy Đảng coi quyền tự do tín ngưỡng là một nhu cầu quan trọng của con người, là một trong những quyền công dân, quyền chính đáng của con người.

***Phương pháp nghiên cứu*** được sử dụng trong luận án là :

*Phương pháp lịch sử - logic*: phương pháp này được sử dụng để phân tích lịch sử hình thành của cộng đồng Hội giáo tại EU; quá trình EU giải quyết vấn đề Hội giáo, kết quả đạt được và triển vọng giải quyết vấn đề này đến 2030.

*Phương pháp phân tích tổng hợp*: phương pháp này được sử dụng xuyên suốt luận án để luận giải các vấn đề Hội giáo tại EU, các tác động của vấn đề này đối với chính trị EU, cách EU giải quyết vấn đề này và kết quả đạt được ra sao.

*Phương pháp nghiên cứu trường hợp*: phương pháp này được sử dụng phổ biến trong luận án. *Thứ nhất*, EU là một trường hợp để nghiên cứu trong bối

cảnh rộng là chính trị quốc tế. *Thứ hai*, trong EU, Pháp và Đức là những trường hợp điển hình được chọn để nghiên cứu.

*Phương pháp so sánh*: phương pháp này được sử dụng để so sánh thực trạng hội nhập và tình hình khủng bố của các phần tử Hồi giáo cực đoan giữa các nước EU; so sánh cách thức giải quyết và kết quả đạt được của các nước về vấn đề này. Trong đó, chủ yếu so sánh giữa hai nước Pháp và Đức

*Phương pháp phân tích chính sách*: phương pháp này được sử dụng chủ yếu trong chương 2 để phân tích chính sách của EU đối với việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo và chính sách của EU đối với vấn đề khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan.

*Phương pháp dự báo*: phương pháp này được sử dụng chủ yếu trong chương 3 để phân tích xu hướng tác động của vấn đề Hồi giáo đối với chính trị EU đến năm 2030 và triển vọng EU giải quyết các vấn đề Hồi giáo đến năm 2030.

Ngoài ra, luận án cũng sử dụng một số phương pháp khác như phương pháp định lượng, phương pháp quan sát, phương pháp phân tích sự kiện ... tùy theo từng mục, từng chương hoặc được sử dụng kết hợp để giải quyết nhiệm vụ của mục tiêu nghiên cứu.

**Cách tiếp cận**: Đề tài sử dụng cách tiếp cận hệ thống và đa ngành. Bên cạnh đó *cách tiếp cận thực tiễn* được áp dụng xuyên suốt luận án bởi hai lý do: *Thứ nhất*, hiện tại chưa có lý thuyết về vấn đề Hồi giáo trong chính trị quốc tế nói chung và chính trị EU nói riêng. Do vậy cách tiếp cận góc độ thực tiễn được cho là phù hợp trong tình hình nghiên cứu vấn đề Hồi giáo như hiện nay. *Thứ hai*, những lý thuyết về tôn giáo và chính trị lại khó áp dụng đối với việc nghiên cứu vấn đề Hồi giáo tại EU bởi Hồi giáo là tôn giáo thiểu số của cộng đồng nhập cư tại EU trong khi mối quan hệ giữa tôn giáo và chính trị được đề cập trong các tài liệu hữu quan thường là mối quan hệ giữa tôn giáo đa số và chính trị cầm quyền.

## **6. Tư liệu nghiên cứu**

Đề tài sử dụng các tài liệu gốc bao gồm các văn bản về chính sách, các báo cáo chính thức của EU và của chính phủ các nước thành viên EU (chủ yếu là Pháp



và Đức). Đề tài cũng sử dụng các tài liệu chuyên khảo, tham khảo, các bài viết trên các tạp chí chuyên ngành như *Nghiên cứu quốc tế*, *Nghiên cứu châu Âu*, *Nghiên cứu tôn giáo*. Các trang web chính thức của EU và của các nước thành viên EU cũng được sử dụng để có những số liệu cập nhật làm dẫn chứng cho luận án.

## **7. Những đóng góp của luận án**

- Luận án là công trình nghiên cứu có hệ thống đầu tiên từ góc nhìn của một nhà nghiên cứu Việt Nam về tác động của vấn đề Hồi giáo đối với tiến trình nhất thể hóa châu Âu. Luận án còn góp phần làm rõ cách EU giải quyết vấn đề Hồi giáo, kết quả đạt được và phân tích triển vọng EU giải quyết vấn đề này đến năm 2030.

- Các kết quả nghiên cứu của luận án có giá trị tham khảo đối với các hoạt động nghiên cứu, giảng dạy về: tôn giáo trong quan hệ quốc tế, Hồi giáo trong quan hệ quốc tế, Hồi giáo tại EU và giảng dạy về EU.

## **8. Bố cục của luận án**

Ngoài mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được bố cục thành 3 chương với nội dung tóm tắt như sau:

### **Chương 1: Vấn đề Hồi giáo trong chính trị quốc tế và chính trị EU hiện đại**

Chương 1 phân tích vấn đề Hồi giáo trong chính trị quốc tế hiện đại làm bối cảnh để phân tích vấn đề Hồi giáo trong chính trị EU. Vấn đề Hồi giáo tại EU bao gồm những vấn đề chính như vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo và vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan. Sau khi nêu vấn đề Hồi giáo nổi cộm tại EU, chương 1 phân tích tác động của những vấn đề đó đối với chính trị EU. Phần tác động này được xác định là trọng tâm của chương 1.

### **Chương 2: EU với việc giải quyết vấn đề Hồi giáo từ đầu thế kỷ XXI đến nay**

Chương 2 sẽ phân tích chính sách và thực tiễn của việc giải quyết các vấn đề Hồi giáo của EU, bao gồm chính sách và thực tiễn hội nhập của cộng đồng Hồi giáo; chính sách và thực tiễn chống khủng bố Hồi giáo cực đoan. Phần cuối chương 2, tác giả luận án sẽ đánh giá quá trình EU giải quyết vấn đề Hồi giáo, nêu

lên thành công, hạn chế, lý giải nguyên nhân dẫn đến hạn chế của quá trình này.

### **Chương 3: Triển vọng EU giải quyết vấn đề Hội giáo đến năm 2030 và một số khuyến nghị**

Chương 3 sẽ phân tích các cơ sở để dự báo quá trình EU giải quyết các vấn đề Hội giáo và nêu xu hướng tác động của các vấn đề Hội giáo đối với chính trị EU đến năm 2030. Kết thúc chương sẽ là phần đưa ra những dự báo cho việc hội nhập của cộng đồng Hội giáo và việc chống khủng bố Hội giáo cực đoan tại EU đến năm 2030 và nêu một số khuyến nghị tham khảo.

## CHƯƠNG 1: VẤN ĐỀ HỒI GIÁO TRONG CHÍNH TRỊ QUỐC TẾ VÀ CHÍNH TRỊ EU HIỆN ĐẠI

### 1.1. Hồi giáo trên thế giới và vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan trong chính trị quốc tế hiện đại

#### 1.1.1. *Khái quát về Hồi giáo trên thế giới*

##### 1.1.1.1. *Một số nhận thức về Hồi giáo*

###### ***Lịch sử***

Islam (Hồi giáo), theo nghĩa Arập là *người vâng lệnh*, hay *quy phục* hoặc *toàn tâm toàn ý* với Allah, là tôn giáo độc thần dòng Abraham, ra đời vào thế kỷ VII sau Công nguyên tại bán đảo Arập. Người Trung Quốc khi nhìn thấy những người Hồi Hột theo tôn giáo “lạ” nên dùng tên của dân Hồi Hột để chỉ Islam. Người Việt tiếp nhận phiên âm tiếng Trung nên gọi là Hồi giáo. Mặc dù dùng từ Islam mới gọi đúng bản chất của tôn giáo này, tuy nhiên hiện nay do các văn bản pháp quy chính thức của nhà nước đều dùng Hồi giáo để chỉ Islam giáo; và để tiện cho việc tiếp cận và trình bày thống nhất, trong luận án này đạo Hồi hoặc Hồi giáo sẽ được dùng để chỉ Islam giáo.

Muhammad (570 – 632) là người sáng lập ra Hồi giáo đồng thời cũng là lãnh tụ của các dân tộc Arập cả trên phương diện chính trị và quân sự. Muhammad đã tạo ra một tôn giáo mới có khả năng đoàn kết các dân tộc, bộ lạc, các phe phái trên bán đảo Arập thành một cộng đồng mạnh mẽ là cộng đồng Hồi giáo. Sau 23 năm truyền đạo từ năm 610 đến trước khi ông qua đời năm 632, Muhammad đã hoàn thành sứ mệnh của mình với cương vị là nhà tiên tri của Allah – đó là thống nhất toàn bộ bán đảo Arập.

###### ***Giáo lý căn bản***

###### *Kinh Koran*

Hai mươi năm sau khi Muhammad qua đời, những lời khải thị của ông được vị Caliph (là một lãnh tụ tôn giáo, người kế tục nhà Tiên tri Muhammad, thường là người đứng đầu của một cộng đồng Hồi giáo) thứ 3 là Uthman (644-

657) đứng ra tập hợp lại thành *Kinh Koran*, sử dụng cho đến ngày nay và được dịch ra rất nhiều thứ tiếng trên thế giới. Giáo lí trong kinh Koran tập trung vào những nội dung cốt tủy sau: niềm tin vào sự duy nhất và độc tôn của Allah, niềm tin vào Kinh thánh của Allah (trong đó Koran là cuốn kinh cuối cùng, tin vào cuộc sống sau khi chết và tin vào Ngày Phán Xét).

#### *Năm bốn phận*

Bên cạnh giáo lí là chỗ dựa tinh thần thì người Hồi giáo còn phải thực hiện năm bốn phận quan trọng, thường được gọi với cái tên *năm trụ cột* của Hồi giáo, đó là: 1. *Shahadah*: tuyên xưng đức tin. Mỗi tín đồ phải xác nhận đức tin là chỉ có một, Allah là duy nhất và Muhammad là tiên tri của ngài. 2. *Salat*: Cầu nguyện. Các tín đồ Hồi giáo phải cầu nguyện mỗi ngày năm lần: lúc mặt trời mọc, trưa, chiều, lúc mặt trời lặn và trước khi đi ngủ. 3. *Zakat*: Bỏ thí cho người nghèo. 4. *Sawm*: Nhịn ăn trong tháng Ramadan. 5. *Hajj*: Hành hương về thánh địa Mecca.

Ngoài năm trụ cột nói trên còn có một nghĩa vụ nữa đó là *Jihad*. *Jihad* được hiểu trước hết là cuộc chiến nội tâm để đi theo chính đạo. Sau đó, nếu *Jihad* có chỉ đến một cuộc đấu tranh chống lại các thế lực thù địch thì trước hết phải hiểu đó là cuộc chiến tranh tự vệ.

#### *Giới luật*

Hồi giáo có bốn nguồn luật. Nguồn luật đầu tiên quan trọng nhất đó là *Kinh Koran*. Kinh Koran là nguồn luật cao nhất của luật Hồi giáo, được coi là những lời của Thánh Allah tiết lộ cho tiên tri Muhammad. Nguồn thứ hai là *Kinh Sunnah* (lề lối ) của Muhammad gồm các tình huống ứng dụng thực tế. *Kinh Sunnah* chứa đựng những lời dạy bảo của tiên tri Muhammad và những giai thoại, những câu chuyện (gọi là Hadith) về nhà tiên tri và các tín đồ của mình. Nguồn thứ ba là sự đồng thuận của các học giả. Nguồn cuối cùng chính là những phán quyết độc lập (*Fiqh*) của các cá nhân.

Kinh Koran và Sunnah tạo nên luật của Hồi giáo - Shariah. Shariah là hành động, là cử chỉ, phương thức để tôn thờ, luật lệ và luân lý Hồi giáo trên tất cả các

bình diện của xã hội. Toàn bộ Shariah toát lên nghĩa vụ và quyền hạn mà mỗi tín đồ Hồi giáo phải thi hành.

#### *1.1.1.2. Cộng đồng Hồi giáo trên thế giới*

Hiện nay, đạo Hồi là tôn giáo có số lượng tín đồ lớn thứ hai trên thế giới, sau Kitô giáo. Theo số liệu công bố năm 2012 của Trung tâm nghiên cứu Pew, thế giới có khoảng 1,6 tỷ người Hồi giáo, chiếm 23% dân số thế giới. Trong đó có 87% đến 90% người Hồi giáo theo dòng Sunni và khoảng 10% đến 13% theo dòng Shia. Hồi giáo có mặt ở hơn 100 quốc gia trên tất cả các châu lục. Hiện trên thế giới có 47 quốc gia có số lượng người Hồi giáo chiếm đa số (trên 50% tổng dân số là người Hồi giáo) [78, tr. 21-22]. Ấn Độ là nước có đông người Hồi giáo nhất trên thế giới. Tuy nhiên đến năm 2050, Ấn Độ được dự báo sẽ vượt Ấn Độ để trở thành quốc gia Hồi giáo lớn nhất trên thế giới [79, tr. 4-5].

Khu vực Trung Đông – Bắc Phi là vùng đất khởi nguồn của đạo Hồi, là cái nôi của nền văn minh Hồi giáo và cũng là trung tâm xuất khẩu Hồi giáo ra toàn thế giới. Mặc dù chỉ tập trung 20% dân số Hồi giáo trên toàn thế giới tuy nhiên lại là khu vực có mật độ các nước mà người Hồi giáo chiếm đa số cao nhất. Châu Á là khu vực có số lượng người Hồi giáo đông nhất, chiếm khoảng 62% tổng số lượng người Hồi giáo trên toàn thế giới. Hiện nay, chỉ tính riêng 6 quốc gia: Ấn Độ, Ả Rập Xê Út, Pakixtan, Bangladesh, Thổ Nhĩ Kỳ và Iran đã chiếm hơn một nửa tổng số tín đồ Hồi giáo trên toàn thế giới. Cộng đồng người Hồi giáo ở khu vực châu Phi, nam Sahara chiếm khoảng 16% tổng số lượng người Hồi giáo trên toàn thế giới. Vùng Bắc Mỹ, châu Mỹ La tinh, vùng Caribê có dưới 1% là người Hồi giáo.

Khuynh hướng biến động của Hồi giáo và tín đồ Hồi giáo trong thời gian tới được dự báo là sẽ rất mạnh với diễn biến chủ đạo là sự gia tăng nhanh về số lượng tín đồ cũng như về sự hiện diện của tín đồ trên mọi vùng miền thế giới.

Nghiên cứu đầu năm 2011 (kết quả nghiên cứu này vẫn được sử dụng trong các tài liệu cập nhật cho tới thời điểm hiện tại và chưa có số liệu mới thay thế) về *Tương lai của dân số Hồi giáo toàn cầu* của Trung tâm nghiên cứu Pew đã đưa

ra nhận định rằng số lượng tín đồ Hồi giáo sẽ tăng khoảng 35% trong vòng 20 năm tới và đạt khoảng 2,2 tỉ người vào năm 2030. Cũng theo nghiên cứu này, sau năm 2070, Hồi giáo có thể trở thành tôn giáo lớn nhất thế giới. Đến năm 2100 có thể chiếm tới 34,9% dân số, vượt qua Kitô giáo là 33,8% [72, tr. 13-14]. Nếu đúng vậy, Hồi giáo tiếp tục trở thành một tôn giáo mang tính quốc tế cao và phát triển mạnh mẽ trên khắp năm châu lục.

### ***1.1.2. Vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan trong chính trị quốc tế hiện đại***

Các vấn đề Hồi giáo trong chính trị quốc tế hiện nay rất đa dạng và phức tạp. Nhắc đến vấn đề Hồi giáo trong chính trị quốc tế không thể không nhắc đến vai trò của Tổ chức Hợp tác Hồi giáo (OIC) trên thế giới; quan hệ giữa các nước Hồi giáo; vai trò của Hồi giáo trong cuộc chiến tranh Palestine; chủ nghĩa Hồi giáo (với hai xung lực chính là *chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan* và *chủ nghĩa Hồi giáo chính thống*); và gần đây là sự trỗi dậy mạnh mẽ của chủ nghĩa liên Hồi (pan-Islamism). Bên cạnh đó, cũng không thể không kể đến những vấn đề khác liên quan đến cộng đồng Hồi giáo là: vấn đề xung đột giáo phái (giữa hai dòng Sunni và Shia); vấn đề đòi ly khai của cộng đồng Hồi giáo tại một số nước; vấn đề di cư – tỵ nạn của một số cộng đồng người Hồi giáo tại Địa Trung Hải và Ấn Độ Dương. Tuy nhiên, có thể nhận thấy rằng vấn đề *khủng bố Hồi giáo cực đoan* trên thế giới hiện nay, đặc biệt là tại Trung Đông là vấn đề thời sự nhất, tác động lớn đến quan hệ quốc tế. Chưa bao giờ người ta chứng kiến hàng loạt liên minh chống khủng bố, các tổ chức chống khủng bố ra đời nhiều như sau sự trỗi dậy của Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) hiện nay. Hơn nữa vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan tại Trung Đông cũng tác động tới việc giải quyết vấn đề Hồi giáo tại EU. Sự tham gia của EU trong cuộc chiến chống khủng bố tại khu vực này có thể gây kích động đối với những kẻ Hồi giáo cực đoan tại châu Âu.

#### ***1.1.2.1. Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan***

Khi bàn về chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan cần phải nhận quan điểm gắn đạo Hồi với khủng bố. Đây là một quan điểm lệch lạc về tôn giáo và sai lầm về ý thức chính trị, bởi nếu quy kết Hồi giáo nói chung là bạo lực và khủng bố

đồng nghĩa với việc đẩy khoảng 1,6 tỷ người Hồi giáo, trong đó đa số là người Hồi giáo chân chính và hướng thiện về phía bên kia chiến tuyến.

***Khái niệm chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan***

Hiện nay trên thế giới, một số học giả và chính trị gia chỉ trích việc dùng thuật ngữ *chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo* do lo ngại việc gán một tôn giáo với khủng bố. Vì vậy một số học giả trên thế giới và một số văn bản pháp quy của các nước phương Tây tránh dùng từ này mà dùng từ *chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan* để nhấn mạnh rằng đây là *hành động khủng bố của những kẻ Hồi giáo theo tư tưởng cực đoan* và để tránh mọi sự hiểu lầm không đáng có, đặc biệt là sự quy kết cứ khủng bố là Hồi giáo.

Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan không còn là một cụm từ mới mẻ, tuy nhiên, thế giới chưa có một định nghĩa chính xác hay được công nhận rộng khắp nào. Theo nhà nghiên cứu Maha Azzam, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan được hiểu là một phản ứng bạo lực thể hiện ý thức hệ chính trị - tôn giáo. Nó có thể hiểu là những hành động khủng bố được tiến hành bởi các nhóm hay cá nhân cực đoan mang động cơ và mục tiêu liên quan đến đạo Hồi [36, tr.340]. Còn theo Dalacoura Katerina, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan là một hình thức của chủ nghĩa khủng bố tôn giáo, được thực hiện bởi người Hồi giáo nhằm đạt được các mục đích chính trị khác nhau nhân danh tôn giáo [44, tr. 508-525].

Từ các khái niệm trên, có thể thấy được nội hàm của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan như sau: *Thứ nhất*, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan là một hình thức của chủ nghĩa khủng bố tôn giáo. *Thứ hai*, những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan là những người theo đạo Hồi tuy nhiên cực đoan về mặt tư tưởng, tàn bạo về mặt hành động. *Thứ ba*, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan nhân danh tôn giáo để thực hiện các âm mưu chính trị.

***Thực trạng chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan***

Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan có một lịch sử phát triển rất lâu dài, gắn liền với sự phát triển của tôn giáo này. Tư tưởng Hồi giáo cực đoan đã xuất hiện trong thế giới Hồi giáo từ thế kỷ thứ VII. Các Kharijis (là phe ly khai, theo

tư tưởng chống lại sự cầm quyền của Ali (cháu của Muhammad) sau khi Muhammad qua đời) với vị trí chính trị cao của họ đã phát triển các học thuyết cực đoan tách biệt với cả hai dòng chính Sunni và Shia. Tuy nhiên, đến những năm 1970-1980, mới là thời kỳ đánh dấu sự phát triển mạnh của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan, nổi bật là các phong trào tại Palestín, chủ yếu giết hại cá nhân và gia tăng các vụ tấn công tại đô thị. Tới những năm 90 của thế kỷ XX, những biến động về chính trị trên thế giới đã tạo môi trường thuận lợi cho chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan phát triển. Các nhóm khủng bố thuộc thời kỳ này phải kể đến al-Qaeda, Nhóm Hồi giáo vũ trang (Armed Islamic Group (GIA)), Nhóm vũ trang Hồi giáo Aden-Abyan (Aden-Abyan Islamic Army (AAIA)) [58, tr. 12-32].

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, các phong trào tiêu biểu của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan bao gồm: Wahhabism, Salafi, Huynh đệ Hồi giáo (Muslim Brotherhood), Hamas, Taliban, al-Qaeda, và Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS). Hiện nay, trong 10 tổ chức khủng bố khét tiếng trên thế giới thì đã có 8 trong số đó là các nhóm khủng bố Hồi giáo cực đoan. Đó là các tổ chức: PKK, Hamas, Al Shabaaab, Jabhat al-Nusra, Taliban, Boko Haram, al-Qaeda, và IS [57, tr. 17-18]. Điều này cho thấy những bất ổn an ninh do khủng bố tiềm ẩn ở cả các nhóm khủng bố Hồi giáo trên thế giới. Đứng đầu danh sách các tổ chức khủng bố gây tiếng vang nhất thế giới chính là al-Qaeda và Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS). Vụ khủng bố tiến hành bởi al-Qaeda ngày 11/9/2001 tại Mỹ là minh chứng cho thời kỳ khủng bố Hồi giáo cực đoan với quy mô toàn cầu. Sự trỗi dậy của IS từ năm 2014 cho thấy cấp độ mới của khủng bố Hồi giáo cực đoan. Đó là thiết lập một nhà nước Hồi giáo thống nhất toàn Trung Đông và áp dụng luật Hồi giáo Shariah lên khu vực này.

Sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan cũng như mức độ thảm khốc của các cuộc tấn công mà chúng gây ra, cùng với tham vọng về quyền lực, lãnh thổ đã trở thành mối đe dọa tới an ninh và hòa bình của toàn nhân loại,



ảnh hưởng lớn đến quan hệ quốc tế không chỉ của các nước trên thế giới mà cả các nước EU.

***Nguyên nhân dẫn đến chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan***

Nguyên nhân dẫn đến chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan rất đa dạng. Mỗi nguyên nhân lại có sự can dự của nhiều yếu tố, có mối quan hệ biện chứng và khó tách rời. Sau đây là một số nguyên nhân chính:

*Một là, sự can thiệp của phương Tây.* Sự can thiệp này có lịch sử lâu dài từ thời trung cổ, với các cuộc Thập tự chinh do giáo hội La Mã, thực chất là phong kiến cầm quyền phương Tây phát động nhằm chống lại đạo Hồi và chinh phục những vùng đất của người Hồi giáo. Chính từ đây sản sinh ra phong trào thánh chiến để chống lại ảnh hưởng phương Tây. Đến thời kỳ tư bản chủ nghĩa, phương Tây lại “nô dịch” Trung Đông, biến vùng này thành thuộc địa hoặc vùng bảo hộ, vùng ảnh hưởng của họ. Sau thời kỳ này, các nước phương Tây đã phát động các cuộc đảo chính, chiến tranh, và các chiến dịch bí mật ở Trung Đông để khẳng định và duy trì tầm kiểm soát chính trị của phương Tây trong khu vực. Khi thực hiện các chính sách “xuất khẩu dân chủ” sang các nước Trung Đông, các nước phương Tây đã phá vỡ thế cân bằng nội tại bên trong các nước như Irắc, Xyri và Libi, tạo ra khoảng trống quyền lực cho mâu thuẫn giáo phái và chủ nghĩa cực đoan bùng phát.

Trong những kẻ “đế quốc phương Tây” thì Mỹ là nhân tố đóng vai trò quan trọng nhất trong việc vẽ nên bàn cờ chính trị, kinh tế Trung Đông. Sự can thiệp mạnh của Mỹ vào Trung Đông bắt đầu từ giữa thế kỷ XX và kéo dài đến ngày nay. John Perkins đã phân tích bản chất của Mỹ ở Trung Đông như sau: “chúng tôi (người Mỹ) đã tạo ra những chính quyền bù nhìn, bề ngoài là đại diện cho đại đa số người dân nhưng thực chất chính phủ đó lại là đầy tớ của chúng tôi [15, tr.264]”. Mỹ còn là một trong những nhân tố cản trở đối với tiến trình hòa bình của Trung Đông. Noam Chomsky chỉ ra rằng: “nước Mỹ đã ngăn chặn tiến trình hòa bình ở Trung Đông trong suốt 20 năm qua” [13, tr.189]. Hiện nay, sự ra đời của IS được

cho là do Mỹ phát động cuộc chiến tranh ở Irắc năm 2003 để lật đổ Tổng thống Saddam Hussein.

*Hai là, mặt trái của toàn cầu hóa.* Toàn cầu hóa dẫn đến sự “xâm thực” của văn hóa và chính trị phương Tây, dẫn đến việc phá vỡ cấu trúc tôn giáo của các xã hội Hồi giáo. Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan xuất hiện là kết quả của sự lo sợ về bản sắc của Hồi giáo sẽ bị mai một, hay bị lai ghép bởi một văn hóa, tôn giáo khác. Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan muốn trở về với giáo lý nguyên thủy, truyền thống của Hồi giáo như một sự kháng cự với toàn cầu hóa.

Toàn cầu hóa đã đẩy mâu thuẫn giữa truyền thống và hiện đại, bảo thủ và cách tân trong thế giới Hồi giáo lên đến cao trào. Hoặc họ phải sống trong nghèo đói hoặc nuôi khát vọng trở về thời kỳ vàng son trong quá khứ. Vì vậy họ muốn khôi phục lại những nguyên lý của Hồi giáo dù phải dùng bạo lực, thậm chí là khủng bố.

*Ba là, sự diễn giải Kinh sách sai lệch.* Mỗi tín đồ Hồi giáo đều có quyền tự mình diễn giải Kinh Koran hoặc có quyền nghe theo bất kỳ giải thích nào họ cho là đúng đắn. Ngay vào thế kỷ thứ VII, diễn giải Kinh sách phải được dựa vào bốn nguồn: (1) Kinh Koran, (2) Sunnah (là con đường, là lối sống, cách hành xử trong cuộc đời của Tiên Sứ Muhammad), (3) Sự đồng thuận giữa các học giả và (4) Suy diễn cá nhân. Hai nguồn đầu được coi là tuyệt đối, hai nguồn sau được cho là dựa vào bối cảnh khác nhau và thể hiện tính dân chủ. Tuy nhiên, những kẻ cực đoan, cuồng tín đã không dựa vào bốn nguồn diễn giải Kinh sách đó, thậm chí còn lợi dụng hai nguồn sau để xuyên tạc.

Nguyên nhân của sự diễn giải kinh sách mù quáng còn do nền học vấn Hồi giáo và giới học giả Hồi giáo bị suy thoái. Gần một nửa số tín đồ Hồi giáo trên thế giới mù chữ. Toàn bộ 57 quốc gia trong OIC chỉ có gần 500 trường đại học, trong khi số trường đại học ở Mỹ là 5000, ở Ấn Độ là 8000 [1, tr.352]. Thực trạng đó đã dẫn tới việc nhiều kẻ cực đoan, bạo lực bám chặt vào từng câu Kinh mà bỏ qua hoàn cảnh ra đời của câu Kinh đó, bỏ qua cả hoàn cảnh thực tại để diễn giải Kinh sách theo mục đích đen tối hay quyền lợi cá nhân của mình.

*Bốn là, sự ảnh hưởng của chính quyền độc tài.* Để bảo vệ lợi ích của mình, các chế độ độc tài đã đi ngược lại với lợi ích của người dân, bóc lột họ đến kiệt cùng. Sự suy yếu của giai cấp cầm quyền kết hợp với sự giết dây của phương Tây đã khiến cho nhiều cuộc đấu tranh, biểu tình vì dân chủ của người dân Ả-rập bị chìm trong biển máu. Hơn nữa, tại một số nước họ đã đứng về phía nhóm cực đoan, không phải là để ủng hộ nhóm này mà để gửi thông điệp đến nhà cầm quyền độc tài rằng họ không thể chịu thêm được nữa. Độc tài tôn giáo và độc tài chính trị đang làm cạn kiệt mọi nguồn lực Trung Đông và làm cho xã hội Trung Đông rơi vào khủng hoảng toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo lớn mạnh.

*Năm là, mâu thuẫn nội bộ trong thế giới Hồi giáo.* Đây được coi là nguyên nhân chính. Mâu thuẫn trong nội bộ thế giới Hồi giáo, cụ thể là mâu thuẫn giữa dân chủ và độc tài, giữa những người hướng về quá khứ và những người hướng về tương lai, giữa truyền thống và hiện đại đã tạo nên sự biến động của niềm tin trong thế giới Hồi giáo, đẩy thế giới Hồi giáo lâm vào khủng hoảng, bế tắc và bất ổn. Cũng như các nền văn minh khác, thế giới nội bộ Hồi giáo đang phải tự đấu tranh để tìm ra con đường thích nghi với những tác động mạnh mẽ của tình hình thế giới. Nhiều khuynh hướng đã và đang lan tỏa trong cộng đồng này: *một là* thế tục hóa, *hai là* bảo thủ, *ba là* đứng ở giữa hai khuynh hướng. Một số khuynh hướng đó làm chia rẽ thế giới Hồi giáo và làm tiêu biến động lực phát triển của thế giới Hồi giáo. Những kẻ Hồi giáo cực đoan đã nắm bắt những khuynh hướng này để kích động bạo lực và khủng bố, từ đó phát triển thành hệ thống, các tổ chức khủng bố nguy hiểm, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh của toàn nhân loại.

*1.1.2.2. Tác động của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan đến chính trị quốc tế hiện đại*

***Một là, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan làm gia tăng thách thức an ninh toàn cầu***

Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan được cho là tàn bạo nhất, dã man nhất trong các loại hình khủng bố hiện nay. Chúng tạo nên phong trào tấn công

liều chết dưới danh nghĩa thánh chiến gây thương vong cao, khó lường và khó ngăn chặn. Những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan thường sử dụng khái niệm “Jihad” bị xuyên tạc để biện minh cho hành động khủng bố của chúng. Phong trào tấn công liều chết trên khắp thế giới tăng vọt sau vụ khủng bố 11/9/2001 của al-Qaeda tại Mỹ. Nếu vào năm 2001 là 46 vụ thì đến năm 2015 con số này đã tăng đến 600 vụ. Chỉ tính số người thiệt mạng trong các cuộc tấn công dưới danh nghĩa thánh chiến đã lên tới con số 5.858 người [42, tr.1-2].

Xét trên khía cạnh an ninh, phong trào tấn công liều chết của những kẻ Hồi giáo cực đoan làm cho phương thức đối phó với các thế lực khủng bố của các quốc gia trở nên khó khăn hơn bao giờ hết. Phương thức răn đe, đe dọa trước kia được sử dụng thì giờ đây không còn hiệu quả và trở nên vô nghĩa với những chiến binh thánh chiến. Trên thực tế, chúng gắn các thiết bị nổ theo mình hoặc sử dụng bất kỳ vật gì chúng có như xe tải hay rìu và len lỏi khắp mọi nơi với nhiệm vụ duy nhất: thực hiện các cuộc tấn công liều chết một cách chớp nhoáng. Không có bất kỳ tín hiệu nào được báo trước hay đối thoại lên kế hoạch nào được đưa ra trước những vụ tấn công khiến các cơ quan tình báo, mật vụ đều bị vô hiệu hóa.

Một xu hướng khác của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan làm gia tăng mối lo ngại về an ninh toàn cầu là xu hướng tìm kiếm và sở hữu vũ khí hủy diệt hàng loạt. Những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo tuyên truyền sử dụng vũ khí hủy diệt hàng loạt với ba nội dung chính sau: *Thứ nhất*, được phép nhận trực tiếp các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt, trong đó khuyến nghị tìm kiếm các chất cần thiết cho việc chế tạo bom để thực hiện các vụ tấn công khủng bố, cũng như hợp tác với các nước có loại vũ khí này. *Thứ hai*, đào tạo những người có kỹ năng cao trong việc sử dụng các loại vũ khí hủy diệt. *Thứ ba*, đặt nền móng tư tưởng cần thiết cho việc sử dụng các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt. Tất cả những điều này được dự báo sẽ trở thành nguồn cơn chính gây bất ổn, là hiểm họa đối với sự ổn định lâu dài cũng như an ninh toàn cầu.

***Hai là, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan thách thức thiết chế xã hội, hệ thống chính trị và giá trị quốc gia***

Khủng bố Hồi giáo cực đoan có mục tiêu cao nhất là thiết lập một nhà nước Hồi giáo, xây dựng một xã hội Hồi giáo với các giá trị hay luật lệ hà khắc tồn tại từ thuở sơ khai của đạo Hồi vào thế kỷ VII. Chúng vứt bỏ những gì bị cho là thuộc văn minh phương Tây và đề cao tính “thanh khiết” của đạo Hồi. Điều này làm cho chúng trở nên đặc biệt nguy hiểm đối với nhân loại. Do vậy, nguy cơ chiến tranh, bạo lực đẫm máu do khủng bố Hồi giáo cực đoan còn nghiêm trọng hơn so với các loại hình chủ nghĩa khủng bố sắc tộc hoặc li khai. Đó không chỉ là cuộc chiến của những kẻ Hồi giáo cực đoan chống lại các nhà nước phương Tây, nền dân chủ và những giá trị dân chủ, nhân quyền của phương Tây, mà còn đe dọa đến vận mệnh của các Nhà nước Hồi giáo hiện đại và làm xói mòn những giá trị chân chính và nhân đạo của đạo Hồi. Francis Fukuyama, tác giả học thuyết “sự cáo chung của lịch sử” cho rằng đích cuối cùng của lịch sử là nền dân chủ tự do kiểu phương Tây và chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan là một trong bốn thế lực thách thức nền dân chủ thế giới [23, tr.46]. Qua đó cho thấy chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan đang tác động đến không chỉ giá trị quốc gia mà còn giá trị của toàn nhân loại.

***Ba là, chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan tác động đến việc hợp tác quốc tế***

Thách thức của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan đã vượt tầm mỗi quốc gia. Thế giới đã đạt những bước tiến trong việc hợp tác chống khủng bố quốc tế. Quá trình này thể hiện trong khuôn khổ Liên hợp quốc; các tổ chức quốc tế và khu vực; hợp tác xuyên quốc gia. Trong đó, tác động của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan đến việc hình thành liên minh chống Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) trên toàn thế giới hiện nay được cho là mạnh mẽ nhất. Quy mô hợp tác không dừng lại trong một liên minh mà còn vượt khuôn khổ liên minh.

**Hợp tác trong các liên minh**

Các liên minh chống IS bao gồm: Liên minh chống khủng bố toàn cầu do Mỹ khởi xướng, Liên minh do Nga dẫn đầu, Liên minh do Pháp dẫn đầu và Liên minh quân sự Hồi giáo. *Liên minh chống khủng bố toàn cầu do Mỹ khởi xướng,*

được thành lập vào tháng 9/2014. Liên minh gồm hơn 60 quốc gia tham gia. *Liên minh do Nga dẫn đầu*, Liên minh được thành lập tháng 9 năm 2015, thực chất là hợp tác giữa Nga, Irắc, Iran và Xyri. *Liên minh do Pháp dẫn đầu*, được thành lập tháng 9 năm 2014 với 26 nước đều thuộc liên minh toàn cầu của Mỹ. *Liên minh quân sự Hồi giáo*, ra đời ngày 15/12/2015 bao gồm 34 quốc gia có đa số người Hồi giáo sinh sống như Ai Cập, Cata, Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE), Giócđani, Thổ Nhĩ Kỳ, Malaixia, Pakixtan.

Nhìn vào các liên minh trên, Liên minh do Mỹ khởi xướng và sau đó là Liên minh do Pháp dẫn đầu đều có sự tham gia của rất nhiều các nước là thành viên EU. Việc tham gia này cho thấy sự tích cực và chủ động của EU trong cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan toàn cầu. Điều này có thể dẫn đến việc IS sẽ phối hợp với các phần tử Hồi giáo cực đoan trong EU để tấn công khủng bố nhằm đáp trả hoạt động quân sự của EU ở nước ngoài.

### **Hợp tác vượt khuôn khổ liên minh**

Cuộc chiến chống IS tại Irắc và Xyri đòi hỏi một liên minh thế giới quy mô lớn hơn với tinh thần đoàn kết cao. Các thủ lĩnh của những liên minh lớn nhận thức rõ điều này và đã có những tuyên bố cũng như hành động khuyến khích hợp tác. Ngoài sự phối hợp lâu đời và gắn bó giữa Mỹ - Pháp, những nỗ lực hợp tác giữa Nga - Pháp, Nga - Mỹ bắt đầu xuất hiện rõ rệt hơn sau sự kiện trên, tuy nhiên những tín hiệu lạc quan còn ít ỏi.

*Hợp tác giữa Nga và Pháp*, ngoài hợp tác với Mỹ, Pháp thay đổi chính sách với Nga để chống lại các thế lực khủng bố Hồi giáo cực đoan. Sự kiện khủng bố tại Paris năm 2015 làm Pháp thay đổi quan điểm với Nga. Pháp đã chủ động xuống thang trong vấn đề số phận ông Bashar al-Assad.

*Hợp tác giữa Nga và Mỹ*, cả Nga và Mỹ đều đề ngỏ sự sẵn sàng hợp tác với bên kia nhằm tiêu diệt IS dù vẫn giữ nguyên quan điểm khác nhau về sự tồn tại của Chính quyền Assad của Xyri.

Hợp tác trong khuôn khổ liên minh và hợp tác ngoài khuôn khổ liên minh cho thấy các quốc gia đã và đang tìm kiếm sức mạnh toàn cầu trong cuộc chiến chống

khủng bố Hồi giáo cực đoan. Ngoài ra, những động thái tích cực và linh hoạt của Pháp cho thấy tình hình khủng bố Hồi giáo cực đoan trong nước đã tác động đến tình hình chống khủng bố quốc tế của Pháp, một trong những nước đầu tàu của EU.

Quá trình hợp tác quốc tế chống IS đạt được cả thành công và hạn chế:

### **Một số thành công trong quá trình hợp tác**

Quá trình hợp tác chống IS của các liên minh quốc tế có cả thành công và hạn chế. Thành công trong quá trình hợp tác chống IS được ghi nhận trên một số phương diện sau:

*Thứ nhất*, sự hợp tác giữa các liên minh cho thấy nỗ lực đáng ghi nhận của các quốc gia trong cuộc chiến chống khủng bố quốc tế. Các nước đã tập hợp lại với nhau trong các liên minh do thách thức khủng bố Hồi giáo cực đoan đã vượt tầm mỗi quốc gia.

*Thứ hai*, sự hợp tác giữa các liên minh góp phần làm suy giảm IS. Diện tích chiếm đóng của IS bị thu hẹp; một số khu vực chiến lược của tổ chức này bị chiếm lại, nguồn cung tài chính của IS bị ngăn chặn, nhiều cơ sở hạ tầng và vũ khí hạng nặng bị phá hủy. Do vậy, IS chưa có một hoạt động tấn công lớn nào ngoài đợt tấn công duy nhất ở Xyri và Irắc từ mùa hè năm 2014.

### **Một số vấn đề trong quá trình hợp tác**

Quá trình hợp tác chống khủng bố Hồi giáo cực đoan đã khơi lên những vấn đề tiềm ẩn và làm nảy sinh các vấn đề mới giữa các nước. Những vấn đề đó được nhìn nhận dưới hai góc độ: mâu thuẫn giữa các liên minh và vấn đề nội bộ của từng liên minh.

*Thứ nhất*, mâu thuẫn giữa các liên minh. Tác động của cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan làm cho mâu thuẫn giữa các liên minh trở nên căng thẳng. Cùng một mục tiêu xóa bỏ IS, song liên minh do Nga dẫn đầu và các quốc gia trong khối đồng minh chống IS do Mỹ đứng đầu lại vấp phải mâu thuẫn về lợi ích căn bản. Mâu thuẫn lớn nhất là sự bất đồng về số phận của Tổng thống Xyri, Bashar al-Assad. Sự bất đồng giữa các liên minh cho thấy hai thực tế. *Thứ nhất*, hợp tác chống khủng bố là một điều cần thiết để cùng tiêu diệt kẻ thù chung, tuy

nhiên không vì vậy mà các bên dễ dàng đi đến thỏa hiệp. *Thứ hai*, cho dù kịch bản hợp tác có xảy ra, nó cũng không đủ khả năng tiêu diệt sự nghi kỵ giữa các bên.

*Thứ hai*, vấn đề nội bộ của từng liên minh. Vấn đề đầu tiên đó là *chất lượng* của việc hợp tác trong cuộc chiến chống khủng bố. Cuối năm 2015, Ả-rập Xêút đã đứng lên tập hợp 34 nước Hồi giáo với mục đích tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố và bảo vệ đạo Hồi. Tuy nhiên liên minh này, nói chính xác hơn là Liên minh quân sự Sunni chưa có một hoạt động nào nhằm chống IS cho tới nay. Vấn đề thứ hai tiềm ẩn trong các liên minh hoặc hợp tác song phương là *không có sự hợp tác toàn diện* nào. Liên minh hơn 60 quốc gia chống khủng bố IS do Washington dẫn đầu trên thực tế có khoảng chục quốc gia có những đóng góp đáng kể cho chiến dịch. Hỗ trợ không quân từ các nước đồng minh Ả-rập như Giócđani, Ả-rập Xêút, Baren, và UAE đều lần lượt giảm dần hoặc không tham gia.

Những hạn chế trong hợp tác của các quốc gia trong cuộc chiến chống IS trong đó có sự tham gia của các nước EU cho thấy cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan hiện nay chủ yếu vẫn bị chi phối bởi lợi ích quốc gia mặc dù có chung mục tiêu là chống khủng bố. Sự hạn chế này dẫn đến việc thiếu hiệu quả trong quá trình tiêu diệt IS. Việc thiếu hiệu quả trong cuộc chiến chống IS đương nhiên sẽ tác động đến cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan của EU.

## **1.2. Cộng đồng Hồi giáo tại EU và một số vấn đề liên quan**

### **1.2.1. Khái quát về cộng đồng Hồi giáo tại EU**

#### **1.2.1.1. Cộng đồng Hồi giáo tại châu Âu**

##### ***Sơ lược lịch sử cộng đồng Hồi giáo tại châu Âu***

Cộng đồng Hồi giáo đã có một lịch sử gắn bó lâu dài với châu Âu. Từ thế kỷ thứ VIII, do cuộc xâm lược của các nước Ả-rập, người Hồi giáo đã có mặt ở Vương quốc Visigoths (Tây Ban Nha) và nhanh chóng thâm nhập vào châu lục này. Vài thế kỷ sau đó, người Hồi giáo đã đặt chân đến vùng Sicilia và miền Nam nước Italia. Đến thế kỷ thứ XIV, khi đế quốc Ottoman mở rộng, lần đầu tiên lịch sử ghi nhận sự hiện diện của người Hồi giáo ở Ban-căng và tồn tại rất đông người Hồi giáo ở đó cho tới tận ngày nay. Cũng vào thời gian này hàng loạt các nước



châu Âu khác bị xâm chiếm bởi người Hồi giáo. Từ thế kỷ XVIII, các cường quốc châu Âu (Nga, Pháp, Anh) bắt đầu xâm chiếm các phần đất của Ottoman và dồn đế quốc này vào chỗ suy tàn. Nước Đức chú ý tới các phần đất của Ottoman từ thập niên 1880.

### ***Tình hình cộng đồng Hồi giáo tại châu Âu hiện nay***

Theo báo cáo năm 2011 của Trung tâm Nghiên cứu Pew [110] (hiện nay EU vẫn sử dụng số liệu công bố năm 2011 của Trung tâm này và chưa có số liệu mới hơn), tổng dân số Hồi giáo ở châu Âu vào năm 2010 là 44.138.000. Đông Âu có số lượng người Hồi giáo đông nhất, khoảng 18.376.000 người. Sau đó là đến Tây Âu, 11.297.000 người. Nam Âu là 10.682.000 người. Cuối cùng là Bắc Âu, 3.783.000 người. Đến năm 2030, số người Hồi giáo ở châu Âu dự báo tăng lên đến 58.209.000 người. Nga là nước có đông người Hồi giáo nhất ở châu Âu, khoảng 14 triệu người, chiếm 10% tổng dân số nước này [77, tr.121-127].

Trung tâm này dự báo, đến năm 2050, dân số Hồi giáo ở châu Âu sẽ vào khoảng 70.870.000, chiếm 10,2% tổng dân số. Nguyên nhân khiến cho dân số Hồi giáo tăng là do tỷ lệ sinh cao (2.1) so với tỷ lệ sinh của người Kitô giáo là 1.6. Ngoài ra, dân số Hồi giáo lại trẻ hơn dân số của Kitô giáo. 22% người Hồi giáo trong độ tuổi 0-14, trong khi chỉ 15% người Kitô giáo trong độ tuổi này. Thêm vào đó, dân số Hồi giáo ở châu Âu tăng nhanh là do có nhiều người chuyển đạo, phần lớn là chuyển đạo từ Kitô giáo sang Hồi giáo. Cuối cùng, sự gia tăng dân số Hồi giáo ở châu Âu là do nhập cư. Trung tâm Nghiên cứu Pew đưa ra hai viễn cảnh. Viễn cảnh thứ nhất, không có tình trạng nhập cư, thì đến năm 2050, dân số Hồi giáo chiếm khoảng 8.4% dân số châu Âu. Viễn cảnh thứ hai, nhập cư gia tăng, thì dân số Hồi giáo vào năm 2050 sẽ chiếm 10% dân số châu Âu [73, tr.147-151].

Mặc dầu số lượng người Hồi giáo ở châu Âu đang gia tăng nhưng so với dân số của “lục địa già” lại rất thấp và so với số lượng người Hồi giáo trên thế giới thì vẫn chiếm tỷ lệ khá nhỏ. Phần lớn người Hồi giáo ở châu Âu đến từ ba vùng trên thế giới. Nhóm đông nhất là nhóm Hồi giáo Ả-rập, chiếm tới 45% tổng Hồi giáo ở châu Âu, theo sau là các nhóm đến từ Thổ Nhĩ Kỳ và Nam Á [41, tr.2].

### 1.2.1.2. Cộng đồng Hồi giáo tại EU

#### **Lịch sử cộng đồng Hồi giáo tại EU**

Cho đến trước thế kỷ XIX, số lượng người Hồi giáo tại EU chỉ chiếm một phần rất nhỏ. Sự gia tăng người Hồi giáo tại EU nhiều nhất lại từ sau Chiến tranh Thế giới lần thứ Hai, khi khu vực này cần nhân lực để khôi phục kinh tế.

Lịch sử của người Hồi giáo tại EU làm nên tính chất *cộng đồng nhập cư* của họ. làn sóng nhập cư diễn ra chủ yếu từ sau năm 1960 đến những năm 1980. Họ nhập cư theo chương trình có tổ chức giữa chính phủ của quốc gia gốc, phần lớn là những nước thuộc địa cũ của EU và nước tiếp nhận để đáp ứng nhu cầu về lao động phổ thông. Đỉnh điểm là thời điểm những năm 1970 và 1980, hàng loạt cuộc chiến tranh và cuộc cách mạng diễn ra ở những vùng lân cận với EU khiến cho dòng người Hồi giáo gia tăng vào khu vực theo con đường tỵ nạn. Các nước tiếp nhận đều có quan điểm chung rằng người Hồi giáo nhập cư hay tỵ nạn chỉ là lao động tạm thời, hết thời hạn hợp đồng lao động hay thời hạn tỵ nạn họ sẽ trở về quê hương. Tuy nhiên, từ cuối những năm 1980 cho đến nay, người Hồi giáo dần từ bỏ ý định quay trở về nhà và quyết định ở lại EU dài hạn, thậm chí là vĩnh viễn.

Ngoài ra, thời kỳ thuộc địa của một số nước EU tại các quốc gia Hồi giáo tại vùng Maghreb, tiểu vùng Sahara châu Phi, khiến một lượng lớn người Hồi giáo là những người từng cộng tác với chính quyền thuộc địa đã từ bỏ quê hương, trở về chính quốc (Pháp, Bỉ ...), tạo nên dòng nhập cư lớn vào EU vào những năm 1950-1960. Điều này cho thấy sự hiện diện của cộng đồng Hồi giáo ngày nay một phần nào đó là “di sản” của thời kỳ thuộc địa của một số nước EU tại các nước Hồi giáo.

Tóm lại, nhìn lại lịch sử cộng đồng Hồi giáo tại EU có thể thấy cộng đồng Hồi giáo không chỉ là một hiện tượng nhập cư mà đã trở thành một phần trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của EU.

#### **Tình hình cộng đồng Hồi giáo tại EU**

Theo báo cáo năm 2011 của Trung tâm Nghiên cứu Pew, tại EU, tính đến năm 2010, cộng đồng Hồi giáo có khoảng 19 triệu người, ước tính chiếm 3,8 %

tổng dân số. Hồi giáo là tôn giáo thiểu số lớn nhất ở EU và cũng là cộng đồng Hồi giáo hải ngoại lớn thứ ba trên thế giới (sau khu vực châu Á-Thái Bình Dương, Tiểu vùng sa mạc Sahara). Các nước có số lượng Hồi giáo đông nhất EU là Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, Hy Lạp và Bungari, với số lượng Hồi giáo chiếm từ 3% đến 7% tổng dân số [110].

Nguồn gốc của cộng đồng Hồi giáo ở EU rất đa dạng, gắn liền với lịch sử thực dân của các nước EU. Người Hồi giáo ở Pháp chủ yếu đến từ Bắc Phi, người Hồi giáo ở Đức chủ yếu đến từ Thổ Nhĩ Kỳ, các nước thuộc Nam Tư cũ, người Hồi giáo ở Hunggari đến từ Rumania và những vùng lãnh thổ thuộc về Hunggari trước đây, người Hồi giáo ở Italia chủ yếu có nguồn gốc từ các nước Ban-căng, người Hồi giáo ở Hà Lan đến từ Indônêxia, Xurinam, Maroc [91, tr.21]. Nếu phân chia theo lịch sử nhập cư, thì cộng đồng Hồi giáo ở EU có thể chia thành ba nhóm. *Nhóm thứ nhất*, bao gồm những người Hồi giáo đã sinh sống ở đây lâu đời từ thế kỷ thứ XIII như nhóm người Hồi giáo ở Bungari. *Nhóm thứ hai*, bao gồm những người nhập cư từ các nước Hồi giáo, chủ yếu từ giữa thế kỷ XIX, từ những nước là thuộc địa cũ của một số nước trong EU. *Nhóm thứ ba*, là những người Hồi giáo ở các nước đang có chiến tranh hoặc biến động chính trị như Xyri, Libi, Ápganixtan ... Ngoài ra còn có một nhóm nữa bao gồm những người chuyển đạo, chủ yếu là từ đạo Kitô sang đạo Hồi và những người trở thành tín đồ Hồi giáo do kết hôn.

Cộng đồng Hồi giáo tại EU thường tập trung sống ở vùng thành thị, đặc biệt là ở những thành phố lớn nhất. Theo số liệu của Viện Hudson, năm 2011 ở Paris có tới 1,37 triệu người Hồi giáo, chiếm gần  $\frac{1}{4}$  số lượng người Hồi giáo ở Pháp. Ở Brussels có khoảng 220.000 người Hồi giáo, chiếm 24% tổng dân số Hồi giáo ở Bỉ. Ở Amsterdam, có khoảng 180.000 người, chiếm 24% tổng dân số Hồi giáo ở Hà Lan [28, tr.57]. Việc tập trung đông ở các khu vực thành thị là do nhu cầu lao động giá rẻ ở nơi đây vào những thập niên 60, 70 và 80 của thế kỷ XX nhằm tái thiết kinh tế. Tuy sống tập trung ở vùng thành thị, song cộng đồng Hồi giáo lại sống ở những nơi có điều kiện thấp, phía ngoại ô thường được gọi là

khu “ổ chuột” (ghettoes) hoặc khu “người ngoài không được đến” (no-go areas) và hình thành nên những “xã hội song song” (parallel societies).

Dưới đây là tình hình Hồi giáo ở hai nước có đông số người Hồi giáo nhất tại EU là Pháp và Đức.

### **Pháp**

Theo Trung tâm Nghiên cứu Pew, tính đến năm 2010, ở Pháp có khoảng 4,71 triệu người Hồi giáo, tương ứng với khoảng 7,5% dân số. Hồi giáo cũng là tôn giáo lớn thứ hai ở Pháp sau Kitô giáo [110]. Còn theo nghiên cứu mới công bố tháng 2/2017 của Viện Gatestone, có khoảng 6 triệu người Hồi giáo tại Pháp vào năm 2016, và con số này có thể lên tới 12 triệu người cho đến năm 2025 [101].

Cộng đồng Hồi giáo ở Pháp chủ yếu đến từ các nước châu Phi như Maroc, Angiêri, Tuynidi, Xênegan, phần lớn là thuộc địa cũ của Pháp. Trong số đó, người Hồi giáo đến từ Angiêri và Maroc là đông nhất. Khi cuộc cách mạng ở Angiêri kết thúc vào năm 1962, khoảng 60.000 người Angiêri từng đứng về phía quân đội Pháp trong chiến tranh đã chạy sang nước Pháp [54, tr.22]. Chính phủ Pháp hiện nay đang phải gánh di sản của chế độ thực dân trong lịch sử nước Pháp.

Cộng đồng Hồi giáo sinh sống tại Pháp không phải là một cộng đồng có tính đồng nhất cao bởi họ đến từ những nước có ngôn ngữ, văn hóa và chủng tộc khác nhau. Sự khác biệt này dẫn tới việc phân loại cộng đồng Hồi giáo tại Pháp thành ba nhóm. *Nhóm thứ nhất*, bao gồm những người Hồi giáo Pháp trẻ tuổi, họ xem bản thân họ hoàn toàn là “người Pháp” và rất “thế tục”. *Nhóm thứ hai*, bao gồm những người Hồi giáo trung tuổi, họ xem bản thân họ là những người Hồi giáo ôn hòa, những công dân tốt, tham gia tích cực vào đời sống Pháp tuy nhiên vẫn coi trọng những giá trị văn hóa liên hệ chặt chẽ với nước gốc của họ. *Nhóm thứ ba*, gồm những người Hồi giáo xa lánh xã hội Pháp. Họ không xem họ là “người Pháp” và luôn định vị họ bằng danh tính tôn giáo.

### **Đức**

Theo Trung tâm Nghiên cứu Pew, tính đến năm 2010, có khoảng 4,76 triệu người Hồi giáo sống ở Đức, xấp xỉ 5,8 % dân số [110]. Còn theo số liệu mới

công bố tháng 2/2017 của Viện Gatestone, dân số Hồi giáo tại Đức đã vượt con số 6 triệu người vào năm 2016. Cơ quan này cũng dự báo đến năm 2060, sẽ có khoảng 20 triệu người Hồi giáo tại Đức, chiếm khoảng 25% tổng dân số [102].

Người Hồi giáo ở Đức được phân thành bốn nhóm. *Một là*, những người công nhân Hồi giáo nhập cư theo hợp đồng tuyển dụng lao động giữa Đức với Thổ Nhĩ Kỳ (1961), với Maroc (1963), và Tuynidi (1965). Đến những năm 1970, khuynh hướng đoàn tụ gia đình làm cho số lượng người Hồi giáo ở Đức leo thang và họ hiện nay là nhóm Hồi giáo chiếm số đông ở Đức. *Hai là*, những người Hồi giáo tỵ nạn từ những vùng có chiến tranh hoặc xung đột như các nước thuộc Nam Tư cũ, Libăng, Palestin, Angiêri, Iran, Ápganixtan, Irắc, Xyri .... *Ba là*, nhóm những người sang Đức để du học, những người tốt nghiệp đại học, các chuyên gia từ các nước Hồi giáo. *Bốn là*, những người Đức chuyển đạo hoặc kết hôn với người Hồi giáo.

Ở Đức, cộng đồng Hồi giáo gốc Thổ Nhĩ Kỳ chiếm số lượng đông nhất. Theo số liệu công bố năm 2013, gần 2,9 triệu người Hồi giáo có nguồn gốc là người Thổ Nhĩ Kỳ, chiếm 63,2% tổng số người Hồi giáo ở Đức [51, tr.4]. Kế tiếp là người Hồi giáo đến từ các nước Nam Tư cũ, các nước Arập, và các nước Đông Nam Á. Hầu hết người Hồi giáo ở Đức theo dòng Sunni, khoảng 90% [31, tr.51, 75] mặc dù vẫn có ít người theo dòng Shia và các nhánh khác của hai dòng này.

#### ***Một số đặc điểm của cộng đồng Hồi giáo tại EU***

Cộng đồng Hồi giáo tại EU là một cộng đồng *đặc biệt* bởi ba đặc trưng cơ bản như sau:

*Đặc trưng thứ nhất: cộng đồng thiểu số.* Chỉ chiếm khoảng 3% dân số EU cho thấy cộng đồng Hồi giáo tại EU là cộng đồng thiểu số. Hơn nữa cộng đồng thiểu số này lại còn mang tôn giáo thiểu số, thậm chí còn bị coi là tôn giáo “lạ”. Hầu hết các cộng đồng thiểu số đều phải chịu thiệt thòi về kinh tế, chính trị và xã hội. Cộng đồng Hồi giáo tại EU cũng không phải là ngoại lệ.

*Đặc trưng thứ hai: cộng đồng nhập cư.* Nhìn xuyên suốt lịch sử phát triển của cộng đồng này tại EU có thể thấy, nhập cư là đặc trưng lớn của cộng đồng

này. Chính sách nhập cư những năm 50, 60 của thế kỷ XX có phần “lông lẻo”, chấp nhận tất cả người lao động đến từ nước thứ ba miễn là họ có sức khỏe và làm tốt các công việc lao động phổ thông, không cần quan tâm đến việc học ngôn ngữ sở tại, hay làm thế nào để thích nghi với văn hóa mới đã tạo nên lớp thanh niên Hồi giáo nhập cư ít có trình độ học vấn, thậm chí không biết nói tiếng châu Âu. Những tiền đề cơ bản nhưng rất quan trọng này đã ảnh hưởng lớn đến đời sống của cộng đồng nhập cư Hồi giáo sau này. Dù họ có sinh sống qua nhiều thế hệ tại EU, đã trở thành công dân EU nhưng hai chữ “nhập cư” vẫn đeo bám họ.

*Đặc trưng thứ ba: cộng đồng đa dạng.* Cộng đồng Hồi giáo tại EU đến từ các nước trên thế giới, trong đó phần lớn là các nước thuộc địa cũ của EU đã làm nên tính chất đa dạng của cộng đồng này. Chính vì quá đa dạng về chủng tộc, ngôn ngữ, văn hóa nên mỗi cộng đồng Hồi giáo lại có những lối sống khá riêng cho dù họ có chung một tôn giáo. Người Hồi giáo gốc Thổ thường được khen ngợi là theo lối sống thế tục của châu Âu trong khi người Hồi giáo đến từ các nước Ả-rập có xu hướng bảo thủ và khur khur với lễ lối truyền thống.

Ba đặc trưng cho thấy tính chất phức tạp của cộng đồng này, đồng thời cũng cho thấy vốn bản thân cộng đồng này đã chịu nhiều thiệt thòi hơn các cộng đồng khác. Tất cả đã góp phần tạo nên những vấn đề Hồi giáo khó giải quyết đối với EU.

### ***1.2.2. Một số vấn đề Hồi giáo trong đời sống chính trị EU***

Cộng đồng Hồi giáo tại EU có những vấn đề về địa vị pháp lý, vấn đề về tự do tôn giáo, vấn đề về an sinh xã hội, vấn đề về thất nghiệp, vấn đề về tệ nạn xã hội, vấn đề về hội nhập, vấn đề về nhập cư, vấn đề về chủ nghĩa khủng bố ... Trong những vấn đề này, vấn đề hội nhập và vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan là hai vấn đề thời sự nhất và là những vấn đề tác động đến chính trị - xã hội EU nhiều nhất.

#### ***1.2.2.1. Vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại EU***

##### ***Thực trạng hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại EU***

Mặc dù, được sinh ra và lớn lên tại EU, song một số người Hồi giáo vẫn mang quan điểm bài phương Tây và tỏ ra khó hội nhập với cuộc sống nơi đây. Theo nghiên

cứu năm 2005, xấp xỉ 1/3 thanh niên Hồi giáo người Đức gốc Thổ Nhĩ Kỳ đồng ý rằng đạo Hồi phải trở thành quốc giáo cho mọi quốc gia. Có tới 56% số người Hồi giáo tại EU được hỏi tuyên bố rằng họ không thích nghi được với lối sống phương Tây, họ phải sống theo truyền thống Hồi giáo. Ngoài ra, khoảng 33% số người được hỏi cho rằng, để phụng sự lợi ích của cộng đồng Hồi giáo, họ sẵn sàng dùng bạo lực với người vô thần [18, tr.5].

Theo Trung tâm Nghiên cứu Pew, hầu hết người dân EU nói rằng người Hồi giáo trong đất nước họ muốn tách biệt khỏi xã hội sở tại. Theo khảo sát năm 2016 của Trung tâm nghiên cứu Pew, trung bình có 58% người được hỏi ở 10 nước EU bày tỏ quan điểm này. Hy Lạp là nước có quan điểm cho rằng người Hồi giáo muốn tách biệt mạnh mẽ nhất (78%). Tiếp đến là Hunggari (76%), Tây Ban Nha (68%), Italia và Đức (61%), Hà Lan (53%) và Pháp (52%) [74, tr.23-28].

Tính riêng tại Pháp, cho đến năm 2013, có 750 vùng “nhạy cảm” (sensitive zones) hay còn gọi là các khu ổ chuột (ghettos) với sức chứa từ 4 đến 5 triệu cư dân. Hầu hết các cư dân này là người Hồi giáo và họ ngày càng nằm ngoài tầm kiểm soát của luật pháp nước Pháp. Theo Miet Lamberts, cộng đồng Hồi giáo hiện diện như một nhóm tách biệt và không hội nhập vào xã hội Pháp. Họ là gánh nặng nếu không muốn nói là nguy cơ đối với nước Pháp [64, tr.7].

Vấn đề hội nhập khó khăn phổ biến hơn ở thanh niên Hồi giáo thế hệ thứ hai và thứ ba. Với cảm giác bị cô lập và tách biệt, những thanh niên Hồi giáo này thường hướng về nước gốc và dễ dàng bị lôi kéo bởi những nguyên tắc và giáo lý Hồi giáo cực đoan. Sự tham gia của thanh niên Hồi giáo EU vào tổ chức khủng bố IS từ năm 2014 đến nay là minh chứng cho việc này. Theo tạp chí *The Telegraph*, tính đến tháng 6 năm 2015, khoảng 1.200 công dân Pháp đã rời bỏ quê hương gia nhập các nhóm Hồi giáo cực đoan. Ở Đức, con số này là 500 đến 600 người. Ở Bỉ là 440 người. Ở Hà Lan là 200 đến 250 người [106]. Bên cạnh đó, những người Hồi giáo trẻ tuổi tại EU ngày càng nhận thức về thân phận hạng hai của mình một cách sâu sắc hơn. Họ lựa chọn Hồi giáo làm chất keo kết dính họ với nhau và giải thích các giáo lý Hồi giáo một cách khắt khe, bảo thủ. Tất cả

điều này cho thấy sự xa rời xã hội sở tại của một bộ phận thanh niên Hồi giáo tại EU hiện nay.

***Nguyên nhân hội nhập khó khăn của cộng đồng Hồi giáo***

Việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại EU chưa hiệu quả do rất nhiều nguyên nhân. Có thể kể tới các nguyên nhân chủ yếu sau:

*Trên phương diện tôn giáo*, Hồi giáo là một tôn giáo *mạnh*, với giáo lý chặt chẽ vì thế nó tác động mạnh mẽ tới các nền văn minh khác, các tôn giáo khác để bảo tồn giá trị của mình. Theo khảo sát của Viện Xã hội Mở vào năm 2010, đối với người đạo Hồi, “việc tôn trọng tôn giáo, tín ngưỡng” chiếm vị trí thứ hai sau “việc tôn trọng pháp luật”, và được coi là một giá trị quốc gia cốt lõi. Có tới 52% người theo đạo Hồi đồng ý như vậy, trong khi chỉ có 29% người không theo đạo Hồi có cùng chung quan điểm [70, tr.68]. Khảo sát trên cho thấy cộng đồng Hồi giáo tại EU rất *coi trọng tính tôn giáo* của họ. Việc này làm cho họ khó hội nhập hơn so với các tôn giáo khác.

*Trên phương diện văn hóa của người Hồi giáo*, việc khó chấp nhận các nền văn hóa khác còn bắt nguồn từ văn hóa bộ lạc của người Hồi giáo. Việc phụ nữ phải che kín mặt, chỉ chồng, cha và anh em trai là những người đàn ông được phép nhìn thấy dung nhan của họ là xuất phát từ trong văn hóa bộ lạc chứ không phải từ trong giáo lý của Hồi giáo. Chính thói quen sinh hoạt, văn hóa trang phục, văn hóa ẩm thực mà phần lớn có cội nguồn từ văn hóa bộ lạc đã làm cho người Hồi giáo khó hội nhập hơn so với các cộng đồng nhập cư khác. Điều này thể hiện rõ qua các cuộc tranh cãi trên khắp các nước EU về trang phục của phụ nữ Hồi giáo tại nơi công cộng một vài năm trước đây và hiện tại là trang phục burkini (trang phục đi bơi, kín mít từ chân đến đầu của phụ nữ Hồi giáo).

*Trên phương diện chính sách*, những hạn chế trong chính sách của EU đối với việc hội nhập của người Hồi giáo vào dòng chảy xã hội đã khiến cho một số người Hồi giáo phương Tây trở thành mục tiêu của những tín đồ đầy bạo lực. Paul Gallis cho rằng cảm giác bị từ chối và phân biệt về mặt xã hội, bị xa lánh về mặt văn hóa khiến một số tín đồ Hồi giáo EU đặc biệt là những



người thuộc thể hệ thứ hai và thứ ba càng dễ bị kích động và bị lôi cuốn bởi những tư tưởng cực đoan [54, tr.1].

*Trên phương diện khác biệt về giá trị giữa cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng bản địa EU*, trong khi “lịch sử châu Âu phải được hiểu theo các thuật ngữ của thế giới Kitô giáo” [7, tr.70], thế giới Hồi giáo lại chứa đựng nhiều điều khác biệt với thế giới Kitô giáo. Theo một số nhà nghiên cứu phương Tây, văn hóa Hồi giáo đi ngược với truyền thống EU chẳng hạn như tôn trọng tự do ngôn luận, tách nhà thờ với nhà nước, tôn trọng quyền của phụ nữ và lo lắng rằng việc ngày càng gia tăng dân số đạo Hồi tại EU sẽ chuyển đổi đáng kể tình hình chính trị và xã hội EU trong những thập kỷ tới. Sự khác biệt giữa Hồi giáo và Kitô giáo có thể nhìn nhận trên hai phương diện như sau:

*Thứ nhất là sự va chạm mang tính lịch sử lâu dài giữa hai tôn giáo độc thần lớn và hai nền văn minh lớn*

Bên cạnh một số nét tương đồng giữa hai tôn giáo: Kitô giáo và Hồi giáo như đều thờ độc thần, đều tin vào sách mặc khải, tin vào ngày tận thế, thì vẫn tồn tại không ít sự khác biệt. Sự khác biệt lớn nhất là các tín đồ Kitô giáo “vi phạm” những điều cấm kỵ nghiêm ngặt nhất của đạo Hồi là tuyệt đối cấm thờ một ai ngoài Thiên Chúa và cấm thờ ảnh tượng. Đối với người Hồi giáo “Thiên chúa là đáng chỉ có một ngôi duy nhất. Ngài không sinh ra Chúa con và cũng không do ai sinh ra [82]”. Vì vậy, phần lớn những xác tín căn bản của Kitô đều mâu thuẫn với quan điểm của người Hồi giáo như: Thiên Chúa là ba ngôi, thực thể vĩnh cửu duy nhất hiện hữu trong ba thân vị: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần; Chúa Jesus vừa là Thiên Chúa vừa là người, cả hai bản thể đều trọn vẹn trong Ngài; Maria là mẹ của Chúa Jesus.

Sự khác biệt tiếp theo là quan niệm khác nhau về tính thanh khiết, ưu việt của kinh thánh. Toàn bộ ý thức hệ của Hồi giáo dựa trên sự ưu việt về tính *thanh khiết* của Kinh Koran – được các tín đồ Hồi giáo cho là không bị loài người làm cho “vẩn đục” như Cựu ước và Tân ước. Ý thức hệ này khiến cho tín đồ Hồi

giáo tin rằng tôn giáo của họ đi theo là phiên bản tín ngưỡng độc thần thanh lọc nhất, đúng với nguồn gốc nhất.

*Thứ hai là sự va chạm giữa một bên hợp nhất quyền lực tôn giáo và quyền lực chính trị và một bên phân tách quyền lực tôn giáo với quyền lực chính trị.*

Nếu như ở các nước EU, việc phân tách quyền lực chính trị với quyền lực tôn giáo được coi như một bước tiến của nhân loại, là một thành tựu của lịch sử sau bao nhiêu thế kỷ vật lộn đấu tranh thì trong thế giới Hồi giáo, quá trình phân tách đó gần như không diễn ra, ngay cả khi có một vài nỗ lực thực hiện nhưng kết cục đều thất bại.

Tại các nước EU, dấu hiệu để nhận biết các cộng đồng người là *nhà nước – dân tộc* (State – nation) và quốc tịch chứ không phải là tôn giáo. Ngược lại, dấu hiệu để nhận biết các cộng đồng người của những người theo đạo Hồi là *cộng đồng – tôn giáo* (Community – religion). Tôn giáo mới là đặc trưng để phân biệt là người Hồi giáo (Muslim) hay không là người Hồi giáo (Non-Muslim). Vì thế sự khác biệt về dân tộc, sắc tộc, khu vực không còn là điều quan trọng với người Hồi giáo. “Ý tưởng về các nhà nước dân tộc có chủ quyền là không phù hợp với tín ngưỡng về chủ quyền của thánh Allah, và uy thế của Ummah” [8, tr.239]. Điều này cho đến tận sau sự kiện 11/9, một số học giả phương Tây mới nhận ra rằng, tôn giáo - Hồi giáo đã chia thành các quốc gia khác nhau chứ không phải quốc gia chia thành tôn giáo [67, tr.36-42]. Đây là tính chất đặc thù có lịch sử lâu đời của Hồi giáo. Ngay từ khi xuất hiện, Hồi giáo vừa là tôn giáo vừa là phương cách sống của toàn xã hội.

Ngoài ra, nếu tại các nước EU, hệ thống pháp luật và luật tục tôn giáo tách biệt nhau thì trong cộng đồng Hồi giáo luật tục tôn giáo là pháp luật. Luật Sharia của Hồi giáo là các quy phạm tôn giáo được nâng lên thành quy phạm pháp luật. Hay nói cách khác, nếu như ở các nước EU, pháp luật thể hiện cho ý chí con người, hướng dẫn mọi hành vi của con người trong đời sống, thì ở xã hội Hồi giáo, pháp luật là ý chí của Allah.

*Trên phương diện bản thân cộng đồng Hồi giáo.* Một nguyên nhân không kém phần quan trọng là bản thân một bộ phận cộng đồng Hồi giáo không muốn hội nhập. Cuộc khảo sát của Viện Xã hội Mở vào năm 2010 ở 11 thành phố thuộc EU đã phân tích việc nhận diện bản thân theo các đặc điểm văn hóa: theo đó những người trả lời có xem bản thân họ là “người Anh”, “người Pháp”, “người Đức” hay không. Kết quả cho thấy, 49% người theo đạo Hồi thừa nhận họ xem bản thân mình là “người Anh”, “người Pháp” hoặc “người Đức”. Trong khi đó tới 51% cho rằng họ là “người Hồi giáo” chứ không phải là “người Anh”, “người Pháp” hay người Đức [70, tr.73]. Những số liệu này phần nào cho thấy một bộ phận không nhỏ người Hồi giáo chưa thực sự cố gắng hội nhập vào xã hội sở tại. Điều này cũng được chính những người dân bản địa ở EU ghi nhận. Năm 2016, trong báo cáo của Trung tâm Nghiên cứu Pew, hầu hết người dân EU cho rằng người Hồi giáo trong đất nước của họ muốn “khác biệt”, muốn “xa lánh”, không muốn chấp nhận phong tục và lối sống của xã hội sở tại. 6 người trong số 10 người được hỏi giữ quan điểm này tại Hy Lạp, Hunggari, Tây Ban Nha, Italia, và Đức [74, tr.5].

*Ngoài những lý do trên, lý do quyết định nhiều nhất đến việc hội nhập của người Hồi giáo là lý do kinh tế.* Đây là lý do tác động đến mọi ngã đường hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại EU. Nếu có một đời sống kinh tế tốt đồng nghĩa với việc họ có việc làm và thu nhập ổn định thì người Hồi giáo sẽ dễ dàng gắn bó hơn với đời sống xã hội – văn hóa – chính trị của nước sở tại. Bản thân họ cũng dành ưu tiên đối với vấn đề kinh tế hơn là vấn đề tôn giáo và văn hóa. Theo khảo sát của Trung tâm Nghiên cứu Pew, thực hiện vào năm 2006, người Hồi giáo tại EU coi kinh tế là mối quan tâm hàng đầu so với đặc tính tôn giáo và văn hóa của họ. Khoảng 52% người Hồi giáo tại Pháp, 56% người Hồi giáo tại Đức và 55% người Hồi giáo tại Tây Ban Nha cho rằng thất nghiệp là mối quan tâm hàng đầu [80, tr.1]. Tuy nhiên, trên thực tế người Hồi giáo thường có thu nhập thấp, đời sống kinh tế khó khăn và tỷ lệ thất nghiệp cao, điều này làm cho họ không có động lực để hội nhập, thậm chí có xu hướng khép kín và quay về với giá trị tôn giáo, văn hóa riêng của họ.

### 1.2.2.2. Vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU

#### ***Thực trạng chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU***

Bức tranh chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU từ đầu thế kỷ XXI đến nay được định hình bởi những sự kiện khủng bố lớn như: đánh bom ở London 7/7/2005; đánh bom ở Madrid 11/3/2004 và 2005; vụ ám sát nhà làm phim Hà Lan Van Gogh năm 2004; các vụ bạo loạn ở ngoại ô Paris năm 2005, 2007, 2013; vụ xả súng tại tòa soạn báo Charlie Hebdo, Paris ngày 7/1/2015; vụ xả súng tại Copenhagen, Đan Mạch ngày 14/2/2015; 6 vụ tấn công liên hoàn tại Paris, Pháp ngày 13/11/2015; 3 vụ đánh bom liên tiếp tại Bỉ ngày 22/3/2016; vụ khủng bố ở Nice, Pháp ngày 14/7/2016; vụ xả súng tại Munich, Đức 22/7/2016; vụ tấn công bằng xe tải vào khu chợ Giáng sinh tại Berlin, Đức 19/12/2016; gần đây là 2 vụ tấn công ở London ngày 22/3/2017 và ở Thụy Điển ngày 7/4/2017.

Bức tranh trên vốn đã phức tạp, nay trở nên phức tạp hơn khi chiến binh thánh chiến người châu Âu trở về từ chiến trường Xyri và một số nước khác ở Trung Đông sẽ là những kẻ khủng bố ngay trên đất nước mình. Năm 2016, giám đốc của Europol lo ngại rằng khoảng 5.000 chiến binh thánh chiến sẽ trở về châu Âu sau khi tham gia vào các trại huấn luyện khủng bố ở nước ngoài [105]. Điều này làm cho thế hệ thánh chiến mới ở EU càng phát triển. Từ khi lực lượng IS nổi dậy tại Trung Đông năm 2014, EU đã trở thành một trong những nơi thiếu an toàn do luôn thường trực nguy cơ khủng bố.

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, 4 tổ chức khủng bố Hồi giáo cực đoan đang hoạt động rất tích cực tại EU và một số nước châu Âu khác bao gồm Hizballah, Jamaat al – Tabligh, Hiz ut-Tahrir, và The Muslim Brotherhood. Những tổ chức này ngày càng hoạt động tinh vi và tập trung vào việc đòi hỏi những quyền lợi về chính trị, kết nối chặt chẽ với các tổ chức khủng bố Hồi giáo trên thế giới, tạo nên những thách thức an ninh nghiêm trọng tại EU và một số nước châu Âu khác.

Thành phần của các tổ chức khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU rất đa dạng, có thể phân thành ba loại. *Loại thứ nhất* được gọi là những kẻ khủng bố bên trong, những kẻ được sinh ra và được nuôi dưỡng tại châu Âu, là thế hệ Hồi

giáo thứ hai hoặc thứ ba. *Loại thứ hai* là những kẻ khủng bố bên ngoài, những kẻ nhập cư vào EU để học tập hoặc làm việc nhưng luôn bất đồng chính kiến với nước gốc, những kẻ tìm kiếm cơ hội hưởng tỵ nạn song mang tư tưởng cực đoan, hoặc những giáo sĩ Hồi giáo (imams) hải ngoại thuyết giảng về chủ nghĩa Hồi giáo. *Loại thứ ba* là những kẻ chuyển đổi tôn giáo, những kẻ được coi là tái sinh lần nữa nhờ chuyển đổi sang đạo Hồi.

Những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU thường có bốn điểm chung. *Thứ nhất*, chúng sử dụng bạo lực để thực hiện ý muốn của thượng đế. *Thứ hai*, chúng hành động theo ý muốn, không bị phụ thuộc giá trị thể tục hay luật pháp. *Thứ ba*, chúng muốn lật đổ chế độ nhà nước hiện hành hoặc thể hiện thái độ “xa lạ” với chế độ hiện hành. *Thứ tư*, chúng mượn tôn giáo để tập hợp lực lượng, nhất là lôi kéo các thanh niên Hồi giáo thế hệ thứ hai và thứ ba. *Thứ năm*, chúng đi ngược lại với bản chất chân chính của đạo Hồi.

Tóm lại, từ sau sự kiện 11/9/2001 đến nay, các cuộc khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU có bốn đặc điểm chính:

*Một là*, những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan đều có nguồn gốc nhập cư, sinh sống trong gia đình Hồi giáo chủ yếu đến từ khu vực Trung Đông – Bắc Phi.

*Hai là*, khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU được sản sinh ra trên chính mảnh đất châu Âu. Những kẻ khủng bố Hồi giáo đều có quyền công dân của một nước EU nào đó. Nghi phạm khủng bố ở London, Madrid, Paris, Brussels ... đều là người châu Âu, lớn lên ở châu Âu trong các gia đình thể tục và được hấp thụ nền văn hóa, giáo dục của châu Âu. Chúng có thể hành động riêng lẻ, được gọi là "những con sói đơn độc" hoặc hành động theo các tổ chức.

*Ba là*, khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU có thể trở thành nguy cơ an ninh quốc tế. Những hoạt động của các nhóm khủng bố được hình thành tại EU không chỉ ảnh hưởng lên các công dân châu Âu và quyền lợi của họ mà còn ảnh hưởng nên các công dân khác bên ngoài châu Âu. Do vậy, nguy cơ an ninh nội bộ của EU có thể trở thành nguy cơ an ninh quốc tế.

*Bốn là*, các nhóm khủng bố Hồi giáo tại EU liên hệ với các nhóm khủng bố quốc tế khác, đặc biệt là các nhóm khủng bố ở Trung Đông và Bắc Phi. Hàng nghìn công dân EU đã được tuyển dụng cho cuộc thánh chiến ở Irắc, Xyri và Áphganixtan. Đến tháng 3 năm 2016, ước tính có khoảng 6.000 chiến binh nước ngoài đến từ các nước châu Âu (trong đó chủ yếu là Pháp, Đức và Anh) trong số 27.000 chiến binh từ tất cả nước trên thế giới tham gia đội quân IS [120]. Những chiến binh này sau khi được tôi luyện tại lò lửa chiến tranh tại Trung Đông có thể quay về EU và thực hiện hàng loạt các vụ khủng bố trên chính mảnh đất họ đã được sinh ra và lớn lên và thậm chí được hưởng quyền công dân hợp pháp.

#### ***Nguyên nhân của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU***

Có thể kể đến một số nguyên nhân chính khiến cho thanh niên Hồi giáo tại EU đi theo chủ nghĩa khủng bố trên chính mảnh đất châu Âu như sau:

*Thứ nhất*, tình trạng thất nghiệp, kinh tế khó khăn đã đẩy một số người Hồi giáo đi vào con đường cực đoan và bạo lực. Trong các cộng đồng nhập cư thì cộng đồng Hồi giáo thường có tỷ lệ thất nghiệp cao nhất, mức sống của họ cũng thấp nhất. Từ sau năm 2008 – năm khủng hoảng kinh tế toàn cầu đến nay, vấn đề kinh tế càng trở nên bức thiết hơn đối với cộng đồng Hồi giáo. Những người Hồi giáo trẻ tuổi hiện nay rất vất vả tìm kiếm việc làm ngay cả khi họ có bằng cấp tốt. Chính điều này làm cho họ trở nên khó hội nhập, từ đó trở nên tách biệt, cực đoan, bất mãn và cuối cùng là khủng bố.

*Thứ hai*, cảm giác bị gạt ra ngoài lề xã hội, tình trạng kỳ thị chủng tộc, phân biệt đối xử đã khiến cho tầng lớp thanh niên Hồi giáo tại EU trở thành “nguồn lực” của khủng bố thánh chiến. Nhiều người Hồi giáo có cảm giác đang bị dò xét, thậm chí là khinh miệt tại bất cứ nơi đâu họ xuất hiện mỗi khi có một vụ khủng bố do những kẻ Hồi giáo cực đoan thực hiện. Cảm giác không được tôn trọng khiến thanh niên Hồi giáo cảm thấy bị “tổn thương” vì vậy, một số người trong số đó có thể bị lôi kéo bởi tư tưởng cực đoan của những kẻ khủng bố.

*Thứ ba*, sự khác nhau giữa các thế hệ và việc đánh mất cội nguồn gia đình làm cho một số người Hồi giáo trở nên cực đoan hơn. Do sinh ra và lớn lên ở

châu Âu nên thanh niên Hồi giáo thường có xu hướng xa rời cội nguồn gia đình, có tư tưởng và quan điểm sống khác với các thế hệ trước đó. Mâu thuẫn giữa việc hoặc lựa chọn đạo lý gia đình, thường gắn liền với các hủ tục văn hóa bộ lạc của người Hồi giáo hoặc đi theo giá trị thế tục, giá trị tự do, bình đẳng giới của châu Âu đã làm cho thanh niên Hồi giáo trở nên mất phương hướng. Nắm bắt được tâm lý đó, một số kẻ Hồi giáo cực đoan đã kích động họ bằng những giáo lý Hồi giáo bị xuyên tạc và biến họ trở thành những kẻ khủng bố, sẵn sàng quay lưng lại với nơi đã sinh ra và nuôi dưỡng họ.

*Thứ tư*, do sự thiếu vắng việc giáo dục tôn giáo và quyền tôn giáo tại một số nước EU. Việc tự dạy tôn giáo, sự cá nhân hóa niềm tin tôn giáo, diễn giải Kinh sách mù quáng cũng dẫn tới chủ nghĩa cực đoan của người Hồi giáo tại EU. Hiện nay, một số nước EU chưa đào tạo được đội ngũ giáo sĩ Hồi giáo không chỉ thông thạo Kinh sách mà còn am hiểu văn hóa nước sở tại. Điều này dẫn tới việc người Hồi giáo có xu hướng tự tìm giáo sĩ từ các nguồn cung ứng nước ngoài hoặc tự đào tạo. Chính từ đây, tư tưởng cực đoan đã được khuếch tán và vượt ra khỏi tầm kiểm soát của EU.

*Thứ năm*, do một số thanh niên Hồi giáo muốn tìm bản sắc riêng cho mình. Họ sống trong những gia đình trung lưu và có trình độ đại học. Họ tìm đến con đường bạo lực khủng bố không phải vì nghèo đói hay thiếu hiểu biết mà đơn giản chỉ vì họ khát khao trở thành độc nhất, là một phần của cái gì đó lớn lao. Họ cần một tổ chức, một cộng đồng, nơi mà họ muốn chứng minh bản thân mình, muốn thể hiện sự cống hiến tự nguyện và cam kết gắn bó của mình, từ đó dẫn đến hành vi khủng bố.

*Thứ sáu*, sự thất bại của chính sách giải quyết vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo và việc thiếu vắng sự thể chế hóa Hồi giáo trong các nước EU hay sự thiếu quan tâm đến địa vị pháp lý của người Hồi giáo tại EU cũng dẫn tới việc một số người Hồi giáo tại EU trở nên cực đoan. Chính sách hội nhập đã quá chú trọng vào việc người Hồi giáo phải học theo các giá trị của EU mà chưa nhấn mạnh vào việc bản thân công dân EU cũng phải học cách tôn trọng các nền văn hóa khác.

*Thứ bảy*, chính sách đối ngoại của EU. Sự ủng hộ của một số nước EU với Ixraen trong xung đột giữa Ixraen và Palestin hay sự ủng hộ cuộc chiến của Mỹ ở Áphganixtan, Xyri và Irắc khiến những người Hồi giáo tại EU càng hướng về cộng đồng Hồi giáo toàn cầu và nảy sinh tư tưởng khủng bố.

Tóm lại, khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU ngày càng phát triển phức tạp, tinh vi và khó lường. Điều đáng quan tâm ở đây là chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU lại do chính những người Hồi giáo sinh ra và lớn lên, thậm chí có quyền công dân tại EU gây nên. Điều đáng lo sợ là, những kẻ khủng bố sau khi từ bỏ quê nhà và đến Trung Đông – Bắc Phi tham chiến sẽ quay trở lại EU và thực hiện những âm mưu khủng bố mới.

### **1.3. Tác động của vấn đề Hồi giáo đối với đời sống chính trị EU**

Việc hội nhập khó khăn của một bộ phận cộng đồng Hồi giáo tại EU cùng với quá trình cực đoan hóa của một số thanh niên Hồi giáo tại khu vực này đã tác động đến chính trị của EU. Liên minh này gặp không ít trở ngại trong việc gắn kết các cộng đồng Hồi giáo thiểu số với cộng đồng bản địa cũng như thực hiện các nguyên tắc của chủ nghĩa thế tục – một trong những giá trị quan trọng của EU. Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan cũng tạo nên thách thức lớn đối với tương lai của hiệp ước Schengen, một trong những biểu tượng quan trọng nhất cho sự liên kết của EU. Khủng bố Hồi giáo cực đoan cũng là một trong những nhân tố giúp cho các Đảng cánh hữu trỗi dậy mạnh mẽ trong khi các Đảng cánh tả rơi vào thoái trào.

#### **1.3.1. Trên phương diện cố kết cộng đồng**

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, chưa bao giờ người ta thấy có sự chia rẽ trong xã hội EU về Hồi giáo như hiện nay. Sự chia rẽ đó tạo nên hai xu hướng trái ngược nhau: xu hướng bài Hồi giáo và xu hướng ủng hộ, có cảm tình đối với người Hồi giáo. Tuy xu hướng thứ hai mới là xu hướng *chính* nhưng xu hướng thứ nhất đang ngày một lớn mạnh, thách thức nghiêm trọng đến việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo và qua đó tác động tiêu cực đến quá trình nhất thể hóa của EU, một trong những nội dung quan trọng của chính trị EU.



*Xu hướng thứ nhất là trào lưu bài Hồi giáo (Islamophobia)*

*Islamophobia* là một thuật ngữ được sử dụng ngày càng trở nên phổ biến trên thế giới, đặc biệt là ở các nước phương Tây. Theo Ömür Orhun, *Islamophobia* là một loại hình của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và chủ nghĩa bài ngoại, được tạo ra bởi nỗi sợ hãi, sự mất tin tưởng và sự căm ghét không có cơ sở đối với đạo Hồi và các tín đồ theo đạo này [71, tr.128]. Đó là một nỗi sợ hãi thái quá, thiếu khoan dung và mang thái độ bài xích đối với Hồi giáo và các tín đồ của Allah, dẫn tới việc hiểu sai lệch, phân biệt đối xử và loại trừ cộng đồng Hồi giáo ra khỏi đời sống chính trị xã hội của các nước sở tại.

Thực trạng *Islamophobia* tại EU được phân tích trên năm phương diện: số liệu công bố về *Islamophobia* của các tổ chức uy tín; truyền thông tại EU; thị trường lao động; sinh hoạt tôn giáo thường ngày và việc hiện diện ở các nơi công cộng.

Theo các số liệu công bố về *Islamophobia* của các tổ chức uy tín, *Islamophobia* đã dần trở nên phổ biến hơn. Các số liệu do Dịch vụ công tố (CPS) công bố năm 2006 cho thấy mức tăng đáng kể hành vi phạm tội nhằm vào người Hồi giáo trong thập kỉ vừa qua. Từ những năm 90 đến những năm đầu thế kỷ XXI, 44% người thiệt mạng do các cuộc tấn công liên quan đến kì thị tôn giáo là người Hồi giáo. Tính riêng năm 2006, trong số 45% các trường hợp phạm tội liên quan đến thù địch tôn giáo, có 54% trong số nạn nhân là người Hồi giáo [46, tr.35].

Theo Báo cáo của Ủy ban Châu Âu về *Khoan dung, Thành kiến và Phân biệt chủng tộc* vào năm 2011, tại hầu hết 8 nước EU, khoảng 50% số người được hỏi cho rằng Hồi giáo là tôn giáo thiếu sự khoan dung. Khi được hỏi về việc có quá nhiều người Hồi giáo hay không, hơn 40% người tham gia khảo sát ở Đức, Italia, Hà Lan và khoảng 60% người tham gia khảo sát ở Hunggari phản nản rằng “có quá nhiều người Hồi giáo trên đất nước họ”. Ngoài ra, hơn 70% những người tham gia phỏng vấn nhận thấy rằng “thái độ của người Hồi giáo đối với phụ nữ không phù hợp với giá trị của người châu Âu”. Đặc biệt, trung bình 20%

người được hỏi cho rằng “phần lớn người Hồi giáo nhận thấy chủ nghĩa khủng bố là chính đáng.” [91, tr.61-62]

Nghiên cứu của Đảng Xã hội Dân chủ liên kết với Viện Friedrich Ebert vào năm 2013 đi đến một nhận định rằng người châu Âu phần lớn hợp lại trong việc bác bỏ người Hồi giáo và đạo Hồi. Thái độ bài Hồi giáo lan rộng nhiều nhất là ở Đức, Hunggari, Italia, Ba Lan tiếp theo là Pháp, Anh và Hà Lan [51, tr.6].

Theo khảo sát của Trung tâm Nghiên cứu Pew vào năm 2016, gần một nửa công dân ở các nước EU xếp người Hồi giáo vào nhóm “không được ưa thích”. Trung bình có tới 43% số người được hỏi ở 10 nước bày tỏ quan điểm này. Trong đó, cao nhất là ở Hunggari (72%), tiếp đến là Italia (69%), Ba Lan (66%), Hy Lạp (65%) [74, tr.23-24].

*Trên phương diện truyền thông*, Hồi giáo trở thành một trong những tâm điểm của truyền thông EU trong vòng hơn 15 năm qua, nhất là sau khi tờ báo Jyllands – Posten Đan Mạch năm 2005 đăng tải bức tranh biếm họa nhà Tiên tri Muhammad. Việc vẽ hình ảnh Muhammad đội khăn xếp với trái bom đã châm ngòi không khác nào quy chụp “khủng bố” cho Hồi giáo.

Tại Đức, sự phẫn nộ đối với người Hồi giáo được thể hiện qua trang Web phổ biến là *Politically Incorrect (PI)*. Khẩu hiệu của trang Web là “Chống lại các tư tưởng trào lưu chính trị thân Mỹ, thân Ixraen, và chống lại quá trình Hồi giáo hóa châu Âu”. Tại Hà Lan, hầu hết những tuyên bố phân biệt, thành kiến trên các trang mạng xã hội đều nhằm vào người Hồi giáo. Tại Bỉ, năm 2011 ghi nhận 51% những lời phàn nàn nhằm vào người Hồi giáo đều đến từ truyền thông và internet [47, tr.13-15].

*Trên phương diện thị trường lao động*, người Hồi giáo luôn nhận được ít cơ hội việc làm hơn và luôn phải chịu mức lương thấp hơn dù cùng bằng cấp hay vị trí. Tại Pháp, theo kết quả khảo sát năm 2010, khả năng được gọi đi phỏng vấn của người Hồi giáo thấp hơn 2,5 lần so với người theo Kitô giáo có cùng bằng cấp. Ngoài ra, các hộ gia đình Hồi giáo thế hệ thứ hai có thu nhập thấp hơn so với các hộ gia đình Kitô giáo [27, tr.84]. Tại Đức, người Hồi giáo ít có khả năng được

tuyến dụng hơn nếu tên của họ nghe giống tên của người Ả-rập mà không giống tên của người Đức. Họ thậm chí còn không được hẹn đến phỏng vấn [51, tr.7].

*Trên phương diện đời sống sinh hoạt tôn giáo*, sự hiện diện của các thánh đường Hồi giáo cũng đẩy lên nhiều tranh cãi. Tại các nước EU có hàng nghìn thánh đường Hồi giáo được xây dựng nhằm phục vụ nhu cầu thực hành tôn giáo của cộng đồng Hồi giáo nơi đây. Tính đến năm 2009, Đức là nước có nhiều thánh đường Hồi giáo nhất (2.600), tiếp theo là Pháp (2.100), Italia (661), Tây Ban Nha (454), Hà Lan (432) và Bỉ (330) [29, tr.23]. Thánh đường Hồi giáo được coi như biểu tượng về đức tin của người Hồi giáo bởi vậy, chúng thường là mục tiêu bị chế giễu hoặc tấn công. Ví dụ như vẽ tranh biếm họa hoặc làm vấy bẩn thánh đường, đặt thủ lợn hoặc tiết lợn vào nơi sắp xây thánh đường. Chiến dịch “nói không với Thánh đường Hồi giáo” (No mosques) đã được thực hiện ở các nước như Áo, Thụy Điển và Italia. Một số thánh đường bị cho là không hợp pháp đã bị thiêu rụi ở Athens, Hy Lạp vào tháng 5 năm 2009 [29, tr.38,90]. Tại Đức, vào năm 2012, một nửa số người Đức được hỏi phản đối việc xây dựng thánh đường Hồi giáo thậm chí đó là nhu cầu bức thiết của các tín đồ theo đạo này [33, tr.12].

*Trên phương diện hiện diện tại các nơi công cộng*, hiện tượng người Hồi giáo bị lăng mạ, xúc phạm, bị tấn công nơi công cộng ngày một gia tăng ở các nước EU. Người Hồi giáo đã trở thành tâm điểm của sự thù địch nơi công cộng ở Đức theo khảo sát vào năm 2013 dù họ chỉ chiếm có khoảng 5% dân số. Thái độ bài Hồi giáo ở Đức cũng thuộc nhóm mạnh nhất ở Tây Âu [51, tr.1]. Theo Europol, Đức là một trong những nước diễn ra nhiều cuộc biểu tình chống Hồi giáo nhất vào năm 2014. Tính riêng cuộc biểu tình ở Cologne đã có tới khoảng 4.800 người tham gia và sau đó chuyển thành bạo lực. Cuộc biểu tình được tổ chức bởi nhóm PEGIDA (Người châu Âu Yêu nước chống Hồi giáo hóa phương Tây) tại Đức [48, tr.9-10]. Tính đến quý I năm 2017, có khoảng hơn 200 vụ tấn công nhằm vào người Hồi giáo đã xảy ra tại Đức. Những người Hồi giáo tại Đức

được hỏi cho biết họ đã bị lăng mạ, tấn công về thể chất và bị phá hoại tài sản. Tất cả các nạn nhân này đều trở thành mục tiêu tấn công vì tôn giáo của họ [97].

*Xu hướng thứ hai là có cảm tình và ủng hộ đối với người Hồi giáo.*

Những người theo xu hướng này luôn muốn công dân EU cần phân biệt đâu là Hồi giáo cực đoan, đâu là Hồi giáo ôn hòa. Ngoại trưởng Pháp, Laurent Fabius gọi vụ xả súng ở Paris trong năm 2015 là man rợ, ông cho rằng đó là “những kẻ khủng bố đang phản bội lại Hồi giáo [116]”. Ông muốn nhấn mạnh rằng vụ xả súng chỉ do một nhóm thiểu số Hồi giáo cực đoan thực hiện vì vậy kỳ thị cả thế giới Hồi giáo là điều không nên làm. Thủ tướng Đức Angela Merkel cũng khẳng định, đạo Hồi là một phần của nước Đức, rằng nước Đức ủng hộ các tôn giáo khác nhau, các dân tộc khác nhau cùng chung sống hoà bình trên lãnh thổ Đức. Thủ tướng Đức đã kêu gọi các công dân của mình “đừng bao giờ lặp lại” các hành vi chống Hồi giáo. Bà nói thẳng PEGIDA là những người có “trái tim giá lạnh, thường đầy áp định kiến và thậm chí sự căm thù [122]”.

Mặc dù tâm lý kỳ thị đạo Hồi đang lên cao tại EU sau hàng loạt các vụ khủng bố nhưng không đại diện cho số đông. Ngay tại Đức, theo số liệu ghi nhận đến ngày 12/1/2015, có 25.000 người biểu tình chống người Hồi giáo, đồng thời cũng có tới 100.000 người, tức là gấp 4 lần, biểu tình theo hướng ngược lại. Riêng tại thành phố Leipzig, có 3.000 người biểu tình chống Hồi giáo, thì cũng có 30.000 người biểu tình theo hướng ngược lại [108].

Theo khảo sát của Trung tâm nghiên cứu Pew công bố năm 2016, Hồi giáo không phải là nhóm thiểu số duy nhất không được ưa thích tại các nước EU. Thực tế, thái độ đối với người Di gan tiêu cực hơn thái độ đối với người Hồi giáo. Tại 10 nước EU được khảo sát, trung bình có 48% người được hỏi thể hiện thái độ ít có cảm tình với người Di gan trong khi con số này đối với người Hồi giáo là 43% [74, tr.9]. Kết quả khảo sát cũng chỉ ra rằng mặc dù thái độ không mấy thiện cảm với người Hồi giáo gia tăng gần đây tại hầu hết các nước, đặc biệt là Anh, Tây Ban Nha, Italia, Hy Lạp và Pháp nhưng trung bình (khoảng 57%) người được hỏi tại 10 nước EU lại tỏ thái độ có cảm tình đối với người Hồi giáo.

Điều đáng chú ý là, thái độ tích cực đối với người Hồi giáo tại các nước Tây Âu và Bắc Âu cao hơn các nước Đông Âu và Nam Âu. Cụ thể 65% người Hà Lan và người Thụy Điển, 71% người Pháp và người Đức, 72% người Anh tỏ thái độ tích cực với người Hồi giáo. Trong khi chỉ có 28% người Hunggari, 31% người Italia, 34% người Ba Lan, 35% người Hy Lạp tỏ thái độ có cảm tình đối với người Hồi giáo [74, tr.4].

Hai xu hướng trên làm cho việc cố kết các cộng đồng trong EU, cụ thể là cộng đồng bản địa với cộng đồng thiểu số Hồi giáo gặp không ít khó khăn. Nếu không có sự gắn kết cao giữa các cộng đồng thì mục tiêu nhất thể hóa văn hóa – xã hội của EU khó có thể thực hiện.

### ***1.3.2. Trên phương diện thực hiện chủ nghĩa thế tục***

Chủ nghĩa thế tục là một trong những vấn đề chính trị quan trọng của EU. Bản chất của nó là sự phân tách giữa nhà nước với nhà thờ, giữa quyền lực chính trị và quyền lực tôn giáo. Chủ nghĩa thế tục cho rằng tôn giáo nên được khuân vào lĩnh vực riêng tư và các tôn giáo đều bình đẳng trước nhà nước như các tổ chức xã hội khác. Tuy nhiên, chủ nghĩa thế tục tại EU lại gặp rất nhiều vấn đề khi áp dụng với cộng đồng Hồi giáo bởi đặc trưng của cộng đồng này là đời sống tôn giáo và đời sống chính trị hòa làm một.

Việc cấm các biểu trưng tôn giáo ở nơi công cộng chủ yếu nhằm vào người Hồi giáo ở một số nước EU cho thấy tác động của cộng đồng Hồi giáo đối với việc thực hiện chủ nghĩa thế tục tại EU rất rõ nét. Nước Pháp có thể coi là ví dụ điển hình cho việc ban hành đạo luật này. Tháng 9 năm 2010, Thượng viện Pháp thông qua áp đảo dự luật cấm việc đeo các loại vải vóc dùng để che mặt ở nơi công cộng. Lệnh cấm có hiệu lực vào tháng 4 năm 2011, áp dụng đối với trang phục của khoảng 2.000 phụ nữ Hồi giáo ở Pháp bao gồm burqa (tấm choàng toàn thân có cả tấm màn che mặt) và niqab (tấm vải che mặt, nhưng để hở một khoảng ở mắt). Theo đạo luật này, bất kỳ ai đeo khăn che mặt ở nơi công cộng sẽ bị phạt 130 Euro và bất kỳ người nào buộc ai đó phải đeo khăn che mặt ở nơi công cộng sẽ bị phạt 30.000 Euro và có thể lĩnh án tới một năm tù. Các quan

chức Chính phủ Pháp và những người ủng hộ lệnh cấm đã trích dẫn những quy định về phẩm giá con người và quyền bình đẳng giữa nam và nữ, cũng như những quan ngại về an toàn công cộng để biện minh cho chính sách. Một số người khác cũng đồng tình rằng việc đeo khăn che mặt là biểu tượng cho sự phục tùng của người phụ nữ và làm cho những người này khó hòa nhập với xã hội, thậm chí ngăn cản họ hòa nhập vào xã hội. Các cuộc thăm dò dư luận vào năm 2011 cho thấy, đạo luật nhận được sự ủng hộ của 82% dân số Pháp [35, tr.13-14]. Tuy nhiên theo các nhà phê bình chỉ rất ít người trong nhóm Hồi giáo mặc burqa hay niqab ở Pháp theo phong tục tập quán của họ và đây là cách thức mà Tổng thống Sarkozy thu hút sự ủng hộ về mặt chính trị từ các cử tri bảo thủ.

Nước Pháp không phải là nước đầu tiên thông qua đạo luật cấm phụ nữ đội khăn trùm đầu che mặt tại EU. Trước Pháp, ngày 29/4/2010, Hạ viện Vương quốc Bỉ đã thông qua đạo luật tương tự, song mức phạt do đội khăn paranja (tấm vải che kín đầu, cổ, vai nhưng hở khuôn mặt), khăn burka hay khăn niqab thấp hơn nhiều so với ở Pháp, chỉ từ 15 đến 25 Euro. Thêm vào đó, những phụ nữ vi phạm luật này bị phạt giam với thời hạn tới 7 ngày. Tiếp đó, ngày 23/6/2010, Thượng viện Tây Ban Nha cũng đã thông qua dự luật cấm phụ nữ Hồi giáo dùng khăn paranja ở nơi công cộng. Những người ủng hộ dự luật cho rằng việc mặc trang phục paranja không chỉ hạn chế quyền tự do của phụ nữ mà còn gây khó khăn cho quá trình đồng nhất nhân cách, không tương hợp với khái niệm nhân phẩm. Vào cùng thời điểm này, các nước Hà Lan và Thụy Sĩ cũng chuẩn bị những đạo luật tương tự để chống lại trang phục của phụ nữ Hồi giáo ở các nước này.

Tại Đức, Liên minh đảng Dân chủ và đảng Xã hội Cơ đốc giáo đã đề xuất lên Nghị viện tiểu bang các dự luật cấm giáo viên nữ không được dùng khăn trùm đầu trong trường. Điều đáng lưu ý là, những dự luật như vậy lại không cấm sử dụng các dấu hiệu tôn giáo khác trong trường học, như khăn trùm đầu của các bà xơ, dấu thánh giá Cơ đốc giáo và mũ chóp Do thái giáo. Câu chuyện bắt đầu từ tháng 7 năm 1998, Thống đốc bang Baden Württemberg đã đồng tình với quyết định của trường Stuttgart về việc không tuyển dụng một người phụ nữ Hồi

giáo vào làm giáo viên do cô ta đeo mạng che mặt. Vị thống đốc cho rằng, trong Hồi giáo, hijab (khăn trùm đầu) là biểu tượng chính trị về sự phục tùng của phụ nữ hơn là những yêu cầu về mặt tôn giáo thực sự. Năm 2003, Tòa án Hiến pháp liên bang đã ban hành lệnh cấm khăn trùm đầu. 12 bang ở Đức đã lần lượt thi hành lệnh cấm này đối với giáo viên là người Hồi giáo. Tuy nhiên đến tháng 7 năm 2006, Tòa án bang Baden Württemberg đã cản trở xu hướng này và lập luận rằng việc cấm hijab là hành động phân biệt đối xử đối với người Hồi giáo vì những nữ tu Kitô giáo dùng mạng che mặt không bị cấm dạy học trong các trường của bang này [41, tr.7].

Những thay đổi trong hệ thống luật pháp của các nước nhằm thực hiện chủ nghĩa thế tục cho thấy paranja, burqa, và niqab đã đẩy các nước EU vào những cuộc tranh luận chính trị căng thẳng. Diễn biến gần đây nhất là việc tranh cãi về trang phục burkini của phụ nữ Hồi giáo ở hầu hết các nước EU đặc biệt là Pháp. Burkini, loại đồ tắm kín toàn thân mà phụ nữ Hồi giáo mặc tại các bãi biển châu Âu gây những cuộc tranh cãi kịch liệt mùa hè năm 2016, dẫn đến các lệnh cấm, sự can thiệp của tòa án và những cuộc biểu tình. Tại Pháp, burkini bị liệt vào danh sách cấm sử dụng tại ba thành phố Cannes, Villeneuve-Loubet và Sisco. Bất cứ ai vi phạm lệnh cấm mặc burkini tại Cannes phải đối mặt với khoản tiền phạt 38 euro (42 USD). Tính đến tháng 8 năm 2016, có ít nhất 15 thành phố và thị trấn đã ban hành lệnh cấm [123]. Tuy nhiên, dưới sức ép của công luận và việc phán xử của toàn án, lệnh cấm được ngưng thực hiện ở hầu hết các thành phố vào đầu năm 2017. Mặc dù lệnh cấm đã ngưng thực hiện, song nước Pháp vẫn còn tiếp tục tranh cãi về vấn đề này cho đến hiện nay.

Các nhà bảo vệ luật pháp EU cảnh báo rằng, việc cấm đoán trang phục truyền thống của phụ nữ Hồi giáo có thể dẫn tới sự phát triển của chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo, cũng như gia tăng bạo lực chống lại người Hồi giáo. Việc cấm đoán ấy cho thấy chủ nghĩa thế tục của EU đang bị thách thức bởi chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan. Hay nói cách khác, chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan đang tấn công vào các giá trị của EU, đặc biệt là chủ nghĩa thế tục, một trong những giá trị cốt lõi của EU.

### ***1.3.3. Trên phương diện đảm bảo an ninh***

Tác động của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan đối với việc đảm bảo an ninh tại EU rất rõ nét.

*Trước hết*, tác động này thể hiện qua cảm giác bất an của người dân EU khi họ phải chứng kiến liên tiếp các vụ khủng bố đẫm máu tại EU trong những năm qua. Kết quả cuộc thăm dò do Cơ quan thăm dò dư luận châu Âu (Eurobaromètre) thực hiện hồi tháng 4/2016 cho thấy sau cuộc tấn công khủng bố tại thủ đô Paris và Brussels đầu năm 2016 mới lo ngại về nguy cơ bị khủng bố đã tăng đáng kể. 40% người được hỏi cho rằng nguy cơ tấn công khủng bố tại các quốc gia EU vẫn cao. Tại Bỉ, tỷ lệ này là 50% và tại Pháp là 54% [85, tr.4-6]. Tính riêng tại Đức, nguy cơ xảy ra tấn công khủng bố trong năm 2015 đã tăng gấp 3 lần. Theo đó, trung bình cứ 3 ngày, giới chức Đức lại nhận được thông tin thuộc loại này. Các thông tin đã khiến Đức phải ra lệnh huỷ nhiều sự kiện tập trung đông người như đá bóng, lễ hội hóa trang, các cuộc biểu tình hay phong tỏa, giải tán nhà ga, bến tàu.

Công dân EU cũng lo ngại về việc những kẻ khủng bố sau khi được tôi luyện ở Trung Đông bởi IS sẽ trở về quê hương mang theo các kỹ năng khủng bố, kết nối những người Hồi giáo bất mãn, phóng đại sự cực đoan của họ và dụ dỗ họ hoạt động cho các tổ chức khủng bố.

Mối liên hệ giữa những kẻ Hồi giáo cực đoan trà trộn vào EU thông qua con đường di cư – tỵ nạn và tình trạng bất ổn về an ninh tại EU đã hiện hữu trong xã hội các nước này. Các vụ đánh bom khủng bố tại Pháp tháng 11/2015, các vụ quấy rối tình dục ở Đức trong mùa Giáng Sinh 2015, các vụ đánh bom ở Bỉ tháng 3/2016, vụ xe tải lao vào đám đông ở thành phố Nice vào ngày kỷ niệm quốc khánh Pháp ngày 14/7/2016 vụ tấn công bằng rìu trên tàu chở khách tại Cologne, Đức ngày 18/7/2016, và vụ xe tải lao vào chợ Giáng sinh, Berlin, Đức ngày 19/12/2016 đều là những mối đe dọa cụ thể, và làm cho khủng bố Hồi giáo cực đoan trở thành một vấn đề đáng quan ngại trong xã hội EU. Hơn 1 triệu người di cư tới EU vào năm 2015 đã khiến khu vực này phải đối diện với sự quá tải của các dịch vụ kiểm soát an ninh, đây là một cơ hội để những kẻ khủng bố dễ dàng xâm nhập vào EU [94]. Số lượng người nhập cư tuy có giảm vào những



năm tiếp theo, song vẫn là một trong những nguyên nhân gây bất ổn xã hội tại nơi đây. Theo báo cáo của Liên hợp quốc, từ tháng 1 đến tháng 7 năm 2017, đã có tới 100.000 người nhập cư vượt Địa Trung Hải (so với 231.503 người cùng kỳ vào năm 2016) tới châu Âu [118]. Những vụ cướp giết, trộm cắp, tình trạng buôn bán và sử dụng chất ma túy liên quan đến người Hồi giáo đang tăng mạnh trong thời gian gần đây. Nạn buôn bán ma túy, nô lệ và tất cả các hình thức tội phạm khác không phải chịu sự kiểm soát hải quan nghiêm ngặt, do đó, hoạt động tội phạm tầm quốc tế trở nên dễ dàng hơn nhiều.

*Thứ hai*, tác động này thể hiện qua số người thiệt mạng do những phần tử Hồi giáo cực đoan trong các vụ tấn công khủng bố cũng cao hơn so với các lực lượng khủng bố khác. Biểu đồ thể hiện số người tử vong trong các vụ khủng bố trong vòng 15 năm, từ sau 11/9/2001 đến 22/3/2016 tại các nước Tây Âu được đăng trên báo *The Economist* cho thấy số người thiệt mạng do những phần tử Hồi giáo cực đoan, mượn danh nghĩa thánh chiến để gây ra các vụ khủng bố cao hơn hẳn so với các lực lượng khủng bố khác. Các nước bị tấn công bởi Hồi giáo cực đoan với thương vong nhiều nhất là Tây Ban Nha, Pháp và Bỉ [117].

*Thứ ba*, cùng với cuộc khủng hoảng nhập cư, khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU đã tác động đến quyết định đến sự tồn tại hay xóa bỏ hiệp ước Schengen – một trong những thành tựu chính của quá trình nhất thể hóa châu Âu, biểu tượng cho sự đoàn kết, tự do và thịnh vượng của EU. Nếu xóa bỏ hiệp ước này, tình hình an ninh tại EU sẽ có nhiều biến đổi. Do lo ngại nguy cơ khủng bố đến từ những người nhập cư (phần lớn họ là người Hồi giáo), và không muốn tiếp nhận thêm những người này, Đức, quốc gia được coi là có chính sách cởi mở nhất đối với người nhập cư, lại chính là quốc gia đầu tiên tuyên bố ngừng thực hiện hiệp ước Schengen từ ngày 13/9/2015. Ngoài ra các quốc gia khác như Đan Mạch, Thụy Điển, Áo cũng đã tạm ngừng hiệp ước Schengen. Nếu hiệp ước Schengen bị xóa bỏ, EU sẽ phải đối diện với thách thức lớn chưa từng có – đổ vỡ từ bên trong, thậm chí có thể kéo theo sự sụp đổ của cả Liên minh này. Tác động đến sự sụp đổ ấy chính là ảnh hưởng của những kẻ Hồi giáo cực đoan. Theo khảo sát năm 2016 của Trung tâm Nghiên cứu Pew, hơn một nửa số người được hỏi tại 10 nước EU

cho rằng tỉ lệ người tị nạn tràn vào sẽ làm tăng nguy cơ khủng bố tại đất nước của họ, đặc biệt tại các nước Ba Lan, Hunggari, Đức, và Italia [74, tr.29-34].

#### ***1.3.4. Trên phương diện thay đổi hệ thống chính trị***

Vấn đề Hồi giáo tại EU góp phần làm dấy lên những hiệu ứng chính trị trái chiều ở khu vực này. Các đảng cánh hữu và cực hữu thường đề cập đến những quan ngại về việc mất bản sắc quốc gia do sự “xâm thực” của người Hồi giáo và quan ngại về khủng bố Hồi giáo cực đoan đã nhận được sự ủng hộ ở nhiều nước EU. Ngược lại, các đảng cánh tả và cực tả lại có xu hướng rơi vào thoái trào do chưa đề ra được các giải pháp hiệu quả đối với vấn đề Hồi giáo và các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội khác.

#### ***Sự trỗi dậy mạnh mẽ của các đảng cực hữu tại EU***

Các đảng này liên tục đạt được thành công trong cuộc bầu cử ở EU, như bầu cử ở Thụy Điển, Phần Lan, Hunggari, Italia, Đan Mạch và Hà Lan. Sự nổi lên của làn sóng cực hữu ở hầu hết các nước thành viên EU trong một vài năm trở lại đây làm chia rẽ sâu sắc Liên minh này. Các đảng cực hữu có các đặc trưng như: (1) chủ nghĩa dân túy (chủ nghĩa chống giới e-lít hay chống nhà cầm quyền); (2) chủ nghĩa độc đoán và (3) chủ nghĩa bảo vệ người địa phương (sự kết hợp của chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa bài ngoại)

Thái độ tiêu cực đối với người nhập cư, đặc biệt là người Hồi giáo nhập cư là nét chủ đạo của phòng trào cực hữu trong nhiều năm. Các nhà dân túy nhấn mạnh rằng mỗi một nhóm người đều có các bản sắc văn hóa khác nhau, không thể hòa trộn. Các đảng cực hữu lớn mạnh nhất đều thể hiện chủ nghĩa bài ngoại, đặc biệt là bài Hồi giáo. Họ biện minh rằng không phải do họ phân biệt chủng tộc mà là do tính không khoan dung trong cộng đồng người Hồi giáo. Với những tư tưởng trên, từ lâu làn sóng cực hữu đã cản trở quá trình xây dựng một chính sách nhập cư chung và cũng như chính sách hội nhập chung cho người nhập cư. Bởi lẽ để đối phó với thách thức nhập cư một cách toàn diện và hiệu quả, các lãnh đạo EU không thể bỏ qua quan điểm của phe cực hữu, nhất là trong giai đoạn các đảng này ngày càng chiếm ưu thế ở nhiều nước thành viên EU.

Hồi giáo nhập cư trở thành chủ đề chính trị của đảng cực hữu ở Pháp. Đảng Mặt trận Quốc gia Pháp (FN) là một đảng cực hữu, chủ trương "nước Pháp là của người Pháp". Bà Marine Le Pen, lãnh đạo Đảng này tuyên bố rằng "những ai duy trì liên kết với chủ nghĩa Hồi giáo" sẽ là "kẻ thù của nước Pháp" [114] và cho rằng "Hồi giáo là mối đe dọa lớn nhất, đe dọa không chỉ nước Pháp mà toàn bộ thế giới phương Tây" [33, tr.17]. Theo kết quả bỏ phiếu chính thức ngày 6/12/2015, FN đã dẫn đầu số phiếu ủng hộ tại 6 trong số 13 khu vực của Pháp. Đứng ở vị trí thứ hai là đảng Cộng hòa của cựu Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy dẫn đầu 4 khu vực, tiếp theo là Đảng xã hội cầm quyền với 2 khu vực. FN đã giành thắng lợi mang tính lịch sử trong vòng một cuộc bầu cử vùng ở nước này và lần đầu tiên nổi lên thành một trong những đảng chính trị chính ở Pháp. Chiến thắng lịch sử của FN ở vòng một đã gây ra sự lo ngại cho chính trường Pháp cũng như toàn châu Âu. Nếu tư tưởng cực hữu lên ngôi thì đó là nguy cơ cho một sự đổ vỡ cho cả châu Âu.

Tương tự như ở Pháp, Đảng Nhân dân Đan Mạch thuộc cánh hữu đã giành được 21% số phiếu trong các cuộc bầu cử quốc gia tháng 6/2015 nhờ vào cương lĩnh chống Hồi giáo. Thụy Điển cũng đang chứng kiến sự phát triển nhanh chóng của đảng Dân chủ cực hữu luôn chủ trương phản đối nhập cư và bài Hồi giáo. Hàng loạt vụ phóng hỏa đốt các đền thờ Hồi giáo ở Thụy Điển cho thấy chủ trương bài Hồi giáo cực đoan, bài nhập cư của các đảng cực hữu ở đây nhận được sự ủng hộ của không ít người dân bản địa. Đảng cánh hữu Nhân dân Thụy Sĩ (SVP) đã tiến hành một cuộc trưng cầu dân ý về việc cấm xây dựng các tháp Hồi giáo. SVP cho rằng "châu Âu không còn là châu Âu nữa, nó sẽ trở thành Cộng hòa Hồi giáo (Islamic Republic). Chúng ta đang ở trong thời khắc mang tính bước ngoặt của lịch sử và nếu chúng ta không bảo vệ nền văn minh của chúng ta, nó sẽ biến mất" [33, tr.17]. Đảng cánh hữu Lega Nord của Italia cũng đưa ra hàng loạt các nhận xét tiêu cực về người Hồi giáo, người nhập cư. Đảng này đã giành được thành công to lớn trong cuộc bầu cử năm 2015 ở Tuscany với 20% số phiếu [115]. Điều này chưa từng xảy ra ở nước Italia – nơi mà quyền lực từ xưa đến nay hầu như nằm trong tay các nhà cánh tả.

Đảng Lựa chọn dành cho nước Đức (AfD) đã kêu gọi cấm xây dựng tháp ở các thánh đường Hồi giáo, cấm sử dụng mạng che mặt, và cấm người Hồi giáo gọi các tín đồ đi cầu nguyện. Trong các cuộc thăm dò vào tháng 5 năm 2016, tỷ lệ ủng hộ Đảng này đã tăng 15%, giúp Đảng này trở thành Đảng thứ ba phổ biến nhất ở Đức. Đảng AfD còn được dự báo sẽ có thể phá vỡ quyền lực của liên minh cầm quyền vốn kéo dài từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai đến nay [104].

Theo khảo sát năm 2016 của Trung tâm Nghiên cứu Pew, những người theo cánh hữu thường có thái độ tiêu cực hơn đối với người Hồi giáo so với những người theo cánh tả. Riêng ở Hy Lạp, 81% người theo cánh hữu bày tỏ sự không ưa thích đối với người Hồi giáo, trong khi 50% người theo cánh tả bày tỏ cùng quan điểm. Ngoài ra, những người theo cánh hữu cũng có xu hướng khẳng định rằng người Hồi giáo không muốn hội nhập. Có tới 75% người theo cánh hữu ở Đức bày tỏ quan điểm này, tiếp theo là các phe theo cánh hữu ở Tây Ban Nha (74%), Ý (69%), Pháp (64%). Trong khi đó, phía cánh tả có trung bình 42% số người được hỏi ở 7 nước EU cho rằng người Hồi giáo không muốn hội nhập [74, tr.23-25].

Những người theo tư tưởng cực hữu tại EU nhìn chung cho rằng cuộc khủng hoảng di cư từ năm 2014 đến nay sẽ là nguyên nhân của một cuộc khủng hoảng khác có tác động sâu rộng và nghiêm trọng hơn: đó là văn minh châu Âu bị xáo trộn, thậm chí là bị đe dọa trước sự lan tràn của văn minh Hồi giáo tồn tại trong những người di dân và tư tưởng Hồi giáo cực đoan của những kẻ khủng bố. Khi văn minh Hồi giáo “xâm lấn” sẽ ảnh hưởng đến bản sắc Kitô “thuần nhất” của châu Âu. Những người cánh hữu cũng ủng hộ quan điểm của giáo sư Samuel Huntington cho rằng “một người có thể lai nửa Pháp, nửa Ả rập và cùng là công dân của hai nước, song họ khó có thể trở thành một người nửa Hồi giáo và nửa Thiên chúa giáo [60, tr.11]”.

Tư tưởng của những đảng cực hữu, bài nhập cư và nêu cao tinh thần dân tộc đã từng tạm lắng xuống nay lại có xu hướng lớn mạnh do những tác động của khủng bố Hồi giáo và khủng hoảng di cư. Những tư tưởng đó sẽ chỉ càng làm tăng chia rẽ xã hội và đẩy người Hồi giáo ra xa hơn dòng chảy của xã hội EU và chỉ càng gia tăng thêm bạo lực, khủng bố và cực đoan.

### ***Xu thế thoái trào của lực lượng cánh tả tại EU***

Việc các đảng cánh hữu và cực hữu đã tận dụng tốt các mối đe dọa phi truyền thống đang hiện hữu đối với EU, đặc biệt là vấn đề di cư, khủng bố đã góp phần làm cho lực lượng cánh tả tại EU suy yếu. Các khẩu hiệu bầu cử mang tính dân tộc chủ nghĩa, bài ngoại đã đem lại sự ủng hộ và số phiếu cao cho các lực lượng cánh hữu đồng thời khiến cho lực lượng cánh tả phải đối mặt với sự thoái trào lớn. Xu thế thoái trào của cánh tả tại EU hiện đang diễn ra rõ rệt và là một quá trình tất yếu. Đáng chú ý nhất là cuộc tổng tuyển cử Ba Lan ngày 25/10/2015 đã đánh dấu thất bại nặng nề của lực lượng cánh tả nước này, đặc biệt là Đảng Liên minh Dân chủ Cánh tả (SLD). Lần đầu tiên kể từ năm 1989, Ba Lan sẽ không có đại diện cánh tả trong Quốc hội và trở thành nước duy nhất tại EU không có đảng cánh tả tại Nghị viện.

Tính đến năm 2016, chỉ có 8/28 nước thành viên EU (bao gồm Pháp, Italia, Manta, Thụy Điển, Séc, Xiôvakia, Áo và Crôatia) có chính phủ cánh tả, chiếm 32,5% tổng dân số khối EU. Tính từ cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu vào tháng 5/2014, khi lực lượng trung hữu là Đảng Nhân dân châu Âu (EPP) giành chiến thắng, tại các nước thành viên EU đã diễn ra gần 20 cuộc bầu cử quốc hội và tổng thống, trong đó lực lượng cánh tả chỉ thắng duy nhất hai cuộc ở Thụy Điển và Hy Lạp [92]. Theo phân tích của *The Economist*, lực lượng xã hội – dân chủ của các nước EU15 cũ hiện đang có kết quả tồi tệ nhất kể từ thập kỉ 1960 trở lại đây [107].

Tại các nước cánh tả vẫn đang nắm quyền, lực lượng này cũng gặp phải không ít khó khăn. Trong cuộc bầu cử ở các bang vào tháng 3/2016, Đảng Liên minh Dân chủ Cơ đốc giáo (CDU) của Thủ tướng Angela Merkel thua đậm nhất, về nhì tại bang Rhineland-Pfalz và Baden-Wuerttemberg – vốn được xem là cứ địa lịch sử của CDU. Mặc dù về nhất tại bang Sachsen-Anhalt, vị thế CDU nhìn chung vẫn đang giảm thê thảm. Kết quả này thể hiện sự phản đối ngày càng gay gắt đối với lập trường ủng hộ nhập cư của Thủ tướng Angela Merkel và mối lo ngại khủng bố Hồi giáo cực đoan có nguy cơ gia tăng ở nước này.

Vấn đề nhập cư và vấn đề chống khủng bố Hồi giáo cực đoan là một trong

những nguyên nhân khiến Tổng thống François Hollande không tái tranh cử cho nhiệm kỳ hai. Thủ tướng Pháp Manuel Valls đã bị loại ngay từ vòng bầu cử sơ bộ của Đảng Xã hội. Kết quả bầu cử tổng thống Pháp đầu tháng 5 năm 2017 đã đẩy lên một sự lo lắng rất lớn không chỉ ở Pháp mà cả ở châu Âu và thế giới. Đây là lần thứ hai sau bầu cử tổng thống năm 2002, bà Marine Le Pen ứng viên của Đảng FN vào tới vòng 2 và thu được hơn 34% phiếu bầu. Mặc dù bà không trúng cử tổng thống nhưng nhiều nhà nghiên cứu cho rằng trong 5 năm tới nếu nước Pháp không giải quyết được vấn đề nhập cư, vấn đề hội nhập của người Hồi giáo, vấn đề khủng bố, đảng cực hữu sẽ lên nắm quyền lực nước này và EU có thể sẽ tan rã.

### **Tiểu kết**

Trên thế giới, Hồi giáo là tôn giáo lớn thứ hai, với khoảng 1,6 tỉ tín đồ, sau Kitô giáo. Vấn đề Hồi giáo trong quan hệ quốc tế hiện nay khá phức tạp, tuy nhiên nổi cộm hơn cả là vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan. Sự lớn mạnh và lan tỏa trên quy mô toàn cầu của khủng bố Hồi giáo cực đoan đã thách thức nghiêm trọng đến an ninh của thế giới. Chúng tạo nên một phong trào tấn công liều chết gây thương vong cao, khó lường và khó ngăn chặn. Hơn nữa, chúng còn thách thức thiết chế xã hội, hệ thống chính trị, luật pháp và giá trị của các quốc gia. Sự lớn mạnh đó đã dẫn đến việc tập hợp liên minh chống khủng bố Hồi giáo cực đoan trên phạm vi toàn cầu. Tuy chung một mục đích chống khủng bố nhưng mỗi liên minh lại theo đuổi những lợi ích riêng dẫn tới những bất đồng, mâu thuẫn khó có thể hòa giải. Thực trạng khủng bố Hồi giáo cực đoan và việc hợp tác của các nước trên thế giới trong cuộc chiến chống khủng bố đều sẽ tác động đến vấn đề Hồi giáo tại EU.

Tại EU, có khoảng 19 triệu người Hồi giáo đang sinh sống. Hồi giáo là tôn giáo thiểu số lớn nhất EU và cũng là cộng đồng Hồi giáo hải ngoại lớn thứ ba trên thế giới. Cộng đồng Hồi giáo tại EU đã và đang đặt ra những vấn đề nan giải đối với Liên minh này, trong đó nổi cộm là việc hội nhập khó khăn của cộng đồng Hồi giáo và việc gia tăng chủ nghĩa khủng bố trong cộng đồng này. Thực trạng hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại các nước sở tại được cho là đáng lo

ngại. Thực trạng này thể hiện rõ nhất qua việc cộng đồng Hồi giáo thường sống trong những khu vực của riêng họ, ít tham gia vào các hoạt động của cộng đồng bản địa và được ví như các “xã hội song song”. Đó là một trong những nguyên nhân dẫn tới việc gia tăng các hoạt động khủng bố của các phần tử Hồi giáo cực đoan tại EU từ đầu thế kỷ XXI đến nay. Điều đáng quan tâm nhất ở đây là, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo tại EU lại do chính những kẻ sinh ra và lớn lên, thậm chí có quyền công dân tại EU gây nên.

Những vấn đề Hồi giáo này tạo nên sự chia rẽ trong xã hội EU đối với người Hồi giáo, hình thành nên hai xu hướng trái ngược nhau, một xu hướng xa lánh và loại trừ người Hồi giáo, một xu hướng yêu mến và ủng hộ người Hồi giáo. Nghiêm trọng hơn là những vấn đề này tạo nên thách thức đối với an ninh của EU, nhất là khi những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan – những “con sói đơn độc” có thể sẽ kết hợp với những chiến binh thánh chiến người châu Âu sau khi được tôi luyện ở Trung Đông, châu Phi trở về quê hương. Mối đe dọa khủng bố này cũng ngày một lớn hơn từ những phần tử cực đoan trà trộn vào châu Âu qua con đường di cư – tỵ nạn. Các vấn đề Hồi giáo cũng có thể tạo nên sự thay đổi trong hệ thống luật pháp và hệ thống chính trị của các quốc gia EU. Những đạo luật cấm sử dụng những biểu trưng của tôn giáo ở nơi công cộng, trong đó chủ yếu nhằm vào người Hồi giáo của một số nước EU đã đẩy các nước này vào những cuộc tranh luận chính trị căng thẳng. Bên cạnh đó, các đảng cánh hữu theo chủ nghĩa dân tộc, bài nhập cư ngày càng nhận được sự ủng hộ của công dân EU do tác động của khủng bố Hồi giáo và khủng hoảng di cư – tỵ nạn. Cùng với đó là sự thoái trào của các đảng cánh tả, thường trú trọng phát triển kinh tế và hội nhập. Những tư tưởng cực hữu lớn mạnh sẽ chỉ càng làm tăng chia rẽ xã hội và đẩy người Hồi giáo càng xa hơn dòng chảy chủ đạo của xã hội EU, chỉ càng tăng thêm bạo lực và cực đoan.

## **CHƯƠNG 2:**

### **EU VỚI VIỆC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ HỒI GIÁO TỪ ĐẦU THẾ KỶ XXI ĐẾN NAY**

Để giải quyết vấn đề Hồi giáo, EU phải tính đến: chính sách tôn giáo vì cộng đồng Hồi giáo tại EU là cộng đồng mang tính tôn giáo rất đặc trưng; chính sách nhập cư vì cộng đồng Hồi giáo tại EU chủ yếu được hình thành qua con đường nhập cư; chính sách về an sinh xã hội vì cộng đồng Hồi giáo là một thực thể của EU; chính sách hội nhập vì đương nhiên EU phải tính đến việc hội nhập cộng đồng này; ngoài ra không thể không kể tới chính sách chống khủng bố do một số nước EU bị khủng bố Hồi giáo cực đoan tấn công rất tàn bạo và đẫm máu từ đầu thế kỷ XXI đến nay. Xét thấy hai vấn đề: hội nhập khó khăn và gia tăng khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan là hai vấn đề nổi cộm nhất, mang tính thời sự nhất như đã phân tích trong chương 1, luận án chủ yếu phân tích quá trình EU giải quyết vấn đề Hồi giáo dưới hai góc độ này. Đối với mỗi quá trình giải quyết đều được xem xét cả trên chính sách và thực tiễn, cả cấp độ liên minh và cấp độ quốc gia (Pháp và Đức).

#### **2.1. Chính sách của EU đối với vấn đề Hồi giáo**

##### ***2.1.1. Chính sách của EU đối với việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo***

Chính sách của EU đối với việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo được đề ra ở cấp độ liên minh và cấp độ quốc gia. Chính sách này thực chất nằm trong chính sách hội nhập các cộng đồng thiểu số nói chung. Tuy không chính thức công khai nhưng các chính sách này chủ yếu nhằm vào cộng đồng Hồi giáo nhập cư.

##### ***2.1.1.1. Cấp độ Liên minh***

Để hội nhập người nhập cư nói chung và người Hồi giáo nói riêng, EU có hai hướng tiếp cận. *Một là* dùng các “luật mềm”, chủ yếu là những gợi ý từ Hội đồng châu Âu và Ủy ban châu Âu. *Hai là* “luật cứng”, luật pháp của EU.

**“Luật mềm”:** Các nguyên tắc cơ bản chung (The Common Basic Principles - CBPs)



Các qui tắc chung (The Common Basic Principles - CBPs) đối với việc hội nhập người nhập cư vào EU đã được chấp thuận vào năm 2004. Theo qui tắc chung này, hội nhập là “quá trình hai chiều, liên tục, dài hạn và năng động”. Quá trình này đòi hỏi, một mặt “các nước tiếp nhận phải tạo cơ hội cho những người nhập cư tham gia kinh tế, xã hội, văn hóa và chính trị”, mặt khác hội nhập cũng ám chỉ việc cần thiết tôn trọng các giá trị cơ bản của EU bao gồm “các qui tắc về tự do, dân chủ, tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do cơ bản, các luật lệ” [54, tr.48-50]. Theo 11 qui tắc chung này, nước tiếp nhận phải thay đổi và tạo cơ hội cho người nhập cư. Tuy nhiên, trên thực tế các xã hội sở tại khó có thể chấp nhận điều này vì rất nhiều vấn đề đặc biệt là sự “yếu kém” về nhiều mặt của người nhập cư. 11 qui tắc này không bắt buộc về mặt pháp lý đối với các thành viên, đó chỉ là hướng dẫn để các nước xem xét và đánh giá hướng ưu tiên của họ đối với việc hội nhập. Vì vậy phần lớn của qui tắc của CBPs chỉ đơn thuần mang tính biểu tượng. Ảnh hưởng của CBPs lên luật pháp của các quốc gia và EU rất hạn chế.

Một số biện pháp khác được xếp vào nhóm “luật mềm” như việc thiết lập các điểm liên lạc quốc gia về hội nhập (National Contact Point) vào tháng 11 năm 2002 để trao đổi thông tin về các thách thức hội nhập cũng như những thực tiễn hội nhập thành công giữa các nước thành viên. Ngoài ra, EU xuất bản báo cáo hàng năm đầu tiên về nhập cư và hội nhập vào tháng 7 năm 2004. Báo cáo này phân tích xu hướng trong chính sách hội nhập của các nước thành viên và nhận diện những thách thức chủ yếu đối với tiến trình hội nhập. EU cũng phát hành sách hướng dẫn cách thức hội nhập cho các nhà hoạch định chính sách được viết bởi các trung tâm liên lạc quốc gia vào tháng 11 năm 2004.

Những biện pháp “mềm” của EU chủ yếu mang tính khuyến nghị hay gợi ý. Chúng quan trọng với khung làm việc chung của EU về hội nhập nhưng có ít “quyền lực” trong việc thực thi vì không bắt buộc về mặt pháp lý.

#### **“Luật cứng”: Luật pháp của EU**

Luật quan trọng nhất liên quan đến nhập cư và từ đó ảnh hưởng đến tiến trình hội nhập là Luật về tình trạng của những người cư trú dài hạn

(2003/109/EC) và luật đoàn tụ gia đình (2003/86/EC). Hai luật này thiết lập những chuẩn mực tối thiểu đối với quyền của công dân nước thứ ba. Tuy nhiên, các quốc gia được áp dụng hai luật này một cách linh hoạt theo điều kiện của từng quốc gia và luật pháp của từng quốc gia.

Trước đó, Cộng đồng châu Âu cũng đã thông qua hai luật vào năm 2000 rất quan trọng đối với việc hội nhập là luật 2000/43/EC – luật về bình đẳng chủng tộc (The Race Equality Directive) và luật 2000/78/EC – luật về bình đẳng trong công việc (The Employment Equality Directive) với mục đích bảo vệ mọi người trong EU không bị phân biệt đối xử do chủng tộc, sắc tộc, tôn giáo, độ tuổi, giới tính hay tật nguyền. Vấn đề thể hiện tôn giáo và văn hóa ở nơi công cộng đã được các nhà lãnh đạo EU đặc biệt chú trọng vì vậy luật bình đẳng trong công việc được thông qua một cách chi tiết. Thực ra, hai luật này chủ yếu nhằm giải quyết vấn đề cầu nguyện trong thời gian đi làm của các tín đồ Hồi giáo, hay việc nghỉ làm của họ vào những ngày có những nghi thức tôn giáo truyền thống của họ, hay việc trang phục của họ tại nơi làm việc.

Cũng vào năm 2000, Hội đồng Ủy ban châu Âu chống phân biệt chủng tộc và không khoan dung (ECRI) đã đưa ra hai khuyến nghị cho chính sách chung: Khuyến nghị số 5: chống không khoan dung và phân biệt đối xử đối với người Hồi giáo (CRI (2000) 21) và Khuyến nghị số 7 đối với luật pháp quốc gia để chống phân biệt chủng tộc (CRI (2003) 8). Đáng chú ý là khuyến nghị số 5 chỉ ra rằng cộng đồng Hồi giáo là đối tượng chủ yếu chịu nhiều sự phân biệt thành kiến, và cho rằng cần phải phân biệt giữa thái độ và hành động chống lại người Hồi giáo. Những định kiến bất công hay những lời chỉ trích tín ngưỡng, tôn giáo của người Hồi giáo đều có thể được xem là phá hoại các quyền cơ bản.

Do bình đẳng giới là một giá trị cốt lõi của Liên minh châu Âu nên vào năm 2000, Ủy ban châu Âu nhấn mạnh trong đề xuất của mình cho chiến lược khung cộng đồng về bình đẳng giới (2001-2005) rằng "mặc dù nhiều tiến bộ đáng kể đã được thực hiện liên quan đến tình hình của phụ nữ trong các nước thành viên, nhưng sự bình đẳng giới trong đời sống hằng ngày vẫn đang bị xói mòn" [87,

tr.28]. Trong đề xuất cũng nêu lên rằng phụ nữ Hồi giáo là những nạn nhân phổ biến của bạo lực, sự đàn áp và phân biệt đối xử.

"Chương trình khung đối với việc hội nhập các công dân của nước thứ ba trong Liên minh châu Âu" đã được đề xuất bởi Ủy ban châu Âu vào năm 2005 nhằm tạo điều kiện cho đối thoại liên văn hóa và liên tôn giáo ở cấp liên minh, và để phát triển đối thoại của Ủy ban châu Âu với các tổ chức tôn giáo và nhân đạo. EU xác định hai nội dung chính trong quá trình hội nhập. *Thứ nhất*, hội nhập văn hóa có ảnh hưởng trực tiếp lên cách cư xử của người nhập cư đối với nước tiếp nhận. *Thứ hai*, hội nhập kinh tế có ảnh hưởng gián tiếp lên người nhập cư chủ yếu thông qua thị trường lao động. *Hội nhập văn hóa* được hiểu là Chính phủ có những chính sách ảnh hưởng tới bản sắc của người nhập cư. Những người nhập cư thường có quan hệ với ít nhất hai nền văn hóa: văn hóa nước gốc của họ (văn hóa thiểu số) và nền văn hóa chủ đạo trong đất nước mà họ hiện đang sinh sống. Các nước châu Âu khác nhau có những quan điểm khác nhau về hội nhập văn hóa. Họ cũng từng tranh cãi gay gắt về việc hội nhập (integration) và việc đồng hóa (assimilation). Có ý kiến cho rằng chính sách hội nhập thành công khi những người nhập cư từ bỏ văn hóa thiểu số của họ và bị hòa tan hay đồng hóa vào nền văn hóa mới. Một quan điểm khác cho rằng chính sách hội nhập văn hóa thành công khi người nhập cư có thể giữ nền văn hóa gốc trong khi chấp nhận nền văn hóa mới hay ít nhất là không chối bỏ nền văn hóa mới. Với quan điểm thứ hai này, một số nước thúc đẩy các chương trình học ngôn ngữ của nước tiếp nhận cho người nhập cư với mong muốn họ sẽ nhanh chóng hòa nhập với xã hội sở tại. *Hội nhập kinh tế* được hiểu là Chính phủ có những chính sách thị trường lao động để giúp cho người nhập cư hội nhập được kinh tế sẽ tạo cơ sở vững chắc cho việc hội nhập về mặt xã hội và văn hóa. Ví dụ, năm 2007, Thụy Điển đã thực thi chính sách mang tên *instegsjobb*. Chính sách này trợ cấp việc làm cho những người đang tìm kiếm cơ hội tỵ nạn và đã nhận được giấy phép cư trú. Ngoài ra, một số nước khác như Anh, Pháp, Ý thực hiện chương trình Vùng

doanh nghiệp EZ (Enterprise Zone) nhằm đem đến sức sống mới cho những vùng kinh tế yếu kém. Điểm chung của các chương trình EZ là miễn thuế và cung cấp hàng loạt hình thức trợ cấp. Hai biện pháp hội nhập văn hóa và hội nhập kinh tế có mối quan hệ khăng khít với nhau. Ví dụ như, nếu chối bỏ nền văn hóa chính, người nhập cư sẽ gặp rất nhiều khó khăn để bước vào thị trường lao động.

Dựa trên các qui tắc đã được đề ra như trên, EU triển khai các chương trình hoạt động cụ thể đồng thời ưu tiên khuyến khích các quốc gia thành viên đưa ra những biện pháp phù hợp với điều kiện của nước mình để hòa nhập cộng đồng Hội giáo tốt hơn.

#### *2.1.1.2. Cấp độ quốc gia*

Ngoài chính sách chung của khối thì chính sách đối với việc hội nhập của cộng đồng Hội giáo lại chủ yếu liên quan đến từng Chính phủ của các quốc gia. Thậm chí, các chính sách của từng quốc gia được coi là chủ chốt và quan trọng đối với mức độ thành công của việc hội nhập của cộng đồng Hội giáo nhập cư. Từ đầu thế kỷ XXI, nhập cư đã làm tăng thêm tính đa dạng văn hóa tại các nước EU. Quản lý tính đa dạng văn hóa là vấn đề lớn và đã có rất nhiều phương án giải quyết khác nhau như thuyết đồng hóa, chủ nghĩa biệt lập, thuyết can thiệp, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ... Tại Pháp và Đức, chủ nghĩa đa văn hóa (multiculturalism) ra đời với tư cách là một chính sách xã hội nhằm giải quyết tính đa dạng văn hóa trong lòng quốc gia dân tộc. Đối với cộng đồng Hội giáo nhập cư, chủ nghĩa đa văn hóa là một chính sách bảo vệ các nền văn hóa Hội giáo thiểu số trước nền văn hóa chủ đạo, ủng hộ tính đặc thù và tính đa dạng của văn hóa Hội giáo thiểu số trong xã hội.

#### ***Mô hình hội nhập tại Pháp***

Đồng hóa (assimilation) là chính sách hội nhập chính thức của Pháp dùng từ thế kỷ thứ XIX trở về trước. Sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, vào những năm 1950 và 1960 – thời kỳ phi thực dân hóa, người Pháp đã bắt đầu đặt câu hỏi về

giá trị pháp lý của chính sách đồng hóa. Vào thời điểm đó, khái niệm đồng hóa thường bị gắn với khái niệm chủ nghĩa đế quốc và thể hiện quan điểm văn hóa Pháp là ưu việt và làm cho người ta liên tưởng đến chủ nghĩa Phát xít.

Do vậy đến năm 1974, khi dòng nhập cư lao động bị dừng lại, người Pháp đưa ra khái niệm “nhập vào” (*insertion*) đối với người nhập cư. Phe tả cho rằng người nhập cư không nên bị đồng hóa và phải có quyền khác biệt, phải coi họ là những người được “nhập vào” theo đúng nghĩa của nó. Còn phe hữu, ưa dùng từ *insertion* để thể hiện thực tiễn rằng người nhập cư không thể đồng hóa được vì vậy nên chuẩn bị cho họ để trở về quê hương. Khái niệm *insertion*, đã phủ nhận khả năng có thể hội nhập thậm chí có thể bị đồng hóa của người nhập cư. Ngoài ra, khái niệm này quá nhấn mạnh vào sự khác biệt, đẩy người nhập cư ra ngoài rìa xã hội.

Vì lý do trên, Pháp đã chuyển khái niệm *insertion* sang khái niệm *integration* (*hội nhập*). Vào những năm 1980, chưa bao giờ người ta thấy ở Pháp lại dấy lên những cuộc tranh cãi chính trị về người nhập cư như vậy. Ý kiến thứ nhất cho rằng, người Pháp có quyền được khác biệt những người không phải là người châu Âu, vì vậy có quyền trục xuất họ. Quốc tịch Pháp sẽ không bao giờ trao cho những “người ngoài không thể đồng hóa”. Ý kiến thứ hai cho rằng, người nhập cư có quyền bình đẳng như người Pháp vì những cống hiến của họ và vì trách nhiệm của nước Pháp đối với “di sản” của thời kỳ thực dân hóa của họ và hơn hết họ đã là một phần của quá khứ nước Pháp, là một phần của tương lai Pháp. Đến cuối những năm 1980 và đầu những năm 1990, hàng loạt những cải cách trong chính sách nhập cư và hội nhập được đưa ra. Trong đó, hội nhập (*integration*), là quá trình hội nhập người nhập cư và người dân tộc thiểu số vào đời sống kinh tế, xã hội, chính trị của nước sở tại. *Trước tiên*, hội nhập về mặt xã hội và kinh tế giúp cho người nhập cư được đáp ứng những nhu cầu cơ bản. Quá trình này giúp họ giải quyết những vấn đề như nhà ở, trợ cấp, giáo dục, việc làm và các dịch vụ. Đây là lĩnh vực mà nước Pháp quan tâm nhất hiện nay. *Thứ hai*, hội nhập về văn hóa, đây là khái niệm khó định nghĩa và gây tranh cãi. Nó

thường được hiểu là việc học ngôn ngữ và tiếp thu những giá trị của nước sở tại. Hội nhập về văn hóa khó có thể đo đếm được. *Thứ ba*, hội nhập về chính trị và luật pháp, là khía cạnh gây tranh cãi nhất của quá trình hội nhập bởi nó thường mang nghĩa là trao quyền chính trị, và trao địa vị pháp lý cho người nhập cư. Quyền chính trị thông thường đi kèm quyền được bỏ phiếu, quyền được tranh cử chưa kể tới quyền được trao quốc tịch hoặc quyền công dân. Hội nhập về chính trị thường được coi như giai đoạn cuối của quá trình hội nhập.

Từ cuối thế kỷ XX đến nay, nước Pháp duy trì mô hình *hội nhập và cộng hòa thế tục*, thúc đẩy quyền công dân như là công cụ cơ bản trong việc hội nhập người nhập cư, đặc biệt là đối với người Hồi giáo. Dù cá nhân đó có là người Pháp hay không, dù lai lịch của anh ta thế nào, nếu muốn sinh sống, hội nhập với nước Pháp anh ta phải mang “tính Pháp”. Những khác biệt văn hóa phải được khuôn vào lĩnh vực riêng tư và trọng tâm phải được đặt vào việc đạt tới những giá trị chung.

Tính *thế tục* và *cộng hòa* là hai đặc trưng của chính sách hội nhập của Pháp. Cuộc cách mạng Pháp bắt đầu vào năm 1789 và tiếp tục kéo dài tới một thập kỷ đã dẫn tới việc thiết lập nhà nước Pháp theo thể chế thế tục có phần “cứng rắn”. Một trong những nguyên nhân của cuộc Cách mạng Pháp lúc đó là mong muốn kết thúc sự nắm quyền của các thế lực tôn giáo được xem là tham nhũng và suy thoái về đạo đức. Thực trạng này cũng là nguyên nhân dẫn đến luật phân tách giữa tôn giáo và nhà nước vào năm 1905, được biết đến bằng cái tên “laïcité”. Laïcité không chỉ đơn giản là chủ nghĩa thế tục mà còn là sự cân bằng giữa tự do tôn giáo và trật tự công cộng. Chính phủ bảo vệ quyền tự do tôn giáo nhưng cùng lúc đảm bảo rằng tôn giáo không được can thiệp vào các hoạt động chính trị ảnh hưởng đến đời sống công cộng. Ngoài ra, cuộc cách mạng đã sản sinh ra ý tưởng “cộng hòa” (republican idea) đảm bảo tự do tín ngưỡng nhưng lại xây dựng một bức tường “vững chắc” ngăn cách giữa tôn giáo và nhà nước. Tất cả các công dân sống trên nước Pháp đi theo lý tưởng cộng hòa về quyền bình đẳng, sự tự do và dân chủ. Trong khi Pháp chấp nhận khái niệm “đa văn hóa” như

là một hiện tượng làm giàu có thêm đời sống xã hội, cùng lúc lại luôn đề cao trật tự công cộng và tôn trọng các giá trị Pháp. Chính phủ Pháp lựa chọn không đưa ra sự quan tâm đặc biệt nào đối với đời sống công cộng của các tôn giáo khác nhau. Pháp quan niệm rằng bằng việc bác bỏ các biểu hiện cũng như hoạt động tôn giáo ở nơi công cộng sẽ đem lại cơ hội bình đẳng như nhau cho mọi công dân.

### ***Mô hình hội nhập tại Đức***

Đức theo mô hình hội nhập “đa văn hóa”. Chủ nghĩa đa văn hóa tại Đức mới chỉ được nêu ra từ đầu những năm 90 của Thế kỷ XX, khi Đức phải đối mặt với tình trạng người nhập cư (trong đó bao gồm cả người Hồi giáo) ở lại và sinh sống tại Đức. Có thể hình dung con đường dẫn tới chủ nghĩa đa văn hóa ở Đức như sau: Sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, Chính phủ Đức do luôn nhận thức về quá khứ Phát xít (Đức quốc xã) đã rộng cửa chào đón người nước ngoài tìm kiếm quy chế tỵ nạn hoặc mong muốn định cư và làm việc tại Đức. Cùng với việc Đức phải đối mặt với thực trạng thiếu lao động trầm trọng, Đức đã ký các hợp đồng tuyển dụng lao động với nước ngoài, khiến cho dòng người "lao động khách" ồ ạt tràn vào Đức vào những năm 1950 và 1960. Người Đức không nghĩ rằng điều này sẽ làm thay đổi xã hội Đức, họ chỉ xem những người di cư là những lao động thời vụ chứ không phải là những người nhập cư lâu dài. Tuy nhiên, khi dân nhập cư dần phát triển thành cộng đồng nhiều thế hệ, người Đức bắt đầu phải đối mặt với rất nhiều vấn đề, vì vậy họ phải tính tới việc hội nhập người nhập cư.

Yêu cầu hội nhập người nhập cư vào xã hội Đức trở nên bức bách khi người Hồi giáo bất mãn, bắt đầu khuấy động châu Âu vào những năm 1980. Thực trạng này dẫn tới việc người Đức áp dụng chính sách đa văn hóa vào nửa cuối thập kỷ 1980.

Chính sách đa văn hóa của Đức trước những năm 1990 có hai quan điểm chính đối với người Hồi giáo nhập cư: hoặc là họ quay về nước gốc (re-migration) hoặc là họ sẽ phải trở nên giống như người Đức (“just like us”). Cả hai quan điểm này đều cho là sai lầm. *Một là*, trên thực tế, người Hồi giáo quyết định ở lại và không chỉ có thể họ còn đưa thêm người thân trong gia đình sang.

*Hai là*, họ vẫn tiếp tục giữ lối sống “khác biệt”.

Cho đến trước năm 2000, Đức nỗ lực rất ít trong việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo thiểu số. Để đạt được quyền công dân ở Đức vào thời gian này, Chính phủ Đức chỉ xét theo cơ sở tộc người (ethnic background), tức là có huyết thống là người Đức hay không. Nếu xét theo cách thức này thì người Hồi giáo khó mà có quyền công dân ở Đức.

Mọi việc thay đổi khi vào năm 2000, luật công dân cùng với luật nhập cư mới cho phép công nhận quyền công dân cho người nhập cư dựa chủ yếu dựa trên các kỹ năng. Điều này đã mở một cánh cửa cho người Hồi giáo có được quyền công dân trên nước Đức. Từ khi luật được ban hành, mỗi năm có 160.000 Hồi giáo được công nhận quyền công dân. Hiện nay, khoảng 3 triệu người Hồi giáo ở Đức đã có quyền công dân [54, tr.35]. Khi có quyền công dân, có nghĩa khối 3 triệu người Hồi giáo này có thể bỏ phiếu gây ảnh hưởng lên các đảng phái chính trị lớn đối với rất nhiều vấn đề phức tạp như nhập cư hay phúc lợi xã hội.

Từ năm 2000 đến nay, Chính phủ Đức coi hội nhập là một chính sách để chuyển văn hóa và tôn giáo của người nhập cư thành những nhân tố có tiềm năng giúp phát triển kinh tế và làm giàu thêm văn hóa bản địa. Người nhập cư được coi là những “đối tác” của nền kinh tế Đức. Văn hóa và tôn giáo của họ được miêu tả như những chiếc cầu kết nối các đối tác này. Hai qui tắc cơ bản mà Chính phủ Đức mong muốn người nhập cư thực hiện bao gồm: *một là*, người nhập cư phải chấp nhận các thể chế dân chủ của nhà nước Đức và các giá trị của xã hội dân chủ; *hai là*, người nhập cư phải học tiếng Đức.

Cũng giống như một số quốc gia khác tại EU theo đuổi mô hình nhà nước thể tục, Đức cũng là một nhà nước thể tục. Tuy nhiên chủ nghĩa thể tục ở Đức không giống như tại Pháp. Ở Đức, mặc dù nhà nước đóng vai trò trung lập trong mối quan hệ giữa nhà nước và tôn giáo, song nhà nước lại rộng mở trong việc hợp tác một cách chính thức với các cộng đồng tôn giáo. Kết quả là, xuyên suốt lịch sử lâu dài, mối quan hệ giữa nhà nước với nhà thờ ở Đức khá tốt đẹp. Sự phân tách giữa nhà thờ với nhà nước ở mức “tương đối” và “lỏng lẻo” đã giúp



cho các cộng đồng tôn giáo được hưởng địa vị pháp lý trong xã hội Đức. Các cộng đồng tôn giáo này dưới luật pháp của nước Đức được coi là các “tổ chức công” được hưởng nhiều quyền lợi như tham gia vào chính trị, quá trình hoạch định chính sách thuế, và giáo dục tôn giáo. Song mối quan hệ đó lại không diễn ra với cộng đồng Hồi giáo. Các tổ chức cộng đồng Hồi giáo từ cấp bang đến cấp địa phương như Hội đồng Trung tâm Hồi giáo (Central Council of Muslims), Hội đồng Hồi giáo (Islamic Council), Hồi giáo Đức (German Muslims) .... không được coi là các “tổ chức công” do các tổ chức này có quá ít người tham gia, chỉ khoảng 500.000 trên khoảng 3,2 triệu người Hồi giáo tại Đức, chiếm khoảng 10%-20% tổng số người Hồi giáo tại quốc gia này vào năm 2005 [32, tr.14]. Hay nói cách khác họ chưa thể trở thành đại diện mang tính pháp lý cho hàng triệu người Hồi giáo tại Đức. Hơn nữa, những tổ chức này thường có xu hướng bị ảnh hưởng bởi những tư tưởng bảo thủ, đề cao chủ nghĩa chính thống giáo và cực đoan. Để giải quyết tình hình trên, tháng 9 năm 2006, Bộ Nội vụ Đức đã đưa ra sáng kiến cấp nhà nước về Hội nghị Hồi giáo Đức. Hội nghị này được tổ chức 2 lần một năm. Việc thành lập Hội nghị Hồi giáo Đức đã xúc tiến thêm quá trình công nhận về mặt chính trị cho cộng đồng Hồi giáo ở đây, là nơi mà các tín đồ Hồi giáo có tiếng nói nhất định đối với các vấn đề xã hội quan trọng.

### ***2.1.2. Chính sách của EU đối với việc chống khủng bố Hồi giáo cực đoan***

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, chính sách chống khủng bố của EU là chính sách có nhiều nội dung được sửa đổi và được đổi mới liên tục. Những thay đổi trong chính sách được cho là do tình hình khủng bố Hồi giáo cực đoan luôn biến động, ngày càng tàn bạo, tinh vi và khó lường. Cần nhấn mạnh rằng EU không có chính sách riêng dành cho việc chống chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan. Tuy nhiên, chính sách chống khủng bố chung của EU đều trực tiếp hoặc gián tiếp đề cập đến việc chống lại quá trình cực đoan hóa của những kẻ đi theo chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan trên mảnh đất châu Âu.

### 2.1.2.1. Cấp độ Liên minh

Trong cuộc đấu tranh chống khủng bố nói chung và chống khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng, vai trò của EU không phải thay thế, hay đại diện cho một nước thành viên nào đó mà là hỗ trợ hoạt động của họ, thông qua các công cụ trong các lĩnh vực khác nhau như pháp luật, an ninh với mục đích làm hài hòa các chính sách và biện pháp của các nước, vốn đã quá đa dạng.

*Thứ nhất*, phải kể đến nỗ lực đưa ra một định nghĩa chung về khủng bố và chống khủng bố của EU, vì đây là nền tảng cơ bản để hoạch định các chính sách cụ thể chống khủng bố. Năm 2002, Ủy ban châu Âu (EC) đã thống nhất định nghĩa “khủng bố” và “chống khủng bố”, đánh dấu mốc quan trọng trong cuộc chiến chống khủng bố. Theo đó, khủng bố được hiểu là hành vi đe dọa nghiêm trọng đến an ninh của dân chúng, gây bất ổn nghiêm trọng hoặc phá hủy cấu trúc xã hội, kinh tế, hiến pháp, chính trị cơ bản của một quốc gia hoặc tổ chức quốc tế.

*Thứ hai*, đó là sự ra đời của Eurojust (Cơ quan tư pháp châu Âu) vào ngày 28/2/2002. Cơ quan này giúp tìm kiếm sự hài hòa giữa pháp luật các nước, sự công nhận luật pháp lẫn nhau và tăng cường hợp tác. Tuy Eurojust không có nhiệm vụ chính là truy đuổi và bắt giữ những phần tử và tổ chức khủng bố nhưng cơ quan này cũng đóng góp đáng kể trong việc theo dõi và tìm ra khủng bố.

*Thứ ba*, bên cạnh Eurojust còn có Europol (Cơ quan cảnh sát châu Âu), từ năm 2003, tổ chức này coi chống khủng bố là ưu tiên hàng đầu. Nhờ sự hợp tác của Europol, một số vụ tấn công khủng bố tại EU đã được ngăn chặn, các phần tử khủng bố bị bắt giữ và kết án. Đơn vị chủ lực cho cuộc chiến chống khủng bố này được thành lập bởi Hiệp ước Maastricht ngày 7/2/1992.

*Thứ tư*, Chiến lược an ninh châu Âu (European Security Strategy -ESS) được thông qua bởi chính phủ các nước EU tháng 12/2003. Chiến lược ra đời khi các nước thành viên EU nhận thức được rằng EU chỉ mạnh hơn khi họ có chung nhận thức về nguy cơ và cách đối phó với chủ nghĩa khủng bố.

*Thứ năm*, Lệnh bắt giữ toàn châu Âu (European Arrest Warrant – EAW), có hiệu lực vào ngày 1/1/2004 là một văn bản quan trọng được EC thông qua với

mục đích hợp nhất những thủ tục dẫn độ đang tồn tại và các hiệp định song phương thành một văn bản rõ ràng.

*Thứ sáu*, Chiến lược chống khủng bố châu Âu (EU Fight Against Terrorism) được thông qua vào ngày 30/11/2005. Chiến lược này tập trung vào tầm quan trọng của việc hợp tác với các nước thứ ba và các thể chế quốc tế với bốn mục tiêu lớn là ngăn ngừa, bảo vệ, truy bắt, và phản ứng.

*Thứ bảy*, Hiệp ước Schengen III được ký kết vào năm 2005 là một thỏa thuận quan trọng cho thấy sự hợp tác giữa các quốc gia thành viên trong vấn đề trao đổi dữ liệu, thông tin nhạy cảm là hoàn toàn khả thi.

Để đối phó với chủ nghĩa khủng bố nói chung và khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng trong bối cảnh khủng hoảng di cư tính từ năm 2014 đến nay, các nhà lãnh đạo EU đã đưa ra kế hoạch tập trung vào ba lĩnh vực:

*Một là*, bảo đảm an ninh cho khu vực Schengen (gồm 26 nước châu Âu, trong đó có 22 nước thuộc EU). Lãnh đạo EU nhất trí đặt vấn đề kiểm soát biên giới bên ngoài nhằm bảo vệ thành viên khối Schengen, cũng như tăng cường các biện pháp để ngăn chặn dòng người nhập cư đang đổ dồn về châu Âu. EU cũng sẽ tăng cường các biện pháp an ninh và kinh tế để hỗ trợ tối đa các quốc gia “tiền tuyến” nơi người tị nạn sẽ đi qua trong hành trình thâm nhập châu Âu như Thổ Nhĩ Kỳ, Hy Lạp và Ý, các quốc gia thuộc Nam Tư cũ.

*Hai là*, tăng cường hợp tác với các quốc gia, đặc biệt với các nước Trung Đông và Bắc Phi vì cuộc chiến chống khủng bố hiện nay đã vượt xa biên giới của EU. Trong các hướng dẫn chiến lược về tư pháp và nội vụ được thông qua vào tháng 6/2014, EC đã kêu gọi xây dựng một chính sách chống khủng bố hiệu quả, trong đó có sự tích hợp các khía cạnh đối nội và đối ngoại.

*Ba là*, chú trọng vào việc tăng cường hợp tác quốc tế, đặc biệt là với các đối tác chiến lược chính như Mỹ, Úc, Canada và các đối tác trong khu vực tự do đi lại Schengen, cũng như các tổ chức khu vực và đa phương như Liên hợp quốc, Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), Diễn đàn thế giới chống khủng bố, Cảnh sát quốc tế (Interpol) và Liên quân quốc tế chống tổ chức khủng bố IS.

### 2.1.2.2. Cấp độ quốc gia

#### **Pháp**

Nhìn xuyên suốt chiều dài lịch sử 35 năm qua, có rất nhiều nhân tố khiến Chính phủ Pháp thực hiện nhiều biện pháp mạnh mẽ hơn trong việc chống lại khủng bố Hồi giáo cực đoan. Nhân tố đầu tiên là cuộc Cách mạng ở Iran vào năm 1979 đã “thức tỉnh” Chính phủ Pháp về sự phát triển của các nhóm Hồi giáo chính trị ngày càng trở nên cực đoan và có xu hướng sử dụng bạo lực ở thế giới Ả-rập. Sự kiện tiếp theo là vào năm 1995, nhóm khủng bố người Angiêri đã đánh bom xe điện ngầm ở Pháp làm 8 người chết và hơn 100 người bị thương khiến Chính Phủ phải nâng cao cảnh giác đối với những kẻ Hồi giáo cực đoan ngay chính tại nước mình. Đến những năm 1990, Chính phủ Pháp bắt đầu xem xét tới các giáo sĩ Hồi giáo có tư tưởng cực đoan đến từ nước gốc như là mối đe dọa đến trật tự công cộng. Từ đầu những năm 2000, nhiều cuộc khủng bố nhằm vào nước Pháp lại làm cho Chính phủ Pháp càng phải quyết liệt hơn nữa trong việc chống khủng bố Hồi giáo cực đoan.

Đáng chú ý trong các luật chống khủng bố của Pháp là Điều luật được đưa ra vào ngày 9/9/1986 với ba điểm quan trọng nhằm nâng cao sức mạnh của hệ thống luật pháp nước Pháp trong vấn đề chống khủng bố: *một là*, áp dụng những luật đặc biệt (special laws) trong những trường hợp đã có những bằng chứng chi tiết, đầy đủ về kẻ phạm tội; *hai là*, đưa ra những qui định, thủ tục cụ thể cho phép sử dụng những kỹ năng điều tra đặc biệt; *ba là* chuyên môn hóa các cơ quan điều tra và cơ quan tình báo.

Đặc biệt, Pháp cũng đưa ra định nghĩa về *hành động khủng bố* trong Điều 421-1 của Luật Hình sự. Điều luật cũng đưa ra các điều khoản về trừng phạt các loại hình phạm tội khủng bố khác nhau. Đặc biệt, điều luật đưa ra vào ngày 21/12/2012 cho phép truy tố và kết án tất cả các công dân Pháp hoặc các cá nhân đang cư trú tại Pháp đi ra nước ngoài, tham gia các trại huấn luyện khủng bố, thậm chí là chưa phạm tội khủng bố trên lãnh thổ Pháp. Những kỹ thuật điều tra đặc biệt được Pháp áp dụng như lục soát và thu giữ các máy ảnh, máy quay

phim, điện thoại mà không cần sự thông qua của các bên liên quan.

Sau hàng loạt vụ khủng bố đẫm máu tại Paris trong năm 2015 và 2016, Pháp đã thông qua luật mới về chống khủng bố vào ngày 25/5/2016, tăng quyền cho các cơ quan bảo vệ pháp luật và mở rộng quy mô hoạt động theo dõi, phòng ngừa đối với các đối tượng tình nghi. Theo đó, cảnh sát sẽ có quyền khám xét vào ban đêm, kể cả tại nhà riêng.

Ngoài ra, Pháp ngày càng tham dự nhiều hơn vào cuộc chiến chống khủng bố tại Xyri để góp phần đảm bảo an ninh nội địa của nước này trước những nguy cơ khủng bố Hồi giáo cực đoan được cho là sẽ tiếp tục lấy Pháp làm đích ngắm trong thời gian tới của những tổ chức khủng bố tại Xyri.

### **Đức**

Từ sau sự kiện 11/9/2001, Đức đã có những biện pháp quyết liệt hơn trong cuộc chiến chống khủng bố. Ba trong số những kẻ không tặc trong vụ 11/9 tại Mỹ đã từng sống và thực hiện các âm mưu khủng bố ở Hamburg và các vùng khác ở Đức trong vài năm. Chúng lợi dụng chính sách ty nạn rất nhân đạo của Đức, quyền bảo vệ tự do cá nhân mạnh mẽ của Đức và các quyền tự do tôn giáo để nguy trang cho các hoạt động tuyên truyền reo rắc tư tưởng bạo lực ở các thánh đường Hồi giáo. Chính vì vậy, Đức đã có những chuyển biến mạnh mẽ trong chính sách chống khủng bố sau sự kiện 11/9/2001. Chính sách chống khủng bố của Đức bao gồm những nhân tố cơ bản sau: *Một là*, nhận diện khủng bố và những kẻ giúp đỡ chúng, mang chúng ra công lý, phá vỡ tổ chức của chúng ở trong nước và ở nước ngoài. *Hai là*, giúp đỡ các nước đang đối mặt với nguy cơ trở thành những quốc gia thất bại. *Ba là*, giải quyết các nguyên nhân gốc rễ về văn hóa, kinh tế, xã hội của chủ nghĩa khủng bố. *Bốn là*, tìm kiếm các thể chế đa phương đối với bất kỳ hành động quân sự nào thông qua Liên hợp quốc. Đặc biệt, Đức cũng cho rằng chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan là mối đe dọa an ninh chủ yếu của nước Đức [68, tr.2].

Cùng với việc đưa ra chiến lược chống khủng bố, Đức đưa ra luật chống khủng bố vào tháng 11 năm 2001 gồm hai nội dung chính. *Một là*, khắc phục các

khe hở trong luật pháp Đức cho phép những kẻ khủng bố sống và huy động tài chính trên nước Đức. *Hai là*, cải thiện tính hiệu quả và năng lực phối hợp của cơ quan tình báo Đức với các cơ quan thực thi luật cả cấp liên bang và cấp quốc gia. Bên cạnh đó, việc không can thiệp vào các nhóm tôn giáo và các hoạt động từ thiện đã bị gỡ bỏ. Từ nay các nhóm này phải đặt dưới sự giám sát của các nhà chức trách.

Ngoài ra, luật chống khủng bố của Đức cũng cho phép các cơ quan an ninh có những biện pháp mạnh hơn trong việc ngăn chặn chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan. Việc xem xét hồ sơ của những người Hồi giáo sinh sống tại Đức đã được chấp nhận và thậm chí được coi là phương pháp hữu hiệu trong việc nhận diện khủng bố dưới sự đảm bảo của luật pháp thay vì bị cho là vi phạm quyền tự do cá nhân. Trước tình hình khủng bố Hồi giáo cực đoan gia tăng từ năm 2014 đến nay tại EU, Quốc hội Đức đã thông qua việc sửa đổi đạo luật chống khủng bố vào ngày 24/6/2016, tăng thêm quyền cho lực lượng an ninh chống khủng bố.

Ngoài những biện pháp trong nước, Đức còn đưa ra những chiến lược tham gia cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu. Trong năm 2016, Đức có khoảng 3005 lính tham gia các hoạt động quân sự quốc tế. Trong đó, tại Ápganixtan và Uđobêkixtan là 880 lính, tại Biển Địa Trung Hải là 428 lính, Vùng Sừng châu Phi là 305 lính, Xênegan và Mali là 302 lính, Trung Đông là 273 lính, Bắc Irắc là 134 lính [119]. Năm 2015, sau hàng loạt vụ tấn công khủng bố tại Paris, trước những đề xuất của Pháp về việc hợp tác chống khủng bố, Đức đã cam kết hỗ trợ Pháp trong cuộc chiến chống IS tại Xyri.

Như vậy, từ sau sự kiện 11/9/2001 đến nay, Đức đã triển khai nhiều biện pháp trong nước và ngoài nước nhằm đảm bảo an ninh cho nước Đức trước những nguy cơ khủng bố nói chung và khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng. Đức cũng xác định khủng bố Hồi giáo cực đoan là mối đe dọa chính và đưa ra những biện pháp “cứng rắn” để đối phó với loại hình khủng bố này.

## **2.2. Thực tiễn EU giải quyết vấn đề Hồi giáo**

### **2.2.1. Việc triển khai chính sách hội nhập đối với cộng đồng Hồi giáo**

#### *2.2.1.1. Cấp độ Liên minh*

Thực tiễn triển khai chính sách hội nhập cộng đồng Hồi giáo của EU được phân tích trên các phương diện sau:

*Một là, trên phương diện giáo dục*, EU hiện nay có ba hệ thống trường dành cho người Hồi giáo: trường học cuối tuần, trường công lập và tư thục. Với trường cuối tuần thì nơi được lựa chọn để dạy học thường là các thánh đường. Các trẻ em Hồi giáo đi học trong trường bản địa ở EU các ngày trong tuần như bao đứa trẻ châu Âu khác nhưng vào cuối tuần hoặc buổi tối chúng sẽ đến các thánh đường để học Kinh Koran và văn hóa của người Hồi giáo. Tại trường công, những đứa trẻ này được học về Hồi giáo bằng tiếng Anh (nếu như trường có giáo viên dạy) nhưng cơ bản chỉ được học về những gì người Hồi giáo làm chứ không được thực hành theo. Hình thức thứ ba là các trường tư, được mở ra dành riêng cho người Hồi giáo. Những học sinh đến đây bất kể có phải là tín đồ Hồi giáo hay không khi đi học sẽ phải ăn mặc như người Hồi giáo, học Kinh Koran bằng tiếng Urdu – ngôn ngữ chính của cộng đồng Hồi giáo tại EU, và thực hành các nghi lễ của đạo này. Mặc dù vẫn thực hiện đầy đủ các nghi thức của Hồi giáo nhưng những thế hệ Hồi giáo sau này đang dần bị Tây hóa bởi môi trường sống cũng như giáo dục của phương Tây khiến họ dần coi mình như một phần của châu Âu.

*Hai là, trên phương diện truyền thông*, kênh tin tức nổi tiếng tại EU là Euronews, chuyên đưa tin về các vấn đề tại EU và nhiều khu vực khác trên thế giới được ghi bởi 14 thứ tiếng trong đó có tiếng Urdu cho cộng đồng Hồi giáo ở EU. Đây là kênh thông tin vô cùng quan trọng để kết nối các cộng đồng trong khu vực EU. Kênh này thường đưa tin có xu hướng ôn hòa và đa phần là tích cực về Hồi giáo.

*Ba là, trên phương diện thành lập các tổ chức, triển khai các dự án về Hồi giáo*

Tại EU có các cơ quan uy tín tham gia đưa tin và phân tích về Hồi giáo nói

chung và nạn bài Hồi giáo – *Islamophobia* nói riêng như IHRC - tổ chức phi chính phủ về quyền cho người Hồi giáo. Bên cạnh đó, EU cũng tài trợ cho các dự án về Hồi giáo như dự án “Hiểu Islam: Thách thức Islamophobia” (Understanding Islam: Challenging Islamophobia). Năm 2006, EU cũng đưa ra sáng kiến mang tên “Mạng lưới chống lại hủ tục truyền thống có hại” (NAHT) trước thực tế rất nhiều phụ nữ Hồi giáo ở các nước châu Âu như Bỉ, Pháp, Đức, Áo, và Anh bị ép buộc cưới xin hay bị giết để đảm bảo danh dự cho gia đình.

Ở cấp độ Liên minh, các nhà lãnh đạo EU đều mong muốn người Hồi giáo hội nhập vào xã hội châu Âu thông qua việc giáo dục họ, dạy ngôn ngữ cho họ đồng thời cho phép họ giữ văn hóa, tôn giáo, truyền thống, ngôn ngữ riêng. Trong bối cảnh, người Hồi giáo nhập cư không đến từ những xã hội theo đuổi chủ nghĩa đa văn hóa, đa nguyên tôn giáo và giàu tinh thần dân chủ, thì quá trình hội nhập này của EU sẽ gặp không ít khó khăn.

#### 2.2.1.2. Cấp độ quốc gia

##### **Pháp**

Thực tiễn triển khai chính sách hội nhập cộng đồng Hồi giáo tại Pháp được xem xét trên các phương diện sau:

*Trên phương diện giáo dục tôn giáo*, tại Pháp, hàng trăm thánh đường Hồi giáo và trường học Hồi giáo được xây dựng nhằm phục vụ cho nhu cầu tín ngưỡng của cộng đồng Hồi giáo ở đây. Pháp tuyển chọn rất kỹ lưỡng các giáo sĩ Hồi giáo cho những nơi cầu nguyện và học tôn giáo. Do lo ngại những học giả Hồi giáo từ nước ngoài đến những địa điểm này có thể kích động tư tưởng cực đoan, bạo lực, từ những năm 1990s, Pháp đã yêu cầu các học giả phải nắm rõ ngôn ngữ và văn hóa Pháp mới được đến Pháp truyền giảng. Tuy nhiên, biện pháp này không đem lại kết quả như mong muốn vì ngay cả khi nói được tiếng Pháp các giáo sĩ này vẫn truyền bá tư tưởng cực đoan. Cuối cùng, Chính phủ Pháp yêu cầu các thánh đường Hồi giáo phải tự chọn giáo sĩ cho họ, những giáo sĩ này phải được sinh ra ở Pháp hay ít nhất phải được giáo dục tại Pháp.



*Trên phương diện thể hiện tôn giáo ở nơi công cộng*, Pháp đã thông qua lệnh cấm các biểu tượng tôn giáo ở nơi công cộng vào năm 2004. Lệnh cấm chủ yếu nhằm vào cộng đồng Hồi giáo, đặc biệt là trang phục của phụ nữ theo tôn giáo này. Mặc dù đạo luật được thông qua là nỗ lực của Chính phủ trong việc giải phóng phụ nữ nhưng chẳng khác nào yêu cầu một người Hồi giáo muốn hoàn toàn là “người Pháp” thì phải từ bỏ tôn giáo của họ [54, tr.25]. Sự bình đẳng mà người Hồi giáo nhận được từ chính phủ liệu có thực sự là sự bình đẳng mà họ mong muốn hay không còn là điều gây tranh cãi.

Cho đến nay, người Pháp vẫn cho rằng người nhập cư Hồi giáo nên thực hành tôn giáo ở nhà riêng của họ. Thậm chí, một số cơ quan chính thức còn coi mức độ cầu nguyện thường xuyên hàng ngày của người Hồi giáo như là chỉ số hội nhập vào xã hội Pháp. Hay nói cách khác, người Hồi giáo hội nhập tốt hơn là những người cầu nguyện ít hơn [32, tr.78].

*Trên phương diện gây quỹ tài trợ cho cộng đồng Hồi giáo*, Chính phủ Pháp vào ngày 20/3/2005 cùng với đại diện của cộng đồng Hồi giáo tại Pháp đã nhất trí tạo một Quỹ cho các tác phẩm của người Hồi giáo tại Pháp. Quỹ này được coi là công cụ pháp lý tốt để có thể xây dựng một cộng đồng Hồi giáo thực sự của nước Pháp. Quỹ sẽ hoạt động như một tổ chức tư nhân, được tài trợ bởi các cá nhân. Các nguồn kinh phí do Quỹ thu được sẽ dùng để xây dựng thánh đường và đào tạo các lãnh tụ tinh thần của Hồi giáo. Ngoài ra, Hội đồng khu vực Alsace (bao gồm hai tỉnh Bas-Rhin ở phía Bắc và Haut-Rhin ở phía Nam nước Pháp) đồng ý hỗ trợ tài chính cho các hoạt động văn hóa hoặc tôn giáo do các hiệp hội, cộng đồng và các cộng đồng tôn giáo tổ chức. Các dự án phải có sự tham gia của ít nhất ba trong số các tôn giáo chính hiện tại Alsace là Công giáo, Tin Lành, Do Thái và Hồi giáo. Các sáng kiến được lựa chọn bởi Hội đồng khu vực và sẽ nhận được một khoản tài trợ kèm theo.

Cuối cùng, không thể không kể đến nỗ lực nhằm cung cấp tài chính hỗ trợ cho cộng đồng Hồi giáo tại Pháp của nguyên Tổng thống Pháp, Sarkozy. Năm 2004, Tổng thống Sarkozy đã đề xuất thay đổi luật *Laicité* được thông qua và áp

dụng vào năm 1905. Theo luật này, Pháp không có ưu tiên hay đặc quyền nào đối với cộng đồng tôn giáo từ phía nhà nước để họ có thể đăng ký thành lập tổ chức, hay nói cách khác họ không được nhà nước cung cấp tài chính hay có những quan hệ với nhà nước như ở Đức. Tổng thống Sarkozy cho rằng cần cung cấp tài chính cho cộng đồng Hồi giáo, đặc biệt là việc xây dựng thánh đường bởi cộng đồng này không có cơ sở hạ tầng nào khi họ nhập cư và họ nghèo hơn các cộng đồng khác trong xã hội. Tuy nhiên, người kế nhiệm ông với vai trò Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Dominique de Villepin đã bác bỏ mạnh mẽ kế hoạch này. Ông ta không muốn thay đổi Luật Laïcité. Sau này, Bộ trưởng Nội vụ Pháp Bernard Cazeneuve và lãnh đạo cộng đồng Hồi giáo tại Pháp đã thống nhất lập quỹ đầu tư cho các dự án liên quan đến cộng đồng Hồi giáo vào ngày 29/8/2016. Quỹ này hoàn toàn do Chính phủ Pháp tài trợ. Quỹ này sẽ bắt đầu cho một “chương mới” trong quan hệ giữa chính quyền và người dân theo đạo Hồi tại Pháp.

*Trên phương diện thành lập tổ chức đại diện cho cộng đồng Hồi giáo*, ban đầu, Chính phủ Pháp mong muốn đàm phán với một tổ chức để thống nhất các cộng đồng Hồi giáo vốn rất đa dạng do chính người Hồi giáo lập nên nhưng nỗ lực này thất bại vì không có một tổ chức như vậy được hình thành. Điều này dẫn tới việc, Chính phủ Pháp đứng lên thành lập một cơ quan đại diện cho cộng đồng Hồi giáo mang tên Hội đồng Hồi giáo Pháp CFCM (Conseil Français du Culte Musulman). Thông qua CFCM, Chính phủ Pháp sẽ xem xét và giải quyết các vấn đề như nghi thức chôn cất, nghi thức giết mổ động vật theo qui định của đạo Hồi, việc chỉ định tuyên úy (chaplain) trong các nhà tù Pháp để hướng dẫn cho tù nhân Hồi giáo. CFCM xác định ba bước để người Hồi giáo ở Pháp thực sự mang “tính Pháp”. *Bước một*, chấm dứt ảnh hưởng chính trị lên những người Hồi giáo tham gia CFCM của Chính phủ nước ngoài ở Bắc Phi và Thổ Nhĩ Kỳ. *Bước hai*, bảo đảm rằng các Thánh đường được trợ cấp tài chính từ trong lòng nước Pháp chứ không đến từ bên ngoài. *Bước ba*, đào tạo các giáo sĩ Hồi giáo có nền tảng kiến thức ở bậc đại học, người có thể giải đáp các câu hỏi của người Hồi giáo về tôn giáo của họ. Những giáo sĩ này phải được tuyển chọn ở địa phương nước

Pháp, có khả năng diễn giải Kinh thánh và áp dụng vào bối cảnh hiện tại. Điều này sẽ ngăn chặn được việc người Hồi giáo ở Pháp “nhập khẩu” giáo sĩ từ nước ngoài hoặc thuê qua internet. Những giáo sĩ nước ngoài này thường không có hiểu biết về kinh tế, xã hội, và văn hóa Pháp.

### **Đức**

Khi so sánh cách thức hội nhập người Hồi giáo của Đức và Pháp, có thể thấy rằng Đức đã linh động hơn và mềm dẻo hơn trong khi Pháp khắt khe hơn. Đức chưa bao giờ đứng lên mở một cơ quan hay tổ chức để thống nhất các tổ chức Hồi giáo từ trên như Pháp. Ngược lại, Đức muốn sự thống nhất đó phải được thực hiện bởi chính người Hồi giáo. Sự đa dạng của Hồi giáo tại Đức được thừa nhận. Ehrhart Körting từng ví von rằng “Hãy để trăm hoa đua nở - điều quan trọng là chúng được khoe sắc [32, tr.81]”. Những động thái này của Chính phủ Đức được cộng đồng Hồi giáo đánh giá là tích cực. Một số ghi nhận khác về thực tiễn hội nhập của Đức được xem xét trên các phương diện như sau:

*Trên phương diện giáo dục tôn giáo*, giáo dục đóng vai trò then chốt trong quá trình hội nhập vì vậy tại Đức, các lớp học về Hồi giáo được mở nhằm đáp ứng nhu cầu giữ gìn và phát huy văn hóa và tôn giáo của cộng đồng này. Việc giáo dục tôn giáo được cung cấp tài chính bởi Chính phủ Đức cho trẻ em Hồi giáo ở các trường công và được tiến hành dựa trên qui định của hiến pháp. Tuy nhiên chương trình giảng dạy vẫn đang được thảo luận. *Chương trình thứ nhất* có tên là Nghiên cứu Hồi giáo (Islamic Studies) cung cấp kiến thức về Hồi giáo nhưng không dựa trên đức tin (non-faith base). *Chương trình thứ hai*, có tên là Giáo dục tôn giáo Hồi giáo (Islamic Religious Instruction) lại chú trọng vào đức tin. Mỗi bang khác nhau ở Đức tuy có thể chọn một trong hai mô hình giáo dục trên nhưng phải đảm bảo dạy bằng tiếng Đức và giáo viên phải là người Đức.

Tại Đức, nhiều thánh đường Hồi giáo khang trang, đẹp đẽ được dựng lên ở các thành phố lớn. Các học giả Hồi giáo từ nước ngoài được mời đến giảng dạy, tuy nhiên họ lại có kiến thức rất hạn chế về văn hóa và ngôn ngữ của nước mà họ đến. Mục đích của các học giả này chủ yếu là truyền đạt những hiểu biết về Hồi

giáo ở nước gốc. Vì vậy, Chính phủ Đức đã tỏ ra thận trọng hơn khi tuyển dụng họ và khuyến khích các cộng đồng Hồi giáo ở Đức nên tự đào tạo các giáo sĩ ngay tại nước sở tại.

*Trên phương diện tạo điều kiện tại thị trường lao động*, theo báo cáo của Cơ quan phụ trách thương mại Đức, tỷ lệ làm chủ trong kinh doanh của người Hồi giáo nhập cư đã tăng đáng kể trong vòng 20 năm, chứng tỏ họ đang gia tăng sản lượng cho nước sở tại bằng việc tạo ra công ăn việc làm mới cho những nhân viên mới. Chỉ tính riêng cộng đồng Thổ Nhĩ Kỳ và cũng là nhóm Hồi giáo nhập cư đông nhất ở Đức, tỷ lệ làm chủ kinh doanh tăng 200% so với năm 1991 [51, tr.8].

*Trên phương diện thành lập các cơ quan, tổ chức chuyên trách về vấn đề hội nhập*, Đức thành lập Ủy ban liên bang về nhập cư, tỵ nạn, và hội nhập (FCMRI). Ủy ban đã kêu gọi những nỗ lực mạnh mẽ hơn nữa trong việc hội nhập người Hồi giáo vào xã hội, đặc biệt là quyết tâm chống lại xu hướng Hồi giáo cực đoan. Tài liệu quan trọng nhất được xuất bản bởi Ủy ban là “Chống lại chủ nghĩa Hồi giáo – Hội nhập với Hồi giáo: 20 đề xuất”.

Ngoài ra, Kế hoạch Hành động Quốc gia về Hội nhập (NAPI) được chính quyền liên bang, nhà nước và một số tổ chức cùng đưa ra và bắt đầu thực hiện vào năm 2012. Kế hoạch này đưa ra các chương trình hành động để hội nhập cộng đồng thiểu số và cộng đồng nhập cư, trong đó việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo được đặc biệt chú trọng do những nguy cơ khủng bố Hồi giáo cực đoan tại khu vực.

Hội nghị Hồi giáo Đức (DIK) đi vào hoạt động từ tháng 9 năm 2006 nhằm thúc đẩy đối thoại giữa người Hồi giáo Đức và các quan chức ở ba cấp độ: địa phương, bang, và nhà nước. Nguyên Bộ trưởng Nội vụ, Wolfgang Schäuble, đã mở Hội nghị này để tạo nên kênh đối thoại tầm quốc gia giữa Chính phủ Đức và người Hồi giáo ở Đức. Ông chỉ ra rằng “Hồi giáo là một phần của nước Đức, một phần của châu Âu. Hồi giáo là một phần của quá khứ và của tương lai chúng ta. Hồi giáo đang được chào đón ở Đức [51, tr.7]”. Chủ đề được bàn thảo trong Hội nghị bao gồm các vấn đề chính trị như vai trò của phụ nữ Hồi giáo, cơ sở lịch sử và pháp lý của xã hội Đức, sự hợp tác giữa nhà nước và tín đồ Hồi giáo, nguy cơ

từ Hội giáo cực đoan. Cho đến nay, Hội nghị vẫn được tổ chức hàng năm, là diễn đàn quan trọng để cộng đồng Hội giáo tại Đức được thể hiện tiếng nói của mình.

*Trên phương diện thực hiện “hợp đồng hội nhập”,* để tăng tính hiệu quả của hội nhập, nước Đức còn đưa ra ý tưởng về “Hợp đồng hội nhập” nhằm mục đích đảm bảo sự thống nhất về văn hóa giữa người Đức và những người nhập cư. Theo Maria Bohmer, Ủy viên Liên bang về Di cư, Tỵ nạn và Hội nhập, “những ai muốn sống và làm việc ở đây một cách lâu dài đều phải nói đồng ý với đất nước của chúng ta [69, tr.10]”, tức là người đó không chỉ học tiếng Đức một cách đầy đủ, đọc và chấp nhận Hiến pháp Đức mà còn phải đồng ý với các giá trị Đức. Những giá trị đó là tự do ngôn luận và tự do tôn giáo, quyền bình đẳng dành cho phụ nữ, cũng như chấp nhận tình trạng đồng tính luyến ái. Từ năm 2011, hợp đồng hội nhập được đưa vào thử nghiệm, chủ yếu nhằm vào cộng đồng Hội giáo ở Đức. Cho đến nay, hợp đồng này được coi là “khế ước” về việc chung sống hài hòa giữa cộng đồng bản địa và cộng đồng nhập cư.

### **2.2.2. Việc triển khai chính sách chống khủng bố Hội giáo cực đoan**

#### **2.2.2.1. Cấp độ Liên minh**

Thực tiễn triển khai chính sách chống khủng bố của EU được phân tích dưới hai góc độ: *hợp tác trong nội bộ Liên minh* và *hợp tác quốc tế chống khủng bố*.

#### ***Hợp tác trong nội bộ Liên minh***

Theo quyết định của EU, một số quốc gia thuộc Khối Schengen được phép tái kiểm soát biên giới trong 2 năm để đối phó với cuộc khủng hoảng nhập cư hiện nay và nguy cơ khủng bố. Các vụ tấn công khủng bố Hội giáo đã làm thay đổi hoàn toàn cục diện bảo đảm an ninh tại EU khi các nhà điều tra lần lại bước đi của những kẻ khủng bố và con đường vận chuyển vũ khí, họ nhận ra có nhiều liên kết trong nội khối và những điểm yếu của Schengen. Ngày 4/1/2016, cảnh sát Đan Mạch đã dựng các trạm kiểm soát người qua lại biên giới với Đức. Thụy Điển cũng áp đặt các biện pháp hạn chế nhập cảnh mới, yêu cầu những du khách từ Đan Mạch nhập cảnh vào Thụy Điển phải trình thẻ căn cước có ảnh. Trên thực tế các quốc gia không tái lập kiểm soát hoàn toàn các đường biên giới mà chỉ lập trạm

kiểm soát ở những nơi tiềm ẩn nguy cơ cao từ dòng người di cư hay tội phạm, khủng bố và họ đều tuyên bố các biện pháp kiểm soát hiện nay là tạm thời.

Cùng với việc kiểm soát biên giới trong khối, Cộng đồng châu Âu (EC) đã đưa ra quyết định cử các tùy viên thường trực phụ trách an ninh ở từng nước thay vì lập hẳn một cơ quan tình báo chung cho châu Âu theo đề nghị của một số nước. Các tùy viên an ninh sẽ lo việc liên lạc hàng ngày với cơ quan tình báo nước sở tại và duy trì áp lực với các nước này, vốn không tự động chia sẻ các thông tin tình báo. Công việc tập thể của các tùy viên sẽ giúp đánh giá được mối đe dọa một cách cụ thể và kịp thời.

Đặc biệt, cuối năm 2015, các nhà lãnh đạo EU thống nhất về việc thành lập Lực lượng bảo vệ bờ biển và biên giới châu Âu (European Border and Coast Guard) gồm từ 1.500 đến 2.000 người với ngân sách hàng năm lên tới 114 triệu Euro và sẽ tăng dần lên 322 triệu Euro cho tới năm 2020 [93]. Lực lượng này có thể được điều động tới một điểm nóng trong vòng chưa tới ba ngày, có khả năng hoạt động trên lãnh thổ của các quốc gia EU, kể cả trong trường hợp không được sự đồng ý của các nước này. Kế hoạch bị chỉ trích là “nhảy cảm” vì nó liên quan đến vấn đề chủ quyền của các quốc gia thành viên. Tuy nhiên, EC cho rằng đây là điều cần thiết để cứu khối Schengen, cứu quyền tự do lưu thông của công dân châu Âu và để chấm dứt tình trạng người nhập cư vào châu Âu một cách bất hợp pháp.

Việc tăng cường năng lực trao đổi thông tin của Cơ quan quản lý biên giới châu Âu (Frontex) với Europol, đặc biệt là kiểm soát các đối tượng có nguy cơ cao cũng được đặt ra. Nghị viện châu Âu (EP) ngày 14/4/2016 đã thông qua quyết định cho phép các hãng hàng không chia sẻ thông tin hành khách (PNR) với lực lượng an ninh các quốc gia thành viên EU. Sau 5 năm tranh luận gay gắt giữa phe bảo vệ tự do cá nhân và phe muốn tăng cường biện pháp an ninh, với 461 phiếu ủng hộ và 179 phiếu chống, PNR đã được thông qua. Quyết định này sẽ cho phép các nước EU có thể theo dõi hành trình các đối tượng khả nghi và sớm ngăn chặn được các âm mưu tiến hành khủng bố. Đây là biểu hiện mạnh mẽ nhất của EU trong cam kết chống khủng bố.

Trên mặt trận truyền thông, nhận thấy vai trò quan trọng của Europol trong việc chống khủng bố, ngày 12 tháng 3 năm 2015 Hội đồng Tư Pháp và Nội vụ (JHA) đã giao Europol thành lập Cơ quan chuyên trách về Internet của EU (EU-IRU). Mục tiêu của EU-IRU là đưa ra cơ chế để nhận diện và loại bỏ các tài liệu cực đoan trên Internet [48, tr.6-7].

Bước tiến lớn trong hợp tác nội khối chống khủng bố là việc thành lập Trung tâm Chống khủng bố châu Âu (tháng 7 năm 2016) để tăng cường hợp tác giữa các cơ quan tình báo của các nước thành viên và hỗ trợ họ trong cuộc chiến chống khủng bố. Trung tâm chống khủng bố này, gồm đại diện 28 cơ quan tình báo các nước EU cùng hai nước Na Uy và Thụy Sĩ, có nhiệm vụ tạo thuận lợi cũng như đẩy mạnh việc trao đổi thông tin tình báo giữa giới chức an ninh 30 nước.

Trong năm 2017, EU đã liên tục thông qua các biện pháp mới và sửa đổi các biện pháp cũ. Cụ thể, ngày 22/6/2017, các nhà lãnh đạo EU đã lên án mạnh mẽ các cuộc tấn công của những kẻ Hồi giáo cực đoan tại EU vào đầu năm 2007 và tái khẳng định cam kết hợp tác tại cấp độ liên minh. Ngày 9/6/2017, Hội đồng châu Âu đã thông qua các kết luận về cải thiện trao đổi thông tin và đảm bảo tính tương hợp của các hệ thống thông tin của EU, đồng thời cập nhật các hướng dẫn để chống lại chủ nghĩa cực đoan và tuyển dụng khủng bố. Ngày 7/3/2017, Hội đồng châu Âu đã thông qua một luật mới về chống khủng bố. Quy định mới giúp tăng cường khuôn khổ pháp lý của EU để ngăn chặn các cuộc tấn công khủng bố và giải quyết các hiện tượng chiến binh khủng bố nước ngoài [99].

### ***Hợp tác quốc tế chống khủng bố***

Tình hình hiện nay khi EU đã trở thành một trong những mục tiêu chủ chốt của các tổ chức khủng bố Hồi giáo cực đoan, việc chỉ hợp tác với Mỹ là không đủ mà đòi hỏi các nước EU phải mở rộng hợp tác với nhiều quốc gia khác, đặc biệt là các nước Hồi giáo.

EU bố trí an ninh tại các Đại sứ quán của các nước thành viên ở những quốc gia Hồi giáo nhằm tăng cường hợp tác, đồng thời tăng cường năng lực ngôn ngữ Ả-rập để ứng phó với chiến dịch tuyên truyền của Hồi giáo cực đoan.

Việc chia sẻ thông tin tình báo về khủng bố không chỉ trong nội bộ EU mà với các quốc gia khác quanh EU là điều cần thiết.

Việc hợp tác với các nước thứ ba được EU chú ý để tăng cường mức độ hợp tác chống khủng bố. Ngày 19/6/2017, Ngoại trưởng 28 nước Liên minh châu Âu (EU), họp tại Luxembourg, đã có cuộc thảo luận về các khía cạnh đối ngoại trong cuộc chiến chống khủng bố. Các Ngoại trưởng thống nhất tăng cường hợp tác với đối tác tại các khu vực Trung Đông, Bắc Phi, Tây Balkan, Thổ Nhĩ Kỳ và vùng Sừng châu Phi, thông qua đối thoại chính trị và tăng cường hỗ trợ tài chính cho các biện pháp chống khủng bố và phòng ngừa bạo lực cực đoan. Điều này cũng giúp theo dõi sát sao hơn các hoạt động của hàng nghìn quân thánh chiến, trước khi những người này trở về châu Âu.

#### 2.2.2.2. *Cấp độ quốc gia*

##### **Pháp**

Pháp là nước bị tấn công khủng bố bởi những kẻ Hồi giáo cực đoan nhiều nhất tại EU từ đầu thế kỷ XXI đến nay. Do vậy, nước Pháp là nước đưa ra nhiều biện pháp quyết liệt nhất nhằm ngăn chặn loại hình khủng bố này. Những nỗ lực của Pháp bao gồm: tăng cường lực lượng an ninh, tăng ngân sách quốc phòng, ban bố tình trạng khẩn cấp, tăng cường hoạt động quân sự ở Xyri.

##### *Tăng cường lực lượng an ninh*

Trước những diễn biến của khủng bố Hồi giáo cực đoan tại Pháp phát triển nhanh chóng từ đầu năm 2015 đến nay, Chính phủ Pháp đã liên tục tăng cường lực lượng an ninh. Ngày 12/10/2016, Chính phủ Pháp đã thông qua sắc lệnh chính thức thành lập Lực lượng Vệ binh Quốc gia nhằm tăng cường an ninh trước các mối đe dọa tấn công khủng bố và cực đoan trên khắp cả nước. Lực lượng Vệ binh Quốc gia Pháp được thành lập trên cơ sở các lực lượng dự bị hiện nay, dự kiến đến năm 2018 sẽ có khoảng 84.000 người [100].

##### *Tăng ngân sách quốc phòng*

Vào cuối tháng 4/2015, Tổng thống Pháp François Hollande tuyên bố sẽ tăng ngân sách quốc phòng thêm 3,8 tỷ Euro trong vòng 4 năm kể từ năm 2016



để đảm bảo quân đội có đủ năng lực để đối phó với các mối đe dọa trong nước cũng như duy trì các hoạt động tại nước ngoài. Ông cũng cho biết ngân sách quốc phòng năm 2015 sẽ dừng lại ở con số 31,5 tỷ Euro, nhưng khoản tăng thêm 3,8 tỷ Euro sẽ được trao cho quân đội trong giai đoạn 2016-2019 [113].

#### *Ban bố tình trạng khẩn cấp*

Ngay sau vụ tấn công khủng bố tại Paris hôm 13/11/2015, Tổng thống Pháp François Hollande đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp và đóng cửa biên giới toàn bộ nước Pháp trên truyền hình. Đây là lần đầu tiên Pháp tuyên bố tình trạng khẩn cấp kể từ năm 1961, chiến tranh Algeri. Lệnh giới nghiêm cũng lần đầu tiên đưa ra kể từ năm 1944. Trong khuôn khổ tình trạng khẩn cấp, không cần lệnh của tư pháp, cảnh sát có quyền lục soát, quản thúc tại gia và giải tán các hiệp hội, nếu những cá nhân hiệp hội đó bị nghi là đe dọa an ninh công cộng. Tình trạng khẩn cấp ban đầu kéo dài ba tháng nhưng đã hai lần được gia hạn và kéo dài đến tháng 7/2016.

#### *Tăng cường quân sự ở Xyri*

Pháp chính thức tham gia vào liên quân do Mỹ đứng đầu chống lại IS tại Iraq vào tháng 9/2014. Ban đầu Tổng thống Pháp François Hollande nhấn mạnh sự tham gia của Pháp sẽ được giới hạn nghiêm ngặt: “Chúng tôi sẽ chỉ can thiệp vào Iraq [112]”. Tuy nhiên sau những sự kiện khủng bố liên tiếp tại Pháp trong năm 2015, mà thủ phạm theo nhận định chủ yếu liên quan đến IS, Pháp đã thay đổi chính sách của mình. Cuối tháng 9/2015, Pháp đã thực hiện những chiến dịch không kích đầu tiên tại Xyri. Từ đó đến đầu năm 2017, Pháp đã có sự can thiệp quân sự sâu hơn ở Xyri như cử tàu sân bay năng lượng hạt nhân của Pháp – Tàu Charles De Gaulle – tham gia vào hoạt động chống IS tại Xyri và Iraq; triển khai lực lượng đặc nhiệm tới miền Bắc Xyri. Ngay sau khi nhậm chức vào đầu tháng 5 năm 2017, Tổng thống mới đắc cử của Pháp Emmanuel Macron cam kết đẩy mạnh chiến dịch chống Hồi giáo cực đoan đang hoành hành ở châu Phi, đồng thời hợp tác chặt chẽ với Đức trong nhiệm vụ này.

## **Đức**

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, chưa có vụ tấn công khủng bố đẫm máu nào trên nước Đức ngoại trừ vụ tấn công khủng bố của một thanh niên Hồi giáo gốc Tuynidi làm cho 12 người thiệt mạng vào dịp giáng sinh 2016. Tuy nhiên, nước Đức cũng ghi nhận có hàng trăm kẻ Hồi giáo cực đoan ở nước Đức đang chờ được kích hoạt. Vì vậy cũng giống như nước Pháp, Đức tăng cường biện pháp đảm bảo an ninh và hợp tác chống khủng bố, bao gồm những hoạt động như: tăng cường lực lượng an ninh, tăng ngân sách quốc phòng, tăng cường chia sẻ thông tin tình báo, tăng cường kiểm soát biên giới, tăng cường chống khủng bố ở nước ngoài.

### *Tăng cường lực lượng an ninh*

Là một trong những nước đi đầu trong công tác chống khủng bố, Đức tuyên bố tăng cường nhân lực cho các cơ quan an ninh chuyên trách. Năm 2015, Chính phủ Đức thông báo Cục Tình báo Liên bang Đức (BND) sẽ có thêm 225 biên chế, trong đó 125 người chuyên hoạt động tình báo chống khủng bố và Cục Bảo vệ Hiến pháp Liên bang Đức (BfV) – cơ quan tình báo nội địa của Đức cũng có thêm một Phó Cục trưởng và 250 biên chế mới, trong đó 150 người sẽ phụ trách công tác chống chủ nghĩa cực hữu.

Đức cũng đã thành lập một lực lượng cảnh sát mới chuyên về chống khủng bố vào ngày 16/12/2015, trong bối cảnh những mối đe dọa an ninh với nước này vẫn ở mức cao. Lực lượng cảnh sát mới (BFE Plus) bao gồm 250 sĩ quan cảnh sát hoạt động tại 5 địa điểm trên khắp nước Đức. Lực lượng này sẽ hoạt động liên tục trong năm với nhiệm vụ hỗ trợ các lực lượng an ninh khác trong các chiến dịch chống khủng bố.

### *Tăng ngân sách quốc phòng*

Vào tháng 1 năm 2016, Đức đã đề xuất tăng ngân sách chi tiêu quân sự nước này lên khoảng 130 tỷ Euro trong 15 năm. Tính riêng năm 2017, chi tiêu cho quốc phòng là 36,6 tỷ Euro. Một trong những nguyên nhân khiến Chính phủ Đức tăng ngân sách là nhằm ngăn ngừa chủ nghĩa khủng bố. Đức hiện có khoảng

1.100 đối tượng thuộc dạng tình nghi là phần tử cực đoan, trong đó 470 thuộc dạng nguy hiểm [109].

*Tăng cường chia sẻ thông tin tình báo*

Chính phủ Đức đã công bố một loạt các biện pháp chống khủng bố trong bối cảnh môi đe dọa an ninh tại châu Âu đang ngày một gia tăng vào ngày 1/6/2016. Theo Bộ trưởng Nội vụ Đức Thomas de Maizière, trong số các biện pháp này, đáng chú ý nhất là việc các cơ quan an ninh Đức có thể chia sẻ thông tin tình báo với các nước khác ở bên trong châu Âu hoặc với Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Việc chia sẻ thông tin tình báo sẽ góp phần giúp Đức hợp tác hiệu quả hơn với các cơ quan an ninh của các nước khác, khi các nhóm khủng bố quốc tế đang ngày càng mở rộng mạng lưới của mình.

Việc tăng cường chia sẻ thông tin trong nước cũng được Đức quan tâm từ trước khi khủng bố diễn ra liên tiếp tại một số nước EU tính từ năm 2012 đến nay. Chính phủ Đức đã đồng ý triển khai những nỗ lực chống khủng bố của họ bằng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc nội khổng lồ. Hệ thống này giúp báo động cho các cơ quan cấp nhà nước và liên bang về những đối tượng được xem như môi đe dọa tiềm năng. Nội các Đức cũng thông qua việc tăng cường khả năng hoạt động bí mật của các cơ quan cảnh sát Đức để thâm nhập vào các tổ chức khủng bố. Trung tâm Liên hợp chống khủng bố (GTAZ) của Đức hoạt động 24/24 giờ ở Berlin, nơi thảo luận và trao đổi thông tin hàng ngày của những người làm công tác an ninh của Đức, đặc biệt liên quan tới lực lượng Hồi giáo thánh chiến.

*Tăng cường kiểm soát biên giới*

Sau khi đối mặt với dòng người nhập cư và tỵ nạn ngày càng lớn từ các nước Trung Đông và Bắc Phi từ năm 2014 đến nay và lo sợ sự trà trộn của các phần tử khủng bố Đức đã phải thiết lập các trạm kiểm soát biên giới tạm thời để hạn chế lượng người nhập cư vào nước này. Trạm kiểm soát đầu tiên được lập ở biên giới phía Nam với Áo, nơi dòng người di cư tăng đột biến sau khi Thủ tướng Angela Merkel cho mở cửa biên giới tự do đón người tỵ nạn.

### *Tăng cường chống khủng bố ở nước ngoài*

Trong suốt 15 năm qua, Đức luôn đóng vai trò to lớn trong các chiến dịch quân sự của NATO chống khủng bố ở nước ngoài. Trước tình hình khủng bố gia tăng hiện nay tại EU, Đức càng tăng cường quân sự ở nước ngoài, đặc biệt là tại các nước Hồi giáo. Ngày 25/11/2015, Đức điều 650 binh sĩ tới Mali để giúp lính Pháp đối phó với phiến quân ở quốc gia Tây Phi. Nước này cũng cử khoảng 1.200 binh sĩ quân đội tới thực thi nhiệm vụ tại Xyri vào đầu tháng 12 năm 2015 [98].

## **2.3. Đánh giá quá trình EU giải quyết vấn đề Hồi giáo**

### **2.3.1. Đối với vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo**

#### *2.3.1.1. Cấp độ Liên minh*

##### **Thành công**

*Trước hết*, EU đã thành công trong việc đưa ra cả những *luật cứng* và *luật mềm* nhằm định hướng cho các nước thành viên hội nhập cộng đồng nhập cư và cộng đồng thiểu số tốt hơn cũng như ràng buộc họ phải tuân theo những quy tắc của EU trong vấn đề này. Đây là những nỗ lực đáng ghi nhận của EU bởi vấn đề hội nhập cộng đồng nhập cư và cộng đồng thiểu số là vấn đề phức tạp, nhất là những cộng đồng này đang đặt ra những thách thức về an ninh, chính trị và xã hội đối với EU.

*Thứ hai*, EU đã giúp các công dân trong Liên minh nâng cao nhận thức rằng Hồi giáo đã trở thành một phần của EU cả trong hiện tại và tương lai. Việc hội nhập họ là cần thiết và phải đến từ hai phía. Quan điểm hội nhập từ hai phía của EU đưa ra rất quan trọng bởi phần lớn công dân EU đều có xu hướng đòi hỏi người Hồi giáo phải tích cực hội nhập với các giá trị EU hơn là tạo điều kiện để họ hội nhập tốt hơn.

*Thứ ba*, EU đã xác định hội nhập về kinh tế là quan trọng nhất đối với việc hội nhập cộng đồng nhập cư và cộng đồng thiểu số. Hội nhập kinh tế sẽ tạo cơ sở vững chắc cho việc hội nhập về văn hóa, xã hội. Đây được coi là một trong những thành công của EU trong việc đưa ra phương hướng giải quyết các vấn đề

của cộng đồng nhập cư và cộng đồng thiểu số. Điều này cũng sẽ giúp ngăn chặn hiệu quả tư tưởng cực đoan trong cộng đồng Hồi giáo.

*Cuối cùng*, những nỗ lực của EU trên các phương diện giáo dục, truyền thông và các dự án về Hồi giáo đã góp phần thay đổi cái nhìn tiêu cực về Hồi giáo của một bộ phận nhỏ các công dân EU. Theo Trung tâm Nghiên cứu Pew, trên toàn EU, thái độ có cảm tình đối với người Hồi giáo vẫn chiếm nhiều hơn khoảng 57% so với thái độ không có cảm tình người Hồi giáo là 43% [74, tr.23-26].

### **Hạn chế**

Ở cấp độ Liên minh, chính sách của EU đối với việc hội nhập của người Hồi giáo vẫn còn nhiều hạn chế.

*Thứ nhất*, cho đến nay, chính sách hội nhập chủ yếu thuộc về trách nhiệm của các nước thành viên hơn là trách nhiệm của EU. Các chính sách hội nhập hầu như chỉ diễn ra ở mức độ quốc gia và địa phương, vấn đề hội nhập được coi là vấn đề cụ thể của từng quốc gia. Tuy nhiên khi chính sách hội nhập ở từng quốc gia không hiệu quả thì đã ảnh hưởng lên toàn bộ các nước thành viên, nhất là khi sự tự do di chuyển lao động được thiết lập. Do vậy, việc hội nhập khó khăn của người nhập cư và khủng bố Hồi giáo cực đoan không chỉ là vấn đề của từng quốc gia mà đã trở thành vấn đề của toàn Liên minh.

*Thứ hai*, EU mới chỉ có chương trình nghị sự chung (common agenda) đối với chính sách hội nhập mà chưa có chính sách hội nhập chung (common integration policy) đối với cộng đồng thiểu số (trong đó có cả cộng đồng Hồi giáo nhập cư). Việc thực sự cần có một chính sách hội nhập chung hay không vẫn đang là vấn đề tranh cãi. Nước Pháp với 50 năm kinh nghiệm hội nhập người nhập cư từ những nước thuộc địa cũ khó có thể thực hiện một chính sách hội nhập chung với các nước như Thụy Điển, Ba Lan, hay Italia, những nước mà nhập cư được coi là hiện tượng mới. Vì vậy, EU vẫn còn bỏ ngỏ chính sách hội nhập chung này.

*Thứ ba*, thực tiễn triển khai chính sách hội nhập của các nước EU mới đem đến cho người nhập cư hệ thống phúc lợi “hào phóng”, trợ cấp cho trẻ em, chăm

sóc sức khỏe miễn phí mà chưa thật sự chú trọng vào tạo công ăn việc làm tối thiểu cho họ. Theo nhận xét của Alexiev, thông điệp ngầm mà chính phủ EU muốn gửi đến người nhập cư thông qua chính sách của họ là “hãy ở trong cộng đồng của người nhập cư, hãy ở làm sao cho khuất mắt chúng tôi, chúng tôi sẽ chỉ chăm lo những nhu cầu cơ bản của các người” [28, tr.60]. Điều đó có nghĩa là người nhập cư sống nhờ vào sự “chăm lo” của Chính phủ mà không có hy vọng hay viễn cảnh mang một ý nghĩa lớn lao cho họ.

*Thứ tư*, các nhà lãnh đạo EU đã chưa thật sự quan tâm tới vai trò của tôn giáo (Hồi giáo) trong việc định hình tiến trình hội nhập. Với người Hồi giáo việc cầu nguyện tập thể, đi đến Thánh đường vào các ngày thứ Sáu, hành hương đến thánh địa Mecca chỉ có ý nghĩa thiêng liêng khi được thực hiện trong bối cảnh cộng đồng của họ. Tuy nhiên, các chính phủ EU lại chỉ quan tâm đến việc dạy họ ngôn ngữ và yêu cầu họ cam kết với các chuẩn mực xã hội đã đặt ra ở nước sở tại. Các nước EU đã gạt tôn giáo ra ngoài các công việc nhà nước, coi vấn đề tôn giáo là vấn đề cá nhân. Trong khi đó đối với Hồi giáo, tôn giáo lại là toàn bộ phương cách sống của họ, đời sống tôn giáo với đời sống chính trị - xã hội hòa làm một. Bên cạnh đó, các nhà lãnh đạo EU chưa đánh giá hết được sự thay đổi trong quan điểm tôn giáo của những người Hồi giáo sinh sống trong khu vực của họ. Những người Hồi giáo thế hệ thứ hai và ba không nhận diện danh tính của họ với gốc gác của gia đình hay quốc gia gốc, cũng không nhận diện danh tính của họ với một nước EU nơi họ đang sinh sống *mà với danh tính tôn giáo - Hồi giáo*. Chính là Hồi giáo chứ không phải xuất thân từ dân tộc hay quốc gia nào đang giúp họ trở thành lực lượng hợp nhất trên toàn thế giới. Điều này dẫn tới việc, Hồi giáo tại EU đang ngày càng hội nhập hơn với cộng đồng Hồi giáo toàn cầu.

*Thứ năm*, trong khi trên chính sách, hội nhập phải đến từ hai phía, thì trên thực tế các nước EU đều yêu cầu người Hồi giáo nhập cư phải có những “dấu hiệu” về mong muốn hội nhập trước khi bước vào EU. Họ được yêu cầu phải có khả năng hòa đồng với lối sống của nước sở tại trước khi muốn sinh sống tại đây. Một số nước EU cương quyết rằng người Hồi giáo nhập cư phải thể hiện sự

hiều biết những giá trị về tự do của phương Tây trước khi bước vào nước họ. Ví dụ, Hà Lan đã sản xuất bộ phim để cho người Hồi giáo nhập cư có thể mừng tượng tốt hơn về việc hội nhập với xã hội sở tại sẽ thách thức với họ như thế nào. Bộ phim có những cảnh người đi tắm biển ăn mặc gần như trần trụi, những cảnh bày tỏ yêu đương của những người đồng giới ở nơi công cộng đều là những điều cấm kỵ trong thế giới Hồi giáo nhằm gây sốc hoặc làm ngạc nhiên những người Hồi giáo bảo thủ muốn nhập cư vào nước này [41, tr.3].

### **Nguyên nhân dẫn đến hạn chế**

*Thứ nhất*, tại EU có một thực tế là song song với quá trình nhất thể hóa cao độ là quá trình quốc gia hóa cao độ. Điều này dẫn tới việc các quốc gia sẽ có những cách tiếp cận khác nhau đối với từng vấn đề cụ thể và EU thường có xu hướng để các quốc gia tự giải quyết những vấn đề được cho là khá “nhạy cảm” như vấn đề hội nhập và vấn đề nhập cư của cộng đồng Hồi giáo. Bên cạnh đó, do sự khác biệt về lịch sử, luật pháp, mức độ ưu tiên đối với vấn đề nhập cư của từng nước nên EU khó có thể can thiệp sâu vào quá trình hội nhập của các quốc gia thành viên đối với người nhập cư.

*Thứ hai*, EU bỏ ngỏ chính sách hội nhập chung là vì liên minh đang bế tắc trong việc tìm tiếng nói chung trong việc giải quyết những vấn đề phức tạp và “nhạy cảm” như vấn đề nhập cư và vấn đề hội nhập. Sự đa dạng của các cộng đồng này trong các quốc gia vốn quá đa dạng về văn hóa, xã hội, lịch sử là một trong những cản trở lớn đối với việc đề ra một chính sách hội nhập chung đối với cộng đồng nhập cư và cộng đồng thiểu số. Hội nhập về văn hóa thực sự là thách thức lớn của liên minh. EU được hình thành trên cơ sở trước hết là những lợi ích kinh tế, chính trị và sau này EU mới tính đến sự nhất thể hóa về văn hóa và xã hội. Tuy nhiên, khi đối diện với việc nhất thể hóa về văn hóa thì EU luôn tỏ ra lúng túng vì sự đa dạng và “cái tôi” của mỗi quốc gia quá lớn.

*Thứ ba*, việc EU chỉ chăm lo những nhu cầu cơ bản của cộng đồng nhập cư Hồi giáo và chưa chú trọng vai trò tôn giáo trong đời sống của cộng đồng Hồi giáo là vì EU là liên minh của các quốc gia theo thể chế thế tục (dù rằng mỗi

quốc gia tính “thế tục” được biểu hiện ở mức độ khác nhau). Do là những nhà nước thế tục nên đương nhiên các nước EU sẽ không đề cao vai trò của tôn giáo. Cùng với thực tế tách quyền lực tôn giáo (Kitô giáo) ra khỏi quyền lực nhà nước, các nước EU đã gạt vai trò tôn giáo trong các cộng đồng thiểu số và nhập cư ra khỏi đời sống chính trị của họ. Trong khi đó, đối với cộng đồng nhập cư Hồi giáo thì cách thức này đôi khi lại là nguyên nhân của xung đột và khủng bố.

*Thứ tư*, việc EU mong muốn cộng đồng nhập cư Hồi giáo phải có khả năng hòa đồng với lối sống của nước sở tại, phải chấp nhận giá trị của các nước sở tại trước khi sinh sống tại đây là do một bộ phận người dân EU nhận thức họ là dân tộc có nền văn hóa đồng nhất (Kitô giáo), có nền văn minh ưu việt nên họ thường có xu hướng mong muốn các nền văn hóa “khác” phải học theo các giá trị của họ.

*Thứ năm*, về phía cộng đồng Hồi giáo, một số người chưa thực sự tích cực hội nhập vào xã hội sở tại, trung thành tuyệt đối, thậm chí đến mức cực đoan với văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ riêng của họ khiến cho mọi nỗ lực hội nhập cộng đồng này của EU gặp không ít khó khăn, nếu không muốn nói là thất bại.

#### 2.3.1.2. Cấp độ quốc gia

Thành công của chính sách hội nhập đối với cộng đồng Hồi giáo của một số nước EU phụ thuộc vào khả năng hội nhập của người Hồi giáo vào xã hội của nước sở tại. Trên thực tế việc triển khai chính sách này ở cấp độ quốc gia bên cạnh thành công thì còn tồn tại nhiều hạn chế.

### **Pháp**

#### **Thành công**

Thành công trước tiên của Pháp là việc trao quyền công dân cho một số người Hồi giáo ở Pháp. Khoảng 2 triệu trong số 6 triệu người Pháp có quyền công dân [54, tr.23]. Khi trao quyền công dân cho họ tức là Pháp thừa nhận địa vị pháp lý của họ trong xã hội Pháp. Còn đối với người Hồi giáo thì họ được thừa nhận là “người Pháp”, được hưởng những ưu đãi của xã hội nước sở tại.



*Hai là*, Pháp đã thành lập được Hội đồng Hồi giáo Pháp (CFCM), đây được coi là bước ngoặt trong việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo tại Pháp và ngăn chặn Hồi giáo cực đoan. Thông qua CFCM, Pháp quản lý được nguồn tài chính không hợp pháp gửi từ nước ngoài về cho các giáo sĩ Hồi giáo được dùng vào việc thành lập hội và duy trì hội, kiểm soát các bài giảng kích động tư tưởng cực đoan của các giáo sĩ, điều mà trước đây người ta dễ dàng bắt gặp ở những nơi có đông người Hồi giáo sinh sống. Quan trọng hơn cả, là qua CFCM, Pháp lắng nghe được tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng Hồi giáo tại Pháp.

*Ba là*, người Pháp nhìn chung vẫn giữ thái độ tích cực với người Hồi giáo ngay cả khi có nhiều vụ tấn công khủng bố do những kẻ Hồi giáo cực đoan gây ra. Theo báo cáo của Trung tâm Nghiên cứu Pew vào mùa xuân năm 2016, có tới 71% người Pháp vẫn giữ thái độ yêu mến đối với người Hồi giáo tại nước họ [111]. Điều này là do lãnh đạo và người dân Pháp thấy cần phải đoàn kết hơn trong cuộc chiến chống khủng bố và quan điểm hội nhập phải đến từ hai phía của Chính phủ Pháp nhận được sự ủng hộ của người dân nước này. Chính thái độ yêu mến này có phần đông người Pháp sẽ giúp người Hồi giáo hội nhập tốt hơn vào xã hội Pháp.

### **Hạn chế**

*Thứ nhất*, chính sách đa văn hóa của Pháp đang dẫn đến những hệ lụy không mong muốn trong tiến trình hội nhập người Hồi giáo. Mặc dù nước Pháp mong muốn người Hồi giáo hội nhập vào xã hội của họ theo cách thức chấp nhận giá trị Pháp đặc biệt là thể chế thể tục, nhưng trên thực tế, chính quan điểm này của họ lại làm cho cộng đồng Hồi giáo cảm thấy bị phân biệt đối xử, bị gạt ra ngoài rìa xã hội. Cộng đồng Hồi giáo sống với nhau thành những khu nhất định ở ngoại ô các thành phố, nơi mà rất ít thấy sự xuất hiện của người dân bản địa. Họ sống tách biệt đến mức những khu vực họ sống bị coi là khu vực bất khả xâm phạm “No-go zones”, nơi mà không có bất kì người dân Pháp nào sống và không có luật lệ nào của Pháp được áp dụng tại đây.

*Thứ hai*, Pháp quá chú trọng việc mang “tính Pháp” trong quá trình hội nhập cộng đồng Hồi giáo. Để là “người Pháp” thì nhất định phải là công dân Pháp. Để là một công dân Pháp thì nhất định phải chia sẻ các giá trị Pháp, chứ không phải là “người Pháp” xét về chủng tộc, tôn giáo. Yêu cầu này của nước Pháp đang tác động trực tiếp đến việc xác định “bản sắc” của cộng đồng Hồi giáo đang sinh sống tại Pháp. Hồi giáo là một tôn giáo “mạnh”, việc bảo vệ *tính tôn giáo* của cộng đồng này đã ăn sâu vào tiềm thức của từng tín đồ. Thậm chí, họ còn không thừa nhận một tôn giáo nào khác (Kitô giáo chẳng hạn) ngoài tôn giáo của họ. Vì vậy từ bỏ danh tính tôn giáo để theo danh tính “người Pháp” hoặc mang cả hai danh tính sẽ không dễ dàng đối với cộng đồng này bởi lẽ họ khó có thể vừa là người Hồi giáo vừa là người Kitô giáo.

#### **Nguyên nhân dẫn đến hạn chế**

Nguyên nhân của hạn chế thứ nhất là do chủ nghĩa thế tục cộng hòa (republican secularism) trên lý thuyết và thực tiễn ở Pháp có phần khắt khe hơn, thiếu tính linh hoạt, mềm mại so với các nước khác trong cùng liên minh. Nếu như ở các nước EU khác khi nhóm tôn giáo hay tộc người bày tỏ nét đặc thù của mình thì không những ít gây ra phản ứng tiêu cực mà còn được chấp nhận, thậm chí khuyến khích thì ở Pháp tính tôn giáo được coi như việc riêng của mỗi người. Người Pháp cho rằng sự phô trương các biểu tượng tôn giáo không phải là sự đảm bảo cho quyền bình đẳng đức tin tôn giáo, mà ngược lại, để đảm bảo cho sự bình đẳng này cần phải che giấu chúng đi. Trong những năm gần đây, người ta đã đặt câu hỏi về việc laïcité nên được cải cách để thích nghi với tình hình mới trong bối cảnh gia tăng bạo lực và khủng bố. Tuy nhiên, các nhà chính trị Pháp vẫn trung thành với Laïcité. Tuyên bố của Hội đồng Nhà nước (State Council) từ năm 2004 đã khẳng định rằng: Sau một thế kỷ phân tách nhà nước với nhà thờ, khái niệm Laïcité vẫn giữ nguyên không đổi chức năng của nó và đã trở thành một phần không thể thiếu trong di sản quốc gia của Pháp [32, tr.75]. Hiện nay, Laïcité được coi là công cụ quan trọng để bảo vệ sự thống nhất quốc

gia. Nếu nước Pháp vẫn tiếp tục duy trì thể chế thế tục một cách “cứng rắn” thì việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo sẽ khó khăn hơn.

Nguyên nhân của việc người Pháp chú trọng việc mang “tính Pháp” là do tư tưởng này đã được nuôi dưỡng từ trong lịch sử nước Pháp. Từ thế kỷ XVIII, thời đại cách mạng Pháp vĩ đại, quan niệm đồng nhất dân tộc này đã đặt cơ sở cho xu hướng “đồng hóa” mạnh. “Quan niệm dân tộc là một khối thống nhất chí nguyện các cá thể tự trị - là nét đặc trưng của mô hình dân tộc kiểu Pháp, mô hình này trái ngược với mô hình kiểu Đức, mô hình coi dân tộc là cộng đồng gốc [10, tr.10]”. Sau đó, khi tiếp nhận những người nhập cư Hồi giáo, ban đầu nước Pháp cũng theo tư tưởng “đồng hóa” họ trước khi chuyển sang tư tưởng “hội nhập”. Tuy không công khai thừa nhận chính sách “đồng hóa” trong bối cảnh hiện nay nhưng tư tưởng đó vẫn còn tồn tại thông qua động thái của các nhà lãnh đạo Pháp và qua thái độ của một bộ phận người Pháp.

Một nguyên nhân nữa dẫn đến hạn chế trong việc thực thi chính sách hội nhập của Pháp là từ phía cộng đồng Hồi giáo. Đối với phần lớn cộng đồng Hồi giáo tại Pháp, đời sống tôn giáo và đời sống chính trị hòa làm một. Hồi giáo có thể coi là mọi phương cách sống của họ. Luật Sharia vẫn được đặt cao hơn luật pháp quốc gia. Ở các vùng “không ai được phép đến” của cộng đồng Hồi giáo nhập cư thì các nhà chức trách địa phương hầu như không có quyền hành nào với họ. “Thế tục” vẫn là khái niệm khó “dung hòa” nhất trong quan hệ giữa cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng bản địa tại Pháp. Những kẻ Hồi giáo cực đoan đã tận dụng điều này để thực hiện các hoạt động khủng bố, nhằm vào giá trị thế tục của Pháp.

## **Đức**

### **Thành công**

So với Pháp, Đức được đánh giá là thành công hơn trong việc giải quyết vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo. Thực trạng hội nhập của người Hồi giáo ở Đức được ghi nhận là tốt hơn những gì người ta thường khẳng định trên một số phương tiện truyền thông đại chúng và trong cách nhìn nhận, đánh giá có

phần thiên kiến của người Đức. Cụ thể là: Hơn 50% người Hồi giáo là thành viên của một hiệp hội Đức nào đó; 95% học sinh nam và học sinh nữ Hồi giáo tham gia vào các lớp dạy bơi và thể thao (trong khi truyền thông có thể đang làm công chúng tin rằng hầu hết cha mẹ Hồi giáo đều giữ con gái của mình tách biệt khỏi những lớp như vậy); 80% những người nhập cư Hồi giáo đang kiếm sống bằng việc làm nhân viên hoặc bằng việc tự chủ kinh doanh; 85,2% học sinh, sinh viên Hồi giáo có bằng cấp cần thiết để tham gia vào thị trường việc làm đa dạng của Đức. Chỉ 1% Hồi giáo ở Đức được cho là thuộc nhóm Hồi giáo cực đoan [51, tr.8]

Qua 60 năm, cộng đồng Thổ Nhĩ Kỳ tại Đức đã gây dựng được kinh tế, tài sản, nhận được chương trình giáo dục tốt, trở thành công dân Đức. Điều quan trọng hơn cả là họ coi bản thân họ là người Đức. Hàng năm số chính trị gia người Đức, gốc Thổ Nhĩ Kỳ có chiều hướng gia tăng. Các tổ chức của người Hồi giáo gốc Thổ Nhĩ Kỳ ở Đức được biết đến là những tổ chức có qui tắc nhất và hiệu quả nhất. Họ tự gây dựng tổ chức mà không có bất kỳ sự can thiệp nào của chính phủ [61, tr.471, 472].

Theo báo cáo của Cơ quan phụ trách thương mại Đức vào năm 2013, tỷ lệ làm chủ trong kinh doanh của người Hồi giáo nhập cư đã tăng đáng kể trong vòng 20 năm, chứng tỏ họ đang gia tăng sản lượng bằng việc tạo ra công ăn việc làm mới cho những nhân viên mới. Chỉ tính riêng cộng đồng Thổ Nhĩ Kỳ và cũng là nhóm Hồi giáo nhập cư đông nhất ở Đức, tỷ lệ làm chủ kinh doanh tăng 200% so với năm 1991 [51, tr.8].

Có thể thấy từ đầu thế kỷ XXI đến nay, nhất là sau năm 2004, khi nước Đức đưa ra chính sách hội nhập đối với người nhập cư, người Hồi giáo phần lớn đã thích nghi với xã hội Đức và đóng góp đáng kể vào nền kinh tế Đức. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn tồn tại những nhóm người Hồi giáo nhập cư kém hội nhập và dễ bị lôi kéo bởi tư tưởng cực đoan. Đó là do chính sách hội nhập của Đức còn hạn chế, đặc biệt là do những dư luận xã hội vốn có trong xã hội Đức tỏ ra khắt khe với cộng đồng nhập cư đặc biệt là cộng đồng Hồi giáo như được trình bày dưới đây.

### **Hạn chế**

*Thứ nhất*, trong một thời gian dài (từ những năm 60 của thế kỷ XX cho đến đầu thế kỷ XXI) Đức chỉ coi những người nhập cư Hồi giáo là công dân khách mời mà không chú trọng vào việc giúp họ hội nhập. Điều này đã cản trở lớn đến việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo ngay từ ban đầu cho tới tận sau này. Natasha T. Duncan nhận xét: trước năm 2004, Đức không có chính sách về nhập cư và về hội nhập. Trong khoảng hai thập kỷ trước năm 2004, các nhà chức trách Đức nhấn mạnh vào việc trở về nước gốc của những người nhập cư và nói không với nhập cư [45, tr.182]. Kết quả là, người nhập cư được phép ở lại, được phép giữ nền văn hóa riêng của họ nhưng luôn bị coi là người nước ngoài, không được khuyến khích hội nhập và xa rời với xã hội chủ đạo. Có thể truyền đạt chính xác câu chuyện về các công nhân nước ngoài ở Đức như tuyên bố của Max Frisch là “chúng tôi muốn có lực lượng lao động, song con người lại đến đây [69, tr.10]”.

*Thứ hai*, chủ nghĩa đa văn hóa Đức đã ưu tiên cho tính đa dạng mà không quan tâm thỏa đáng tới tính thống nhất. Chủ nghĩa đa văn hóa thừa nhận và ủng hộ các cộng đồng Hồi giáo thiếu số khảng định bản sắc của mình, thậm chí cả những khác biệt đi ngược lại những chuẩn mực của Đức. Hay nói cách khác, chủ nghĩa đa văn hóa đã không nhấn mạnh tới những giá trị chung mang tính chia sẻ, vì vậy dẫn đến thực trạng một số người Hồi giáo nhập cư trở nên xa rời nền văn hóa Đức và người Đức hoài nghi về khả năng hội nhập của người Hồi giáo. Nhiều gia đình người Thổ sinh sống cả mấy chục năm ở Đức nhưng vẫn không nói được tiếng Đức, giữ các tập tục trái với phong tục và pháp luật Đức như tục tảo hôn, hay cha mẹ và anh em có quyền đánh đập, kể cả thủ tiêu con gái hay em gái, nếu cô này ngoại tình. Về phía người Đức, theo khảo sát năm 2013, 7 trong số 10 người Đức đồng ý rằng cách sống của người Thổ Nhĩ Kỳ quá khác so với người Đức [69, tr.10]. Dư luận về cộng đồng Thổ Nhĩ Kỳ cũng khá tiêu cực. Theo nghiên cứu năm 2013, hơn ½ người Đức cho rằng họ không thoải mái hay cực kỳ khó chịu nếu người Thổ Nhĩ Kỳ kết hôn với người trong gia đình họ. Hầu hết mọi người (59% trên toàn quốc và 70% ở Đông Đức) đều cho rằng người Hồi giáo không muốn tham gia hội nhập và bản thân không sẵn sàng chấp nhận

Hiến pháp của nước Đức. 71% người được hỏi cho rằng người Hồi giáo từ chối quyền bình đẳng của phụ nữ và 68% người tham gia khảo sát cho rằng người Hồi giáo không thể làm chủ ngôn ngữ tiếng Đức [69, tr.10].

*Thứ ba*, chủ nghĩa đa văn hóa Đức khuyến khích các cộng đồng Hồi giáo khẳng định bản sắc của mình và vô hình chung đã tạo ra môi trường thuận lợi để chủ nghĩa cực đoan về dân tộc, tôn giáo có điều kiện phát triển. Nói cách khác chính sự che chở, bảo hộ của chủ nghĩa đa văn hóa đã tạo ra một tác dụng phụ - thối bùng lên khát vọng của những cộng đồng này về những đặc quyền lớn hơn nữa mà thực tế có thể là phi lý. Chủ nghĩa đa văn hóa với những yêu cầu về “tự do tư tưởng”, “tự do chính kiến” của cộng đồng Hồi giáo thiểu số trong xã hội đã bị những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan lợi dụng để “ngụy trang” cho hành động khủng bố của chúng.

*Thứ tư*, chương trình hội nhập của Đức từ đầu thế kỷ XXI đến nay mới chỉ tập trung vào làm thế nào để người Hồi giáo mang thuộc tính Đức hơn là làm thế nào để người Đức trở nên khoan dung và dễ chấp nhận người Hồi giáo. Theo cuộc khảo sát trên toàn nước Đức, hầu hết người Đức đều đồng ý với tuyên bố rằng “những người nước ngoài đang sống ở Đức nên điều chỉnh cách sống của họ gần hơn một chút với cách sống của Đức”. Năm 2000 con số này là 68,6% và trong năm 2010 con số này tăng tới 76% [69, tr.10]. Cho đến nay Đức chưa đạt được nhiều sự tiến triển trong việc xóa bỏ định kiến của người Đức đối với người Hồi giáo. Những định kiến ấy được định hình trong xã hội Đức từ rất lâu cần phải thay đổi. Cả người Đức và cộng đồng Hồi giáo thiểu số phải cùng nhau nhận thức và giải quyết vấn đề này để kết thúc mọi sự phân rẽ. Để hội nhập cộng đồng Hồi giáo, Đức cần thay đổi “thái độ xã hội”.

Tóm lại, việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo vẫn đang là vấn đề lớn đối với nước thành viên EU. Trước thực trạng hội nhập khó khăn của cộng đồng Hồi giáo và những diễn biến mới của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan, các nước thành viên EU cần phải có những điều chỉnh phù hợp để thích nghi với tình hình mới.

### **Nguyên nhân dẫn đến hạn chế**

*Thứ nhất*, trong một thời gian dài (từ những năm 60 của thế kỷ XX cho đến

đầu thế kỷ XXI) Đức luôn mong muốn người nhập cư Hồi giáo sau khi hoàn thành công việc của họ tại nước sở tại thì sẽ quay về nước gốc và không có ý định hội nhập họ bởi vì do điều kiện hoàn cảnh lịch sử những năm sau chiến tranh Thế giới thứ Hai và do tính thực dụng cùng với tư tưởng nước Đức “không nhập cư”. Ngay từ đầu, nước Đức cần những người Hồi giáo đến từ các nước thứ ba là vì nhu cầu kinh tế chứ không phải nhu cầu giao lưu hay hội nhập. Do vậy, họ đã bỏ qua những chính sách để người nhập cư hội nhập và luôn mang tư tưởng khi người nhập cư “hết hạn sử dụng” thì họ phải quay về nước gốc. Bên cạnh đó, quan niệm nước Đức là của người Đức, nước Đức không có nhập cư đã càng đẩy cộng đồng nhập cư ra xa hơn dòng chảy của xã hội Đức. Đối với họ, nước Đức chỉ cần lao động và chi thể thôi.

*Thứ hai*, việc nước Đức không quan tâm thỏa đáng tới tính thống nhất (ở đây là các giá trị chung mang tính chia sẻ) và mong muốn người nhập cư Hồi giáo mang “tính Đức” là do từ trong lịch sử nước Đức luôn coi trọng sự đồng nhất về huyết thống như là căn cứ trước tiên và quan trọng nhất trong quá trình hội nhập. Đặc trưng tính dân tộc Đức nằm ở ý niệm nguồn gốc chung, được hiểu là vấn đề giống nòi, dòng dõi. Cho đến cuối thế kỷ XX, quốc tịch Đức được gắn với nguồn gốc, dòng dõi hơn là với nơi sinh. Ví dụ người Nga gốc Đức vẫn được trao quyền công dân còn người Thổ Nhĩ Kỳ vẫn là công dân của Thổ Nhĩ Kỳ. Do vậy, sự hội nhập đối với người nhập cư là “thích nghi với xã hội Đức không gây xung đột và không có quyền công dân [69, tr.10]”. Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, nước Đức trên lý thuyết không còn coi trọng việc xét huyết thống để trao quyền công dân cho người nhập cư nói chung và người Hồi giáo nói riêng, nhưng trên thực tế quan điểm này vẫn tồn tại tương đối phổ biến trong cộng đồng bản địa và gây cản trở đối với quá trình hội nhập của người Hồi giáo.

*Thứ ba*, cũng giống như cộng đồng Hồi giáo tại các nước EU khác, một số cộng đồng Hồi giáo tại Đức chưa thực sự chủ động trong quá trình hội nhập. Mặc dù sống ở Đức đã vài chục năm nhưng một số người Hồi giáo gốc Thổ tại Đức vẫn không nói được tiếng Đức. Điều này gây cản trở lớn đối với quá trình hội nhập.

### **2.3.2. Đối với vấn đề chống chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan**

#### **2.3.2.1. Cấp độ Liên minh**

Bàn về kết quả chống khủng bố của EU, có ý kiến cho rằng cuộc chiến chống khủng bố của EU đã thu được kết quả khả quan, đã làm cho các tổ chức khủng bố bị tổn thất nặng nề, phát hiện và ngăn chặn nhiều âm mưu tấn công khủng bố. Tuy nhiên, việc các lực lượng Hồi giáo cực đoan dễ dàng tiến hành các hành động khủng bố trong lòng châu Âu cho thấy EU còn nhiều hạn chế trong cuộc chiến chống khủng bố ngay trên lãnh thổ của mình.

#### **Thành công**

*Thứ nhất*, các nước EU đã có rất nhiều đề xuất cho chính sách chung cũng như các giải pháp tình thế được thực hiện kịp thời nhằm khắc phục hậu quả sau khủng bố và ngăn sự diễn biến khủng bố trong tương lai. Nhận thức được nguy cơ khủng bố ở Pháp cũng có thể xảy ra ở nước mình, các nhà lãnh đạo đồng loạt triển khai các biện pháp tăng cường an ninh trong nước, kiểm soát biên giới, phối hợp, chia sẻ thông tin tình báo với các nước khác. Nếu như trước đây các nước hứa hẹn sẽ sánh vai cùng Pháp, cùng đưa ra quyết định hợp lý nhưng rồi phối hợp các cơ quan tình báo thường bị quá tải, chống tình trạng buôn lậu vũ khí từng bị lơ là và bất đồng quan điểm khi Pháp đề nghị thông qua hệ thống “Dữ liệu hành khách”, dự án đưa ra thảo luận 5 năm vẫn không đạt được đồng thuận thì nay, PNR đã được thông qua ngày 24/3/2016.

*Thứ hai*, có thể thấy các chiến dịch tăng cường an ninh của các nước triển khai đã mang lại nhiều kết quả khả quan khi tiêu diệt thành công thủ phạm của các cuộc tấn công và ngăn chặn được nhiều âm mưu khủng bố tại các nước. Theo báo cáo năm 2017 của Europol, số lượng nghi can khủng bố thánh chiến bị bắt giữ tại EU có xu hướng tăng, từ 687 trường hợp vào năm 2015 đến 718 trường hợp vào năm 2016. Tại Hà Lan, 36 nghi can đã bị bắt vào năm 2016 so với 20 nghi can bị bắt vào năm 2015. Hàng loạt các vụ tấn công khác cũng được ngăn chặn hiệu quả nhờ sự chia sẻ thông tin tình báo và phối hợp chặt chẽ hơn giữa các nước [50, tr.22-24].



### **Hạn chế**

*Một là*, sự chòng chéo về thẩm quyền là hạn chế đầu tiên trong cơ chế và chính sách chống khủng bố của EU. Nhìn chung, thẩm quyền liên minh chỉ mang tính “tượng trưng”. Thẩm quyền này chủ yếu thuộc về các nước thành viên và EU chỉ có nghĩa vụ hỗ trợ họ trong cuộc chiến. Điều này khiến các quốc gia phải đặt câu hỏi rằng thật sự các lĩnh vực thuộc thẩm quyền EU là gì và chúng có ý nghĩa gì trong việc củng cố các công cụ chống khủng bố của EU. Hơn nữa, khi thẩm quyền chủ yếu thuộc về các nước thành viên EU đã hạn chế khả năng đưa ra một chính sách chống khủng bố nhất quán của EU do không phải quốc gia nào cũng cùng chung quan điểm và tinh thần tự nguyện trong cuộc chiến này, hoặc mâu thuẫn với nhau về biện pháp chống khủng bố.

*Hai là*, chính sách chống khủng bố của EU khá phức tạp, bao hàm một khối lượng quá lớn các biện pháp chống khủng bố. Tính đến năm 2013, đã có tới 239 biện pháp được đưa ra, không kể các bản nháp, xuất phát từ những phản ứng tức thời của EU sau mỗi vụ khủng bố nhằm thể hiện tính quả quyết của giới lãnh đạo. Tuy nhiên, chỉ có 36% trong số đó mang tính ràng buộc pháp lý đối với các nước thành viên [59, tr.25]. Theo báo cáo tháng 1 năm 2017 của Nghị viện châu Âu, số bản báo cáo giám sát thực hiện và số bản đánh giá các chính sách chống khủng bố (17 bản) thực sự là rất hạn chế so với số lượng chiến lược và biện pháp được thông qua (124 bản) về các biện pháp, chiến lược, kế hoạch, lộ trình, hiệp ước ...) [90, tr.75].

*Ba là*, thể chế tư pháp và ngành tình báo ở một số nước EU vẫn còn bất cập. Sự hợp tác yếu kém giữa các cơ quan tình báo EU làm cho việc chống khủng bố gặp không ít khó khăn. Mặc dù an ninh được tăng cường khắp mọi nơi và không khó để thấy hình ảnh các nhân viên cảnh sát với vũ khí hạng nặng tại các thành phố lớn tại EU, tuy nhiên các vụ khủng bố vẫn xảy ra đã cho thấy rằng có một "lỗ hổng" trong chính sách an ninh của EU.

*Bốn là*, mặc dù các nhà lãnh đạo EU đều khẳng định muốn hợp tác với thế giới Hồi giáo để chống khủng bố, song họ lại chia rẽ trong cách thức thực hiện ý tưởng này. Mỗi quốc gia trong EU lại có cách tiếp cận riêng và hướng ưu tiên

riêng đối với các nước Hồi giáo. Một số nước coi trọng vai trò của Thổ Nhĩ Kỳ, một số nước khác lại muốn hợp tác với Ai Cập. Hơn nữa, bản thân các nước Hồi giáo đã thường xuyên bất ổn và dường như không chung lập trường với EU trong cuộc chiến chống khủng bố làm cho các nước EU càng khó tìm được tiếng nói chung hơn.

*Năm là*, việc tăng cường sử dụng vũ lực tại các quốc gia Hồi giáo của EU từ năm 2010 đến nay khiến cho cuộc chiến chống khủng bố tại EU trở nên khó khăn hơn. Một số nước EU can thiệp vào cuộc cách mạng Mùa Xuân Libi, nội chiến ở Xyri, Mali và Trung Phi. Đặc biệt khi tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) tự xưng chỉ chia mục tiêu vào Mỹ, Xyri và Iran, Pháp lại chủ động không kích IS, làm thay đổi lớn đến cục diện của cuộc chiến. Chính sự can thiệp của một số nước EU vào nội bộ của thế giới Hồi giáo ở Trung Đông – Bắc Phi đã làm cho những kẻ Hồi giáo cực đoan coi EU là mục tiêu khủng bố nhằm trả đũa cho những hành động quân sự của EU tại nước ngoài.

Tóm lại, cuộc chiến chống khủng bố nói chung và cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng cho thấy song song với quá trình nhất thể hóa châu Âu luôn tồn tại một quá trình quốc gia hóa cao độ. Các nước EU thống nhất với nhau về mục tiêu chống khủng bố, song lại bất đồng về phương thức thực hiện do lợi ích quốc gia của mỗi nước khác nhau. Những giải pháp mà EU đang tiến hành để ngăn chặn khủng bố Hồi giáo cực đoan cho thấy sự thiếu nhất quán, thậm chí khá lúng túng của các nước thành viên. Việc đóng cửa biên giới quốc gia do lo ngại khủng bố và lo ngại dòng người di cư từ năm 2015 đến nay cho thấy EU thiếu đoàn kết và có xu hướng ngã theo chủ nghĩa dân tộc, đề cao quyền lợi quốc gia. Quá trình nhất thể hóa châu Âu vì vậy sẽ tiếp tục gian nan khi nguy cơ khủng bố ngày một cao hơn ở lục địa này.

### **Nguyên nhân dẫn đến hạn chế**

*Thứ nhất*, sự chông chéo về thẩm quyền trong việc chống lại khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU là do đây là vấn đề vừa liên quan tới các yếu tố bên ngoài xâm nhập vào EU - tức phải đối phó bằng chính sách đối ngoại và an ninh chung, nhưng cũng đồng thời diễn ra tại EU và gây ảnh hưởng tới tình hình an

ninh nội địa - tức phải đối phó bằng các biện pháp hợp tác tư pháp và an ninh nội địa. Do tính phức tạp của cuộc chiến chống khủng bố như vậy đã dẫn tới những hướng tiếp cận không đồng nhất trong thực tiễn.

*Thứ hai*, chính sách chống khủng bố của EU bao hàm khối lượng quá lớn các biện pháp chống khủng bố là do tham vọng có phần “phi thực tế” của EU và do EU không phân định rõ thẩm quyền của cấp liên minh và thẩm quyền của từng quốc gia như đã trình bày ở trên. Để đối phó với sức ép của công chúng đối với việc đảm bảo an ninh, EU đã đưa ra hàng loạt các chiến lược, chiến thuật mang tính “hình thức” nhiều hơn là “thực chất”. Sau đó, chính các nước trong EU lại gặp khó khăn trong việc phối hợp do có quá nhiều cấp, nhiều bên tham gia trong khi việc chống khủng bố xuyên quốc gia vốn đã phức tạp.

*Thứ ba*, sự hợp tác yếu kém giữa các cơ quan tình báo EU là do chính phủ các nước không tích cực chia sẻ thông tin, dữ liệu tình báo về khủng bố. Nhiều nước không chịu từ bỏ vấn đề “chủ quyền quốc gia” nên không muốn chia sẻ thông tin tình báo với các nước khác. Các cơ quan tình báo này hoạt động theo phương thức đã có từ nhiều thập kỷ, lộ rõ sự bất cập và không phù hợp với xu thế hiện đại. Họ vẫn muốn tự do hành động và chỉ chấp nhận hợp tác với nhau ở bên ngoài các thể chế EU.

*Thứ tư*, EU chia rẽ trong việc đưa ra chiến lược hợp tác với các nước Hồi giáo để chống khủng bố là do giữa EU và thế giới Hồi giáo có sự khác biệt quá xa và có thể nói là xung đột về lập trường và tư tưởng thì việc hợp tác trong cuộc chiến chống khủng bố sẽ hết sức khó khăn. Điều này cũng thể hiện rõ qua các sự kiện xảy ra đầu năm 2015 tại Pháp. Nếu người Pháp cảm thấy phần nộ trước cuộc tấn công khủng bố nhằm vào tòa soạn tạp chí biếm họa Charlie Hebdo thì cộng đồng người Hồi giáo trên khắp thế giới từ Nigê, tới Palestin và Iran lại xuống đường để chống lại nước Pháp.

*Thứ năm*, việc tăng cường quân sự tại các quốc gia Hồi giáo của EU làm cho cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU trở nên khó khăn hơn là vì những hoạt động quân sự này sẽ kích động hận thù, là động cơ để IS và các nhóm Hồi giáo cực đoan khác thực hiện hành động khủng bố. Những kẻ Hồi giáo cực

đoan tại EU cho rằng hành động khủng bố của chúng là vì những người Hồi giáo “anh em” đang bị tiêu diệt bởi các nước phương Tây tại Trung Đông. Hiện nay, IS đang muốn một EU chia rẽ, thậm chí đổ vỡ để chúng có thể tìm kiếm những chiến thắng tại mặt trận Trung Đông. Để thực hiện âm mưu ấy, sự góp sức của những phần tử Hồi giáo cực đoan tại chính mảnh đất châu Âu là hết sức cần thiết.

#### 2.3.2.2. *Cấp độ quốc gia*

##### **Pháp**

##### **Thành công**

*Thứ nhất*, hàng loạt các chiến dịch truy lùng, vây bắt được thực hiện trên phạm vi toàn lãnh thổ Pháp đã bắt giữ được nhiều nghi can khủng bố và ngăn chặn được nhiều âm mưu khủng bố tiếp theo. Đây là những thành công đáng ghi nhận của Chính phủ Pháp mặc dù trên thực tế khủng bố vẫn diễn ra. Nhờ các chiến dịch điều tra ngăn ngừa các âm mưu khủng bố, Pháp đã phát hiện và ngăn chặn âm mưu tấn công khủng bố nhân dịp Noel và năm mới 2016. Đặc biệt, không thể không nhắc đến thành công của Pháp trong việc đảm bảo an ninh cho Giải Vô địch Bóng đá Châu Âu lần thứ 15 (EURO 2016) tại Pháp. Theo thống kê của Bộ nội vụ Pháp, kể từ sau các vụ tấn công khủng bố tại Paris, tính đến đầu năm 2016, cảnh sát nước này đã tiến hành khoảng 3.000 vụ khám xét, triệu tập gần 350 người, tạm giữ gần 300 người và tổng giam khoảng 50 người [103]. Theo báo cáo năm 2017 của Europol, trong số 718 vụ bắt giữ những kẻ khủng bố thánh chiến tại EU vào năm 2016, Pháp có tới 429 vụ, trở thành nước đứng đầu danh sách về bắt giữ nghi can khủng bố có động cơ tôn giáo [50, tr.22].

*Thứ hai*, theo kết quả cuộc thăm dò dư luận do IFOP công bố ngày 22/11/2016, đa số người dân Pháp đều ủng hộ những biện pháp của nước này chống lại chủ nghĩa khủng bố, trong đó có việc xiết chặt an ninh và kiểm soát chặt chẽ tại các thành phố, biên giới, tước quốc tịch đối với những công dân Pháp có hành vi xâm phạm đến lợi ích quốc gia và có những hành động khủng bố.

##### **Hạn chế**

Thực tiễn triển khai chính sách chống khủng bố Hồi giáo cực đoan của nước Pháp còn nhiều hạn chế. Thực tiễn đó được nhận xét như sau:

*Thứ nhất*, Pháp tiếp tục thất bại trong việc ngăn chặn các cuộc khủng bố (tuy có những thành tựu đạt được như đã trình bày ở trên), đồng thời trên thực tiễn các cuộc khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan ngày càng tàn bạo và đẫm máu hơn cho thấy đây là hạn chế lớn nhất của Pháp. Vụ khủng bố ở Nice (14/7/2016), các vụ tấn công tại Paris (13/11/2015), vụ tấn công tòa soạn Charlie Hebdo (7/1/2015) đều đặt nước Pháp vào tình trạng báo động, căng thẳng về an ninh và gia tăng lo ngại về khủng bố. Nhiều người dân Pháp thậm chí còn mất niềm tin vào khả năng chống khủng bố của Chính phủ Pháp.

*Thứ hai*, Pháp quá chú trọng vào việc kiểm soát an ninh mà chưa chú trọng rằng cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan của Pháp thực chất là cuộc chiến về mặt tư tưởng và lý luận. Pháp thực hiện rất nhiều biện pháp an ninh để ngăn chặn chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan song lại không tìm đến những biện pháp “mềm” để giảm bớt xung đột về giá trị giữa cộng đồng Hồi giáo - coi trọng tôn giáo của họ và cộng đồng bản địa - coi trọng giá trị thế tục của họ. Điều này được thể hiện rõ trên thực tế. Mặc dù lo ngại rằng Charlie Hebdo có thể làm bùng nổ căng thẳng tôn giáo nhưng tòa soạn báo này vẫn theo đuổi tự do ngôn luận, liên tục truyền tải những thông điệp, hình ảnh châm biếm Đấng tiên tri Muhammad. Lẽ ra tạp chí này nên khoanh vùng đối tượng đả kích của họ chỉ là những tổ chức khủng bố Hồi giáo cực đoan như IS và Al-Qaeda, nhưng ở đây họ chế giễu nền tảng tư tưởng của gần 1,6 tỷ người theo đạo Hồi. Hơn thế nữa, sự theo đuổi tự do ngôn luận của Charlie Hebdo lại được nằm trong sự bảo vệ của chính quyền Pháp. Cuộc tấn công vào Charlie Hebdo không chỉ đơn giản là hành động trả thù cho Nhà tiên tri Muhammad, như lời tuyên bố của các thủ phạm, mà nó còn là cách thể hiện sự hận thù đối với các giá trị nhân bản, tự do của Pháp mà Charlie Hebdo chỉ là một đại diện theo một cách nào đó. Như vậy lực lượng an ninh của Pháp chỉ có thể ngăn chặn các âm mưu, các hoạt động bí tình nghi là khủng bố chứ khó có thể ngăn chặn cuộc chiến trong tâm tưởng của những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan.

### **Nguyên nhân dẫn đến hạn chế**

*Thứ nhất*, việc hoạt động thiếu hiệu quả của lực lượng an ninh khiến cho thực tiễn chống khủng bố tại Pháp gặp một số thất bại. Việc bỏ sót các nghi

phạm, coi nhẹ các cảnh báo là nguyên nhân dẫn tới sự thành công của các âm mưu khủng bố. Những kẻ tấn công tòa soạn Charlie Hebdo, những kẻ gây ra chuỗi khủng bố kinh hoàng tại Paris, đều đã từng nằm trong danh sách nghi can, thậm chí đã từng bị thẩm vấn song chúng đều được thả tự do. Bên cạnh hệ thống an ninh lỏng lẻo, kế hoạch cải cách an ninh chậm chạp cũng làm cho các kẻ khủng bố dễ dàng hơn trong việc thực hiện các âm mưu tấn công.

*Thứ hai*, thất bại của Pháp trong việc ngăn chặn các phần tử khủng bố Hồi giáo cực đoan là do chính sách đối ngoại và chính sách chống khủng bố của Pháp. Việc tái gia nhập Bộ chỉ huy quân sự NATO vào năm 2009, sau 43 năm kể từ khi tổng thống Charles De Gaulle quyết định rút ra bởi những tranh cãi về sự ảnh hưởng của Mỹ tại châu Âu, đưa Pháp trở lại với tư cách đầy đủ của Liên minh quân sự này. Từ đây, Pháp đã nổi lên như một trong những nước tiến hành các hoạt động can thiệp quân sự nhiều nhất trên thế giới. Pháp tham gia thực hiện sứ mệnh bảo vệ an ninh tại Ápgannixtan chống lại Taliban và Al-Qaeda; tiến hành hoạt động tình báo ở Xômalì, triển khai các hoạt động quân sự tại Mali, can thiệp vào Libì nhằm lật đổ chính quyền của Tổng thống Gadafi và gần đây là can thiệp quân sự vào Irắc và Xyri để chống lại Daesh và IS.

*Thứ ba*, nước Pháp chưa chú trọng đến cuộc chiến về tư tưởng và lý luận, cuộc chiến đứng sau hàng loạt các sự kiện khủng bố là vì nước Pháp đậm chất “thế tục”. Sau mỗi sự kiện khủng bố, người Pháp lại càng đoàn kết hơn trong việc bảo vệ các giá trị của mình, đặc biệt là giá trị tự do ngôn luận và các giá trị cộng hòa – thế tục. Do quá đề cao giá trị của mình, cùng với sự thiếu linh hoạt trong xử lý vấn đề tôn giáo – vấn đề nhạy cảm bậc nhất đối với cộng đồng Hồi giáo nên nước Pháp liên tiếp hứng chịu các cuộc tấn công khủng bố.

## **Đức**

### **Thành công**

Từ sau sự kiện 11/9 đến cuối năm 2016, ở Đức chưa có những cuộc khủng bố đẫm máu và gây thương vong cao như ở Pháp. Tuy nhiên vào dịp giáng sinh 2016, ngay trước thềm năm mới 2017, nước Đức đã phải chứng kiến một vụ khủng bố được cho là giống với vụ khủng bố tại Nice, ở Pháp khiến 12 người chết và 49

người bị thương. Nghi phạm là người gốc Tuynidi, đang bị Đức trục xuất và hoạt động trong nhóm của giáo sĩ Hồi giáo Ahmad Abdelazziz A tại EU trước đó. Nếu không tính vụ khủng bố trên, thì có thể thấy nước Đức khá thành công trong việc ngăn chặn những vụ tấn công của những kẻ Hồi giáo cực đoan trên đất nước họ. Nhiều kẻ bị tình nghi là khủng bố Hồi giáo cực đoan có liên kết với mạng lưới khủng bố quốc tế đã bị bắt giữ. Đức cũng đã thành công trong việc phát hiện ra hàng trăm kẻ Hồi giáo cực đoan “tiềm năng” chỉ chờ được kích hoạt. Theo báo cáo năm 2017 của Europol, Đức đã bắt giữ 25 tên thánh chiến vào năm 2016 và phá tan nhiều âm mưu khủng bố của chúng với mục tiêu nhắm vào các khu dân cư đông người, các khu trung tâm thương mại, mua sắm sầm uất [50, tr.24].

Ngoài ra, Đức cũng ngăn chặn được việc các chiến binh thánh chiến nước ngoài cung cấp tài chính cho những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan ở Đức hoạt động. Hàng loạt các tài khoản của những kẻ Hồi giáo cực đoan đã bị điều tra và ngăn chặn kịp thời do các nhà chức trách được trao quyền lớn hơn trong việc tiếp cận các dữ liệu tài chính của các nhóm khủng bố. Việc này đã giúp vô hiệu hóa nhiều hoạt động khủng bố có qui mô lớn và mức độ sát thương cao của các nhóm và cá nhân khủng bố.

Việc ngăn chặn khủng bố Hồi giáo cực đoan thành công trong thời gian dài (khoảng hơn 15 năm trở lại đây) của Đức còn do có sự hậu thuẫn của người dân Đức trong tiến trình điều tra, bắt giữ tội phạm. Đây được coi là một thành công của Đức trong cuộc chiến chống khủng bố. Bởi nếu không có sự hậu thuẫn của người dân Đức, các cơ quan an ninh, tình báo của Đức khó có thể kiểm soát được mọi hành vi của những kẻ khủng bố. Ngay cả những người dân mới nhập cư qua con đường tỵ nạn vào nước Đức đã kịp thời cung cấp thông tin khủng bố, thậm chí còn bắt giữ nghi phạm để giao nộp cho cơ quan điều tra của Đức.

### **Hạn chế**

*Thứ nhất*, đó là sự thiếu đồng bộ và nhất quán giữa các cơ quan trong cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan. Điều này thể hiện rõ nhất ở việc không có cơ quan trung tâm hay đầu não thậm chí là một người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phối hợp tất cả các nỗ lực chống khủng bố. Thực tế này dẫn tới

việc thiếu quyết tâm và hành động phối hợp giữa các cơ quan. Ví dụ Văn phòng Liên bang điều tra hình sự (BKA) và Văn phòng Liên bang về Bảo vệ Hiến pháp (BfV) làm việc độc lập với nhau và làm việc độc lập với cả các bang khiến cho việc hợp tác và phối hợp trở nên không có tính khả thi.

*Thứ hai*, chính sách quyết liệt hơn của Đức trong cuộc chiến chống khủng bố bị chỉ trích là “xâm phạm” các quyền cơ bản và quyền tự do cá nhân. Ví dụ việc giới hạn quyền được di chuyển là hành động vi phạm Hiến pháp. Một số đảng Cảnh tả cho rằng luật chống khủng bố mới có thể thổi bùng tình hình hiện nay và tòa án Hiến pháp sẽ bị quá tải do phải xử lý quá nhiều đơn khiếu nại về việc vi phạm quyền tự do cá nhân.

*Thứ ba*, những biện pháp chống khủng bố quyết liệt hơn trong nước cùng với sự phối hợp chặt chẽ hơn với các thể chế quốc tế trong cuộc chiến chống khủng bố của Đức có thể “khiêu khích” những kẻ Hồi giáo cực đoan tại Đức làm cho chúng gia tăng tâm lý và hành động khủng bố hơn.

### **Nguyên nhân dẫn đến hạn chế**

*Thứ nhất*, sự thiếu đồng bộ và nhất quán giữa các cơ quan trong cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan là do theo luật pháp Đức, các cơ quan điều hành lại tách biệt nhau về mặt tổ chức và cấu trúc. Do vậy, việc phối hợp và hợp tác tự động khó có thể diễn ra đối với các cơ quan liên quan. Kết quả là, ngay cả khi những thông tin hữu ích đã được thu thập cũng không được xử lý một cách hiệu quả và nhất quán bởi các cơ quan khác nhau.

*Thứ hai*, chính sách của Đức trong cuộc chiến chống khủng bố bị chỉ trích là “xâm phạm” các quyền cơ bản và quyền tự do cá nhân bởi Đức tăng cường kiểm soát mọi hoạt động của người dân Đức thì đương nhiên sẽ không thể tránh khỏi việc ảnh hưởng đến quyền riêng tư của các cá nhân. Từ khi luật khủng bố được sửa đổi, người Hồi giáo tại Đức có cảm giác bị giám sát mọi nơi, mọi lúc. Họ có cảm tưởng bị coi là đối tượng tình nghi của một vụ khủng bố nào đó do vậy, sự tự do, quyền cơ bản của họ bị xâm hại.

*Thứ ba*, việc tham gia cuộc chiến chống khủng bố quốc tế và đặc biệt là cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan tại Trung Đông của Đức có thể



kích động bạo lực đối với những kẻ Hồi giáo cực đoan tại đây bởi chúng tìm thấy được động cơ chính đáng để nguy hiểm cho hành động khủng bố. Những kẻ Hồi giáo cực đoan tại Đức có thể tìm thấy sự đồng cảm đối với những người Hồi giáo tại nước gốc, cùng với nỗi mặc cảm về thân phận hạng hai vốn có, họ sẽ sẵn sàng tấn công vào chính mảnh đất đã sinh ra và nuôi dưỡng họ (châu Âu).

### **Tiểu kết**

Quá trình EU giải quyết vấn đề Hồi giáo được phân tích chủ yếu trên hai phương diện: phương diện hội nhập của cộng đồng Hồi giáo và phương diện chống khủng bố Hồi giáo cực đoan.

*Trên phương diện hội nhập của cộng đồng Hồi giáo*, chính sách đối với vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo thực chất nằm trong các chính sách hội nhập các cộng đồng thiểu số. Nhìn chung chính sách này còn nhiều bất cập. Cho đến nay, chính sách hội nhập chủ yếu thuộc về trách nhiệm của các nước thành viên hơn là trách nhiệm của EU. *Ở cấp độ liên minh*, EU vẫn chưa đưa ra một chính sách hội nhập chung đối với cộng đồng Hồi giáo, chưa thật sự quan tâm tới vai trò của tôn giáo trong việc định hình tiến trình hội nhập; chưa chú trọng vào việc tạo công ăn việc làm tối thiểu cho họ trên thực tiễn; và mong muốn họ theo giá trị châu Âu hơn là quan tâm đến văn hóa riêng của họ. *Ở cấp độ quốc gia*, chính sách hội nhập của các nước thành viên như Pháp và Đức cũng theo chiều hướng làm thế nào để người Hồi giáo mang thuộc tính của nước sở tại hơn là làm thế nào để người dân nước sở tại trở nên khoan dung và hội nhập với người Hồi giáo; tồn tại quan niệm phổ biến trong một thời gian dài rằng những người nhập cư Hồi giáo là công dân khách mời và mong muốn họ trở về nước gốc thay vì giúp họ hội nhập; quá chú trọng tính đa dạng trong tiến trình hội nhập mà không chú trọng tính thống nhất dựa trên các giá trị chung; thực hiện chủ nghĩa thể tục có phần cứng nhắc và thiếu linh hoạt đã làm cản trở lớn đến tiến trình hội nhập và cuối cùng việc cho phép các cộng đồng thiểu số giữ bản sắc riêng của họ ngay cả khi bản sắc đó đối chọi với giá trị châu Âu có thể dẫn tới việc cực đoan hóa của một số người Hồi giáo.

*Trên phương diện chống chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan*, EU đã đưa ra chiến lược chống khủng bố với 4 trụ cột chính được đánh giá là bước tiến quan trọng trong cuộc chiến chống khủng bố; bảo đảm an ninh cho khu vực Schengen; tăng cường hợp tác quốc tế, đặc biệt với các quốc gia Trung Đông và Bắc Phi vì cuộc chiến chống khủng bố hiện nay đã vượt xa biên giới của EU. Các quốc gia thành viên như Pháp và Đức cũng tích cực tăng cường lực lượng an ninh, tăng ngân sách quốc phòng, tăng cường chia sẻ thông tin tình báo, tăng cường kiểm soát biên giới tạm thời và tăng cường chống khủng bố ở nước ngoài. Mặc dù đã đạt được một số thành công nhất định trong cuộc chiến chống khủng bố nói chung và chống khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng nhưng cuộc chiến chống khủng bố của EU vẫn còn một số hạn chế. *Ở cấp độ liên minh*, đó là sự chông chéo về thẩm quyền và phức tạp về chính sách chống khủng bố; sự hợp tác yếu kém giữa các cơ quan tình báo; sự bất cập của thể chế tư pháp; sự bất đồng trong chiến lược hợp tác với các nước Hồi giáo và cuối cùng việc tăng cường sử dụng vũ lực ở nước ngoài để chống khủng bố chỉ làm cho tình hình căng thẳng thêm và càng có thêm nhiều vụ tấn công khủng bố vào EU để trả đũa cho hành động quân sự của liên minh ở nước ngoài. *Ở cấp độ quốc gia*, tiêu biểu là ở Pháp và Đức, đó là sự thiếu đồng bộ và nhất quán giữa các cơ quan trong cuộc chiến chống khủng bố, sự hoạt động thiếu hiệu quả của lực lượng an ninh và việc tăng cường quân sự ở nước ngoài, đặc biệt tại Xyri đã làm cho IS luôn nhắm vào hai nước này để kêu gọi thánh chiến.

**CHƯƠNG 3:**  
**TRIỂN VỌNG EU GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ HỒI GIÁO**  
**ĐẾN NĂM 2030 VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ**

Trên thế giới, xu hướng đa cực, xu hướng toàn cầu hóa, xu hướng hợp tác và tranh giành quyền lực giữa các trung tâm lớn vẫn là những xu hướng chủ đạo, tác động lớn đến chính trị quốc tế. Trong đó, xu hướng hợp tác để giải quyết các vấn đề toàn cầu, đặc biệt là vấn đề khủng bố vẫn tiếp tục được thực hiện. Tại các nước EU cũng đang chứng kiến những xu thế có thể làm thay đổi đáng kể cục diện chính trị tại EU như sự gia tăng của chủ nghĩa cực hữu, chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa hoài nghi châu Âu. Dưới đây là một số tình hình khu vực và thế giới, là cơ sở dự báo quan trọng cho triển vọng giải quyết các vấn đề Hồi giáo tại EU.

### **3.1. Cơ sở dự báo**

#### ***3.1.1. Sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan trên thế giới và triển vọng giải quyết***

##### ***3.1.1.1. Sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan trên thế giới***

Chủ nghĩa khủng bố nói chung và chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng hoành hành trở lại từ năm 2014 đến nay với tốc độ nhanh hơn đã đe dọa nghiêm trọng sự an toàn và ổn định của cộng đồng quốc tế. Tính chất của chủ nghĩa khủng bố ngày càng khốc liệt, ngày càng man rợ hơn, tàn bạo hơn. Từ hoạt động có chương trình, có tính toán sang kêu gọi các phần tử cực đoan hành động đơn lẻ, sử dụng các vật dụng thông thường gây sát thương cao [19, tr.19-23]. Hành vi khủng bố Hồi giáo được thực hiện bởi các cá nhân đơn độc tồn tại ở nhiều nơi, từ Trung Đông, châu Phi, châu Âu, Trung Á, Kavkaz, Nam Á, đến Đông Nam Á. Xét trong 5 năm trở lại đây, xu hướng khủng bố của các cá nhân đơn lẻ vẫn mạnh nhất ở Trung Đông, đặc biệt là khu vực Irắc, Xyri và bán đảo Ả-rập. Đặc biệt hơn, những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan tiếp tục đào tạo những kẻ liều chết, hay còn gọi là những quả “bom sống”, bởi khi sử dụng những quả bom này chúng có thể gây sát thương cao mà chi phí lại thấp, đặc biệt có thể

không bị rơi vào sự kiểm soát của các cơ quan an ninh vì chúng ngụy trang dưới dạng dân thường.

Hình thái mới của chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan ngày càng trở nên biến tướng khó lường. Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan đã từng bước phát triển từ tổ chức hữu hình trước kia trở thành một hình thái ý thức – tư tưởng khủng bố, chi phối rất nhiều hoạt động của các tổ chức khủng bố địa phương. Chúng chủ trương xây dựng một “biểu tượng tinh thần khủng bố” toàn cầu. Do vậy chúng chĩa mũi nhọn tấn công vào những thành phố có ý nghĩa tượng trưng, trung tâm kinh tế chính trị có sự ảnh hưởng lớn, đô thị có mật độ dân số cao hay các sự kiện đông người tham dự. Những kẻ khủng bố cũng không ngừng “thánh hóa” hệ tư tưởng bằng việc xuyên tạc những câu thơ trong Kinh Koran hoặc những lời nói của nhà tiên tri Muhammad. Từ đây chúng lôi kéo người dân thường vô tội vào cuộc chiến “giữa các nền văn minh” và thực hiện xây dựng một ngôi nhà Hồi giáo chung, một nhà nước Hồi giáo “hoàn toàn thanh tủy” [44, 234-235]. Chúng thể hiện rõ tính quốc tế, tính chính trị và tính bạo lực.

Xu hướng vận động chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan chủ yếu bao gồm việc khuếch trương ảnh hưởng qua các tương tác toàn cầu và ngày càng cực đoan về tư tưởng và gia tăng hoạt động khủng bố.

*Xu hướng thứ nhất: Khuếch trương ảnh hưởng qua các tương tác toàn cầu*

Xu thế toàn cầu hóa mà tất cả các quốc gia đang tiến hành lại chính là môi trường lý tưởng để các nhóm khủng bố xuyên quốc gia phát triển. Hiện nay những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan đang gia tăng khuếch trương ảnh hưởng qua các tương tác toàn cầu và gây nỗi sợ qua các phương tiện truyền thông đại chúng và chiêu mộ binh sỹ qua Internet. Nhận thức được mức độ ảnh hưởng của truyền thông và mạng xã hội, IS đã biết sử dụng mạng xã hội để đăng tải những vụ hành quyết con tin, xử phạt những kẻ không trung thành để răn đe công chúng và gây tiếng vang lớn [96].

*Xu hướng thứ hai: Ngày càng cực đoan về tư tưởng và gia tăng hoạt động khủng bố*

Điều làm nên sự khác biệt của IS so với các tổ chức khủng bố Hồi giáo khác là họ không theo đuổi việc tổ chức các hành động khủng bố gây tiếng vang rồi rút lui. IS theo đuổi việc thành lập một nhà nước Hồi giáo thuần túy, điều mà từ trước đến nay chưa có tiền lệ hoặc chưa tổ chức nào dám làm. Đây là xu hướng mới nhất của chủ nghĩa Hồi giáo khủng bố, mong muốn có một tổ chức nhà nước riêng biệt, quy củ và bài bản hơn. Bên cạnh đó, những hoạt động khủng bố của các IS ngày một đa dạng, mức độ tàn sát ngày càng gia tăng. Tất cả những tội ác của chúng được quy về tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh. Ngoài IS, tổ chức khủng bố al-Qaeda trỗi dậy trở lại được dự đoán sẽ trở thành một mối đe dọa nguy hiểm nhờ hệ tư tưởng cũng như phương pháp tiếp cận linh hoạt.

Tất cả những điều này được dự báo sẽ trở thành nguồn cơn chính gây bất ổn, là hiểm họa đối với sự ổn định lâu dài cũng như an ninh toàn cầu.

*3.1.1.2. Triển vọng giải quyết vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan trên thế giới*

Cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan trên thế giới sẽ còn nhiều khó khăn và diễn biến ngày càng phức tạp. Cuộc chiến này dai dẳng và tương lai còn mù mịt do: số lượng gia nhập lực lượng chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo nước ngoài tăng mạnh và không có dấu hiệu thuyên giảm, tạo thành mối đe dọa nghiêm trọng; những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan ngày càng phát triển chủ nghĩa khủng bố mạng, dùng các mạng xã hội phát tán trào lưu cực đoan trong khi chính phủ không thể kiểm soát toàn bộ hoạt động trên mạng của chúng; phần tử khủng bố “con sói đơn độc” len lỏi khắp nơi trên thế giới, phát động các cuộc tấn công liều chết, không để lại dấu hiệu báo trước nên các chính phủ rất khó ngăn chặn; chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo và tội phạm xuyên quốc gia ngày càng có mối liên hệ mật thiết với nhau và vượt khỏi tầm kiểm soát của các quốc gia; cuối cùng chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan ngày càng tác động mạnh vào thanh niên, thậm chí là trẻ em những tầng lớp dễ bị tổn thương và khó định hướng nhất [125].

Triển vọng hòa bình tại Xyri ngày càng âm đạm làm cho cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan còn rất lâu mới đến hồi kết. Cuộc xung đột tại Xyri trở nên phức tạp mỗi ngày và tương lai của nước này ngày một xấu hơn. Mong muốn các nước tạm thời gác lại mâu thuẫn để tìm tiếng nói chung trong cuộc chiến chống IS ở Xyri chưa bao giờ dễ dàng. Những bất đồng giữa Mỹ và Nga về tương lai của Tổng thống Assad, mối quan hệ phức tạp giữa các nhóm đối lập chống chính quyền và sự thiếu niềm tin giữa các bên tham chiến khiến nhiều người tỏ ra không mấy lạc quan về tương lai hòa bình cho quốc gia Trung Đông này. Cho đến nay, hai thách thức chính ngăn cản quân đội Xyri đẩy lùi các nhóm cực đoan ra khỏi đất nước và mang lại hòa bình lâu dài cho quốc gia Trung Đông này là: có quá nhiều nhiệm vụ trên chiến trường và những bên liên quan đang theo đuổi những lợi ích của riêng mình. Cuộc nội chiến tại Xyri đã bị quốc tế hóa. Thậm chí nếu cuộc chiến kết thúc, những lập trường khác biệt của các bên sẽ chỉ trở nên khó thay đổi hơn. Đây sẽ là mảnh đất màu mỡ cho chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan phát triển và cuộc chiến chống khủng bố của các nước sẽ tiếp tục kéo dài. Hay nói cách khác, ngày nào các quốc gia trên thế giới còn can thiệp vào Trung Đông để bảo vệ, duy trì lợi ích của mình thì ngày đó chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo còn tiếp diễn bởi chỉ có những kẻ bị đàn áp tới mức tuyệt vọng mới tìm đến khủng bố.

### ***3.1.2. Xu hướng phát triển của cộng đồng Hồi giáo tại EU***

Tới năm 2030, cộng đồng Hồi giáo tại EU được dự báo sẽ phát triển mạnh. Cấu trúc của cộng đồng Hồi giáo sẽ có những thay đổi lớn do sự gia tăng của giới trẻ trong cộng đồng này. Theo Trung tâm nghiên cứu Pew, tới năm 2030, cộng đồng Hồi giáo sẽ chiếm khoảng 10% tổng dân số châu Âu [77, tr.122]. Thêm vào đó, những người Hồi giáo mới nhập cư vào EU kể từ sau cuộc khủng hoảng di cư tỵ nạn (từ năm 2014 đến nay) cũng sẽ góp phần làm thay đổi cục diện của cộng đồng này tại Liên minh. Cho đến nay, cuộc khủng hoảng nhập cư không có dấu hiệu kết thúc mà được dự báo sẽ còn tiếp diễn. Khoảng 6,6 triệu người xin tỵ nạn và người di cư bất thường đang đợi để vượt biển Địa Trung Hải đến Châu Âu vào

mùa hè năm 2017 [121]. Phần lớn trong số họ là người Hồi giáo. Cuộc khủng hoảng di cư ở châu Âu hiện nay càng trở nên khó giải quyết hơn khi IS muốn đẩy sự hỗn loạn tại những quốc gia Hồi giáo sang châu Âu như một sự đáp trả cho sự can thiệp của phương Tây vào Trung Đông từ cuối thế kỷ XX đến nay. Việc tràn ngập người tỵ nạn Xyri đa phần là người Hồi giáo sẽ làm trầm trọng hơn những vấn đề Hồi giáo mà EU đang phải đối mặt. Những người Hồi giáo mới đến, phần lớn là trung niên và thanh niên sẽ gặp không ít khó khăn trong việc hội nhập về văn hóa do họ đến từ những nước thiếu dân chủ, thường là những nước độc tài và chuyên chế, nghèo đói, kém phát triển, có những giá trị khác biệt với EU.

Bàn về xu hướng cực đoan hóa của một bộ phận cộng đồng Hồi giáo tại EU, luận án cho rằng trong thời gian tới, xu hướng này sẽ tiếp tục gia tăng mặc dù đây không phải xu hướng chủ đạo. Hiện nay, có khoảng 19 triệu người Hồi giáo tại EU và không ai biết chính xác số lượng người Hồi giáo cực đoan hay Hồi giáo thánh chiến là bao nhiêu người. Nguy cơ khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU lớn tới mức câu hỏi được đặt ra bây giờ không phải là liệu có xảy ra các cuộc khủng bố mới hay không, mà là khủng bố sẽ xảy ra bao giờ và ở đâu.

Các dự báo cho thấy các vụ tấn công khủng bố ở EU tiếp tục gia tăng chủ yếu là do sự hoạt động mạnh mẽ hơn của những “con sói đơn độc”. Đa phần những “con sói đơn độc” này là những phần tử chính trị cực đoan, những kẻ theo chủ nghĩa dân tộc, những kẻ phân biệt chủng tộc và cả những tín đồ Hồi giáo chính thống. Hệ thống thông tin tình báo hiện tại của EU chỉ hữu hiệu trong việc lần ra các mạng lưới khủng bố, trong khi gần như vô tác dụng đối với những kẻ tấn công kiểu “sói đơn độc”. Hơn nữa, tốc độ của những hành động khủng bố theo kiểu “sói đơn độc” ngày càng nhanh, chu kỳ hoạt động ngày càng ngắn. Cho tới khi các cơ quan tình báo, cảnh sát phát hiện ra và tìm được đầy đủ chứng cứ thì hoạt động khủng bố đã hoàn thành. Kết quả là các vụ tấn công khủng bố theo kiểu “sói đơn độc” (trong đó có cả những kẻ Hồi giáo cực đoan) càng có xu hướng gia tăng.

Báo cáo của Europol năm 2017 về nguy cơ và xu hướng của chủ nghĩa khủng bố nêu rõ "bóng ma khủng bố" đang ám ảnh trở lại khi những phần tử cực đoan từng chiến đấu cùng lực lượng nổi dậy trong các cuộc xung đột, như cuộc nội chiến ở Xyri, trở về nước làm tăng mối đe dọa đối với tất cả các thành viên trong khối [50, tr.5-7]. Sự gia tăng của những chiến binh thánh chiến đến hoặc trở về từ những vùng có xung đột sẽ thúc đẩy khả năng tấn công khủng bố ngay trên chính mảnh đất châu Âu. Nguy hiểm hơn, chúng có thể trở thành những ví dụ điển hình, hay những hình mẫu thánh chiến cho những người Hồi giáo có tư tưởng giống chúng.

### ***3.1.3. Tác động của tình hình EU sau Brexit đến quá trình giải quyết vấn đề Hồi giáo của Liên minh***

#### ***3.1.3.1. Khả năng đoàn kết và thay đổi của EU sau Brexit***

Khả năng đoàn kết của EU sau Brexit sẽ ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vấn đề Hồi giáo của EU. Các vấn đề Hồi giáo tại EU càng ngày càng phức tạp do nó liên quan với vấn đề khủng hoảng nhập cư – tỵ nạn, vấn đề chống khủng bố và các vấn đề văn hóa, xã hội khác. Vì vậy một EU chia rẽ sẽ bất lợi hơn với cộng đồng Hồi giáo ở đây. Đưa châu Âu trở lại, tìm một sự đoàn kết chung bắt đầu từ những thành viên quan trọng nhất của EU, vực dậy Liên minh này sau biến cố Brexit sẽ là hy vọng của công dân châu Âu nói chung và cộng đồng Hồi giáo ở đây nói riêng để kịp thời đối phó với các đe dọa nghiêm trọng trên mọi lĩnh vực từ kinh tế cho đến an ninh, đặc biệt là nguy cơ khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan. Tuy nhiên, khả năng đoàn kết của EU sau Brexit không mấy khả quan là do những hệ lụy không mong muốn mà Brexit để lại. *Thứ nhất*, Brexit có thể khiến các nước Ba Lan, Hunggari, Séc, và Xlôvackia – những nước luôn phản đối chính sách nhập cư của EU sẽ được tiếp thêm niềm tin trong việc từ chối nhận người di cư, điều này sẽ gây khó khăn cho kế hoạch đón nhận người nhập cư và càng gây thêm chia rẽ. *Thứ hai*, Brexit sẽ tác động mạnh đến việc can thiệp quân sự để đánh bại IS của EU vì thiếu vắng sự tham gia các chiến dịch chung của quân đội tinh nhuệ Anh và mất khoản đóng góp tới ¼ chi tiêu quốc phòng của EU từ Anh.



*Thứ ba*, Brexit sẽ châm ngòi cho các diễn biến chính trị tại EU như sự chia rẽ Đông-Tây, thậm chí là sự chia rẽ giữa Pháp và Đức do mất đi vai trò trung gian của Anh giữa hai nước. Brexit sẽ làm suy yếu EU, khiến liên minh này trở nên mất cân đối, thậm chí làm EU rơi vào tay các phe cánh cực hữu. Anh rời khỏi EU sẽ làm dấy lên xu thế dân tộc chủ nghĩa và ly khai, làm cho khu vực này trở lại thời kỳ bao gồm các quốc gia riêng rẽ, có thể trở thành mảnh đất của chủ nghĩa phát xít và xảy ra những xung đột thảm khốc như trong thế kỷ XX. *Thứ tư*, Brexit cũng làm suy giảm ảnh hưởng của EU trên toàn cầu bởi Anh là một thành viên có trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, là một cường quốc về quân sự, có khả năng đối phó với các thách thức toàn cầu [21, tr.73-80].

Trong các nguy cơ trên, nguy cơ lớn nhất đối với châu Âu cũng như các quốc gia thành viên sau Brexit là sự chệch hướng, phân mảnh và ích kỷ. Sự phân mảnh có thể tạo ra các nhóm cốt lõi trong EU, chi phối các vấn đề lớn của khối này và có thể sẽ cứng rắn hơn trong việc giải quyết các vấn đề Hội giáo. Lựa chọn rời khỏi EU của Anh là bước thụt lùi lớn nhất đối với nỗ lực tăng cường đoàn kết châu lục sau Thế chiến thứ Hai [14, tr.16]. Liên minh châu Âu (EU) đang phải đối mặt với những khó khăn lớn và toàn diện chưa từng có trong lịch sử kể từ ngày thành lập, đe dọa sự tồn tại của một EU thống nhất với một đường biên giới chung, một đồng tiền chung và sự ổn định về thành viên. Xu hướng ly tâm, xu hướng hoài nghi và xu hướng đề cao chủ nghĩa dân tộc đang dần trở nên phổ biến hơn trong EU. Theo khảo sát được thực hiện bởi Trung tâm nghiên cứu Pew, vào đầu năm 2016, chủ nghĩa hoài nghi châu Âu (Euroskepticism) đang có xu hướng gia tăng trên toàn bộ châu Âu. Khoảng 51% số người tham gia khảo sát ở 10 nước (Hy Lạp, Anh, Thụy Điển, Hà Lan, Đức, Hungary, Ý, Pháp, Ba Lan và Tây Ban Nha) lựa chọn “yêu thích” EU, trong khi 47% bày tỏ thái độ ngược lại. Khoảng 2/3 số người được hỏi ở Hy Lạp và nhiều nước khác cho rằng quyền lực nên được chuyển từ Brussels – nơi tập trung nhiều cơ quan đầu não của EU sang các quốc gia thành viên [75, tr.2-3]. Như vậy, theo nghiên cứu này, nhiều nước EU muốn tập trung vào vấn đề bên trong nước họ hơn là giúp các

nước khác giải quyết vấn đề của họ. Điều này cho thấy tương lai một EU đoàn kết và thống nhất được tiếng nói chung còn khá xa vời.

Bàn về khả năng đoàn kết của EU trong thời gian tới không thể không nhắc đến tương lai của hiệp ước Schengen trước thách thức khủng bố Hồi giáo cực đoan và khủng hoảng di cư – tỵ nạn. Các vụ khủng bố trong năm 2016 đã khiến các chuyên gia an ninh và nhiều công dân EU kêu gọi thắt chặt hơn kiểm soát biên giới để khiến những kẻ khủng bố khó di chuyển từ nước này sang nước khác. Hành động này không giải quyết được những thách thức mà châu Âu đang đối mặt trong dài hạn, ngược lại còn tăng nguy cơ tan vỡ của Khối Schengen [95]. Nếu Khối Schengen sụp đổ, nó sẽ để lại những hậu quả kinh tế nặng nề và mang tính lâu dài.

EU chỉ có thể vận hành nếu các nước thành viên đều tuân theo luật chơi. Một EU đoàn kết, tự chủ là giải pháp cho mọi vấn đề, trong đó có vấn đề Hồi giáo vì vậy không mấy khả thi trong ngắn hạn.

### *3.1.3.2. Quá trình can dự của EU vào các nước Hồi giáo*

Việc can dự của EU tại các nước Hồi giáo đặc biệt là những nước Hồi giáo ở Trung Đông và châu Phi sẽ tạo một cái cớ “chính đáng” cho những kẻ khủng bố Hồi giáo tấn công vào châu Âu và sẽ ảnh hưởng đến triển vọng của quá trình giải quyết vấn đề Hồi giáo ở EU. Một số nước EU có xu hướng can dự sâu hơn vào cuộc chiến tại Xyri và những bất ổn chính trị ở các nước Hồi giáo khác sau hàng loạt vụ khủng bố đẫm máu liên quan đến những kẻ Hồi giáo cực đoan từ năm 2015 đến nay tại chính “lục địa già”. Pháp đã mạnh mẽ hơn trong việc thay đổi chính sách tại Xyri. Cùng với Pháp, nước Đức là đồng minh tin cậy của Pháp trong việc hỗ trợ nước này triển khai các hoạt động quân sự tại Xyri. EU càng can dự sâu hơn vào các xung đột tại các nước Trung Đông và châu Phi, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan sẽ càng tấn công vào các nước trung tâm của EU để “trả thù” cho những “anh, em Hồi giáo” phải bỏ mạng vì cuộc chiến của các nước này tại quê hương họ.

Thêm vào đó, tương lai của chính quyền Xyri như thế nào, sự liên kết của các phiến quân khủng bố ngày càng chặt chẽ và thực dụng sẽ làm cho sự can thiệp của EU vào vùng này cũng phải kéo dài theo. Cuối năm 2017, quân đội chính phủ Xyri tuyên bố chiến thắng tổ chức Nhà nước Hồi giáo (IS) tự xưng, sau khi giải phóng thị trấn Albu Kamal gần biên giới Irắc, nơi được coi là thành trì cuối cùng của IS tại Xyri, nhưng mối lo về IS thì chưa hẳn đã nguôi ngoai. Cuộc chiến chống IS được nhận định vẫn chưa thể kết thúc do nhóm phiến quân có thể hoạt động du kích chống lại quân đội chính phủ Xyri và Irắc. Bên cạnh đó, việc IS mất lãnh thổ không thể chấm dứt các cuộc tấn công khủng bố kiểu "sói đơn độc" bằng súng, dao và xe tải nhằm vào các nước phương Tây và chưa thể kết thúc cuộc chiến tranh trên internet mà chúng đã sử dụng rất hiệu quả trong thời gian qua để kêu gọi thánh chiến. IS có thể "biến hình" và lớn mạnh trở lại bất kỳ lúc nào thách thức an ninh chính trị của các nước Trung Đông và các nước EU sẽ không thể đứng ngoài cuộc.

Hơn nữa, trong EU, sự trỗi dậy và phát triển mạnh mẽ của các đảng cực hữu sẽ tiếp tục tạo sức ép đối với chính phủ trong việc phải chiến đấu với khủng bố bằng vũ lực từ hang ổ (tức là từ các nước Trung Đông và châu Phi). Các đảng trung hữu và cực hữu đã tận dụng tốt các mối đe dọa và hiểm họa phi truyền thống đang hiện hữu đối với EU, đặc biệt là vấn đề khủng bố [4, tr.84] để có thêm lá phiếu ủng hộ của cử tri, song cũng đồng thời đẩy EU can dự sâu hơn vào các vấn đề của các nước Hồi giáo. Tình hình khủng bố Hồi giáo cực đoan tại một số nước EU như Pháp, Đức, Hà Lan đã trở thành một nhân tố thuận lợi cho các đảng cánh hữu trỗi dậy mạnh mẽ. Sự kiện Anh trưng cầu dân ý rời khỏi EU càng tiếp thêm dầu vào lửa, thậm chí một số học giả lo ngại về sự tiến tới cầm quyền lãnh đạo của các đảng này trong tương lai. Những đảng này càng lớn mạnh thì EU càng bị chi phối nhiều hơn trong việc đưa ra các quyết định can thiệp vào các nước Hồi giáo mà phần lớn sự can thiệp sẽ phải mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn.

## **3.2. Xu hướng tác động của vấn đề Hồi giáo đối với chính trị EU đến năm 2030 và triển vọng giải quyết**

### **3.2.1 Xu hướng tác động của vấn đề Hồi giáo đối với chính trị EU đến năm 2030**

#### ***Một là, trên phương diện cố kết cộng đồng trong xã hội EU***

Để tiến tới quá trình nhất thể hóa, EU không thể không tính tới việc gắn kết các cộng đồng trong Liên minh. Trong đó, triển vọng của việc gắn kết cộng đồng Hồi giáo với cộng đồng bản địa EU không mấy khả quan. Nguyên nhân thứ nhất là do vấn đề hội nhập của cộng đồng này khó giải quyết triệt để. Để giúp cộng đồng Hồi giáo hội nhập tốt hơn vào đời sống xã hội EU, liên minh này phải giải quyết cùng lúc rất nhiều bài toán nan giải như bài toán kinh tế, bài toán về khác biệt văn hóa (đặc biệt là sự khác biệt về giá trị), bài toán về an sinh xã hội, bài toán về nhập cư ... Có thể nhận định, EU đều gặp khó khăn khi chạm tới những vấn đề này. Ở cấp liên minh, EU thường né tránh và để các quốc gia giải quyết. Ở cấp quốc gia, mỗi nước lại giải quyết theo một hướng khác nhau. Kết quả là, vấn đề hội nhập của cộng đồng nhập cư được đưa ra bàn thảo song không đi vào thực chất và làm cho triển vọng gắn kết các cộng đồng trong EU không mấy khả quan. Chưa kể, sự chia rẽ trong xã hội EU khi nhìn nhận về cộng đồng này càng thêm sâu sắc hơn bởi việc gia tăng khủng bố Hồi giáo cực đoan từ đầu thế kỷ XXI đến nay. Bên cạnh đó, khi cuộc khủng hoảng di cư – tỵ nạn diễn ra trong thời gian từ năm 2014 đến nay, EU chưa được chuẩn bị về mặt tư tưởng để hội nhập với các cộng đồng bên ngoài khi họ đến và sinh sống trên mảnh đất châu Âu. Tất nhiên, không phải tất cả người nhập cư đó là người Hồi giáo, song nhiều người trong số họ là tín đồ của Thánh Allah do họ phần lớn đến từ những nước Hồi giáo. Cộng đồng này có khả năng sẽ tạo nên thách thức lớn đối với việc cố kết các cộng đồng trong xã hội EU bởi ngay khi họ nhập cư vào đã vấp phải làn sóng bài ngoại và bài Hồi giáo.

### ***Hai là, trên phương diện thực hiện chủ nghĩa thế tục***

Triển vọng của việc thực hiện chủ nghĩa thế tục đối với cộng đồng Hồi giáo tại EU sẽ tiếp tục khó khăn vì vấn đề này được coi là cơ bản nhất đối với cả hai cộng đồng nhưng lại không tìm được tiếng nói chung. Chắc chắn, người dân EU không bao giờ từ bỏ giá trị của họ và người Hồi giáo cũng sẽ luôn theo đuổi giá trị của mình. Với công dân EU, chủ nghĩa thế tục, mà nội dung chính là phân tách quyền lực tôn giáo với quyền lực chính trị là một trong những giá trị cơ bản của họ, là thành tựu của những cuộc đấu tranh chống lại sự thống trị và tha hóa của nhà nước giáo hội và vì vậy họ sẽ không bao giờ từ bỏ giá trị đó. Còn đối với cộng đồng Hồi giáo, tôn giáo là toàn bộ phương cách sống của họ do vậy họ sẽ khó thích nghi được với chủ nghĩa thế tục của EU. Nói cách khác, nếu cộng đồng Hồi giáo chấp nhận chủ nghĩa thế tục, họ sẽ không được thể hiện đặc trưng tôn giáo của họ ở nơi công cộng (như không được đeo khăn trùm đầu, khăn che mặt), phải chấp nhận việc người phương Tây đã kích, chế giễu Thánh Allah hay nhà Tiên tri của họ (như chấp nhận người phương Tây vẽ tranh biếm họa nhà Tiên tri Muhammad). Điều này trong hình dung của người Hồi giáo cũng khó mà chấp nhận được chưa kể đến việc phải thực hiện. Hoặc là EU phải linh động và mềm dẻo hơn đối với việc thực hiện các nguyên tắc thế tục (nhất là việc thể hiện biểu trưng tôn giáo ở nơi công cộng) hoặc là EU sẽ tiếp tục phải đối mặt với việc xung đột về giá trị với người Hồi giáo, đặc biệt là những kẻ Hồi giáo cực đoan, những kẻ luôn coi mục tiêu tấn công vào các giá trị của EU là mục tiêu hàng đầu.

### ***Ba là, trên phương diện đảm bảo an ninh***

Khủng bố Hồi giáo cực đoan sẽ tiếp tục tạo nên những thách thức an ninh tại EU. Nguy cơ khủng bố Hồi giáo cực đoan được cho là sẽ cao bởi sự kỳ thị, phân biệt đối với cộng đồng Hồi giáo có xu hướng gia tăng (mặc dù phần lớn công dân EU vẫn tỏ thái độ yêu mến với người Hồi giáo). Trong khi đó vấn đề kỳ thị này được coi là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tư tưởng cực đoan của một bộ phận thanh niên Hồi giáo tại EU. Cộng đồng Hồi giáo tại EU sẽ tiếp tục trở thành đề tài để truyền thông EU nhắm tới mỗi khi có một vụ khủng

bộ được thực hiện bởi những kẻ Hồi giáo cực đoan. Và chỉ cần có vậy, xung đột âm ỉ giữa hai cộng đồng này lại bùng phát. Mọi sự khoan dung, nhẫn nại lại bị đẩy lùi bởi tâm lý kỳ thị, bởi thành kiến có phần quy chụp. Hậu quả là, càng kỳ thị, thành kiến lại càng kích động bạo lực, an ninh của EU sẽ càng bị thách thức hơn bao giờ hết. Bên cạnh đó, nguy cơ móc nối giữa các phần tử Hồi giáo cực đoan trong EU với các phần tử khủng bố nước ngoài rất cao do sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ thông tin. Hiện nay, EU chưa quan tâm thỏa đáng đến cuộc chiến chống khủng bố trên mạng internet, trong khi IS lại dùng internet như một công cụ hiệu quả để phát tán tư tưởng cực đoan, khủng bố và kích động bạo lực. Trong tương lai, EU cũng không thể kiểm soát tất cả các trang cá nhân trên các mạng xã hội, đây sẽ là cơ hội để IS len lỏi vào EU thông qua thế giới ảo. Kết quả là EU sẽ khó đảm bảo an ninh hơn trong thế giới công nghệ. Chưa kể một khối lượng lớn hàng nghìn chiến binh thánh chiến sau khi được rèn luyện tại những vùng bất ổn ở các quốc gia Hồi giáo sẽ quay trở về EU và tạo nên thách thức an ninh nghiêm trọng. Những chiến binh này được nhận định là đặc biệt nguy hiểm vì chúng đã được tẩy não hoàn toàn, được trang bị vũ khí tinh vi, được trau dồi kỹ năng chiến đấu và được nuôi dưỡng bằng lý tưởng khủng bố. Chúng sẵn sàng thực hiện những hành động dã man nhất và càng làm cho EU chia rẽ, hoảng sợ thì công trạng của chúng càng cao. Một trong những nguy cơ mà EU phải đối diện trong tương lai nữa là nguy cơ những phần tử cực đoan này trở về và mở các trại huấn luyện bí mật, thành lập các tổ chức khủng bố ngay trên chính mảnh đất châu Âu. Chúng có đủ kinh nghiệm tổ chức, nguồn tài chính phong phú từ các tổ chức đầu não, có sẵn hàng trăm kẻ Hồi giáo cực đoan đang tìm kiếm những người như chúng để cấu kết hành động. Vì thế chúng sẽ là những tổ chức khủng bố đặc biệt nguy hiểm. EU sẽ bị tấn công từ trong ra và từ ngoài vào khi những phần tử này liên kết với cả những kẻ Hồi giáo cực đoan tại EU và những kẻ Hồi giáo cực đoan ở ngoài EU. Vì những lý do này, đến năm 2020, một EU bất ổn về an ninh sẽ có nhiều khả năng trở thành hiện thực.

***Bốn là, trên phương diện thay đổi hệ thống chính trị***

Trên phương diện này, đảng cực hữu có tư tưởng đề cao chủ nghĩa dân tộc và bài nhập cư, đặc biệt là bài Hồi giáo sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của công dân EU. Thậm chí, những đảng này còn có thể thách thức vị thế của các đảng truyền thống đang cầm quyền của EU. Kịch bản một số nước EU sẽ bị chi phối mạnh mẽ bởi các đảng này hoàn toàn có thể xảy ra. *Thứ nhất*, việc Anh ra khỏi EU đã là minh chứng cho thấy sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc, xu hướng ly tâm của các nước thành viên EU. Liền sau Anh, một số đảng cực hữu ở các nước đã yêu cầu trưng cầu dân ý về việc ở lại hay rời khỏi EU. Điều đáng nói ở đây, các đảng này lại nhận được sự ủng hộ của rất nhiều công dân EU. *Thứ hai*, công dân EU đang dấy lên niềm thất vọng về cách mà EU xử lý khủng hoảng nợ công và khủng hoảng di cư – ty nạn, sự thất vọng này sẽ là môi trường lý tưởng cho chủ nghĩa dân tộc phát triển. *Thứ ba*, bản thân EU cũng đang chia rẽ, thiếu đoàn kết trong việc giải quyết các công việc nội khối. Chủ nghĩa hoài nghi châu Âu đang là một trong những nhân tố đe dọa đến quá trình nhất thể hóa của EU. Xu thế mong muốn quyền lực được trao cho các quốc gia nhiều hơn đang khiến cho các quốc gia trong EU càng bất đồng hơn khi đưa ra quyết định chung. Sự thiếu đoàn kết, chia rẽ này là điểm yếu của EU và dễ dàng bị những đảng cực hữu lợi dụng để vận động tranh cử trong những cuộc bầu cử tiếp theo. *Thứ tư*, cùng với sự trỗi dậy của đảng cánh hữu là một xu thế khách quan, khó đảo ngược là sự thoái trào của lực lượng cánh tả. Lực lượng cánh tả đang tỏ ra bế tắc, thậm chí là bất lực khi đối diện với các vấn đề lớn của liên minh như vấn đề khủng hoảng nợ công, vấn đề thất nghiệp, vấn đề khủng hoảng di cư. Những giải pháp mà lực lượng cánh tả đưa ra được cho là thiếu thuyết phục, thiếu cơ sở thực tiễn và rất khó thực thi. Sự thoái trào này sẽ tiếp tục tiếp diễn khi những vấn đề nhập cư, khủng bố Hồi giáo cực đoan vẫn tiếp tục là vấn đề nhức nhối trong thời gian tiếp theo và được các lực lượng cánh hữu sử dụng triệt để.

### 3.2.2 Triển vọng EU giải quyết vấn đề Hồi giáo đến năm 2030

#### 3.2.2.1. Đối với việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo

Vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo trong thời gian tới phụ thuộc vào quan hệ giữa cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng bản địa tại EU sẽ phát triển ra sao. Có thể tính tới ba kịch bản cho mối quan hệ của hai cộng đồng này đến năm 2030 như sau:

#### **Kịch bản thứ nhất: xung đột tôn giáo – xã hội**

Cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng bản địa tại EU xung đột với nhau là kịch bản có thể xảy ra cho đến thời điểm trước năm 2030. Quan điểm này đang dần trở nên phổ biến ở các nước EU mặc dù đây không phải là quan điểm chiếm ưu thế chủ đạo. Những người theo quan điểm này thường ủng hộ học thuyết của Huntington cho rằng các mối quan hệ giữa Hồi giáo và Kitô giáo thường là mối quan hệ đầy sóng gió. Xét trong tổng quan chung của lịch sử, mâu thuẫn giữa dân chủ tự do và một số khuynh hướng khác trong thế kỷ XX chỉ là một hiện tượng lịch sử thoáng qua và rời rạc so với mối quan hệ đầy xung đột và kéo dài giữa đạo Hồi và đạo Kitô [8]. Ông thậm chí còn đề cập đến một cuộc chiến tranh theo hình thức mới giữa Hồi giáo và phương Tây: “Cuộc Chiến tranh Lạnh xã hội nảy sinh giữa phương Tây và đạo Hồi, trong đó châu Âu sẽ nằm ở tuyến tiền duyên” [8, tr.297]. Ông cho rằng chiến tranh lạnh xã hội với đạo Hồi sẽ phục vụ cho việc củng cố bản sắc châu Âu ở khắp nơi.

Kịch bản xung đột này cũng có nhiều khả năng xảy ra vì dưới tác động của toàn cầu hóa, các dân tộc có xu hướng “phản tư văn hóa” tức là bảo vệ bản sắc riêng. Với nền văn minh châu Âu, họ đang xây dựng một bản sắc chung, bản sắc đó trước hết phải lấy Kitô giáo làm nền tảng, sau đó là lịch sử, dòng giống, địa lý. Hồi giáo vẫn là cái *khác*, người Hồi giáo vẫn bị coi là *cộng đồng hải ngoại*, *kẻ khách* trên quê hương, đất nước của họ. Tần suất, mức độ, phạm vi của xung đột có khi còn mạnh mẽ hơn vì chưa bao giờ người ta chứng kiến thế giới Hồi giáo nói chung và cộng đồng Hồi giáo tại châu Âu nói riêng lại lâm vào bế tắc như hiện nay. Chưa kể, với sự phát triển của khoa học công nghệ và truyền thông



như hiện nay thì chỉ cần một phần nhỏ kẻ cực đoan trong số khoảng 15 triệu người Hồi giáo tại EU thực hiện khủng bố cũng có thể thổi bùng lên xung đột giữa hai cộng đồng này.

***Kịch bản thứ hai: tồn tại “song song”, tách biệt***

Cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng bản địa tại EU cùng tồn tại nhưng tách biệt nhau. Đây là tình trạng diễn ra trong suốt thời gian qua. Các cộng đồng Hồi giáo tồn tại giống như những ốc đảo tách biệt khỏi xã hội EU. Nhất là những vùng ngoại ô của các thành phố lớn, nơi tập trung đông người Hồi giáo, sự xa lánh với dòng chảy xã hội EU lại càng thể hiện rõ.

Vốn chỉ quen coi họ là công dân khách mời, EU đã thừa nhận sự có mặt của họ nhưng lại không coi trọng việc hội nhập họ, cho đến khi bạo loạn, khủng bố xảy ra EU mới xem lại cách tiếp cận các cộng đồng nhập cư thiểu số của mình. Bài toán đặt ra là làm sao có thể hội nhập được họ? Làm sao chiếm được trái tim và khối óc của họ? trong khi sự khác biệt giữa các giá trị của phương Tây và Hồi giáo là quá lớn. Liệu châu Âu có dám từ bỏ quyền tự do ngôn luận để thỏa hiệp với Hồi giáo? Liệu Hồi giáo có dám từ bỏ đức tin của mình để chạy theo giá trị tự do của phương Tây? Ngay cả khi cả hai bên tôn trọng sự khác biệt thì cũng khó mà hội nhập được. Đụng độ giá trị vẫn xảy ra khi có bất cứ một hành động thiếu thận trọng nào, nhất là đối với Hồi giáo, một tôn giáo nhạy cảm bậc nhất. Do vậy, khả năng tồn tại tách biệt vẫn là khả năng chủ yếu trong thời gian ngắn hạn vì để thay đổi cả một thực trạng có hàng chục năm không phải là điều dễ dàng.

***Kịch bản thứ ba: hội nhập tôn giáo – xã hội trong EU***

Cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng bản địa tại EU hội nhập trên cơ sở tôn trọng nhau. Đây là triển vọng tốt đẹp nhất mà châu Âu đang hướng tới. Triển vọng này dựa trên cơ sở người ta tin rằng xu thế ưu tiên phát triển kinh tế, thúc đẩy dân chủ sẽ là động cơ giúp cho cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng EU chung sống hòa bình.

Triển vọng này được các học giả theo trường phái dân chủ ủng hộ. Trong đó không thể không kể đến Benazir Bhutto nguyên Thủ tướng Pakistan, người đã

dành cả đời để đấu tranh cho dân chủ và tìm cách hòa giải giữa Hồi giáo và phương Tây. Benazir Bhutto cho rằng “dòng chảy chủ đạo của lịch sử trong thế kỷ XXI sẽ là: phát triển kinh tế sẽ dẫn đến những đòi hỏi về dân chủ và tự do cá nhân ... Sẽ không thể có sự xung đột liên văn minh giữa văn minh Hồi giáo và văn minh phương Tây nếu Dân chủ được thể chế hóa tại thế giới Hồi giáo. Dân chủ sẽ triệt tiêu chủ nghĩa cực đoan và cuồng tín, đồng thời sẽ xóa bỏ các nguy cơ xung đột” [1, tr.311].

Một lý do nữa để lạc quan về mối quan hệ này là dưới góc độ toàn cầu, các cuộc xung đột giữa các cộng đồng Hồi giáo và các cộng đồng Phương Tây chỉ chiếm một phần nhỏ trong tổng số các cuộc xung đột liên quan tới các cộng đồng Hồi giáo khác nhau. Thực tế này cũng trái với những tiên đoán của Huntington về sự xung đột giữa Hồi giáo và phương Tây sẽ là vấn đề trung tâm của chính trị quốc tế. Đối với nhiều người Hồi giáo tri thức, học thuyết của Huntington là lời *tiên tri tự thân* tức là vốn không có xung đột văn minh giữa Hồi giáo và phương Tây nhưng vì những lời tiên đoán đó mà đôi khi trở thành sự thật.

Một cơ sở khác để tin tưởng vào mối quan hệ tốt đẹp này là trong kinh Koran tư tưởng chung sống hòa bình cũng được ca ngợi rất nhiều lần: “Ôi con người, ta đã tạo ra các ngươi từ một cặp đàn ông và đàn bà và biến các ngươi thành các quốc gia và bộ tộc để các ngươi có thể hiểu biết lẫn nhau”. Trở lại với thế kỷ VII, khi đón tiếp những vị khách Kitô tới thăm, thiên sứ Muhammad đã mời họ vào cầu nguyện trong thánh đường Hồi giáo ở Medina. Ngày nay, trong bối cảnh có nhiều sự căng thẳng giữa Hồi giáo và phương Tây, nhưng người ta vẫn bắt gặp những cử chỉ tương tự. Một số nhà thờ Kitô giáo tại EU đã mời tín đồ Hồi giáo vào làm lễ khi thấy họ phải cầu nguyện ngoài đường vì thánh đường chật chội.

### ***Nhận xét***

Trong ba kịch bản trên, kịch bản số hai có khả năng diễn ra cao hơn. Kịch bản số một ít có khả năng xảy ra vì trên thực tế số lượng những cuộc tấn công khủng bố có động cơ tôn giáo (Hồi giáo) mặc dù có gia tăng nhưng chưa phải là

nhiều so với các cuộc tấn công khủng bố của những phần tử cực đoan khác (như của các phần tử cực tả hay phần tử cực hữu, các phần tử theo chủ nghĩa Phát xít kiểu mới ...). Xung đột tới mức cao trào, lan tỏa khắp châu lục và đẩy thành cuộc chiến tranh giữa các nền văn minh thì rất khó xảy ra vì cho đến nay tuy lực lượng cánh hữu đang trỗi dậy nhưng lực lượng cánh tả vẫn còn mạnh và vẫn nắm giữ quyền lực chính trị của nhiều nước lớn, chưa kể thế lực yêu chuộng hòa bình tại châu lục luôn sẵn sàng bùng lên để bảo vệ an ninh cho EU. Kịch bản số ba, kịch bản về sự hội nhập tốt đẹp giữa cộng đồng Hồi giáo và cộng đồng cũng khó xảy ra cho đến trước năm 2030. Thực tế qua những năm tháng được cho là “hòa bình” và “yên ổn” nhất (vài chục năm trước thế kỷ XXI và từ năm 2005 đến năm 2014 – thời kỳ tạm lắng những hành động khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan) thì cộng đồng Hồi giáo tại EU thực chất vẫn chưa hội nhập toàn diện vào xã hội EU. Họ vẫn sống song song và tách biệt với xã hội EU. Chính vì vậy để thay đổi thực trạng này là điều vô cùng khó khăn. Từ những phân tích trên, có thể thấy kịch bản số hai có khả năng xảy ra cao hơn. *Thứ nhất*, do đặc điểm sống tập trung chủ yếu ở những thành phố lớn và lại sống trong những vùng đường như chỉ dành riêng cho cộng đồng Hồi giáo nên khả năng cộng đồng này hội nhập toàn diện vào dòng chảy xã hội EU dường như còn rất hạn chế. *Thứ hai*, cộng đồng này lại trung thành tuyệt đối với đức tin và giá trị của Hồi giáo, vốn khác biệt với tinh thần tự do, dân chủ, bình quyền rất đặc trưng của phương Tây nên cũng làm cho quá trình hội nhập diễn ra khó khăn hơn. Trong quan điểm của nhiều người châu Âu, Hồi giáo vẫn là nền văn hóa xa lạ với văn hóa Kitô của họ, vì vậy họ khó có thể chấp nhận sự hiện diện của cộng đồng này, nhất là trong bối cảnh gia tăng khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan hiện nay.

Tại mỗi quốc gia, mức độ hội nhập của cộng đồng Hồi giáo không có sự đồng đều do những khác biệt về lịch sử, văn hóa, kinh tế, chính trị của mỗi nước. Đến năm 2030, tại Pháp vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo được cho là sẽ khó giải quyết hơn vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại Đức. Cụ thể:

## **Pháp**

Trong các nước ở EU, có lẽ Pháp là nước có ít triển vọng nhất trong việc giải quyết việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo một cách hiệu quả. *Thứ nhất*, nước Pháp sẽ không bao giờ từ bỏ nguyên tắc thế tục, một giá trị cơ bản và quan trọng nhất của nước Pháp. Nguyên tắc thế tục đang làm cho Pháp gặp nhiều vấn đề trong việc hội nhập người Hồi giáo. Nguyên tắc này đã vô tình làm căng thẳng hơn những xung đột giữa người Hồi giáo thiểu số và người Pháp bản địa. *Thứ hai*, thực trạng cộng đồng Hồi giáo sống tại Pháp trong các khu biệt lập dành riêng cho họ sẽ khó có thể thay đổi. Hay nói cách khác khó có thể xóa bỏ những khu này, và cho họ sống xen kẽ với người Pháp bản địa để gia tăng sự hội nhập vì điều này sẽ gây nên nhiều xáo trộn. Chính những khu “ốc đảo” này, làm cho người Hồi giáo ở Pháp luôn có cảm giác bị gạt ra ngoài lề xã hội, khiến cho họ càng mặc cảm tự ti về thân phận “hạng hai” của họ. Việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo sẽ là thách thức lớn đối với Pháp. *Thứ ba*, bản thân một số người Pháp không dễ dàng thay đổi quan điểm kỳ thị, phân biệt chủng tộc đối với người Hồi giáo vốn đã tồn tại từ trong quá khứ và ngày nay lại bị thổi bùng lên bởi các vụ khủng bố. Việc một số người Pháp chối bỏ họ khi tuyển dụng hay xa lánh họ khi va chạm nơi công cộng đều làm cho quá trình hội nhập của người Hồi giáo trở nên khó khăn hơn bao giờ hết.

## **Đức**

Quá trình hội nhập của người Hồi giáo ở Đức trong thời gian tới sẽ khó khăn hơn do nước này có đông người Hồi giáo mới xin cư trú qua con đường nhập cư – tỵ nạn và sự nổi lên mạnh mẽ của các đảng cực hữu theo tư tưởng bài nhập cư, bài Hồi giáo đang thách thức đến sự thành công của Đảng cầm quyền. Tuy vậy, quá trình này sẽ ít căng thẳng và xung đột hơn bởi Chính phủ Đức trong việc tiếp nhận người tỵ nạn đã lay động được những người Hồi giáo sống ở đây từ lâu và mới đến đây, giúp cho họ có động lực và niềm tin vào một nước Đức giàu trách nhiệm và có thể tạo công ăn việc làm cho họ. Hơn nữa, mặc dù ở Đức có những khu hầu như chỉ dành cho người Hồi giáo sinh sống nhưng không

phải là tình trạng phổ biến như ở Pháp. Phần lớn, người Hồi giáo sống xen kẽ cùng người dân Đức và họ có đóng góp tích cực cho xã hội Đức qua các thế hệ. Chính vì vậy, nước Đức dễ dàng hơn trong việc tiếp cận với vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo ở đây. Cuối cùng, nước Đức đã chú trọng hơn đến vấn đề hội nhập của người người nhập cư và đưa ra chính sách hội nhập vào năm 2004, việc này giúp nước Đức giải quyết vấn đề hội nhập của người Hồi giáo tốt hơn trong thời gian tới.

#### 3.2.2.2. *Đối với việc chống khủng bố Hồi giáo cực đoan*

Triển vọng giải quyết vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan của EU được tính đến qua ba kịch bản:

***Kịch bản thứ nhất: chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan sẽ suy yếu, thậm chí bị đẩy lùi hoàn toàn***

Đây là kịch bản tốt đẹp nhất mà các nước EU đều muốn hướng tới, song cũng là kịch bản khó xảy ra nhất. Khủng bố Hồi giáo cực đoan sẽ tiêu biến nếu gốc rễ hay nguồn cơn của loại hình khủng bố này được giải quyết triệt để. Tuy nhiên những nguyên nhân chính dẫn đến khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU hiện nay đều khó có thể giải quyết được đó là vấn đề kinh tế của cộng đồng Hồi giáo nhập cư ngày một bế tắc do tác động của khủng hoảng kinh tế; đó là sự khác biệt giá trị mang tính lịch sử, lâu dài và khó dung hợp giữa hai tôn giáo lớn Kitô giáo và Hồi giáo; đó là tâm lý bài ngoại, bài Hồi giáo ăn sâu, bám rễ vào tiềm thức của công dân EU khó có thể thay đổi. Ngoài ra, những yếu tố khác như sự phát triển của khoa học công nghệ tạo điều kiện cho chủ nghĩa khủng bố phát triển, sự mất đoàn kết của EU đối với việc giải quyết khủng hoảng di cư, sự trỗi dậy của tư tưởng cực hữu có xu hướng bài ngoại và sự lớn mạnh của tinh thần hoài nghi châu Âu ... đều có thể thổi bùng lên mọi sự khác biệt giữa hai cộng đồng này, đều góp phần khoét sâu hố ngăn cách giữa họ và có thể kích hoạt những kẻ Hồi giáo cực đoan khiến chúng sẵn sàng tiến hành bạo lực đẫm máu trên chính mảnh đất chúng sinh ra và lớn lên bất kỳ lúc nào. Do vậy, nếu cho

rằng trong tương lai, khủng bố sẽ thuyên giảm, thậm chí không còn tồn tại ở EU nữa sẽ khó trở thành hiện thực.

***Kịch bản thứ hai: chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tiếp tục diễn ra với tần suất như hiện trạng***

Như hiện trạng thì các vụ tấn công khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan thường nhằm vào những thành phố lớn, mang tính biểu tượng của châu Âu với tần suất từ một đến hai vụ trong một năm tại những thành phố lớn đó. Những vụ tấn công này có thể tiếp diễn trong tương lai vì chúng dễ tiến hành, thường do một cá nhân cực đoan thực hiện, dùng những phương tiện sẵn có. Ví dụ, vụ khủng bố ở Nice, Berlin, London, Stockholm trong 2 năm 2016 và 2017 đều được thực hiện bởi một kẻ Hồi giáo cực đoan với cách thức giống nhau: dùng xe tải lao vào đám đông trong ngày Quốc khánh, trong dịp Giáng sinh hoặc khu phố dành cho người đi bộ. Những vụ khủng bố lẻ tẻ này tuy có thể không gia tăng về tần suất và mức độ nhưng vẫn tiếp tục xảy ra. Ngoài việc dễ thực hiện như trên thì lý do chính là EU không giải quyết được tận gốc việc khiến cho những người Hồi giáo sinh ra và lớn lên tại châu Âu trở nên mất hết hy vọng, thành những kẻ cực đoan. EU không thể giải quyết được nạn phân biệt đối xử đang gia tăng vào người Hồi giáo do đây là một phần trong tính cách có từ trong lịch sử của một số người châu Âu, thường khó dung hợp với những gì bị coi là “khác”; do sự phát triển của cánh hữu có tư tưởng bài nhập cư, bài Hồi giáo; và do thực tế rằng có nhiều kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan tấn công người dân châu Âu khiến một số người có cảm giác rằng cứ khủng bố là gắn với Hồi giáo. Khi người Hồi giáo càng bị gạt ra ngoài lề xã hội họ sẽ càng dễ bị cực đoan hóa hơn. Thực trạng này sẽ còn tiếp diễn còn do tính chất của Liên minh. Liên minh châu Âu là mô hình liên kết đặc biệt dựa trên sự kết hợp giữa mô hình “tổ chức liên chính phủ” và mô hình “siêu quốc gia” gồm 28 quốc gia thành viên. Do vậy, thách thức đầu tiên đối với EU trong bất cứ một vấn đề nào đó là sự quá đa dạng trong quan điểm, văn hóa, hệ thống pháp luật, chính sách của các nước thành viên. Sự đa dạng đó sẽ cản trở đến việc giải quyết vấn đề khủng bố vốn đã quá phức tạp. *Cuối cùng*, việc tiếp

tục đánh bom Xyri để tiêu diệt IS sẽ càng làm cho cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan của EU bế tắc hơn. Bạo lực càng gia tăng ở Xyri, thì mong muốn trả thù và tấn công châu Âu sẽ càng lớn hơn. Cuộc chiến chống khủng bố này được cho là tệ hơn cả thực trạng khủng bố tại châu Âu. Cuộc chiến được tiến hành chủ yếu là do các nhà cầm quyền lo sợ bị cánh hữu cho là yếu đuối và cúi đầu trước khủng bố vì vậy không giải quyết nguyên nhân gốc rễ của khủng bố Hồi giáo cực đoan. Cuộc chiến này nếu có giành thắng lợi thì cũng chỉ trong ngắn hạn do: vũ khí của cuộc chiến là những phi cơ chiến đấu chứ không phải là những chuyên gia về thương thuyết, về nền văn hóa Ả-rập, về khủng bố. Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo có thể bị suy yếu, phân rã xong chúng sẽ nhanh chóng hợp lại nhờ tác động của toàn cầu hóa và có thể quay trở lại bất kỳ lúc nào tấn công mạnh mẽ hơn vào châu Âu. Càng ném bom thì tình hình sẽ càng trầm trọng thêm. Những tay Thánh chiến sau khi được tôi luyện ở Trung Đông và trở về sẽ làm cho tình hình an ninh ở đây bất ổn hơn hoặc chúng có thể kích động chính những phần tử Hồi giáo cực đoan ở EU đứng lên Thánh chiến, do vậy, khủng bố sẽ còn tiếp diễn, ít nhất thì như hiện trạng ngày nay.

***Kịch bản thứ ba: chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan lan rộng, thậm chí vượt ngoài kiểm soát***

Kịch bản này được đánh giá là tồi tệ nhất trong ba kịch bản. Viễn cảnh EU trở thành mảnh đất của Thánh chiến, nơi hoạt động mạnh mẽ của các tổ chức khủng bố Hồi giáo cực đoan và những con sói đơn độc, khủng bố diễn ra ở mọi nơi và có thể diễn ra bất kỳ lúc nào không phải không có cơ sở. *Thứ nhất*, bản thân chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan tại EU ngày càng biến tướng, tinh vi và khó lường. Hoạt động của những con sói đơn độc có thể vô hiệu hóa mọi nỗ lực kiểm soát an ninh và do vậy có thể những kẻ Hồi giáo cực đoan sẽ nhân rộng mô hình khủng bố này. *Thứ hai*, ngày càng có nhiều người Hồi giáo trở nên bất mãn với xã hội sở tại và trở nên cực đoan, bạo lực do tình hình kinh tế ngày càng khó khăn tại các nước EU và xu hướng bài ngoại gia tăng tại khu vực này. *Thứ ba*, ngoài những kẻ khủng bố len lỏi vào dòng người di cư, tỵ nạn, thì bản thân

những người di cư, tỵ nạn (đặc biệt từ năm 2014) sau khi đến được vùng đất hứa nhưng không tìm được việc làm, không có nơi trú ngụ sẽ dễ dàng chuyển sang tư tưởng khủng bố. Đây là nguy cơ khủng bố đáng lo ngại bởi lẽ khả năng EU giúp những người này tái ổn định cuộc sống là hết sức khó khăn do liên minh này còn chưa giải quyết được sự mất đoàn kết trong nội khối về vấn đề nhập cư, khủng hoảng nợ công, nạn thất nghiệp và hàng loạt các vấn đề an sinh xã hội khác. Khủng bố là con đường duy nhất để lựa chọn vì họ không thể quay về nước gốc, không thể tiếp tục sống trong những khu tỵ nạn thiếu đủ mọi thứ mà không có tương lai. *Thứ tư*, EU không thể kéo dài mãi việc ngưng thực hiện Hiệp ước Schengen, kiểm soát lâu dài việc tự do đi lại, tự do hành động để ngăn chặn khủng bố, bởi như vậy EU sẽ phải đối diện mạnh mẽ hơn với sự sụp đổ của cả một liên minh. Một khi quyền tự do đi lại được tái thiết lập thì những kẻ khủng bố càng dễ dàng hoạt động hơn, quy mô tấn công sẽ được mở rộng hơn. Kết quả là khủng bố sẽ lan rộng và khó kiểm soát, ngăn chặn hơn.

### ***Nhận xét***

Trong ba kịch bản trên, kịch bản số hai có khả năng diễn ra cao hơn. Kịch bản này rất gần với thực tế. Bên cạnh những kẻ khủng bố theo tư tưởng cực hữu, cực tả hoặc theo chủ nghĩa phát xít kiểu mới ... thì những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan cũng đang làm cho tình hình an ninh tại EU trở nên bất ổn. Vấn đề khủng bố là vấn đề toàn khu vực, thậm chí toàn cầu nên khó giải quyết triệt để. Khủng bố Hồi giáo cực đoan cùng với những loại hình khủng bố trên đã trở thành một vấn đề hiện diện khách quan trong xã hội EU cho thấy mặt trái của quá trình phát triển của EU. Người dân EU cũng dần phải quen với tình trạng này. Khủng bố sẽ khó có thể đẩy lùi hoàn toàn do vậy vấn đề là mức độ, tần suất của chúng có gia tăng hay thuyên giảm đi không. Trong bối cảnh đến năm 2030, kinh tế của EU được dự báo sẽ gặp khó khăn khi Anh ra khỏi EU làm mất đi nguồn hỗ trợ to lớn cho EU, khủng hoảng nợ công sẽ có thể lan rộng, chưa kể một số nước có tư tưởng rời khỏi EU ... sẽ làm cho vấn đề kinh tế của người Hồi giáo vốn đã khó khăn sẽ lại càng khó khăn hơn. EU sẽ phải tiếp tục chứng kiến



những vụ khủng bố đầu đó tại các thành phố lớn bởi những người Hồi giáo thất nghiệp, bất mãn với xã hội. Song chủ nghĩa khủng bố của những kẻ Hồi giáo cực đoan tại EU khó có thể lan rộng mạnh mẽ tại EU hay có thể biến EU thành chảo lửa của cuộc chiến khủng bố bởi EU là một trung tâm quyền lực lớn, có đủ sức mạnh cứng và sức mạnh mềm để ngăn chặn chủ nghĩa khủng bố nói chung và chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng.

Tại mỗi quốc gia, triển vọng giải quyết vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan cũng khác nhau. Tại nước Đức, vấn đề hội nhập của cộng đồng Hồi giáo diễn ra tốt hơn nên việc ngăn ngừa và chống khủng bố Hồi giáo cực đoan diễn ra hiệu quả hơn. Trong khi đó, việc hội nhập của cộng đồng Hồi giáo tại Pháp lại khó khăn hơn do đặc điểm thế tục có phần “cứng rắn” của Pháp nên triển vọng giải quyết vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan sẽ gian nan hơn. Cụ thể:

### **Pháp**

Triển vọng của việc giải quyết khủng bố Hồi giáo cực đoan tại Pháp không mấy sáng sủa. Lý do lớn nhất là do bất công xã hội, kỳ thị tôn giáo và phân biệt chủng tộc càng ngày càng có dấu hiệu gia tăng đối với người Hồi giáo ở quốc gia này. Chính sự kỳ thị và phân biệt đó làm cho thanh niên Hồi giáo ở Pháp kém thích nghi, ít hội nhập với xã hội sở tại và khó tìm việc làm hơn. Thất nghiệp là nguyên nhân lớn để một bộ phận thanh niên Hồi giáo Pháp trở nên mất phương hướng và luôn đối mặt với ý nghĩ bản thân họ trở nên vô dụng. Bất kỳ một con đường nào để họ có thể tìm lại giá trị của bản thân đều có thể trở thành giải pháp, kể cả con đường cực đoan hóa. Cùng với đó, mức sống thấp của những thanh niên Hồi giáo thế hệ thứ hai và thứ ba là môi trường để tư tưởng cực đoan có thể chiếm lĩnh và giúp cho những kẻ khủng bố của IS hay của các tổ chức khác chiêu mộ chiến binh thánh chiến. Tất cả tình trạng trên đều khó giải quyết triệt để, thậm chí đang có chiều hướng gia tăng do hàng loạt các vụ tấn công khủng bố nhằm vào nước Pháp của những kẻ Hồi giáo cực đoan gần đây.

Hơn nữa, ảnh hưởng của các đảng cực hữu tại Pháp cũng khiến tình hình trở nên căng thẳng hơn, tương lai của cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực

đoan càng gặp nhiều khó khăn. Việc các đảng này kêu gọi chống lại người Hồi giáo, trục xuất họ ra khỏi nước Pháp, coi họ là mối nguy hiểm đe dọa văn hóa Pháp càng ngày càng nhận được sự ủng hộ của một số người Pháp (mặc dù chưa là xu thế chính) đã đẩy nước Pháp vào tình thế khó khăn hơn trong cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo.

Chưa kể đến việc, Pháp tiếp tục là đích ngắm của các phiến quân khủng bố do nước này tham gia liên minh chống IS, khiến cho nước Pháp trở thành "cái gai" trong mắt lực lượng Hồi giáo cực đoan. Paris vẫn được nhận định là mục tiêu lý tưởng để khủng bố tấn công sau nhiều vụ thảm sát gây chấn động thế giới.

Và cuối cùng, nước Pháp sẽ tiếp tục gặp khó khăn trong cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan là do bộ máy an ninh nước này đã bắt đầu có tình trạng quá tải vì chiến dịch tăng cường hoạt động kéo dài quá lâu từ năm 2015 đến nay. Gần như cả bộ máy bảo vệ an ninh của Paris đã vào cuộc với chiến dịch tình trạng khẩn cấp mà chưa thu được tín hiệu tích cực. Những chiến dịch này rõ ràng không thể kéo dài mãi, trong khi những kẻ khủng bố lại có thừa sự kiên nhẫn để chờ đợi thời cơ. Hơn nữa, mục tiêu của những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan đâu chỉ là những nơi được giám sát chặt chẽ. Chính những hoạt động rầm rộ như vậy là giúp bọn khủng bố dễ dàng đối phó hơn.

### **Đức**

Cho đến nay, khủng bố nói chung và khủng bố Hồi giáo cực đoan nói riêng vẫn nằm trong tầm kiểm soát của Đức. Mặc dầu, Đức tiếp nhận khoảng hơn 1 triệu người di cư – tỵ nạn, song cho đến nay mới có một cuộc khủng bố đẫm máu diễn ra ở quốc gia này vào hôm 19/12/2016, tại khu chợ Giáng sinh ở Berlin. Những vụ việc khác liên quan đến Hồi giáo cực đoan trước đó tại Đức có tỷ lệ thương vong chưa cao. Chính vì vậy, trong vài năm tới, người ta có cơ sở để hy vọng nước Đức có thể vẫn kiểm soát tốt được tình hình này.

Không thể không loại trừ khả năng những kẻ khủng bố trà trộn vào dòng người di cư đến nước Đức, song chính những người di cư này đã giúp cảnh sát Đức phát hiện và bắt giữ một số nghi can khủng bố. Điều này giúp nước Đức ngăn

chặn được các vụ tấn công của chúng. Ngoài ra, Đức cũng có kế hoạch rõ ràng về việc tiếp nhận những người di cư. Theo Der Spiegel, số tiền 93,6 tỷ Euro (khoảng hơn 106 tỷ USD) sẽ được giải ngân từ năm 2016 đến hết năm 2020 cho công tác tiếp nhận, hỗ trợ người tỵ nạn hội nhập cộng đồng và giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của cuộc khủng hoảng tỵ nạn [109]. Có thể, Đức sẽ không thể giải quyết nhanh chóng các đơn xin tỵ nạn và làm cho một số người di cư đến đây thất vọng, dễ nảy sinh tư tưởng cực đoan, song Đức vẫn đủ khả năng kiểm soát tình hình.

Ngoài ra, không thể không loại trừ khả năng những thanh niên Hồi giáo sinh ra và lớn lên ở Đức đi theo tư tưởng cực đoan, song nhìn chung số này không nhiều và khó thực thi hành động khủng bố vì lực lượng an ninh của Đức mạnh và luôn nhận được sự hậu thuẫn của những người Hồi giáo ôn hòa. Tư tưởng cực đoan khó có thể phát triển mạnh ở Đức, vì nước này quan tâm đến việc giáo dục, tạo công ăn việc làm, đời sống sinh hoạt tôn giáo của họ mặc dù sự quan tâm này vẫn có những bất cập nhất định. Hơn nữa, thể chế thể tục tại Đức không quá khắt khe như ở Pháp, nước Đức từ lâu đã đóng vai trò trung gian giữa nhà nước và các tổ chức tôn giáo, ủng hộ các tổ chức tôn giáo trong việc thành lập của họ.

### **3.3. Một số khuyến nghị đối với việc EU giải quyết vấn đề Hồi giáo**

Để giải quyết vấn đề Hồi giáo tại EU trong thời gian tới, EU có thể tham khảo một số khuyến nghị như sau:

#### **Một là, trên phương diện kinh tế**

Một trong những nguyên nhân chính khiến cho một bộ phận không nhỏ người Hồi giáo trở nên xa lánh dòng chảy xã hội EU và trở nên cực đoan, bạo lực hơn là do họ không được hội nhập đầy đủ về mặt kinh tế. Tỷ lệ thất nghiệp trong cộng đồng Hồi giáo cao hơn rất nhiều so với tỷ lệ thất nghiệp của người EU bản địa, thậm chí cao hơn cả những cộng đồng thiểu số khác. Chính việc thiếu công ăn việc làm đã đẩy họ rơi vào tình cảnh khó khăn, bế tắc. Do vậy, hội nhập về mặt kinh tế là điều cấp thiết hàng đầu. Một khi cộng đồng Hồi giáo có công việc và thu nhập ổn định họ sẽ gắn bó với mảnh đất mà họ đang sinh sống

hơn, họ cũng sẽ trở nên hòa đồng và cởi mở, ít cô lập hơn. Một vài chương trình phát triển kinh tế của EU và của các nước thành viên đưa ra như phát triển các khu kinh tế dành riêng cho họ. Tuy nhiên, những chương trình này ở một góc độ nào đó lại càng đẩy họ xa rời dòng chảy xã hội EU hơn. Thiết nghĩ, đây không chỉ là công việc của các nhà lãnh đạo mà còn là công việc của từng công dân. Họ cần tạo điều kiện để người Hồi giáo có cơ hội giáo dục và việc làm, tạo điều kiện cho họ có thể cống hiến về mặt kinh tế cho xã hội thay vì xa lánh và kỳ thị với họ. Có như vậy, việc hội nhập của người Hồi giáo mới được giải quyết từ gốc rễ và mang tính bền vững.

### **Hai là, trên phương diện chính trị – xã hội**

*Trước hết, EU cần thực hiện khoan dung tôn giáo và tôn trọng sự khác biệt.*

Khoan dung tôn giáo và tôn trọng sự khác biệt là một trong những biện pháp quan trọng để hội nhập cộng đồng Hồi giáo tại EU và ngăn chặn chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan. Trở lại với vấn đề đăng tải các bức tranh biếm họa nhà tiên tri Muhammad của một số tờ báo tại EU, đặc biệt việc đăng tải các bức tranh biếm họa về Hồi giáo của tòa soạn báo trào phúng Charlie Hebdo đầu năm 2015, cho thấy sự khoan dung tôn giáo và tôn trọng sự khác biệt là vô cùng cần thiết.

Tóm lại, khi các nước châu Âu theo đuổi các giá trị tự do, cần xác định giới hạn tránh xúc phạm đến đức tin thiêng liêng của người Hồi giáo. Người Hồi giáo cần phải hiểu quyền tự do ngôn luận, các giá trị tự do của châu Âu, vốn là những giá trị cơ bản của các quốc gia này và cũng là kim chỉ nam cho hoạt động báo chí của họ thay vì cho rằng họ đang cố tình chế nhạo đức tin của đạo Hồi. Họ cần thấu hiểu rằng các bức biếm họa là công cụ để cải thiện các mặt trái chứ không bao giờ có mục đích đi đến thù hận. Những dung chấp và cái nhìn cởi mở là cần thiết trong một thế giới đa dạng và tồn tại nhiều khác biệt này.

*Tiếp theo, EU cần coi trọng việc ngăn chặn tư tưởng Hồi giáo cực đoan bên cạnh việc tiêu diệt các phân tử Hồi giáo khủng bố.*

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, cuộc chiến chống khủng bố Hồi giáo cực đoan của EU mới chỉ tập trung vào việc tiêu diệt các phần tử cực đoan mà chưa thực sự hướng tới việc chấm dứt tư tưởng khủng bố. Việc này dẫn tới hệ lụy là ngày càng có nhiều kẻ cực đoan hơn. Vì vậy, ngăn chặn tư tưởng cực đoan là điều vô cùng quan trọng. Đối với thanh niên EU làm những công việc buồn tẻ tại các thành phố lớn thì tình huynh đệ, vinh quang và súng đạn nghe có vẻ rất ly kỳ. Họ khao khát trở thành độc nhất, là một phần của cái gì đó lớn lao. Suy nghĩ tiêu cực đó là kết quả của cuộc sống bế tắc ở những khu ổ chuột trong lòng xã hội EU, của quá trình giáo dục không mấy khi vượt qua trình độ trung học, của những tư tưởng Hồi giáo bị những kẻ cực đoan hay những kẻ trục lợi bóp méo. Tư tưởng ấy cần được ngăn chặn bằng việc giáo dục họ, truyền thông cho họ về việc cần thiết phải xa rời chủ nghĩa cực đoan và sống tích cực hơn.

Ngoài ra, EU cần có những biện pháp ngăn ngừa tư tưởng cực đoan trên mạng xã hội một cách hiệu quả để những tư tưởng này không bị lan tỏa rộng rãi trong tầng lớp thanh niên. Hầu hết những thanh niên EU bị lôi kéo vào các tổ chức Hồi giáo cực đoan như IS qua con đường mạng xã hội, chẳng hạn như Youtube, Facebook, hay Twitter. Tuy nhiên EU lại chưa có các biện pháp đối phó thực sự tương đương trong cuộc chiến này.

Các biện pháp mà Chính phủ các nước EU đang sử dụng như: sửa đổi lại luật nhập cư, thực hiện chủ nghĩa thế tục đều chưa nhằm vào đúng đối tượng cần hướng đến. Hay nói cách khác, các biện pháp không nhằm vào những kẻ Hồi giáo cực đoan mà lại là những người Hồi giáo rất bình thường và vô tội. Đây là một hệ lụy lớn cho việc sử dụng sai vũ khí, đáng lẽ phải tấn công vào những kẻ Hồi giáo cực đoan thì người ta lại nhắm đến các đối tượng cần được bảo vệ.

*Bên cạnh những biện pháp trên, việc tranh thủ những người Hồi giáo chân chính cũng hết sức cần thiết.*

Chính phủ và công dân EU cần nhận thức rõ về tầm quan trọng của những người Hồi giáo chân chính để tranh thủ họ - những tín đồ nắm giữ tinh thần và linh hồn của Hồi giáo. Hay nói cách khác, EU cần kêu gọi những tín đồ Hồi giáo

chân chính hành động, phản đối những động cơ nhân danh tôn giáo, nhân danh nền văn minh Hồi giáo để che đậy những động cơ chính trị của những kẻ cực đoan, khủng bố. Chính những tín đồ Hồi giáo chân chính mới có thể tiếp tục truyền bá những giá trị tốt đẹp của nền văn minh Hồi giáo nhằm xóa bỏ đi những hình ảnh xuyên tạc, gây hiểu lầm. Bhutto đã từng nhắc tới đội quân Hòa giải và vai trò của những người Hồi giáo ôn hòa như sau: “Đội quân Hòa giải sẽ tập hợp những tín đồ Hồi giáo đang sống ở các xã hội Phương Tây và đã hội nhập đầy đủ về mọi mặt kinh tế, chính trị, xã hội vào các xã hội này nhưng vẫn giữ được đặc trưng phong cách, văn hóa, tín ngưỡng Hồi giáo. Những thanh niên Hồi giáo này sẽ tạo nên những nhịp cầu nối liền các xã hội Phương Tây với các xã hội Hồi giáo” [1, tr.369]. Nhận định này cho thấy vai trò của người Hồi giáo chân chính sống trong các xã hội EU quan trọng như thế nào và EU nên chú tâm hơn đến họ.

### **Ba là, trên phương diện giáo dục**

*Trước hết, cần chú trọng việc giáo dục về đạo Hồi để định hướng tinh thần cho các tín đồ Hồi giáo EU một cách tích cực.*

Trên thực tế, một số nước EU đã đưa nội dung giáo dục về Hồi giáo vào trong chương trình giáo dục phổ thông (có thể tự chọn) như Áo, Bỉ, Hy Lạp hoặc cho phép dạy về đạo Hồi trong trường tư nhưng phải đáp ứng được các quy định chặt chẽ của nhà nước như Đan Mạch, Thụy Điển, Hà Lan. Tuy nhiên, cách thức giới thiệu tôn giáo này chưa thực sự hấp dẫn đối với thế hệ trẻ EU, chưa đem đến cho họ những hiểu biết sâu, toàn diện về đạo Hồi, để từ đó có thể có cái nhìn thiện cảm hơn với tôn giáo này. Đối với người Hồi giáo, những bài giảng đó chưa thỏa mãn được nhu cầu tín ngưỡng của họ, họ cần những học giả Hồi giáo uyên bác, am hiểu lịch sử, tôn giáo của họ để có thể giải thích Kinh Koran thấu đáo nhất, tránh mọi sự hiểu lầm không đáng có về tôn giáo của họ.

Chính vì vậy, EU cần chú trọng việc đào tạo các nguồn giáo viên dạy tôn giáo này cho cộng đồng Hồi giáo. Thực trạng các giáo sĩ Hồi giáo núp dưới vỏ bọc rao giảng về đạo Hồi để tuyên truyền và kích động tư tưởng cực đoan đang

làm cho các chính phủ EU lo ngại. Do vậy, EU cần chú trọng hơn nữa việc đào tạo các giáo sĩ chân chính phục vụ nhu cầu tôn giáo của cộng đồng Hồi giáo.

Tiếp theo, các nước EU cần giúp đỡ cộng đồng Hồi giáo trong việc học tiếng của nước sở tại. Theo Trung tâm nghiên cứu Pew, khảo sát trên 10 nước châu Âu vào năm 2016 cho thấy, 97% người được hỏi trả lời, việc học ngôn ngữ sở tại thực sự quan trọng đối với người nhập cư. Ngoài ngôn ngữ thì họ cũng thấy rằng phong tục và truyền thống là những vấn đề quan trọng đối với bản sắc quốc gia và người nhập cư nên tiếp thu, học hỏi [74, tr.15-16]. Một khi rào cản ngôn ngữ được xóa bỏ, họ sẽ dễ kiếm được việc làm và hội nhập tốt hơn vào nước tiếp nhận. Ngoài ra, EU cũng cần đưa ra sáng kiến để người Hồi giáo tham gia vào các vấn đề xã hội của nước sở tại, chứ không chỉ tham gia vào những sự kiện liên quan đến người Hồi giáo. Qua đó tìm cách giáo dục họ về truyền thống, văn hóa của nước sở tại để họ hiểu biết hơn về đất nước họ đang sinh sống một cách tích cực.

*Tiếp theo, việc khuyến khích người Hồi giáo diễn giải Kinh sách phù hợp với bối cảnh xã hội đương đại sẽ giúp cộng đồng Hồi giáo dễ thích nghi hơn với cuộc sống hiện đại của người dân EU.*

Chủ nghĩa cực đoan hình thành trong cộng đồng Hồi giáo tại EU một phần là do sự diễn giải Kinh sách mù quáng. Vì vậy, các nhà luật học Hồi giáo tại EU cần xem xét bối cảnh lịch sử ra đời của các câu Kinh và suy ra những nguyên tắc phổ quát có thể áp dụng cho xã hội đương đại. Các tín đồ Hồi giáo được khuyến khích phải áp dụng lối tư duy lý luận, trao đổi quan điểm với nhau và đi tới chỗ đồng thuận trong việc áp dụng những nguyên tắc của Kinh thánh, những nguyên tắc mà trong đại đa số các trường hợp mang tính khái quát, có ý nghĩa rộng, linh hoạt, cần phải có sự thảo luận và diễn giải.

Tóm lại, Hồi giáo là một tôn giáo được xây dựng trên các nguyên tắc dân chủ như tham vấn (shara), đồng thuận (ijma) để cuối cùng hình thành nên khả năng phán quyết độc lập (ijtihad). Đó cũng là những thành tố và những quá trình của các thể chế dân chủ. Thách thức đặt ra đối với các tín đồ Hồi giáo ngày nay

là làm sống lại thông điệp này, cứu vãn thông điệp này từ tay những kẻ cuồng tín và cực đoan, mà trước hết là bằng việc diễn giải Kinh thánh phù hợp với bối cảnh đương đại.

**Bốn là, trên phương diện nhập cư và can dự vào các nước Hồi giáo**

*Đối với việc giải quyết các vấn đề nhập cư của cộng đồng Hồi giáo, EU cần tính đến những giải pháp sau:*

EU không nên đẩy người nhập cư vào tình trạng bị phân biệt đối xử vì như vậy chỉ càng làm cho họ lâm vào con đường cực đoan và cuồng tín. Người nhập cư trái phép, đặc biệt là từ những nước bất ổn ở Trung Đông và Bắc Phi đã trở thành chủ đề nóng của toàn EU. Tất nhiên không phải tất cả người nhập cư đều là người Hồi giáo, song trong số họ, người Hồi giáo chiếm số đông vì họ đến phần lớn từ các nước Hồi giáo. Mặc dầu EU đang phải đối mặt với nguy cơ các phần tử IS có thể tràn vào EU qua dòng người nhập cư nhưng không có nghĩa là các nước EU lúc nào cũng phải thiết luật chặt chẽ và nghi ngờ tất cả cộng đồng Hồi giáo trong dòng người nhập cư này.

Một trong những cách thức để giải quyết vấn đề nhập cư là giải quyết chúng từ gốc rễ. Tức là từ những nước mà người nhập cư rời đi. Cụ thể là những nước Hồi giáo tại Trung Đông – Bắc Phi, nơi mà có những dòng nhập cư trái phép tràn vào EU qua con đường biển. EU cần hợp tác với các nước này để ngăn chặn kịp thời những dòng nhập cư bất hợp pháp.

Bên cạnh đó, các nước EU cũng cần có sự nhất trí cao hơn nữa trong việc giải quyết vấn đề này ở cấp Liên minh. Việc một số quốc gia trong khối tái kiểm soát biên giới để ngăn chặn dòng người nhập cư và lo ngại mối đe dọa khủng bố cho thấy EU đang mất đoàn kết và chia rẽ trong việc giải quyết công việc chung của khối. Sự chia rẽ này không thể là giải pháp cho vấn đề nhập cư – ty nạn nói chung và vấn đề nhập cư của người Hồi giáo nói riêng.

*Cùng với việc giải quyết vấn đề nhập cư, EU cần giảm thiểu hoặc kiểm soát được các xung đột quốc tế sát với biên giới của họ, đặc biệt là các xung đột ở khu vực Bắc Phi – Trung Đông,*



Kiến tạo môi trường quốc tế ổn định xung quanh quốc gia là một lợi ích dân tộc quan trọng đối với mọi chủ thể khi tham gia quan hệ quốc tế. EU cũng không là trường hợp ngoại lệ. EU có đường biên giới quá lớn cả trên bộ và trên biển, có vị trí địa lý gần khu vực bất ổn ở Trung Đông và Bắc Phi, khiến dòng người di cư – tỵ nạn đổ vào EU lên tới hàng nghìn người mỗi ngày. Dòng người tỵ nạn đang tràn vào EU là cơ hội tốt để chúng xâm nhập vào các nước này và tiến hành các cuộc khủng bố. Những thảm họa của nước khác đang ở gần biên giới của EU luôn là mối đe dọa đến an ninh của khu vực. Hơn nữa, EU đang rơi vào tình trạng khó có thể tự bảo vệ mình trước nguy cơ khủng bố cả bên trong và bên ngoài. Do vậy, EU chỉ có thể giải quyết vấn đề khủng bố và vấn đề nhập cư – tỵ nạn tốt khi những nước láng giềng phía Nam - những nước có sự khác biệt sâu sắc với EU về văn hóa, chính trị và kinh tế ổn định trở lại, dòng người di cư – tỵ nạn không còn lý do để rời bỏ quê hương, thậm chí những người đã đến EU lại muốn hồi hương trở lại. Bên cạnh đó, EU nên xử lý vấn đề này một cách có trách nhiệm và đạo đức để biến thách thức này thành cơ hội cho sự thịnh vượng của EU và nâng cao vị thế của EU trên trường quốc tế.

### **Năm là, trên phương diện truyền thông**

Chính sách truyền thông phù hợp về Hồi giáo cần tôn trọng sự thật, tránh sự thiên lệch, quy chụp và cần đăng tải các chương trình truyền thông tích cực hơn về Hồi giáo. Trong những năm qua vì định kiến hay mục đích thương mại cố gắng thu hút sự chú ý của công chúng mà không ít nhà truyền thông EU đã truyền tải tới công chúng những thông tin vô căn cứ, thiếu chính xác về đạo Hồi. Chính điều này làm cho hố sâu ngăn cách giữa EU và Hồi giáo ngày càng mở rộng. Hậu quả là sự gia tăng hội chứng *Islamophobia*, các hoạt động biểu tình và hành vi phạm tội chống lại người Hồi giáo. Bằng việc thúc đẩy đưa tin tích cực về các tín đồ Hồi giáo, các nhà truyền thông có thể thu hẹp hố sâu ngăn cách đó. Còn khi đưa những tin về mặt trái của những phần tử thiểu số trong đạo Hồi thì cần tránh đưa tin một cách quy chụp, thiếu đi sự phân biệt giữa các tín đồ Hồi giáo chân chính với những tín đồ Hồi giáo khủng bố. Tóm lại, khi phản ánh thế

giới Hồi giáo, vốn đã là một tôn giáo nhạy cảm bậc nhất, các nhà truyền thông càng cần phải cân nhắc, tôn trọng sự thật, tránh cường điệu hóa.

### **Tiểu kết**

Những diễn biến khó lường của tình hình quốc tế và khu vực đều sẽ ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vấn đề Hồi giáo tại EU đến năm 2030. Khủng bố Hồi giáo cực đoan ngày càng khuyếch trương ảnh hưởng qua các tương tác toàn cầu và ngày càng cực đoan về tư tưởng, đặc biệt các vụ tấn công theo kiểu “sói đơn độc” ngày càng khó lường và khó ngăn chặn. Trong khi đó, quá trình giải quyết khủng bố Hồi giáo cực đoan ngày càng phức tạp và nảy sinh nhiều bất đồng do mâu thuẫn lợi ích của các bên tham gia. Tình hình trở nên khó giải quyết hơn khi cuộc khủng hoảng di cư – tỵ nạn tại châu Âu vẫn còn tiếp diễn, sự ra đi của Anh khỏi EU tạo chất xúc tác cho chủ nghĩa hoài nghi châu Âu, chủ nghĩa dân tộc phát triển, việc can dự của EU bằng quân sự tại một số nước Hồi giáo làm cho khủng bố Hồi giáo cực đoan càng nhắm vào EU nhiều hơn. Tất cả những yếu tố này đều chi phối mạnh mẽ đến triển vọng giải quyết vấn đề Hồi giáo tại EU. Cụ thể:

*Đối với việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo trong thời gian tới, EU sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức hơn khi khủng bố Hồi giáo cực đoan đang trở thành nỗi ám ảnh ngày càng lớn đối với công dân của khối này và các đảng cực hữu đang phát triển mạnh, vận động cho một châu Âu đi theo chủ nghĩa dân tộc và bài nhập cư. Bản thân việc hội nhập cộng đồng Hồi giáo vốn đã khó khăn do bản tính có phần khép kín của họ, do họ thường sống biệt lập trong các khu riêng, do họ có quá nhiều sự khác biệt về mặt giá trị với châu Âu nay lại trở nên khó khăn hơn gấp bội.*

*Đối với việc giải quyết vấn đề khủng bố Hồi giáo cực đoan, EU phải xử lý cùng lúc cuộc chiến chống khủng bố trong khu vực và cuộc chiến chống khủng bố bên ngoài nên tương lai của cuộc chiến này gặp nhiều khó khăn và thách thức lớn. Cuộc chiến này sẽ dai dẳng bởi chống khủng bố Hồi giáo cực đoan đã trở thành vấn đề toàn cầu. Bất kỳ vấn đề toàn cầu nào cũng khó giải quyết dứt điểm.*

Những diễn biến trên thế giới như: khủng bố Hồi giáo cực đoan ngày càng lớn mạnh, cuộc khủng hoảng di cư – tỵ nạn chưa có hồi kết, tương lai của Xyri còn mù mịt sẽ biến nước này thành nơi trú ngụ cho những phiến quân khủng bố, sự chia rẽ trong EU và trong liên minh chống khủng bố toàn cầu đều là những điều sẽ làm cho cuộc chiến chống khủng bố của EU khó đi vào thực chất và đạt kết quả như mong đợi.

EU chỉ có thể làm dịu bớt căng thẳng giữa cộng đồng này với cộng đồng bản địa bằng việc tạo điều kiện cho họ phát triển kinh tế; thực hiện khoan dung tôn giáo và tôn trọng sự khác biệt; đưa ra các biện pháp ngăn chặn tư tưởng cực đoan ở thanh niên Hồi giáo thế hệ thứ hai, thứ ba song song với việc chống lại các phần tử đã bị cực đoan hóa; phát huy vai trò của những người Hồi giáo chân chính ở EU trong các sự vụ của cộng đồng họ; chú trọng việc giáo dục tôn giáo; đào tạo các giáo sĩ Hồi giáo có đủ năng lực và đạo đức để giúp cộng đồng Hồi giáo diễn giải Kinh sách một cách đúng đắn dựa vào bối cảnh đương đại; giải quyết vấn đề nhập cư; giảm thiểu hoặc kiểm soát các xung đột quốc tế ở Trung Đông, châu Phi và cuối cùng là truyền thông tích cực về Hồi giáo.

## KẾT LUẬN

Đề tài nghiên cứu về *Hồi giáo và chính trị EU* từ đầu thế kỷ XXI xin khép lại với các kết luận như sau:

*Thứ nhất*, vấn đề Hồi giáo tại EU cần được nghiên cứu trong bối cảnh Hồi giáo trên thế giới. Những vấn đề Hồi giáo trên thế giới sẽ tác động đến vấn đề Hồi giáo tại EU, từ đó tác động đến chính trị - xã hội của EU. Trên thế giới hiện nay, vấn đề Hồi giáo nổi cộm nhất là *khủng bố Hồi giáo cực đoan* – một loại hình khủng bố tôn giáo, nhân danh Hồi giáo để thực hiện những âm mưu chính trị - kinh tế. Khủng bố Hồi giáo cực đoan thách thức nghiêm trọng đến an ninh thế giới và nền dân chủ ở các nước Hồi giáo. Đây là vấn đề toàn cầu dẫn đến việc các nước phải tập hợp thành liên minh chống khủng bố. Trong đó, vai trò của các nước EU trong cuộc chiến này rất quan trọng. Chính việc tham gia cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu này mà EU càng phải đối diện nhiều hơn với thách thức khủng bố Hồi giáo cực đoan trên mảnh đất châu Âu do những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan lấy EU làm đích tấn công để đáp trả hành động quân sự của EU ở các nước Hồi giáo.

*Thứ hai*, vấn đề Hồi giáo tại EU được phân tích dưới hai phương diện: phương diện hội nhập của cộng đồng Hồi giáo và phương diện chống khủng bố Hồi giáo cực đoan. Đây là hai vấn đề tạo nên nhiều thách thức đối với quá trình nhất thể hóa của EU. *Đối với phương diện thứ nhất*, một bộ phận người Hồi giáo tại EU được cho là hội nhập khó khăn hơn so với các cộng đồng nhập cư và thiểu số khác. Nguyên nhân chính là do sự khác biệt về giá trị giữa người Hồi giáo và người dân bản địa. Điều này tác động không nhỏ đến quá trình có kết cộng đồng trong tiến trình nhất thể hóa của EU và thách thức đến việc thực hiện các nguyên tắc thể tục – một trong những thành tựu và là giá trị cốt lõi quan trọng của EU. *Đối với phương diện thứ hai*, một bộ phận người Hồi giáo trở nên cực đoan và đi theo chủ nghĩa khủng bố đã khiến EU mất đi hình ảnh một khu vực yên bình. Nguyên nhân chính khiến cho một số người Hồi giáo trở nên cực đoan là do họ

luôn có cảm giác bị gạt ra ngoài lề xã hội và bị phân biệt đối xử. Điểm đáng lưu ý là, những phần tử khủng bố này sinh ra và lớn lên tại EU, hưởng nền dân chủ tại EU nhưng lại luôn chống lại các giá trị của EU. Khủng bố Hồi giáo cực đoan đã tác động mạnh mẽ đến đời sống chính trị - xã hội EU. Liên minh này đang phải đối mặt với thách thức an ninh ngày một lớn từ phía những kẻ khủng bố Hồi giáo cực đoan. Nghiêm trọng hơn cả, khủng bố Hồi giáo cực đoan cùng với khủng hoảng di cư – tỵ nạn đã khiến một số nước phải tạm thời tái kiểm soát biên giới. Điều này khiến cho Hiệp ước Schengen phải đối diện với nguy cơ bị xóa bỏ. Khủng bố Hồi giáo cực đoan cũng gây nên các hiệu ứng chính trị tại EU. Sự trỗi dậy mạnh mẽ của các đảng cánh hữu được cho là đã tận dụng tốt những mối đe dọa của Khủng bố Hồi giáo cực đoan và di cư bất hợp pháp. Ngược lại, sự thoái trào của các đảng cánh tả được cho là chưa giải quyết một cách hiệu quả vấn nạn khủng bố và vấn nạn di cư.

*Thứ ba*, cách thức EU giải quyết vấn đề Hồi giáo cho thấy sự thiếu đồng bộ giữa cấp liên minh và cấp quốc gia, thậm chí ngay cả giữa các quốc gia. Chính sách hội nhập và chính sách chống khủng bố được coi là những biện pháp chủ yếu trong việc giải quyết vấn đề Hồi giáo tại EU. *Đối với chính sách hội nhập*, điểm nhấn quan trọng trong chính sách hội nhập là tiến trình hội nhập cần đến từ hai phía. Song trên thực tiễn, việc triển khai chính sách lại có xu hướng đi ngược lại. Các nước như Pháp và Đức thường chú trọng làm thế nào để người Hồi giáo mang thuộc tính châu Âu hơn là làm thế nào để người dân nước sở tại trở nên khoan dung với người Hồi giáo. Hơn nữa, EU chưa đưa ra được một chính sách hội nhập chung. Chính sách hội nhập chủ yếu thuộc về trách nhiệm của từng quốc gia. Mỗi quốc gia lại có những cách tiếp cận và giải quyết vấn đề khác nhau. Pháp có phần cứng nhắc trong việc thực hiện chủ nghĩa thế tục, dẫn đến việc người Hồi giáo gặp nhiều trở ngại hơn trong việc hội nhập với xã hội sở tại. Đức quá chú trọng vào tính đa dạng khi thực hiện chủ nghĩa đa văn hóa và chưa nhấn mạnh vào việc tạo nên tính thống nhất dựa trên các giá trị chung. *Đối với chính sách chống khủng bố*, điểm nhấn quan trọng là EU đã đưa ra được chiến

lược chống khủng bố mới với bốn mục tiêu lớn là: *ngăn ngừa, bảo vệ, truy bắt* và *phản ứng*. Tuy nhiên, sự chông chéo về thẩm quyền, phức tạp về chính sách, sự hợp tác yếu kém giữa các cơ quan tình báo lại là nguyên nhân chính khiến cho cuộc chiến chống khủng bố của EU chưa hiệu quả. Ở các nước như Pháp và Đức, cuộc chiến chống khủng bố của nước này còn nhiều bất cập phần lớn là do sự thiếu đồng bộ và nhất quán giữa các cơ quan trong nước và do việc tăng cường quân sự ở nước ngoài đặc biệt là tại Xyri đã làm cho IS luôn nhắm vào các nước này để tấn công khủng bố.

*Thứ tư*, triển vọng EU giải quyết vấn đề Hồi giáo đến năm 2030 được cho là không mấy khả quan. Những gì đang diễn ra trên thế giới và tại EU hiện nay cho thấy bài toán này khó có thể giải quyết. Liệu các liên minh trên thế giới (trong đó có sự tham gia, đóng góp đáng kể của EU) có giải quyết được vấn nạn khủng bố Hồi giáo cực đoan? Liệu EU có đoàn kết thay vì chia rẽ sau Brexit? Liệu EU có giải quyết được khủng hoảng di cư – tỵ nạn? Liệu EU có ngừng can thiệp các hoạt động quân sự ở các nước Hồi giáo? Liệu EU có thay đổi các nguyên tắc thế tục, các giá trị về tự do? Đều là những câu hỏi hóc búa bởi nó đều tác động đến quá trình giải quyết vấn đề Hồi giáo tại EU. Đến năm 2030, do những tác động trên của tình hình thế giới và khu vực, triển vọng hội nhập của cộng đồng Hồi giáo sẽ khó khăn hơn. Cộng đồng này sẽ tiếp tục tồn tại “song song” với các xã hội sở tại như thực trạng phổ biến hiện nay. Bên cạnh đó, khủng bố Hồi giáo cực đoan sẽ có xu hướng gia tăng, ngày càng tinh vi, khó lường và khó ngăn chặn. Nguy cơ kết nối giữa những phần tử cực đoan thông qua con đường tỵ nạn với phần tử cực đoan trong khối rất cao. Chưa kể hàng trăm chiến binh thánh chiến tôi luyện ở Trung Đông, châu Phi trở về, kích hoạt hàng trăm những kẻ khủng bố “tiềm tàng” tại EU.

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ

1. Trần Thị Hương (2012), “Vấn đề nhập cư ở EU hiện nay: Thực trạng và chính sách”, *Nghiên cứu quốc tế*, số 4(91), 12/2012, tr.227-241.
2. Trần Thị Hương (2014), “Tác động của vấn đề người Hồi giáo nhập cư đến chính sách đối ngoại của EU”, *Tạp chí Đối ngoại*, số 5/2014 (55), tr.19-24.
3. Trần Thị Hương (2014), “EU với việc bảo tồn bản sắc văn hóa trong bối cảnh Hồi giáo nhập cư”, *Nghiên cứu quốc tế*, số 3(98), 9/2014, tr.235-257.
4. Trần Thị Hương (2014), “Tác động của Hồi giáo nhập cư đến văn hóa bản địa EU”, *Nghiên cứu châu Âu*, số 4(162), tr.57-69.
5. Trần Thị Hương (2015), “Một số đặc điểm của thế giới Islam giáo hiện nay”, *Nghiên cứu tôn giáo*, Quyển 17, số 6(144), 6/2015, tr.109-122.
6. Trần Thị Hương (2015), “Vai trò của Hồi giáo trong nền chính trị quốc tế hiện nay”, *Nghiên cứu quốc tế*, số 3(102), 9/2015, tr.175-189.
7. Trần Thị Hương (2015), “Cộng đồng Hồi giáo ở Liên minh châu Âu (EU) hiện nay”, *Nghiên cứu châu Âu*, số 8(179), tr.52-60.
8. Trần Thị Hương (2016), “Tác động của chính trị quốc tế hiện nay đến thế giới Hồi giáo”, *Tạp chí Đối ngoại*, số 5/2016(79), tr.26-32.
9. Trần Thị Hương (2016), “Chính sách hòa nhập cộng đồng Hồi giáo của EU hiện nay”, *Nghiên cứu châu Âu*, số 3(186), tr.21-31.
10. Trần Thị Hương (2016), “The role of Muslim world in contemporary world politics”, trong cuốn sách *Arab and Muslims world in International Relations*, biên tập bởi Rafal Ozarowski và Wojciech Grabowski, NXB. Wydawnictwo Rambler, Warsaw, Ba Lan, 2016, p.15-37.
11. Trần Thị Hương (2016), “Islamic Terrorism in the contemporary context”, trong cuốn *E-Proceeding of the 4<sup>th</sup> International Conference on Social Sciences Research 2016*, kỷ yếu hội thảo quốc tế “the 4<sup>th</sup> International Conference on Social Sciences Research 2016 (ICSSR 2016)”, tại Kular Lumpur, Malaysia, vào ngày 18-19 tháng 7 năm 2016.
12. Trần Thị Hương (2017), “Nạn bài Hồi giáo tại Liên minh châu Âu (EU) hiện nay”, *Tạp chí đối ngoại*, Số 90 (4/2017), tr.27-32.
13. Trần Thị Hương (2017), “Chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo cực đoan” tại Pháp hiện nay”, *Nghiên cứu châu Âu*, Số 3(198), tr. 16-25.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### TÀI LIỆU TIẾNG VIỆT

1. Bhutto, Benazir (2008), *Hòa giải Hồi giáo, Dân chủ và phương Tây*, NXB. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
2. Lê Thanh Bình và Đỗ Thanh Hải (2012), *Tôn giáo và quan hệ quốc tế*, NXB. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Ngô Văn Doanh (2013), *Hồi giáo với đời sống chính trị Đông Nam Á*, NXB Thế giới, Hà Nội.
4. Hà Hoàng Hải (2015), “Xu thế thoái trào của lực lượng cánh tả tại Liên minh châu Âu thời kì hậu khủng hoảng”, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu*, No8 (181).
5. Đỗ Thị Mai Hạnh (2006), “Bản chất và nguồn của luật Hồi giáo”, *tạp chí Khoa học Pháp Lý*, số 3(34), 2006.
6. Vũ Dương Huân (2001) chủ nhiệm đề tài *Tác động của tôn giáo đối với quan hệ quốc tế trên thế giới hiện nay*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, Học viện Quan hệ quốc tế, Bộ ngoại giao.
7. Đỗ Quang Hưng (2014), *Chính sách tôn giáo và Nhà nước pháp quyền*, NXB. Trần Bình, Đại học Quốc gia, Hà Nội.
8. Huntington, Samuel (2003), *Sự va chạm của các nền văn minh*, NXB. Lao Động, Hà Nội.
9. Lương Thị Thu Hương (2013), *Islamism trong bối cảnh toàn cầu hóa*, Luận án tiến sỹ, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.
10. Kanarsh, G.Ju. (2012), “Đa văn hóa: quan niệm xã hội và thực tiễn xã hội”, *Tài liệu phục vụ nghiên cứu*, Viện Thông tin Khoa học và Xã hội, Hà Nội, Số TN2012-50.
11. Nguyễn Hiến Lê (2013), *Bán đảo Ả rập – Thảm kịch Hồi giáo và Dầu lửa*, NXB Tổng hợp, TP Hồ Chí Minh.



12. Nguyễn Phương Mai (2014), *Con đường Hồi giáo*, NXB. Hội Nhà Văn, Hà Nội.
13. Mitchell, Peter R. và Schoeffel, John (2012), *Nhận diện quyền lực – Một Chomsky không thể nào thiếu*, NXB Tri thức, Hà Nội.
14. Đào Bảo Ngọc (2016), “Anh, EU và những tác động hậu trung cầu dân ý Brexit”, *Nghiên cứu châu Âu*, No6 (189).
15. Perkins, John (2014), *Lịch sử bí mật đế chế Hoa Kỳ*, NXB. Thế giới, Hà Nội.
16. Võ Kim Quyên (1997, 1998, 2001, 2004), *Tôn giáo và đời sống hiện đại*, Thông tin khoa học xã hội – chuyên đề, Hà Nội.
17. Sen, Amartya (2012), *Căn tính và bạo lực: Huyền tưởng về số mệnh*, NXB. Tri thức, Hà Nội.
18. Shore, Zachary (2005), “Liệu phương Tây có giành được trái tim và khối óc của người Hồi giáo?”, *Tài liệu phục vụ nghiên cứu, Viện Thông tin KHXH*, số 83,84,85.
19. Thông tấn xã Việt Nam (2013), “Hồi giáo cực đoan và nguy cơ khủng bố xuyên quốc gia”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt, số 269 – TTX*, số ra thứ 7 ngày 5/10/2013.
20. Nguyễn Chí Tình (2007), *Số phận các nền văn minh và thế giới ngày nay*, NXB. Thanh niên, Hà Nội.
21. Nguyễn Thị Thanh Vân (2016), “Những tác động toàn diện và nhiều chiều của Brexit”, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu*, No7 (170).
22. Phạm Thái Việt (2006), *Toàn cầu hóa những biến đổi lớn trong đời sống chính trị quốc tế và văn hóa*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.
23. Phạm Thái Việt (2012), *Ngoại giao văn hóa, cơ sở lý luận, kinh nghiệm quốc tế và ứng dụng*, NXB Chính trị - hành chính, Hà Nội.
24. Phạm Thị Vinh (2007), *Một số vấn đề về xung đột sắc tộc và tôn giáo ở Đông Nam Á*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

25. Hoàng Tâm Xuyên (1999) chủ biên cuốn *Mười tôn giáo lớn trên thế giới*, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Zarzup, Adnan Muhammad (2001), “Trào lưu văn hóa và tôn giáo của nền văn minh thời đại ngày nay”, *Tài liệu phục vụ nghiên cứu*, Viện thông tin Khoa học xã hội, Số: TĐB 2001-29&30.

### TÀI LIỆU TIẾNG ANH

27. Adida, Clair L. (ed) (2010), “Identifying barriers to Muslim integration in France”, *Inaugural Articles*, No.52, Vol.107, December 28, 2010.
28. Alexiev, Alexander R. (2011), *The Wages of Extremism: Radical Islam’s Threat to the West and the Muslim World*, Hudson Institute, New York.
29. Allievi, Stefano (2010), *Mosques in Europe Why a solution has become a problem*, NEF Initiative on Religion and Democracy in Europe, Network of European Foundations.
30. Allivie, Stefano (2009), *Conflicts over mosques in Europe: policy issues and trends*, NEF Initiative on Religion and Democracy in Europe, Network of European Foundations, Alliance PublishingTrust.
31. Amchar, Samir (ed) (2007), *European Islam Challenges for Public Policies and Society*, Centre for European Policy Studies, Brussels.
32. Amitai, Reuven and Nachmani, Amikam (2007), *Islam in Europe, Case Studies, Comparisons and Overviews*, Conference and Lecture Series, 5, European Forum at the Hebrew University of Jerusalem.
33. Amnesty International (2012), *Choice And Prejudice, Discrimination against Muslims in Europe*, London.
34. Anderson, Benedict (2003), *Imagined Communities: Reflections on the Origin and Spread of Nationalism*, Verso.
35. Archick, Kristin ed (2011), *Muslims in Europe: Promoting Integration and Countering Extremism*, Congressional Research Service.

36. Azzam, Maha (2008), “Understanding Al-Qaeda”, *Political Study Review*, Volume 6, Issue 3.
37. Betz, Hans Georg (2003), “Xenophobia, Identity Politics and Exclusionary Populism in Western Europe”, *Socialist Register*.
38. Bielefeldt, Heiner (2012), “The rise of political parties promoting an anti-Islam discourse”, trong cuốn *Choice and Prejudice, Discrimination against Muslims in Europe*, Amnesty International.
39. Brug, Wouter van der (2005), “Why some anti-immigrant parties fail and others succeed: a two-step model of aggregate electoral support”, *Comparative Political Studies*, 38(5).
40. Carter, Elisabeth (2005), *The extreme right in Western Europe: Success or Failure?* Manchester University Press, Manchester.
41. Cesari, Jocelyne (2009), “The Securitisation of Islam in Europe”, *produced by the CEPS challenge programme (Changing Landscape of European Liberty and Security)*, Research paper No.15.
42. Chicago’s project on security and terrorism (2015), *Suicide Attack Database*, *The University of Chicago*.
43. Dalacoura, Katerina (2006), “Islamist terrorism and the Middle East democratic deficit: political exclusion, repression and the causes of extremism”. *Democratization*, 13 (3).
44. Dalacoura, Katerina (2011), *Islamist terrorism and democracy in the Middle East*, Cambridge University Press, Cambridge.
45. Duncan, Natasha T. and Tatari, Eren (2011), “Immigration and Muslim Immigrants: A Comparative Analysis of European States”, *European Journal of Economic and Political Studies*, Ejepe – 4(2).
46. European Monitoring Centre on Racism and Xenophobia (2006), *Muslims in the European Union, Discrimination and Islamophobia*, Manz Crossmedia.

47. European Network Against Racism (2012), *Racism in Europe, ENAR Shadow Report 2011-2012*.
48. Europol (2015), *European Union Terrorism Situation and Trend Report 2015*.
49. Europol (2016), *European Union Terrorism Situation and Trend Report 2016*.
50. Europol (2017), *European Union Terrorism Situation and Trend Report 2017*.
51. Foroutan, Naika (2013), *Identity and (Muslim) Integration in Germany*, a project of the Migration Policy Institute, Transatlantic Council on Migration.
52. Fox, Jonathan (2006), "The Multiple Impact of Religion on International Relations, Perceptions and Reality", *Religion and International Relation*. This text has been published in French in *Politique Étrangère*, No3/2006.
53. Fox, Jonathan and Sandler, Shmuel (2004), *Bringing Religion into International Relations*, Palgrave Macmillan.
54. Gallis, Paul (ed) (2005), *Muslims in Europe: Integration Policies in Selected Countries*, CRS Report for Congress, Received through the CRS Web, Order code RL33166.
55. Gibson, Rachel Kay (2002), *The growth of anti-immigrant parties in Western Europe*, Edwin Mellen Press, New York.
56. Golder, Matt (2003), "Explaining Variation in the Electoral Success of Extreme Right Parties in Western Europe", *Comparative Political Studies*, 36(4).
57. Gomis, Benoit (2016), *Counterterrorism: Reassessing the Policy Response*, CRC Press, New York.
58. Hasan, Usama (2012), *The Balance of Islam in Challenging Extremism*, Quilliam Foundation.

59. Hayes, B. và Jones, C. (2013), *Catalogue of EU Counter – Terrorism Measures Adopted since 11 September 2011*, SECILE Consortium.
60. Huntington, Samuel (1993), “The Class of Civilizations?”, *Foreign Affairs*, Summer 1993 Issue.
61. Kasatkin, Petr Igorevich (ed) (2013), “Muslim Immigration – Hard Task for the EU”, *World Applied Science Journal*, 27 (4).
62. Kettani, Houssain (2010), “Muslim Population in Europe: 1950-2020”, *International Journal of Environmental Science and Development*, Vol.1, No.2, June/2010.
63. Klausen, Jytte (2005), *The Islamic Challenge: Politics and Religions in Western Europe*, Oxford University Press, Oxford.
64. Lamberts, Miet (ed) (2013), *Racism and Discrimination in Employment in Europe – ENAR Shadow Report 2012-2013*, European network against racism (ENAR), Brussels.
65. Langenbacher, Nora & Schellenberg, Britta (ed) (2011), *Is Europe on the “Right” path? Right-wing extremism and right-wing populism in Europe*, Friedrich – Ebert -Stiftung, Berlin.
66. Laurence, Jonathan & Strum, Philippa (ed) (2008), *Governments and Muslim communities in the West: United States, United Kingdom, France and Germany*, Division of United States studies.
67. Lewis, Bernard (2003), “I’m Right, You’re Wrong, Go to Hell”, *The Atlantic Monthly*, Volume 291, No4.
68. Miko, Francis T. và Froehlich, Christian (2004), *Germany’s role in fighting terrorism: Implications for U.S. Policy*, CRS report for Congress.
69. Muchowiecka, Laura (2013), “The end of Multiculturalism? Immigration and Integration in Germany and the United Kingdom”, *The International Student Journal*, Vol.5, No 06.

70. Open Society Institute (2010), *Muslim in Europe - a report on 11 EU cities, at home in Europe* project.
71. Orhun, Ömür (2011), “Challenges Facing Muslims in Europe”, *Europe’s Islamic Roots, Uncovering Europe’s Hidden Islamic Past, Challenging Contemporary Myths*, The Cordoba Foundation.
72. Pew Research Center (2011), *The Future of the Global Islam Population, Analysis*.
73. Pew Research Center’s Forum on Numbers, Facts, and Trends shaping the World (2015), *The Future of World Religions: Population Growth Projections, 2010-2050*.
74. Pew Research Center’s Forum on Numbers, Facts, and Trends shaping the World (2016), *Europeans Fear Wave of Refugees Will Mean More Terrorism, Fewer Jobs*.
75. Pew Research Center’s Forum on Numbers, Facts, and Trends shaping the World (2016), *Euroskepticism Beyond Brexit, Significant opposition in key European countries to an ever closer EU*.
76. Pew Research Center’s Forum on Religion & Public Life (2011), *The Future of the Global Muslim Population*.
77. Pew Research Center’s Forum on Religion & Public Life (2011), *The Future of the Global Muslim Population projections 2010-2030*.
78. Pew Research Center’s Forum on Religion & Public Life (2012), *The Global Religious Landscape A Report on the Size and Distribution of the World’s Major Religious Groups as of 2010*.
79. Pew Research Center’s Forum on Religion & Public Life (2015), *10 countries with the largest Muslim populations, 2010 and 2050*.
80. Pew Research Centre’s Global Attitudes Project (2006), *Few Signs of Backlash From Western Europeans, Muslims in Europe: Economic worries top concerns about religious and cultural identity*.

81. Pew Research Centre's Global Attitudes Project (2011), *Common Concerns about Islamic Extremism, Muslim – Western Tensions Persist*.
82. Qur'an (Kinh Koran).
83. Roy, Olivier & Amghar, Samir (ed) (2009), *Ethno- religious conflict in Europe, Typologies of radicalisation in Europe's Muslim communities*, Centre for European Policy Studies (CEPS).
84. Schirrmacher, Christine (2008), *Muslim Immigration to Europe – The Challenge for European Societies – Human Rights – Security Issues – Current Developments*, European Union in Europe and International House.
85. Standard Eurobarometer 85 (2016), *Public opinion in the European Union, first result*, European Commission.
86. Teitelbaum, Viviane (2011), "The European Veil Debate", *Israel Journal of Foreign Affairs*, V:1.
87. The European Parliament (2000), *Towards a Community Framework Strategy on Gender Equality Report 2001-2005*, Brussels.
88. Vidino, Lorenzo (2011), *The Muslim Brotherhood in the West: Evolution and Western policies, Developments in radicalization and political violence*, The International Center for the study of radicalization and political violence.
89. Warner, Carolyn M. and Wenner, Manfred W. (2006), "Religion and the Political organizations of Muslim in Europe", *Journal of Perspectives on Politics* , Vol 4/No03.
90. Wensink, Wim (ed) (2017), *The European Union's Policies on Counter-Terrorism Relevance, Coherence and Effectiveness*, Brussels.
91. Zick, Andreas (ed) (2011), *Intolerance, Prejudice, and Discrimination, A European Report*, Friedrich – Ebert – Stiftung, Berlin.

## TÀI LIỆU TRÊN WEBSITES

92. Alberto Nardelli and George Arnett (22/6/2015), *Only a third of the EU is governed by the centre-left*,  
<https://www.theguardian.com/world/datablog/2015/jun/22/third-eu-governed-by-centre-left-data>, truy cập ngày 23/5/2016
93. Alissa de Carbonnel and Gabriela Baczyńska (15/12/2015), *EU plans rapid-reaction border force to stem migration*,  
<http://uk.reuters.com/article/uk-europe-migrants-eu-idUKKBN0TY1UU20151215>, truy cập ngày 25/7/2016
94. BBC news (3/4/2016), *Migrant crisis: Migration to Europe explained in seven charts*, <http://www.bbc.com/news/world-europe-34131911>, truy cập ngày 3/5/2017
95. Daniel Gros (10/12/2015), *Schengen and European Security*,  
<https://www.project-syndicate.org/commentary/schengen-open-borders-help-security-by-daniel-gros-2015-12?barrier=accessreg>, truy cập ngày 8/11/2016
96. David P. Fidler (2015), *Countering Islamic State Exploitation of the Internet*, Retrieved April 22, 2016, from  
<http://www.cfr.org/cybersecurity/countering-islamic-state-exploitation-internet/p36644>
97. DW News (1/6/2017), *Over 200 attacks on Muslims in first quarter of the year in Germany*, <http://www.dw.com/en/over-200-attacks-on-muslims-in-first-quarter-of-the-year-in-germany/a-39088428>, truy cập ngày 9/8/2017
98. DW news (25/11/2015), *Germany to send up to 650 soldiers to Mali*,  
<http://www.dw.com/en/germany-to-send-up-to-650-soldiers-to-mali/a-18874576>, truy cập ngày 11/6/2016



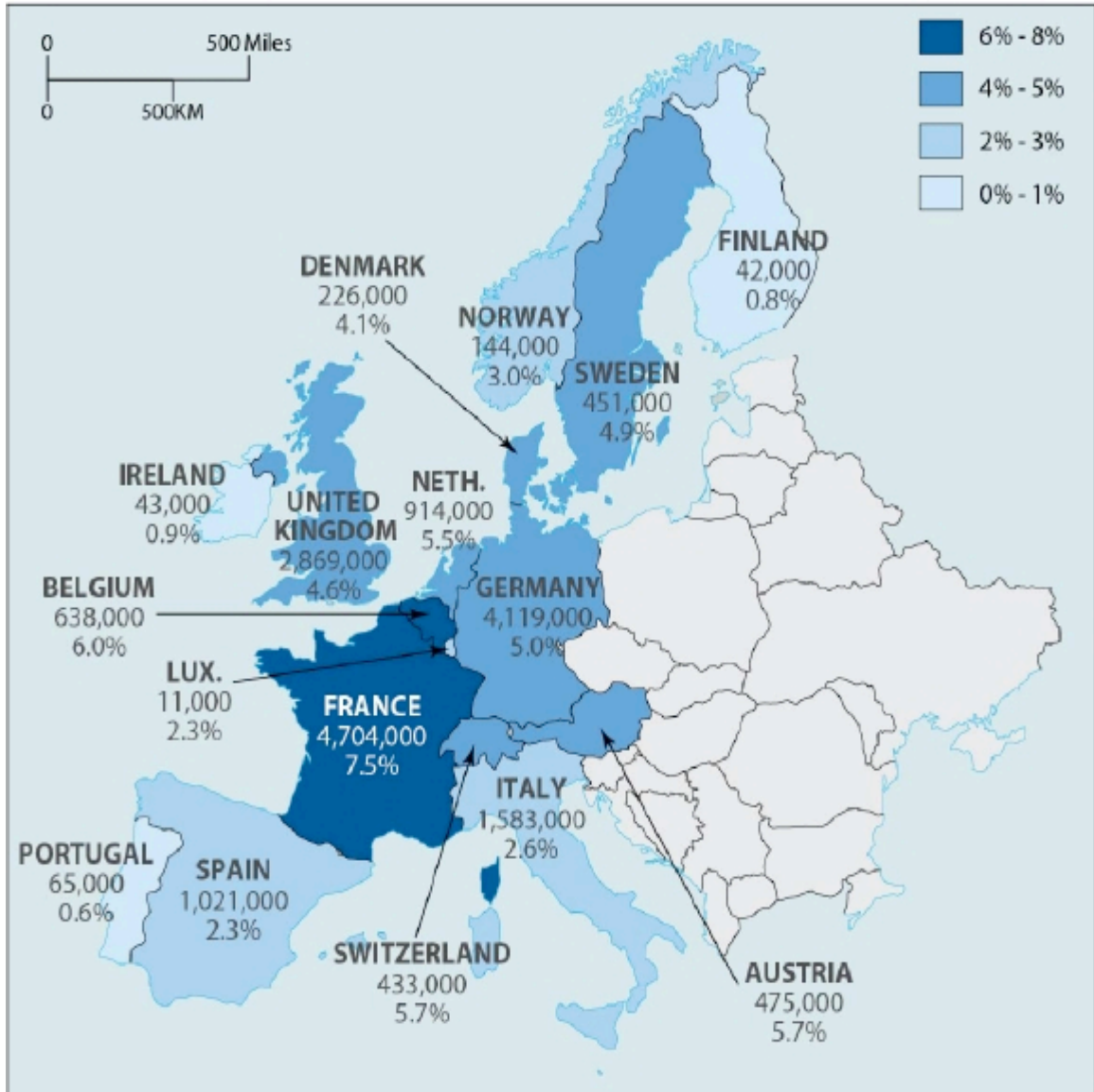
99. European Council (2017), *Timeline: foreign terrorist fighters and recent terrorist attacks in Europe*, <http://www.consilium.europa.eu/en/policies/fight-against-terrorism/timeline-foreign-fighters/history-foreign-fighters/>, truy cập ngày 10/8/2017.
100. Foxnews (12/10/2016), *France creates National Guard to improve security*, xem tại <http://www.foxnews.com/world/2016/10/12/france-creates-national-guard-to-improve-security.html>, truy cập ngày 21/12/2016
101. Gatestone Institute (20/2/2017), *France's Muslim Demographic Future*, <https://www.gatestoneinstitute.org/9964/france-muslim-future>, truy cập ngày 9/8/2017.
102. Gatestone Institute (8/2/2017), *Germany's Muslim Demographic Future*, <https://www.gatestoneinstitute.org/9892/germany-muslims-demographic>, truy cập ngày 9/8/2017
103. Halt Warrantless Search and House Arrest (3/2/2016), *France: Abuses Under State of Emergency*, <https://www.hrw.org/news/2016/02/03/france-abuses-under-state-emergency>, truy cập ngày 10/11/2016
104. Henry Johnson (16/6/2016), *4 in 10 Germans Want Muslims to Stay Out*, <http://foreignpolicy.com/2016/06/16/4-in-10-germans-want-muslims-to-stay-out-islamophobia-refugees/>, truy cập ngày 8-10-2016
105. Lizzi Dearden (20/2/2016), *Isis: Up to 5,000 jihadists could be in Europe after returning from terror training camps abroad*, <http://www.independent.co.uk/news/world/europe/isis-up-to-5000-jihadists-in-europe-after-returning-from-terror-training-camps-daesh-islamic-state-a6885961.html>, truy cập ngày 17/8/2016
106. Louisa Loveluck (8/6/2015), *Islamic State: Where do its fighters come from?*, <http://www.telegraph.co.uk/news/worldnews/islamic-state/11660487/Islamic-State-one-year-on-Where-do-its-fighters-come-from.html>, truy cập ngày 21/10/2016

107. Ludwigshafen (2/4/2016), *The centre left is in sharp decline across Europe*, <http://www.economist.com/news/briefing/21695887-centre-left-sharp-decline-across-europe-rose-thou-art-sick>, truy cập ngày 25/12/2016
108. Mehr Themen (12/1/2015), *100'000 personnes appellent à la tolérance en Allemagne*, <http://www.tdg.ch/monde/europe/100-000-personnes-appellent-tolerance-allemande/story/10837241>, truy cập ngày 9/8/2016
109. Nils Zimmermann (25/11/2016), *German federal budget goes up for 2017*, <http://www.dw.com/en/german-federal-budget-goes-up-for-2017/a-36528845>, truy cập ngày 18/12/2016
110. Pew Research Center (19/7/2016), *5 facts about the Muslim population in Europe*, <http://www.pewresearch.org/fact-tank/2016/07/19/5-facts-about-the-muslim-population-in-europe/>, truy cập ngày 9/8/2017.
111. Pew Research Center (26/5/2017), *Muslims and Islam: Key findings in the U.S. and around the world*, <http://www.pewresearch.org/fact-tank/2017/05/26/muslims-and-islam-key-findings-in-the-u-s-and-around-the-world/>, truy cập ngày 8/8/2017
112. Reuters (18/9/2014), *France rules out military action in Syria, prepares Iraq strikes*, <http://www.reuters.com/article/us-france-hollande-iraqIraq-idUSKBN0HD1WC20140918>. Truy cập ngày 12-9-2016
113. Reuters (29/4/2015), *France to raise defence budget by 3.8 bln euros from 2016-2019*, <http://www.reuters.com/article/france-defence-idUSL5N0XQ2DJ20150429>. Truy cập ngày 12/9/2016
114. Soeren Kern (16/11/2015), *France's Politically Correct War on Islamic Terror*, <https://www.gatestoneinstitute.org/6893/france-politically-correct-war-on-islamic-terror>, truy cập ngày 15/3/2016

115. Stephanie Kirchgaessner(1/6/2015), *Rightwing Northern League makes gains in Italian elections*,  
<https://www.theguardian.com/world/2015/jun/01/northern-league-gains-italian-elections-matteo-salvini>, truy cập ngày 20/10/2016
116. Telesurtv (28/12015), *Muslims Are First Victims of Terrorism' Admits French Minister* <http://www.telesurtv.net/english/news/Muslims-Are-First-Victims-of-Terrorism-Admits-French-Minister-20150128-0003.html>., truy cập ngày 22/12/2016
117. The Economist (23/3/2016), *Islam in Europe: perception and reality*,  
<http://www.economist.com/blogs/graphicdetail/2016/03/daily-chart-15> ,  
 truy cập ngày 24/4/2016
118. The Guardian (4/7/2017), *Over 100,000 migrants cross Mediterranean to Europe since January*, <https://guardian.ng/news/over-100000-migrants-cross-mediterranean-to-europe-since-january/>, truy cập ngày 9/8/2017
119. The Statistics Portal (25/4/2016), *Number of German soldiers participating in international operations, as of April 25, 2016*,  
<https://www.statista.com/statistics/265883/number-of-soldiers-of-the-bundeswehr-abroad/>, truy cập ngày 9/8/2017
120. The Telegraph News (24/3/2016), *Iraq and Syria: How many foreign fighters are fighting for Isil?*,  
<http://www.telegraph.co.uk/news/2016/03/29/iraq-and-syria-how-many-foreign-fighters-are-fighting-for-isil/>, truy cập ngày 9/8/2017
121. The Guardian (23/7/2017), *Divided Europe seeks a long-term answer to a refugee crisis that needs a solution now*,  
<https://www.theguardian.com/world/2017/jul/22/divided-europe-refugee-crisis-italy-serbia-greece>, truy cập ngày 10/8/2017.

122. The Guardian (30/12/2014), *Angela Merkel issues New Year's warning over rightwing Pegida group*,  
<https://www.theguardian.com/world/2014/dec/30/angela-merkel-criticises-pegida-far-right-group-germany>, truy cập ngày 22/6/2015
123. Tony Cross (15/8/2016), *Third French burkini ban after Corsica beach battles*,  
<http://en.rfi.fr/france/20160815-third-french-burkini-ban-after-corsica-beach-battles>, truy cập ngày 15/12/2016
124. UK Foreign and Commonwealth Office/Home Office (2004), *Draft Report on Young Muslims and Extremism*,  
<http://www.globalsecurity.org/security/library/report/2004/muslimext-uk.htm> , truy cập ngày 3/5/2017.

## PHỤ LỤC

**Bảng 1: Bản đồ Đạo Hồi ở một số nước châu Âu***(Tính số lượng người theo Hồi giáo trên tổng số dân của các nước châu Âu)*

Nguồn: The Pew Research Center's Forum on Religion and Public Life, *The Future of the Global Muslim Population*, January 2011

**Bảng 2. Những giá trị quốc gia quan trọng nhất khi sống ở 11 nước EU**

	<b>Người theo Đạo Hồi</b>	<b>Người không theo Đạo Hồi</b>	<b>Tổng số</b>
Tuân thủ luật pháp	64.3%	54.0%	1300
Khoan dung đối với người khác	37.4%	49.9%	956
Tự do ngôn luận và tự do thể hiện	49.5%	61.5%	1217
Tôn trọng mọi tôn giáo, tín ngưỡng	51.6%	29.1%	889
Tôn trọng công bằng và chơi đẹp	28.7%	36.9%	719
Biết nói ngôn ngữ quốc gia đang sinh sống	33.0%	31.4%	707
Tôn trọng những người từ những nhóm thiểu số khác nhau	31.2%	28.5%	655
Có các cơ hội ngang bằng nhau	41.3%	44.1%	937
Lòng tự hào dân tộc hoặc lòng yêu nước	8.5%	12.4%	229
Bỏ phiếu trong bầu cử	19.2%	21.4%	445
Không bị phân biệt đối xử	27.7%	27.4%	605
<b>Tổng số</b>	<b>1110</b>	<b>1085</b>	<b>2195</b>

Nguồn: Open Society Institute (2010), *Muslim in Europe - a report on 11 EU cities*, at home in Europe project, p.67-68

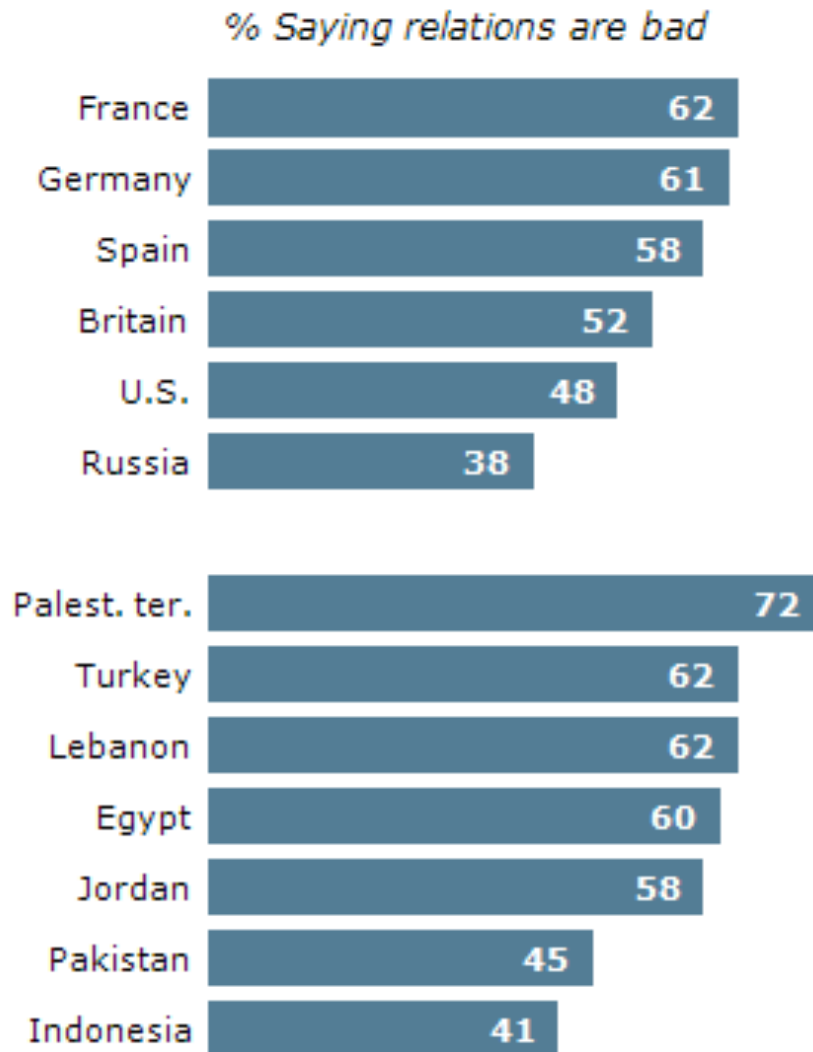
**Bảng 3. Mức độ phân biệt và thành kiến tôn giáo trong 11 nước EU**

		<b>Người theo Đạo Hồi</b>	<b>Người không theo Đạo Hồi</b>	<b>Tổng số</b>
Nhiều		42.7%	29.3%	36.1%
Tương đối		37.1%	41.1%	39.1%
Một ít		11.8%	18.3%	15.0%
Không thành kiến		2.0%	4.1%	3.0%
Không biết		6.4%	7.2%	6.8%
<b>Tổng số</b>	<b>%</b>	<b>100.0%</b>	<b>100.0%</b>	<b>100.0%</b>
	<b>Số lượt đếm</b>	<b>1109</b>	<b>1089</b>	<b>2198</b>

Nguồn: Open Society Institute (2010), *Muslim in Europe - a report on 11 EU cities*, at home in Europe project, p.75

**Bảng 4: Quan điểm về quan hệ giữa Hồi giáo và phương Tây**

### Most Say Relations Between Muslims and Westerners Are Poor



In predominantly Muslim countries, figures are for Muslims only.

PEW RESEARCH CENTER Q36.

Nguồn: <http://www.pewglobal.org/2011/07/21/muslim-western-tensions-persist/>



**Bảng 5. Các vụ tấn công khủng bố tại EU với nhiều hơn 4 trường hợp tử vong do những kẻ Hồi giáo cực đoan (giai đoạn 2001 – 2017)**

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Vụ việc</b>	<b>Số người tử vong</b>	<b>Số người bị thương</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Địa điểm</b>
1	7/4/2017	Vụ tấn công bằng xe tải vào khu phố đi bộ ở Stockholm	4	15	Hồi giáo cực đoan	Stockholm, Thụy Điển
2	22/3/2017	Lái xe lao vào đám đông trên cầu Westminster ở London	5	50	Hồi giáo cực đoan	London, Anh
3	19/12/2016	Vụ tấn công bằng xe tải vào khu chợ Giáng sinh tại Berlin	12	56	Hồi giáo cực đoan	Berlin, Đức
4	14/7/2016	Vụ khủng bố ở Nice	86	434	Hồi giáo cực đoan	Nice, Pháp
5	22/03/2016	Các vụ tấn công tại Brussels	31	300	Hồi giáo cực đoan	Brussels, Bỉ

6	13/11/2015	Các vụ tấn công tháng 11 tại Paris	130	368	Hội giáo cực đoan	Paris, Pháp
7	07/01/2015	Charlie Hebdo	12	11	Hội giáo cực đoan	Paris, Pháp
8	24/05/2014	Xả súng tại Bảo tàng Do Thái	4	0	Hội giáo cực đoan	Brussels, Bỉ
9	18/07/2012	Đánh bom xe buýt tại Burgas	7	32	Hội giáo cực đoan	Burgas, Bulgaria
10	11/03/2012	Xả súng tại Toulouse và Moutauban	8	0	Hội giáo cực đoan	Toulouse và Montauban, Pháp
11	01/05/2009	Vụ ám sát gia đình hoàng tộc	7	12	Hội giáo cực đoan	Apeldoorn, Hà Lan
12	07/07/2005	Các vụ tấn công tàu điện ngầm London	52	700	Hội giáo cực đoan	London, Anh
13	11/03/2004	Đánh bom đường sắt Marid	192	2.050	Hội giáo cực đoan	Marid, Tây Ban Nha